

ĐẠI LÃN
biên soạn

Tiết Định Sơn Chinh Tây



NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

ĐẠI LÃN

(Lược dịch)

**TIẾT ĐÌNH SAN
CHINH TÂY**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

ĐẠI LÃN

(Lược dịch)

**TIẾT ĐÌNH SAN
CHINH TÂY**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

Danh tác rút gọn
TIẾT DINH SAN CHINH TÂY
ĐẠI LẦN (lược dịch)

Chịu trách nhiệm xuất bản
DẶNG TẤN HƯỚNG

Biên tập : **Hoàng Anh**
Trình bày : **Phong Anh**
Bìa : **Lê Thành**
Sửa bản in: **Phong Anh**

Thực hiện liên doanh:
Nhà sách THÁI SƠN

In 1000 cuốn, khổ 13x19cm, tại XN Đường Sắt. Số đăng ký
KHXB: 65/1859/XB-QLXB Cục Xuất bản cấp ngày 21-12-2004
Giấy trích ngang số: 686/GTNXB do NXBTH Đồng Nai xuất bản
cấp ngày 21/11/2005. In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2005.

Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Nai, 210, Quốc Lộ 1K, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai.
Điện Thoại: (061) 946519, Ban Biên Tập : (061) 825292
Ban Giám Đốc (061) 946529 - (061) 822613 FAX: (061) 946530
E-mail: nxbdongnai@com.vn vn

HỒI THỨ NHẤT

Lý Đạo Tông mười hai anh hùng

Tiết Nhơn Quý ngay tình vâng chiếu

Dể đền ơn Tiết Nhơn Quý đã xả thân giúp việc chinh đông đại thắng, Đường Thái tông sai Trình Giảo Kim đến huyện Long Môn, phủ Giáng Châu đốc thúc việc xây dựng vương phủ cho xứng đáng với tước Bình Liêu vương. Khi mọi việc đã xong, Trình Giảo Kim vào triều phục mệnh cho Thái tông rồi về phủ, hơn hở nói với vợ là Bùi phu nhân:

– Chuyến này tính ra ta lời được ba muôn bạc trắng. Phải chi có hoài như vậy thì đỡ biết mấy.

Trình Thiết Ngưu nghe tin phụ thân về thì liền ra lay mừng, dẫn cả đứa con mới mười ba tuổi là Trình Tống ra chào ông. Hôm sau nữa đến lượt Tần Hoài Ngọc, La Thông, Đoàn Lâm đồng đến thăm hỏi. Riêng Từ Mậu Công bận đi

phát chẩn cho dân ở Hán Dương, còn Uất Trì Cung thì theo lệnh đến Chân Định lên đồng cầu Phật, vì thế không đến được.

Mấy ngày sau Chu Thanh cùng bảy anh em kết nghĩa với Nhơn Quý đến chúc mừng, nhân tiện hỏi thăm về gia thất của đại ca. Tiết Nhơn Quý đã cùng người xưa sum họp vui vẻ. Chu Thanh liền xin Trình Giảo Kim tâu giúp cho các anh em đồng được đến Sơn Tây trấn thủ, hằng ngày gần gũi nghĩa huynh cho thỏa tình. Trình Giảo Kim bằng lòng ngay, hôm sau vào triều tâu với Thái tông.

Nhà vua vốn biết mấy anh em của Nhơn Quý tình sâu nghĩa nặng nên chuẩn tấu, hạ chỉ cho tám Tổng binh cùng đến Sơn Tây trấn nhậm, dưới quyền điều động của Bình Liêu vương Tiết Nhơn Quý. Kể từ đó không những phủ Giáng Châu mà cả một vùng Sơn Tây đều được thái bình, dân chúng an lạc, trộm cướp gần như biến hẳn.

Trong khi ấy vợ của Lý Đạo Tông là con gái của Trương Sĩ Quý, sắc đẹp tuyệt trần nên được Lý Đạo Tông hết sức yêu chiều, gọi bằng Trương mỹ nhân. Vốn rất oán hận Nhơn Quý về việc tố

cáo tội lỗi làm cả nhà bị hành hình, nay lại thấy Thái tông ân sủng phong chức tước cao trọng, ban thưởng trọng hậu, Trương mỹ nhân càng tức tối, ra sức xúi bẩy chồng tìm cách báo thù cho mình.

Lý Đạo Tông chiều vợ đẹp, cố ý truy tìm sơ hở nhưng thấy Nhơn Quý được triều thần mến mộ, lại chẳng có lỗi gì nên không sao thi hành được. Bị Trương mỹ nhân thúc hối quá, Lý Đạo Tông bất đắc dĩ phải bàn với vợ:

– Ta đã hết sức mà không sao tìm được lỗi lầm gì của Nhơn Quý, vì thế bây giờ chỉ còn mỗi cách là dùng “Mỹ nhân kế” mà thôi. Hiện nay Lý Loan Phụng mười bảy tuổi, hoa nhường nguyệt thẹn thì có thể đưa ra làm mối nhử Nhơn Quý vào tròng.

Vì Lý Loan Phụng là con riêng của Lý Đạo Tông nên Trương mỹ nhân bằng lòng ngay, gọi một tên gia nhân tâm phúc là Trương Nhân đến bàn bạc. Trương Nhân vốn có họ với Trương mỹ nhân, là con người hiểm độc xưa nay, tâm tính xảo hoạt, chuyên bày mưu tính kế hãm hại người khác nên rất được vợ chồng Lý Đạo Tông tin dùng.

Nghe Trương mỹ nhân muốn đưa tiểu thư Lý Loan Phụng ra làm “Mỹ nhân kế”, Trương Nhân suy nghĩ một hồi rồi ghé tai chủ nhân thưa rõ nên hãm hại như thế nào cho chắc chắn. Trương mỹ nhân nghe Trương Nhân nói xong thì mừng ra mặt, khen là diệu kế, ngay đêm ấy nhân tiệc rượu thì cho Trương Nhân ra mắt Lý Đạo Tông thưa cặn kẽ những điều vừa bàn với mình lúc sáng. Trương Nhân liền bàn:

– Nhon Quý đã có Liễu Vương phi và Phàn Vương phi đẹp như tiên nữ, lại có nghĩa tào khang từ khi còn khổ cực thì khó có thể dùng sắc đẹp mà lay động được hần. Chi bằng Đại vương giả chiếu của thiên tử gạt Nhon Quý đến Trường An rồi nửa đường đón vào Vương phủ phục rượu. Khi nào Nhon Quý quá say, Đại vương ép phải từ bỏ vợ con, lấy tiểu thư làm Vương phi. Nhon Quý thuận lòng thì đó là bước đầu để hần mang tiếng với thiên hạ. Nếu nghịch ý thì bắt trói nghiền lại rồi tâu với Thiên tử là Nhon Quý ỷ công lao, vào Vương phủ làm loạn. Chẳng lẽ thánh thượng không nể mặt Đại vương mà lại đi bênh vực cho Nhon Quý hay sao.

Lý Đạo Tông nghe xong gật đầu khen:

– Kế ấy được lắm, thuận cũng chết mà nghịch cũng chết.

Nói xong, ngay đêm ấy Lý Đạo Tông viết giả một tờ chiếu, sai Trương Nhân đóng vai sứ giả triều đình đem đến Giáng Châu.

Nhơn Quý trị nhậm ở Sơn Tây rất nhàn nhã, nghe có thánh chỉ đến liền lập bàn hương án nghênh tiếp. Thấy chiếu chỉ cho biết Thái tông đang bất an, muốn triệu về triều gấp để bàn việc cơ mật, Nhơn Quý vội vàng thu xếp theo Trương Nhân đi ngay.

Nhơn Quý rất tận tâm với việc nước nên cưỡi đi rất mau, mấy ngày sau đã đến địa phận Trường An. Trương Nhân dẫn Nhơn Quý theo con đường ngang qua Quang Thiên phủ của Thành Thanh vương Lý Đạo Tông, khi ấy đã có bọn gia tướng chờ sẵn, mời vào trà nước rồi hãy vào triều. Nhơn Quý ngay tình, lại nể Lý Đạo Tông là thúc phụ của Thái tông nên vội xuống ngựa vào ra mắt. Lý Đạo Tông giả vờ thân thiết, cười nói:

– Bình Liêu vương từ trước tới nay lập công lao cho nhà Đường rất nhiều nên không những thế tử nhớ nhung mà triều thần đều mong đợi.

Tôi cũng chẳng khác nên hôm nay có chút tiệc mặn, xin Bình Liêu vương ăn uống một chút rồi hãy vào châu.

Nhơn Quý nhất quyết từ chối, cho rằng trước khi triều kiến mà ăn uống say sưa thì không phải phép nhưng Lý Đạo Tông rồi Trương Nhân thay phiên nhau thuyết phục kéo dài thời gian. Trương Nhân thấy trời đã sụp tối thì liền nói:

— Thành Thanh vương có tình với ngài thì từ chối mãi sao được. Vả lại bây giờ trời tối rồi, nếu vào châu thì e có điều dị nghị, xin Bình Liêu vương ở lại một đêm cho phỉ tình rồi ngày mai vào châu cũng không muộn.

Nghe vậy bất đắc dĩ Nhơn Quý phải nhận lời. Lý Đạo Tông cả mừng, mời Nhơn Quý và Trương Nhân ngồi vào bàn tiệc, truyền kỹ nữ ca múa, rót rượu dâng lên liên miên. Nhơn Quý vì nể mặt Lý Đạo Tông và sứ giả triều đình nên cứ uống tràn. Thật ra Nhơn Quý tự biết tửu lượng của mình nên chẳng nghĩ đến say nhưng không ngờ Trương mỹ nhân nóng ruột muốn trả thù nên giấu bỏ luôn việc ép gả con, lén bỏ thuốc mê vào rượu. Tiết Nhơn Quý uống đến canh hai

thì mê man, say vui như người chết rồi. Lý Đạo Tông thấy vậy định sai quân trói Nhon Quý lại để ngày mai vào triều vu cáo, Trương Mỹ nhân liền ngăn lại, nói:

– Vương gia làm như vậy tất lòi đuôi ra. Trước mặt thánh thượng, lỡ Nhon Quý khai là theo chiếu chỉ thì tội giả mạo chẳng nhỏ, trong triều lại có Lỗ quốc công hết lòng che đỡ cho hấn thì vu cáo không dễ dàng đâu.

Trương Nhân nghe vậy cũng kinh hồn bởi vì chính mình ngu dại đóng giả làm thiên sứ triều đình, vội ghé tai Lý Đạo Tông bàn phải làm như vậy như vậy... Thật ra đó không phải là kế sách vẹn toàn nhưng Lý Đạo Tông túng đường đành nghe theo, truyền quân sĩ khiêng Nhon Quý bỏ vào phòng tiểu thư. Lý Loan Phụng vừa thẹn vừa tức, rơi nước mắt than:

– Phụ thân ta nghe lời tên khốn họ Trương làm nhơ danh phận gái, có sống cũng chẳng còn mặt mũi nào nhìn ai nữa.

Nói xong, Lý Loan Phụng khóc ngất một hồi, đập đầu vào tường mà chết. Khi nghe a hoàn báo tin dữ, Lý Đạo Tông chết cứng cả người, còn Trương Mỹ nhân thì mừng thầm bởi

vì Lý Loan Phụng chẳng phải con ruột của mình, có chết thì càng dễ vu oan giá họa cho Nhơn Quý, không ai còn làm chứng được nữa.

Một lúc sau Lý Đạo Tông hoàn hồn, nghiêng rắng sai quân giải Nhơn Quý đến Đình úy, truyền lệnh tra khảo tàn khốc, một mặt viết biểu để ngày mai dâng lên Thái tông. Đình úy vâng lệnh Thành Thanh vương, mặc cho Nhơn Quý đang mê man bất tỉnh vẫn cứ dùng mọi thứ hình cụ tra khảo, đến đổ cả nước sôi vào mũi mà Nhơn Quý vẫn không lai tỉnh.

Tần Hoài Ngọc biết tin ấy thất kinh hồn vía, than lớn:

– Thành Thanh vương là bậc thân vương mà sao làm loạn triều cương như vậy? Dù bất cứ ai có tội gì đi nữa cũng phải đưa ra trước triều đình phân xử, lẽ nào được quyền tra khảo?

Than xong, Tần Hoài Ngọc lập tức cho thị vệ đến Đình úy ra lệnh ngừng việc tra tấn Bình Liêu vương. Đình úy sợ oai Thành Thanh vương nhưng cũng nể mặt Phò mã nên nghe lời ngay, sai quân y lệnh, nhờ vậy Nhơn Quý không đến nỗi táng mạng. Sáng hôm sau, khi Thái tông thiết triều, Hoàng thúc Lý Đạo Tông đã cầm sẵn

sớ tấu dâng lên nhà vua kiện tụng việc Nhon Quý uống rượu quá chén, xông lên lầu Túy Vân ép uống con gái mình, không được thỏa mãn thì liền lấy nghiên mực đập đầu cho đến chết, tử thi chưa quản để còn làm chứng. Thái tông đọc sớ tấu không sao nhin được tức giận, quát lớn:

– Tiết Lễ cày công làm điều càn rỡ, đánh chết ngư muội thì không thể tha thứ được. Chiếu theo luật Tiêu Hà để lại, phải chém đầu răn chúng.

Nói xong, Thái tông lập tức xuống lệnh mang Nhon Quý ra pháp trường. Tần Hoài Ngọc, La Thông và Uất Trì Bảo Khánh thấy nhà vua nổi cơn lôi đình thì chỉ biết nhìn nhau, không dám bước ra bảo tấu. Trình Giảo Kim vội đuổi theo quan Chỉ huy ngăn lại rồi vào điện quỳ xuống tâu hỏi:

– Vì tội gì bệ hạ định chém đầu Bình Liêu vương?

Thái tông liền lấy sớ tấu ra cho bá quan cùng xem, sau đó cười gằn, hỏi Trình Giảo Kim:

– Như vậy có đáng chém đầu hay chưa? Các vương công đại thần chưa cho là xứng đáng thì

cứ ra mà hỏi xem Tiết Lễ vì cớ gì đánh chết lệnh muội của trẫm?

Nghe vậy, Tần Hoài Ngọc và các tiểu vương cả mừng, vội kéo nhau ra ngoài kêu gọi. Ngờ đâu Nhơn Quý bị thuốc mê quá mạnh nên vẫn gục đầu như chết rồi, chẳng nghe hay trả lời gì được. Trình Giảo Kim thấy vậy nghĩ thầm:

– “Hiện giờ Nhơn Quý bị tra tấn quá sức nên chẳng còn nói được. Chi bằng ta tìm kế tâu thánh thượng giam vào ngục, sau đó sẽ tính toán việc cứu sau”.

Nghĩ vậy nên Trình Giảo Kim vào triều tâu xin Thái tông:

– Khi chinh đông, Nhơn Quý cứu giá nơi Việt Hồ, ba tháng mười ngày lại về Trường An giúp Thái tử thì công lao ấy chẳng thể quên được. Xin bệ hạ dung thứ một trăm ngày để trả nghĩa, sau đó chém đầu sau cũng chưa muộn.

Thái tông qua cơn giận dữ cũng bớt nóng, phán:

– Nhơn Quý có công rất lớn nhưng trẫm đã trả ân bằng sắc phong Bình Liêu vương, như vậy đã là công bằng rồi. Nay Nhơn Quý giết ngự

muội thì không thể tha chết được, tuy nhiên nể lời Trình vương huynh, trăm sẽ giam lại ba tháng mười ngày, không ai được nói thêm gì nữa.

Phán xong, Thái tông lập tức bãi triều, phát tay áo đi vào trong. Khi nghe chồng kể lại mọi việc Trương mỹ nhân lo lắng nói:

– Thiếp tưởng là thù nhà đã trả, dè đâu tướng quân chẳng làm gì nên chuyện. Trong một trăm ngày ấy thể nào bọn chúng không tìm cách cứu Nhon Quý thoát tội?

Lý Đạo Tông đang bận lo việc mai táng cho Lý Loan Phụng nên không cãi lời vợ, toan tính trong vài ngày nữa sẽ nhắc lại việc này cho Thái tông quyết định.

HỒI THỨ HAI

Tướng quân bị khốn nơi ngực thất

Tiểu nhi lập kế đả gian thần

Hơn nửa ngày sau Tiết Nhơn Quý mới đã hết thuốc mê, thấy người đau nhức vô cùng thì biết đã trúng kế của Lý Đạo Tông, trong lòng hết sức ân hận. Trong khi đó, các tiểu vương cùng bá quan có tình với Nhơn Quý tụ họp tại phủ của Trình Giảo Kim để bàn kế cứu giúp nhưng rốt cuộc đều bó tay. Trình Giảo Kim cũng không biết phải tâu xin thế nào nên thở dài, nói mọi người vào thăm Nhơn Quý hỏi han trước, xem sự tình ra sao rồi mới quyết định.

Tần Hoài Ngọc và Uất Trì Bảo Lâm nghe vậy thì liền rủ nhau tới thiên lao thăm viếng. Hai người thấy Tiết Nhơn Quý phải đeo gông xiềng xích, mình mẩy đầy những vết tích tra khảo thì đau lòng rơi nước mắt. Nhơn Quý cũng không cầm được giọt lệ, nghẹn ngào thuật lại từ

khi mình nhận chiếu chỉ gọi cho đến say rượu chẳng còn biết gì. Khi ấy Tần Hoài Ngọc mới biết rõ, thất kinh nói:

– Đại ca đã trúng kế của họ Lý rồi bởi vì vợ kế của lão chính là con gái Trương Sĩ Quý. Trước nay thánh thượng không hề đau ốm gì, sao lại phải cho sứ giả đi triệu đại ca về? Chắc chắn họ Lý ép con gái tự tận để lấy cơ hại trung thần báo thù giùm cho vợ. Tuy nhiên chúng tôi không biết cách nào minh oan, may sao nhờ Lỗ quốc công nên mới tạm hoãn được một trăm ngày, xin đại ca cố đợi vậy.

Nói xong, hai người từ biệt chia tay Nhơn Quý, lưu luyến chẳng muốn rời chân. Ngờ đâu Trương Nhân đã cho tay chân rình mò mọi động tĩnh, nghe báo hai vị tiểu vương vào thăm Nhơn Quý thì liền chạy đi mách với Lý Đạo Tông. Tên gian thần này cũng sợ mưu cơ bại lộ nên lập tức xuống lệnh cho ngục quan, cấm tuyệt bất cứ người nào vào thăm, thân sơ hay quyền chức gì cũng vậy.

Truyền lệnh xong, Lý Đạo Tông vẫn chưa yên tâm, vội vã vào cung xin Thái tông ban lệnh cho mọi người tuân theo. Thái tông nể mặt thúc

phụ nên bằng lòng ngay, triệu quan Chỉ huy và ngục quan đến phán:

– Nhon Quý là khâm phạm, vì thế bất cứ ai cũng không được giáp mặt trò chuyện, trái lệnh sẽ ghép vào đồng mưu.

Khi ấy Tần Hoài Ngọc và Uất Trì Bảo Lâm đang cùng Nhon Quý trò chuyện, chợt có ngục quan vào cúi đầu thưa việc Thái tông vừa ban chỉ không cho ai vào thăm. Bất đắc dĩ hai người phải lui ra, trong lòng hết sức lo lắng cho tính mạng của Nhon Quý. La Thông đến sau nên không được vào thăm, đành phải lén lút sai gia nhân mang cơm nước cho Nhon Quý.

Trong ý Lý Đạo Tông muốn dùng lệnh cấm này làm cho Nhon Quý chết đói, nghe biết việc La Thông thì liền hỏi Trương Nhân:

– Bọn chúng cứ lén lút mang cơm nước vào cho Nhon Quý thì biết đến bao giờ hấn mới chết được? Theo ngươi thì phải làm sao?

Trương Nhân thưa:

– Bằng hữu của Nhon Quý rất đông mà toàn là vương công đại thần, vì thế ngục quan cũng khó mà làm việc. Bây giờ chỉ còn mỗi cách

Đại vương chịu khó đứng ra canh giữ, vất vả chừng năm ngày là xong.

Lý Đạo Tông lưỡng lự vì sợ mất danh tiếng của mình nhưng Trương Mỹ nhân nóng lòng sốt ruột nên hết sức thúc hối, bắt buộc dĩ phải nghe theo, ngày hôm sau bắt đầu ngồi luân trước thiên lao, đến giờ cơm nước thì có gia đình mang đến. Thật thương cho Nhơn Quý, con người vốn dĩ sức ăn bằng mười người khác, nay vừa bị đòn tra tấn vừa chịu đói thì đứng ngồi không nổi, nằm dài mà than thở.

Các tiểu vương thấy vậy hội ở nhà Tần Hoài Ngọc bàn tán xôn xao nhưng rốt cuộc cũng không tìm ra phương kế nào qua mặt Thành Thanh vương được. Mọi người đang nhủ mày suy nghĩ, chợt có một tiểu nhi chừng tám chín tuổi, diện mạo rạng rỡ tựa trăng rằm, mặc áo hoa, từ nhà sau đi lên cười nói:

– Ai cũng cao lớn, sức mạnh muôn người mà chịu để Tiết thúc chịu đói ư? Nếu muốn thì tôi xin ra sức giúp một phen.

Tần Hoài Ngọc nhìn lại, thấy đó là Tần Mộng, con thứ của mình thì quát lớn, đuổi ra nhà sau. Nguyên Tần Hoài Ngọc có hai đứa trai,

một là Tần Hán, khi lên ba tuổi đi chơi hoa viên thì bị một cơn gió lạ cuốn đi mất, sau đó công chúa sinh hạ được Tần Mộng yêu quý như trứng mỏng.

Tần Mộng bị phụ thân mất thì cười, bỏ ra nhà sau, sai gia tướng gọi tiểu anh hùng cùng trang lứa với mình là La Chương, Uất Trì Thanh Sơn, Đoàn Nhân, Trình Tông đến bàn chuyện. Tất cả đều khoảng tám chín, chỉ trừ Trình Tông lớn hơn, được mười ba tuổi, vì thế hàng ngày thường đùa giỡn với nhau ở sân sau, không ai để ý.

Tần Mộng thấy anh em đã đến đủ mặt thì liền cho biết việc Thành Thanh vương định hãm hại Nhơn Quý. Sau khi bàn xong, năm tiểu anh hùng liền kéo nhau thẳng đến thiên lao. Lý Đạo Tông chưa kịp quát gọi quân sĩ đuổi đi thì đã bị Tần Mộng nhảy tới thòp cổ áo đâm cho mấy cái. Mấy anh em kia người thì đánh bọn quân sĩ nhào lặn, kẻ xúm lại phụ Tần Mộng một tay, nhổ gần hết nửa hàm râu của Lý Đạo Tông.

Lý Đạo Tông kêu gào khan cả tiếng mà chẳng tên quân nào dám xông vào can thiệp vì đều biết các tiểu anh hùng là con nhà danh gia

thế phiệt, đành phải gượng bò ra kiệu, sai gia đình khiêng chạy về vương phủ.

Tần Mộng hớn hờ chia tay anh em rồi ra vườn sau đập đầu vào đá, lấy tay tự đâm vào mũi khiến mặt mày bết bết những máu rồi chạy thẳng vào phòng công chúa, lăn nhào xuống đất mà khóc. Công chúa cả kinh, gạn hỏi thì Tần Mộng mếu máo thưa:

– Con vô tình đi ngang qua thiên lao, bị Lý hoàng thúc xông ra đánh toi bời. Chẳng biết vì sao nữa.

Công chúa nghe xong lửa giận phùng phùng, lập tức truyền xe kiệu, đưa Tần Mộng thẳng điện Bao Thân, trình với hoàng hậu. Vừa lúc ấy Thái tông về tới, hoàng hậu và công chúa liền ra đón tiếp. Thái tông còn đang ngạc nhiên vì sự có mặt bất ngờ thì công chúa đã quỳ sụp xuống kêu xin về việc Tần Mộng bị người ta đánh.

Thái tông sầm mặt hỏi:

– Ai cả gan đánh ngự tôn của trẫm?

Công chúa bèn gọi Tần Mộng ra. Khi ấy Tần Mộng vẫn để nguyên các vết máu, thấy Thái tông thì bật khóc rống rồi sụt sùi thưa:

– Tiểu tôn nghe đồn Thành Thanh vương cấm không được đem cơm nước vào ngục cho Bình Liêu vương, tất cả đều đổ bỏ nên tiểu tôn hiếu kỳ đến xem. Chẳng ngờ Thành Thanh vương nổi giận, sai quân đánh tiểu tôn đến suýt chết, may nhờ mau chân mới thoát nổi.

Thái tông nghe vậy liền xem xét các vết thương của Tần Mộng, thấy quả là do bị đánh chứ không giả dối thì liền khuyên nhủ:

– Chắc có lẽ cháu gây chuyện gì đó mới bị đánh, chẳng lẽ Thành Thanh vương dám ỷ thế như vậy ư?

Công chúa vội tâu:

– Xin phụ vương xét lại. Tần Mộng mới có tám tuổi, lẽ nào dám chọc ghẹo hay gây sự với hoàng thúc.

Hoàng hậu cũng nói vào khiến Thái tông hết sức bối rối, truyền bày tiệc đãi đằng công chúa và sai ngự y lấy thuốc chữa trị cho Tần Mộng. Sáng hôm sau, chờ Thái tông lâm triều, Lý Đạo Tông viết sẵn một tờ biểu, dâng lên thưa kiện. Thái tông nhìn thấy Thành Thanh vương mất nửa hàm râu, một mắt bầm tím, áo bào rách mấy chỗ thì nghi ngờ tự nghĩ:

– “Không lẽ một đứa trẻ như Tần Mộng mà đánh được người lớn đến nông nổi này, chắc là hoàng thúc đánh người rồi tự vật râu xé áo để chạy tội chẳng sai”.

Nghĩ xong, Thái tông chợt hỏi:

– Tần Mộng dám tới dinh hoàng thúc gây sự hay sao?

Lý Đạo Tông giật mình, bị hỏi bất ngờ thì lúng túng đáp bừa:

– Tôi tình cờ đi ngang qua thiên lao, Tần Mộng đứng chờ ở đó từ bao giờ, nhảy ra đánh luôn, chắc là đã có âm mưu từ trước.

Thái tông nghe vậy nhú mày phán:

– Nhon Quý trong trăm ngày sẽ bị chém là vương pháp của triều đình, tại sao hoàng thúc lấy lòng riêng mà đến ngăn cản người đưa cơm nước? Trẫm không trách tội hoàng thúc nhưng từ giờ trở đi đừng đặt điều tâu xin làm rối loạn nữa.

Phán xong, Thái tông vất trả tờ biểu, truyền bãi triều khiến Lý Đạo Tông vừa nhục vừa tức, về nhà sinh thành bệnh, phải gần một tháng mới khỏi. Bọn Tần Hoài Ngọc nhân dịp ấy tha hồ sai gia đình tiếp tế cơm rượu cho Nhon

Quý. Thấy Tần Hoài Ngọc trách con dám đụng tới hoàng thúc, La Thông liền can lại, cười nói:

– Tần Mộng tuy còn nhỏ nhưng trí xảo chẳng ai bằng, nhờ nó mà chúng ta cứu được tính mạng của Tiết đại ca, không cảm ơn thì thôi còn trách mắng làm chi?

Tần Mộng xá La Thông một cái, cười nói:

– “La thúc luận rất đúng”, rồi chạy mất khiến ai nấy đều kinh ngạc.

Khi ấy Vương Mậu Sinh ở Long Môn cũng đã nghe tin, nói với Phàn Viên ngoại và hai vị phu nhân:

– Tôi chưa biết phải làm như thế nào nhưng phen này quyết xuống Trường An sống chết với tên giặc già Lý Đạo Tông một phen.

Nói xong, Mậu Sinh vào sau thay quần áo rồi rơi nước mắt từ giã mọi người trong vương phủ ra đi. Vương Mậu Sinh lặn lội mấy ngày thì tới Trường An, đứng ngoài Ngọ môn chờ đợi. Quả nhiên khi Trình Giảo Kim bãi châu trở về thì nhìn thấy, gọi về phu của mình ở tạm. Mậu Sinh quỳ xuống, lắc đầu thưa:

– Thành Thanh vương vì nghe lời Trương mỹ nhân mà toan hại chết Bình Liêu vương là việc động trời, không thể để yên được. Vì thế tôi quyết ở đây dâng sớ minh oan, bao giờ thánh thượng chấp nhận thì thôi, bằng không cũng sẽ liều mạng với gian thần một chuyến.

Trình Giảo Kim liền khuyên:

– Cả triều toàn là vương công đại thần còn không xin tội cho Bình Liêu vương được hưởng gì là người. Bây giờ người nên vào ngục thăm hỏi Nhon Quý, ta và các đại thần sẽ lo liệu kế sách cứu Bình Liêu vương sau.

Vương Mậu Sinh nghe theo, vào ngục thăm Nhon Quý. Thấy Mậu Sinh không phải vương công đại thần, ngục quan hạch sách rất khó khăn, rốt cuộc nhờ tiền bạc mang theo khá nhiều nên Mậu Sinh mới được toại nguyện. Mậu Sinh cùng Nhon Quý than thở mãi cho đến chiều tối thì mới bịn rịn chia tay, về phủ Trình Giảo Kim nghỉ ngơi.

Riêng Trình Giảo Kim hứa hẹn với Mậu Sinh như vậy nhưng thật ra không biết tìm ra cách nào giải cứu cho Nhon Quý được, túng thế phải viết thư cho người hỏa tốc đi Hán Dương

nhờ cây Từ Mậu Công. Mấy ngày sau thư hồi đáp của Từ Mậu Công gửi về nhưng chỉ vồn vện có mấy hàng: “Đủ mặt bá quan văn võ mà không xong thì tôi cũng thành vô dụng, đừng trông đợi làm gì”. Trình Giảo Kim đọc xong tức quá trợn mắt mắng lớn:

– Tên lỗ mũi trâu biết hiền thần bị hại mà vẫn thanh thoi được thì thật ăn hại triều đình, còn nhờ cây gì được nữa?

Khi ấy Tần Hoài Ngọc có mặt, vội khuyên:

– Xin thúc thúc đừng nóng nảy mà sinh ra nhiều việc lời thôi, Hắc Quốc công sắp về tới nơi, may ra sẽ có biến chuyển.

Trình Giảo Kim nghe vậy mới nguôi giận nhưng chờ thêm mấy ngày nữa, thời hạn trăm ngày gần đến mà chưa thấy Uất Trì Cung về thế lại bắt đầu lo lắng, ngồi đứng chẳng yên.

HỎI THỨ BA

*Uất Trì Cung ngăn vua chết uống
Tiết Nhơn Quý phục chức điểm binh*

Nguyên Uất Trì Cung vâng lệnh Thái tông qua phủ Chân Định lên cốt Phật đồng để cầu xin quốc thái dân an, nhận được thư của Trình Giảo Kim thì giận lắm, tiếc vì đường xá cách trở nên chậm trễ hết mấy ngày. Khi về tới phủ, Uất Trì Cung nghe Uất Trì Bảo Lâm thuật rõ đầu đuôi thì càng nổi giận xung thiên, mắng lớn:

— Ngày mai ta mang Đả vương tiên vào châu, nhất định bắt thánh thượng phải thả Nhơn Quý ra, trưng trị Lý Đạo Tông. Nếu không sẽ dùng tới roi vàng của tiên vương ngay.

Uất Trì Cung vốn tính nóng như lửa nên đêm ấy chẳng chợp mắt chút nào, chưa đến canh tư đã vào triều đứng chờ. Bá quan lục tục kéo đến, thấy Uất Trì Cung thì đều mừng rỡ, cho là

phen này Nhơn Quý sẽ được giải nổi oan. Uất Trì Cung cũng vui vẻ đáp lại:

– Tôi cũng vì việc này mà bôn tẩu về đây, xin các vị cùng tâu một lượt thì việc ắt thành.

Vừa lúc đó Lý Đạo Tông đi tới, nghe vậy chỉ mặt Uất Trì Cung mắng luôn:

– Tên mặt đen kia! Tiết Lễ phạm tội giết người mà ngươi còn hòng che chở cho hắn sao?

Uất Trì Cung thấy mặt Lý Đạo Tông thì lửa giận bùng bùng nổi dậy, chỉ mặt mắng lại khiến Lý Đạo Tông hổ thẹn với bá quan, hậm hực hăm dọa:

– Ngươi dám mắng cả thân vương thì là tội không thể dung thứ, chút nữa ta quyết tâu với thánh thượng phân thây ngươi ra.

Nghe vậy Uất Trì Cung không còn dằn lòng được nữa, hét rầm trời:

– Trước khi ta bị phân thây thì hãy móc đôi mắt của ngươi trước.

Lý Đạo Tông thấy Uất Trì Cung xông đến thì hết sức kinh hoàng, vội vàng đưa hai tay áo lên che đôi mắt. Vì thế hai ngón tay của Uất Trì

Cung chỉ móc trúng miệng Lý Đạo Tông, làm gãy hai cái răng cửa, máu phun ớt cả râu.

Thật ra Uất Trì Cung quá nóng giận mà làm bừa, thấy vậy cũng giật mình nhưng việc đã lỡ rồi chẳng biết làm sao cứu vãn được nữa. Chợt Trình Giảo Kim bước lại nói với Lý Đạo Tông:

– Tên mặt đen dữ quá, dám đánh thân vương gãy răng. Ngài đưa đây cho tôi cầm, chút nữa sẽ làm vật chứng.

Lý Đạo Tông đang đau đớn, nghe vậy chẳng suy nghĩ, đưa hai cái răng gãy ra. Trình Giảo Kim cười ngất, vắt hai cái răng ra ngoài vườn mát tắm. Lý Đạo Tông cả kinh, khi ấy mới biết Trình Giảo Kim về một phe với Uất Trì Cung, hậm hực hăm dọa sẽ tâu Thái tông giết hết cả. Trình Giảo Kim vẫn cười, nói:

– Đại vương bị ngã ngựa gãy hai cái răng, sao lại đổ cho tôi?

Nói xong, Trình Giảo Kim quay lại phân bua, xin bá quan làm chứng là Lý Đạo Tông bị ngã ngựa. Bá quan chẳng biết bệnh ai, ậm ừ cho qua chuyện. Lý Đạo Tông thấy vậy đành ngậm tức, chờ Thái tông lâm triều bước ra tâu ngay:

– Uất Trì Cung vô phép tự ý về kinh đô, lại đánh tôi gãy hai cái răng, xin bệ hạ minh xét.

Thái tông nhận ra Uất Trì Cung cầm sớ tấu thì biết ngay định tâu xin cho Nhon Quý, vừa toan hỏi thì Uất Trì Cung bước ra cãi lại:

– Thành Thanh vương đến trước Ngọ môn thì bị ngã ngựa gãy mất hai cái răng, bá quan đều trông thấy rõ ràng, xin bệ hạ đừng nghe lời vu cáo.

Thái tông không biết tin ai, đành phải hỏi bá quan. Trước mặt Thái tông, bá quan không sợ bị Lý Đạo Tông hiếp đáp nữa nên đều làm chứng lời của Uất Trì Cung đúng sự thật. Thái tông nghe xong lạnh nhạt nói Lý Đạo Tông về nghỉ ngơi đi, không xét xử. Lý Đạo Tông vừa tức vừa thẹn, lui về phủ mà lòng đầy cảm hận. Khi ấy Thái tông mới nói với Uất Trì Cung:

– Tiết Nhon Quý gian dân không được nên ra tay giết chết ngự muội, tội ấy chết trăm lần cũng chưa xứng. Trẫm đã hạ lệnh ai xin tội cho Nhon Quý thì ghép vào đồng mưu nhưng nghị tình của vương huynh nên chẳng chấp, cứ chém đầu Nhon Quý là hết mọi phiền phức.

Phán xong, Thái tông lập tức xuống lệnh sai Chỉ huy quan dẫn Nhơn Quý ra pháp trường.

Mậu Sinh đứng ở ngoài thấy vậy thất vọng vô cùng, vừa khóc mếu máo vừa sửa soạn lễ vật đi theo cúng kiến tiền hồn. Uất Trì Cung xin tội không xong, còn khiến cho Nhơn Quý bị chém đầu ngay thì không còn nhịn nữa, sai quân mang Đả vương tiên vào cho mình.

Thái tông vội vàng truyền lệnh lui châu, tất cả đi vào hậu cung. Tuy Uất Trì Cung cầm roi vàng theo kịp nhưng không lẽ xuống tay đánh chết nên đành đứng ngoài cửa kêu lớn:

– Tiết Nhơn Quý có công lao chinh đông vất vả mười hai năm, lại mấy lần cứu giá. Nếu bệ hạ xuống tay quá nặng e rằng chấn động đến quân tướng triều đình. Xin bệ hạ xét lại.

Uất Trì Cung chờ một lát, chợt có nội thị mang chiếu của Thái tông đưa ra, nhất quyết không tha chết cho Nhơn Quý. Uất Trì Cung giận đến tím mặt, quát lớn:

– Trên Đả vương tiên có đề mấy chữ: *Thượng đả hôn quân, hạ đả gian thần*. Nếu ta không ra tay thì hành thì mai sau xã tắc còn nhiều nghiêng ngả.

Quát xong, Uất Trì Cung lấy roi vàng đập mạnh một cái, định phá cửa mà vào. Chẳng ngờ cửa cung cấm xây dựng rất chắc chắn nên roi vàng gãy luôn thành mười tám khúc, văng tứ tung trước sân. Uất Trì Cung thất kinh hồn vía, tự nghĩ thầm:

– “Trước kia tiên vương có di chúc *“Tiên tại nhân dã tại, tiên đoạn nhân tuyệt vong”*. Ta ỷ có roi vàng mới dám xông vào cung cấm, nay roi vàng đã gãy thì tất mạng chẳng còn, chi bằng tính trước thì hay hơn”.

Uất Trì Cung liền quỳ trước cửa lạy hai mươi bốn cái làm lễ vĩnh biệt rồi đập đầu vào tường mà chết. Thái tông nghe nội thị tâu báo thì thất kinh, vội chạy ra nhìn xác Uất Trì Cung khóc ngất, truyền gọi Trình Giảo Kim và ba người con của Uất Trì Cung vào lo liệu việc tẩn liệm, lệnh cho bá quan cùng để tang. Trình Giảo Kim hết sức đau lòng nhưng cố nhịn tức giận, nhân dịp ấy quỳ xuống tâu xin:

– Uất Trì Cung vì xin tội cho Nhơn Quý mà tự vẫn. Xin bệ hạ nghĩ lại công lao của hai người ấy mà gia hạn thi hành án tử, đến mùa thu năm sau mãn tang rồi hãy gia hình.

Thái tông nghe tâu phải lý thì nghe theo, truyền giam Nhon Quý một năm nữa. Nhon Quý nghe tin Uất Trì nghĩa phụ vì mình mà chết thì khóc ngất một hồi, chảy cả máu mắt ra. Riêng Mậu Sinh mừng thầm trong bụng, hết lời khuyên giải rồi hợp cùng bọn đao phủ đưa Nhon Quý về ngục thất.

Khi tang lễ đã xong, Thái tông phong cho Uất Trì Bảo Lâm làm Hắc Quốc công thế tập chức của phụ thân, Uất Trì Bảo Khánh làm Trần Lưu công, Uất Trì Bảo Hoài làm Bình Dương Tổng binh. Ngày tháng như thoi đưa, Thái tông đã được Lý Đạo Tông nhắc nhở trước nên một hôm lâm triều liền phán truyền việc hành hình Tiết Nhon Quý.

Lần này Trình Giảo Kim cùng bá quan đều cứng lưỡi, không ai dám tâu một câu. May sao khi ấy Từ Mậu Công đã đoán quẻ biết được mọi chuyện, cấp tốc từ Hán Dương trở về. Từ Mậu Công sợ hỏng việc nên đứng ở pháp trường chờ sẵn, truyền cho tả đao khoan thi hành lệnh rồi mới vào triều yết kiến Thái tông, tâu:

– Hạ thần theo lệnh bệ hạ đến Hán Dương phát chẩn. Nay việc đã xong, dân chúng no đủ

nên mới về triều phục mệnh. Vừa rồi hạ thần đi qua pháp trường, thấy Bình Liêu vương sắp bị chém đầu, chẳng biết vì tội gì vậy?

Thái tông nghi ngờ Từ Mậu Công cũng muốn xin tha cho Nhơn Quý nên vội thuật hết mọi việc, lấy nghiêm lệnh không ai được can gián ra để bịt miệng Từ Mậu Công. Chẳng ngờ Từ Mậu Công vẫn ung dung như thường, tâu:

— Bệ hạ có nghiêm lệnh thì tôi cũng có chiếu chỉ của triều đình tha cho Bình Liêu vương.

Thái tông bật cười, cho rằng mình hạ chiếu bao giờ đâu mà Từ Mậu Công dùng nó để tha chết cho Nhơn Quý. Từ Mậu Công liền tâu:

— Trước đây ba năm, khi còn ở Việt Hồ thành, bệ hạ mong mỗi được thấy mặt hiền thần nhưng tôi tâu rằng phải ba năm sau mới được, nếu gặp ngay thì hiền thần sẽ bị tù tội ba năm.

Bệ hạ nghe xong liền hạ chỉ, dù cho hiền thần có phạm tội giết người đi nữa thì cũng tha thứ. Có lẽ bệ hạ đã quên mất lời mình nên mới giam Bình Liêu vương vào ngục hơn năm nay. Tôi lấy chiếu chỉ ấy ra tha cho Nhơn Quý, chẳng lẽ không đúng hay sao?

Thái tông nghe vậy sững sờ, phân vân không muốn tha chết cho Nhơn Quý. Từ Mậu Công nhìn được ý này, tâu xin:

– Tạm thời bệ hạ hãy giam Nhơn Quý thêm một năm nữa rồi quyết định sau cũng được.

Thái tông thấy như vậy vẹn toàn, không sai lời hứa của mình mà cũng không mất lòng hoàng thúc nên chuẩn tấu ngay. Trình Giảo Kim thấy Từ Mậu Công tâu một lời làm cho tình hình biến chuyển, nhà vua sắp tha chết cho Nhơn Quý, chợt đâu Từ Mậu Công lại tâu xin giam lại thì sững sốt vô cùng, bước tới hỏi:

– Quân sư thật bất nhân, sao không tiện dịp xin tha cho Nhơn Quý?

Từ Mậu Công ghé tai nói nhỏ:

– Thời vận của Nhơn Quý chưa đến, nếu tha ngay bây giờ thì mất hết chức tước. Chỉ bằng chờ thêm một năm cho hết vận hạn, tôi cam đoan Nhơn Quý chẳng những được tha mà còn phục chức hơn xưa nữa. Như vậy chẳng hay hơn sao?

Trình Giảo Kim nghe vậy hết sức vui mừng, lên báo cho mọi người biết rồi chia tay. Quả nhiên đến năm sau có sứ tấu từ biên cương gửi

về, cho biết nước Hấp Mê ở Tây Liêu vừa mới phong cho Tô Bảo Đồng làm chức Tảo Đường Diệt Khẩu Đại Nguyên soái. Nội mấy chữ ấy cũng rõ ý nghĩa rồi, vậy mà vua Hấp Mê còn ngang ngược phái sứ thần đến triều đình nhà Đường dâng một bài thơ đầy lời lẽ khiêu khích:

*Gia thù quyết trả một lần xong,
Tiến thẳng Trung Nguyên thỏa tấm lòng.
Mấy lời nhẩn nhủ Đường vương Lý,
Tây Liêu danh tướng rạng non sông.
Hết còn cày mạnh như tảo bắc,
Chẳng thể khoe tài lúc chinh đông.
Nếu không biết phận đầu hàng trước,
Trường An đất ấy nhuộm máu hồng.*

Thái tông đọc xong bài thơ này nổi trận lôi đình, truyền đem sứ thần ra chém đầu ngay lập tức. Thấy triều thần ngơ ngác chưa hiểu tại sao Thái tông liền đưa bài thơ cho Từ Mậu Công xem. Từ Mậu Công thông thả tâu:

— Bệ hạ chém sứ thần thì việc chinh chiến càng đến mau hơn, lần này e rằng còn dữ dội hơn cả khi chinh đông, tảo bắc.

Thái tông giết mình, hỏi lại nguyên do thì Từ Mậu Công cho biết:

– Tô Bảo Đồng vốn là cháu nội của Định Phương, con trai Tô Phụng. Trước kia Tô Phụng bị La Thông đánh bốn chục roi nên uất ức qua đầu Tây Liêu, đưa con gái là Tô Miên Liên dâng cho vua Tây Liêu nên Tô Bảo Đồng được phong làm Phò mã. Tô Bảo Đồng võ nghệ cao cường, sức mạnh muôn người khó địch, lại có chín lưỡi phi đao giết người ngoài ngàn dặm, biết tà thuật vãi đậu thành binh, sai yêu ma chém tướng dễ như trở bàn tay nên được phong làm Nguyên soái. Nếu Tô Bảo Đồng nghe tin sứ thần bị chém thì sẽ xuất quân tấn công ngay, vì thế hạ thần xin bệ hạ chủ động ngự giá tây chinh mới khỏi tổn hại đến biên cương.

Thái tông nghe tâu gật đầu bằng lòng ngay, nhưng hỏi bá quan thì chẳng ai dám đứng ra nhận ấn tín Nguyên soái. Từ Mậu Công nhân đó tâu xin:

– Bệ hạ ứng mộng được hiền thần giữ yên bờ cõi, ngoài Tiết Nhơn Quý ra thì còn ai đủ sức địch với Tô Bảo Đồng?

Bất đắc dĩ Thái tông đành phải xuống chiếu tha cho Nhơn Quý, phục chức Bình Liêu vương như trước. Chẳng ngờ Nhơn Quý nhận chiếu xong liền khóc lớn, nói với sứ thần:

– Nhơn Quý này tù tội đã ba năm, nay còn mặt mũi nào đứng chỉ huy ba quân nữa. Xin sứ thần về tâu với thánh thượng ban cho cái chết thì đỡ nhục nhã hơn.

Sứ thần về tâu lại khiến Thái tông hết sức bối rối, đành phải hỏi kế Quân sư. Từ Mậu Công tâu bày:

– Tiết Nhơn Quý bị hàm oan ba năm nay, đâu có tội gì mà đoái công chuộc tội? Vì thế bệ hạ nên sai sứ thần mang Thượng Phương bảo kiếm đến ban cho, như thế mới có danh dự mà điều khiển ba quân.

Túng thế Thái tông phải nghe theo. Nhơn Quý bằng lòng nhận kiếm báu nhưng lại đòi Thành Thanh vương cùng mình đến trước mặt long nhan giải nỗi oan ức của mình thì mới bằng lòng. Đã lỡ trót thì trót, Thái tông liền ban chỉ đòi Lý Đạo Tông đến triều khai sự thật trước mặt bá quan, giải hàm oan cho Nhơn Quý.

Lý Đạo Tông nghe lệnh, run bắn cả người, vội vào triều quỳ xuống tâu:

— Bệ hạ bắt tội thế nào hạ thần cũng xin chịu, đừng bắt phải đến thiên lao mời Nhơn Quý. Hiện giờ Nhơn Quý có Thượng Phương bảo kiếm trong tay, chỉ cần đưa lên một cái là mạng già này đâu còn nữa?

Thái tông nghe vậy hết sức khó xử, phân vân nhìn quần thần. Trình Giảo Kim liền bước ra xin phụ trách việc mời Nhơn Quý đến triều. Thái tông cả mừng, lập tức viết chiếu giao cho Trình Giảo Kim đi ngay. Tuy rất nể mặt Trình Giảo Kim nhưng Nhơn Quý vẫn một mực muốn chém Lý Đạo Tông để tế cờ mới chịu. Túng thế, Trình Giảo Kim đành phải hứa bừa:

— Được rồi. Bình Liêu vương yên lòng về triều nhận ấn soái đi, việc chém đầu Lý Đạo Tông tế cờ thì lão tính hộ cho.

Tiết Nhơn Quý nghe vậy mới chịu thay đổi ý phục, vào triều bái kiến Thái tông. Nhà vua hơi hồ thẹn vì đến nước không còn ai mới nghĩ đến sự oan ức của hiền thần, an ủi vài lời rồi ban cho Nhơn Quý một bộ bạch giáp, một ngân khôi và ba chung ngựa tầu.

Nhơn Quý lạy tạ nhà vua xong, cùng các đồng liêu và anh em kết nghĩa kéo về soái phủ mở tiệc ăn uống, vui mời hỉ hả. Sáng hôm sau, Thái tông triệu Nhơn Quý vào triều truyền lệnh kiểm điểm binh mã, chỉnh đốn lại đội ngũ để mau mau thành thuộc, càng xuất binh sớm chừng nào có lợi chừng đó.

HỒI THỨ TƯ

Đường Thái tông ngự giá thân chinh

Tiết Nhơn Quý lãnh nhận ấn soái

Nửa tháng sau, Nhơn Quý đã chinh đồn xong binh mã, vào triều tâu xin Thái tông định ngày xuất chinh, đồng thời sai Mậu Sinh về Sơn Tây báo tin cho gia đình, gọi tám anh em kết nghĩa đến Trường An phụ giúp một tay. Thái tông vẫn chưa nguôi giận vì bài thơ khiêu khích, lập tức xuống chiếu đòi bá quan văn võ đến giáo trường để làm lễ trao ấn soái cho Nhơn Quý.

Sau khi nhận ấn soái xong, Nhơn Quý lên Thoại Phong cầu chạy đến trước ba mươi vạn quân, phong cho Tần Hoài Ngọc làm Tiên phong, Uất Trì Bảo Lâm và Uất Trì Bảo Khánh làm Phó tiên phong, Trình Thiết Ngưu, Đoàn Lâm và Đặng Hiền làm Tùy giá tổng binh, theo phò Thái tông. Trong khi ấy ở triều, Thái tông liền trao quyền trị nước cho Thái tử Lý Trị và Thừa tướng

Ngụy Trưng, còn bao nhiêu theo mình họ giá chính Tây, xong xuôi cùng Từ Mậu Công và Trình Giảo Kim đến thẳng giáo trường. Tiết Nhơn Quý nghênh đón nhà vua ngự trên đại trường rồi quay lại hỏi Trình Giảo Kim:

– Trước kia Trình thiên tuế có hứa bắt giết Lý Đạo Tông tế cờ, sao bây giờ không thấy hạn đâu cả?

Trình Giảo Kim vì muốn được việc nên hứa bừa, bây giờ không biết làm sao nên đành nói:

– Nguyên soái cứ phát lệnh tiến ra, tôi sẽ đi bắt Lý Đạo Tông đến đây tế cờ.

Tiết Nhơn Quý bằng lòng ngay. Riêng Trình Giảo Kim cầm lệnh tiến vừa đi vừa lo lắng, nghi thâm:

– “Lý Đạo Tông thấy mặt ta thì chẳng dám thò đầu ra khỏi phủ, chi bằng phải nhờ người khác hay hơn”.

Vì thế Trình Giảo Kim liền chạy tìm Tàn Hoài Ngọc, than thở:

– Trước kia ta lỡ lời nhận việc bắt Lý Đạo Tông tế cờ xuất quân nhưng nay lão ấy trốn miết trong phủ không làm sao bắt được. Vì thế nhờ

người già vờ đến cáo từ, nhân dịp túm tóc hắt giao cho con cạp mới sống chuồng thì con thỏ già này mới thoát chết nổi.

Tần Hoài Ngọc xin nghe theo, cầm lệnh tiên đến thẳng Lý vương phủ, nói dối là vừa mới lãnh chức Tiên phong nên đến cáo biệt. Lý Đạo Tông định từ chối nhưng nể mặt Phò mã nên rang gương mở cửa mời vào. Tần Hoài Ngọc chẳng chần chờ, vừa thấy mặt Lý Đạo Tông là hạ lệnh cho quan si xông đến trói nghiêng lại ngay, dân giải về giáo trường.

Trương Nhân vốn tới số chết nên lén chạy theo nghe ngóng tin tức để có gì còn báo cho chủ nhân Trương mỹ nhân biết. Ngờ đâu Nhơn Quý nhìn qua là nhận ra Trương Nhân chính là người giả làm sứ giả thiên triều đến Giáng Châu triệu mình về kinh, truyền quân bắt trói tại chỗ. Nhơn Quý dân giải Trương Nhân đến trước mặt Thái tông, quý xuống lầu:

– Chính tên này đã giả làm thiên sứ triệu hạ thần về triều, sau đó cũng chính hắn ép uống vào phủ Thành Thanh vương ăn uống phục rượu. Xin bệ hạ tra hỏi thì biết rõ ngay.

Trương Nhân tuy giảo hoạt nhưng rất nhất sớ, thấy mặt Nhơn Quý thì đã bay hồn mất vía, chẳng đợi Thái tông tra hỏi đã khai hết từ đầu đến đuôi, chẳng giấu chút nào. Thái tông nghe xong nổi trận lôi đình, đập bàn quát lớn:

– Bọn người vì chút thù riêng mà bày mưu độc, không những làm hại đến lương tướng mà còn làm trăm mất mặt vì kết tội oan hiền thần ba năm. Bây giờ có hối hận cũng chẳng làm sao cứu vãn được nữa.

Mắng xong, Thái tông lập tức xuống lệnh chém đầu Trương Nhân, ban cho Trương mỹ nhân được thất cổ. Riêng phần Lý Đạo Tông, Thái tông vẫn chưa thể dứt tình, nói với Nhơn Quý:

– Oan uổng của Nguyên soái đã được tỏ tường. Trăm nghĩ tình hoàng thúc tuổi cao sức yếu, vì nghe lời tiểu nhân nên giết cả con mình, chẳng còn ai kể tự thì đáng tội lắm rồi. Mong Nguyên soái nể mặt trăm dung thứ cho hoàng thúc được sống thêm vài năm nữa vậy.

Nhơn Quý cúi đầu tâu:

– Hạ thần chỉ cốt được bệ hạ rõ lòng trung, nay họ Trương đã chết thì đủ thỏa mãn rồi,

không nhất thiết phải đòi hoàng thúc đền tội làm gì nữa.

Trình Giảo Kim nghe thất kinh, nghĩ thầm:

– “Đến như Nhon Quý làm tước vương, được thánh thượng yêu chiều hết mực mà Lý Đạo Tông còn có thể vu oan giá họa suýt chết thì sau này tất tính đến ta. Phải tìm cách nhỏ cỏ tận gốc thì mạng già này mới an toàn được”.

Trình Giảo Kim liền lấy cơ yên lòng ba quân, nhất quyết xin chém đầu Lý Đạo Tông nhưng Thái tông phân vân không nghe theo.

Thấy vậy, Trình Giảo Kim bèn giở trò khác, ghé tai Thái tông nói nhỏ:

– Nếu bệ hạ muốn đòi đường vẹn toàn thì sai người lấy cái chuông đồng úp hoàng thúc lại, nói giả là giết bằng cách ấy chứ không nỡ nhìn đầu rơi máu chảy. Như thế Nhon Quý và ba quân yên lòng ra đi, sau đó bệ hạ lên sai quân mở chuông ra, không chết ai cả.

Thái tông nghe vậy rất mừng, bằng lòng nghe theo. Trình Giảo Kim liền tâu:

– Chùa Nguyên Minh ngoài thành Trường An có một đại hồng chung rất lớn, có thể dùng

vào việc này được. Xin giao hoàng thúc cho tôi là mọi việc êm đẹp.

Được Thái tông y tấu, Trình Giảo Kim lập tức dẫn Lý Đạo Tông đến chùa Nguyên Minh, sai quân tháo đại hồng chung xuống úp Lý Đạo Tông vào trong. Tuy đây là nhục hình nhưng Lý Đạo Tông biết tội mình nên không dám kháng cự, đành ngồi im mà chịu. Khi nhất xong, Trình Giảo Kim sai quân tìm củ khô chất chung quanh, nổi lửa đốt luôn ngôi chùa, mặc cho Lý Đạo Tông kêu la khản cả giọng. Khi thấy chuông đồng đỏ rực, Trình Giảo Kim biết chắc xương cốt Lý Đạo Tông đã ra tro mới dẫn quân về tâu với Thái tông:

– Tôi vừa mới giam hoàng thúc vào chuông thì chẳng biết tại sao chùa phát hỏa. Tôi cho quân hết sức cứu chữa như không kịp nữa, đành chịu đứng ngoài nhìn hoàng thúc tử nạn. Ngẫm lại thì đúng là tội khó tha, đến trời cũng không dung thứ được.

Thái tông tuy rất thương xót hoàng thúc cũng không thể dừng việc xuất quân, rồi lệ sai người chôn cất Lý Đạo Tông và xây dựng lại chùa.

Nhơn Quý tế cờ xong liền nổi pháo tiến quân, ba mươi muôn quân mã rầm rộ kéo ra khỏi thành Trường An, chẳng bao lâu đã tới biên cương, chỉ còn cách Giới Bài thuộc Tây Liêu chừng mấy trăm dặm.

Khi ấy Tô Bảo Đồng đã nghe tin nhà Đường chém sứ thần, vội điều động một số lớn quân mã đến ải Giới Bài trấn giữ. Tướng trấn thủ ải này tên là Hắc Liên Độ, thân cao hơn trượng, mặt đỏ râu vàng, cầm siêu đao nặng một tạ hai yển, sức mạnh hơn người, võ nghệ cao cường, dưới trướng lại có nhiều bộ tướng tài giỏi nên không hề sợ hãi. Khi nghe báo tướng Tiên phong là Tần Hoài Ngọc kéo binh đến trước ải, Hắc Liên Độ cười nhạt, nói:

– Quốc cữu đang muốn mang quân lấy Trung Nguyên, chẳng ngờ bọn chúng không biết thân phận dám đến đây thì đúng là tận số rồi.

Tuy nói cứng nhưng Hắc Liên Độ vẫn đích thân đốc thúc quân sĩ lấy thêm gỗ đá, làm thêm cung tên sẵn sàng, không hề chểnh mảng chút nào. Tần Hoài Ngọc tuy đến trước nhưng được lệnh của Nhơn Quý nên chỉ cho hạ trại đóng binh, không khiêu chiến. Ba hôm sau đại quân

mới tới nơi, vừa kịp lúc tám Tổng binh kết nghĩa của Nhơn Quý cũng vừa đến. Nhơn Quý cả mừng, hỏi ngay:

– Tướng nào dám ra đánh trận đầu?

Tần Hoài Ngọc hăng hái xin đi, mở cửa trại tiến ra, có Uất Trì Bảo Lâm và Uất Trì Bảo Khánh phò tả hữu. Hắc Liên Độ nghe báo có quân Đường đến khiêu chiến cũng tức thì điểm quân xông ra. Tần Hoài Ngọc thấy tướng Liêu mặt đỏ râu vàng, oai phong lẫm liệt thì lớn tiếng hỏi ngay:

– Người mau xưng danh tính ra rồi chịu chết cho mau, Tần Hoài Ngọc này không thèm đánh với bọn tiểu tốt vô danh.

Hắc Liên Độ trợn mắt đáp lại:

– Ta là bộ tướng của Tô Nguyên soái, vang danh thiên hạ, tên là Hắc Liên Độ. Người biết danh rồi còn không xuống ngựa đầu hàng hay sao?

Tần Hoài Ngọc mắng lại:

– Ta là Hộ Quốc công Phò mã Tần Hoài Ngọc, mấy lần làm cho bọn Đông Liêu mất mặt

kinh hồn. Chính người nghe danh thì nên xuống ngựa quy hàng mới phải.

Hắc Liên Độ nghe vậy cười ngất, nói:

– Tưởng ai, hóa ra là con của Tần Thúc Bảo. Đến cha người cũng không dám lớn lối như vậy. Mau về báo cho Lý Thế Dân và Tiết Nhơn Quý đầu hàng đi, dẫu đất Trung Nguyên thì khỏi chết uổng mạng.

Tần Hoài Ngọc nghe vậy nổi giận, huy động cây thương như mưa bay gió thổi, loang loáng đủ sáu mươi bốn đường rồi xông lại nhắm Hắc Liên Độ đánh luôn. Hắc Liên Độ cũng múa siêu đao như mây bay nước chảy, đón đỡ chặt chẽ, cùng Tần Hoài Ngọc giao đấu kịch liệt. Thật là rồng phượng gặp nhau, kỳ phùng địch thủ.

HỒI THỨ NĂM

Nơi Giới Bài, ba tướng đoạt ải

Chôn Tỏa Dương, vua tôi trúng kế

Hai tướng giao đấu hơn bốn mươi hiệp không phân được thắng bại, vì thế Hắc Liên Độ rất nóng ruột, vội truyền lệnh cho các bộ tướng xông lên trợ giúp. Uất Trì Bảo Lâm và Uất Trì Bảo Khánh thấy vậy liền thúc ngựa xông ra chặn lại, gây thành một trận hỗn chiến kinh động cả trời đất. Các tiểu vương càng đánh càng hăng, Uất Trì Bảo Khánh trở nên oai chí trong một lúc đã chém chết hơn mười bộ tướng, còn lại đều bỏ chạy hết thì Hắc Liên Độ thất kinh hồn vía, đường đao lúng túng hẳn.

Khi ấy hai anh em Uất Trì lại xông vào tiếp trợ cho Tần Hoài Ngọc nên Hắc Liên Độ trúng liên tiếp mấy thương, cố ôm cổ ngựa bỏ chạy nhưng không thoát, bị Tần Hoài Ngọc bồi thương vào lưng, chết ngay trên lưng ngựa. Hoài Ngọc

cắt lấy thủ cấp xong liền thúc xông vào chiếm ải. Quân Tây Liêu như rắn mất đầu, tranh nhau bỏ chạy thục mạng. Vì thế Tần Hoài Ngọc chiếm ải rất dễ dàng, dựng cờ Đại Đường xong liền nghênh đón Thái tông và Tiết Nguyên soái vào kiểm điểm.

Trận đầu đại thắng khiến Thái tông mừng rỡ vô hạn, hết lời khen ngợi ba tướng, truyền mở tiệc khao thưởng suốt ngày hôm ấy. Hôm sau Nhon Quý truyền lệnh tiến binh đến ải Kim Hà. ải này do một tướng tên là Hốt Nhĩ Mê trấn thủ thân hình cao hơn trượng, đầu lớn răng dài, râu vàng tóc đỏ hết sức quái dị, sức mạnh còn hơn cả cọp voi. Tuy ghê gớm hơn người nhưng khi nghe báo quân Đường chiếm Giới Bài quá mau, Hốt Nhĩ Mê không khỏi kinh hoảng, vội cho người đến Tỏa Dương báo tin cho Tô Nguyên soái biết, đồng thời đốc thúc canh phòng chặt chẽ.

Khi đóng trại xong, Uất Trì Bảo Lâm liền bước ra thưa với Nhon Quý:

— Phò mã đã lập công đầu, xin Nguyên soái cho tôi được theo gương lập chút công lao dâng cho thánh thượng.

Nhơn Quý khen ngợi, bằng lòng. Chợt Tần Hoài Ngọc cũng xin đi, Nhơn Quý bèn nói:

– Lệnh đã ban thì không rút lại được, vì thế Phò mã chỉ có thể theo trận mà thôi.

Tần Hoài Ngọc bằng lòng, cùng với Uất Trì Bảo Lâm điểm quân kéo thẳng đến trước ải khiêu chiến. Hốt Nhĩ Mê nghe báo liền nai nịt, cưỡi ngựa xông ra. Bảo Lâm thấy tướng Liêu hình dung dữ tợn, tiếng nói như chuông vãn không sợ hãi chút nào, quát hỏi:

– Người mau xưng tên ra đi.

Hốt Nhĩ Mê cả giận đáp:

– Thật là tiểu tốt vô danh nên mới không biết ta là Kim Hà quan đại tướng Hốt Nhĩ Mê, bộ tướng thân cận của Hồng Mao Đại Lực Tô Nguyên soái.

Bảo Lâm cười ngất, nói:

– Người nào chức danh càng dài dòng thì càng vẩn số, người chưa biết thế sao mà còn chưa xuống ngựa chịu chết?

Hốt Nhĩ Mê vốn tính nóng như lửa, nghe vậy không thêm hỏi lại danh tính địch thủ, giục ngựa xông tới đánh luôn. Chẳng ngờ Bảo Lâm

muốn trở tài cho Thái tông biết nên vận sức đánh rất hăng, Hốt Nhĩ Mê chỉ cầm cự được hơn mười hiệp là đuối cả tay chân, giục ngựa bỏ chạy.

Bảo Lâm nhờ có con ngựa chạy rất mau, trong chớp mắt đã đuổi kịp, ban cho Hốt Nhĩ Mê một thương vào lưng, nhào xuống ngựa chết tốt. Bảo Lâm mau lẹ nhảy xuống cát lấy thủ cấp tướng địch rồi hô quân sĩ tràn vào cướp ải. Tần Hoài Ngọc đứng ngoài lược trận, thấy vậy cũng nổi trống cho quân tiến lên, khí thế như trời long đất lở, chiếm được ải Kim Hà như trở bàn tay.

Thái tông và Nhon Quý liền sai quân nhỏ trại tiến vào ải, nhổ bỏ hết cờ Tây Liêu, dựng cờ Đại Đường rồi mở tiệc khao thưởng, hết lời khen ngợi các tiểu tướng quân anh dũng phi thường. Ngày hôm sau, quân mã nhà Đường tiếp tục tiến binh, rầm rộ kéo tới trước ải Tiếp Thiên đóng binh hạ trại. Uất Trì Bảo Khánh liền xin với Nhon Quý:

— Đại huynh tôi và Phò mã đã lập công trạng, vì vậy ải này xin nhường cho tôi.

Tần Hoài Ngọc cho biết tướng trấn ải này còn ghê gớm hơn Hắc Liên Độ và Hốt Nhĩ Mê mấy lần nhưng Bảo Khánh nhất định xin đi.

Nhơn Quý nghe vậy liền nói:

– Tướng quân muốn thế cũng được nhưng bản soái sẽ dẫn quân ra lược trận. Nếu có gì thì tiếp trợ, bằng không tất cả công lao đều ghi cho tướng quân hết.

Bảo Khánh vâng lời, nai nịt xong lập tức nhảy lên lưng ngựa, kéo quân đến trước ải thách chiến. Nguyên tướng giữ ải này tên là Đoàn Cửu Thành, mặt đen râu đỏ, sử dụng một cây Lang Nha bổng hết sức thuần thục. Đoàn Cửu Thành nghe quân báo có một tướng nhỏ tuổi đến khiêu chiến thì nổi giận, cầm Lang Nha bổng cười ngựa tiến ra.

Bảo Khánh đang nóng ruột trở tài nên chẳng thèm hỏi han tiếng nào, múa thương đánh luôn. Tuy Đoàn Cửu Thành dùng Lang Nha bổng rất nhuần nhuyễn nhưng vẫn không sao địch nổi với đường thương như gió táp mưa sa của Bảo Khánh, sơ hở một chút liền bị trúng thương vào cổ họng. Thấy chủ tướng nhào xuống ngựa chết tốt, quân Liêu kinh hoảng kéo nhau bỏ chạy về

hướng Tỏa Dương thành, để mặc cho quân Đường thông thả tiến vào chiếm ải. Thái tông nghe báo cả mừng, cùng quần thần di giá vào ải, cầm tay Bảo Khánh khen ngợi rồi cho toàn quân nghỉ ngơi ba ngày trước khi tiếp tục hành binh tới Tỏa Dương thành.

Tỏa Dương thành là đại địa của Tây Liêu, hơn trăm dặm, nhà cửa nhân dân đông đúc nên đích thân Nguyên soái Tô Bảo Đồng trấn thủ nơi đây. Tô Bảo Đồng có chí muốn tranh đoạt giang sơn với nhà Đường nên từ trước tới giờ ra sức chiêu mộ hào kiệt, dưới trướng có hơn ngàn bộ tướng, tổng cộng quân tinh nhuệ hơn mười vạn.

Trước kia Tô Bảo Đồng có theo học Lý Đạo Phù tiên trưởng, luyện được chín lưỡi phi đao, ba lưỡi phi phiêu cùng mấy loại tà phép nữa. Hiện giờ Tô Bảo Đồng quyền thế còn hơn cả Liêu chúa nhưng vì hận thù cha ông nên còn muốn lấy Trung Nguyên, đập đổ nhà Đường mới bằng lòng. Tuy vậy khi nghe báo quân Đường tiến quá nhanh, Tô Bảo Đồng cũng không khỏi lo lắng, vội mời hai vị Quốc sư đến thương nghị.

Trong hai vị Quốc sư này thì một người chính là Thiết Bảng đạo nhân. Khi La Thông tảo

bắc, Thiết Bổng bị Uất Trì Cung đánh cho một trận tơi bời nên chạy trốn qua Tây Liêu đầu dưới trướng của Tô Bảo Đồng. Vị Quốc sư kia là Phi Bạt thiên sư, thân hình thấp bé.

Tô Bảo Đồng mời hai vị Quốc sư tới dinh, mời ngồi xong liền nói:

– Tôi toan tính hưng binh phạt Đường để trả thù cho cha ông, không ngờ nhà Đường lại hung hăng phong cho Tiết Nhơn Quý làm Nguyên soái tấn công Tây Liêu chúng ta trước. Bọn chúng đã chiếm được ba ải, nay mai sẽ đến Tỏa Dương thành này. Vì thế tôi muốn cùng hai vị bàn bạc kế sách, không những đánh bại quân Đường mà còn có thể tiến thẳng tới Trường An cho thỏa tâm nguyện.

Phi Bạt thiên sư nghe xong liền khoe:

– Chỉ sợ bọn chúng không dám đến đây vượt râu hùm mà thôi. Nếu bọn chúng không tự lượng sức, tôi xin ra trận dùng bảo pháp đánh một trận thì đến trăm ngàn quân tướng cũng thành tro bụi hết, chẳng phải lo lắng.

Thiết Bổng đạo nhân cũng khoe:

– Phi Bạt nói đúng lắm. Nếu bọn chúng dám kéo quân tới đây tôi sẽ dâng một kế nhỏ giam bọn chúng vào lưới, khi đó tha hồ cho Nguyên soái kéo quân mã đến chiếm Trường An, mặc sức mà báo thù.

Tô Bảo Đồng nghe rất mừng, hỏi lại kế sách nào thì Thiết Bạng đạo nhân cho biết:

– Đó là kế không thành. Khi nào vua tôi nhà Đường kéo tới thì Nguyên soái cứ bỏ trống thành, phao tin đã kéo về Hàn Giang quan. Chờ khi nào bọn chúng vào thành xong đưa quân trở lại bao vây. Nếu bọn chúng toan phá vây thì Nguyên soái dùng phi đao, anh em chúng tôi dùng bảo pháp đánh giết chẳng còn manh giáp. Bằng cứ cố thủ thì chỉ trong ba tháng là thành ma đói hết.

Tô Bảo Đồng suy nghĩ rồi theo của kế sách của Thiết Bạng đạo nhân, truyền tướng thi hành, kéo hết về ải Hàn Giang. Bọn quân thám thính nhà Đường thấy ra Tỏa Dương thành bỏ trống liền cấp tốc chạy về báo tin. Tiết Nhơn Quý nghe xong cười nói:

– Chắc bọn chúng thấy quân ta tiến nhanh quá nên sợ hãi bỏ chạy. Tuy nhiên việc bảo giá

rất quan trọng nên không thể khinh suất, phải nhờ các tướng đem quân vào trước xem động tĩnh ra sao đã.

Từ Mậu Công thì không lạc quan như vậy, rất sợ lại bị trúng kế một lần nữa giống như Việt Hồ thành trước kia. Trình Giảo Kim liền nói với Nhơn Quý:

– Theo tôi thì không phải là kế không thành đâu. Bọn Tây Liêu nghe thánh thượng thân chinh thì đều vỡ mật bay hồn, còn đâu tâm trí để trù mưu tính kế?

Nhơn Quý gật đầu nghe theo, truyền ba quân kéo hết vào thành chiếm đóng. Từ Mậu Công đánh tay biết đây là vận hạn của Thái tông nhưng chẳng dám nói ra, cứ để mặc Nhơn Quý làm gì thì làm. Nhơn Quý cũng khá cẩn thận, cho quân kiểm điểm lương thảo, thấy thừa đủ ăn vài năm thì mới yên tâm, dẫn các tướng ra ngoài thành đón Thái tông nhập thành.

Thật ra Tô Bảo Đồng không hề cho quân chạy về Hàn Giang mà mai phục rất kín bốn chung quanh, khi thấy vua tôi nhà Đường vào thành xong lập tức cho nổ pháo hiệu, từ bốn bề rùng rùng kéo tới vây hãm, cờ xí ngập trời, đao

thương chói mắt, trùng trùng điệp điệp không chỗ chen chân. Thái tông nghe tin này thất sắc kinh hồn nhưng Nhơn Quý vẫn bình tĩnh, tâu xin:

– Dù kế không thành cũng không thể phút chốc mà đánh bại chúng ta được. Xin bệ hạ lên địch lâu quan sát tình hình trước rồi sẽ liệu thế đối phó sau.

Thái tông nghe theo, cùng bá quan văn võ lên mặt thành nhìn xuống. Nhà vua thấy quân Liêu sát khí đằng đằng, đông đến gần trăm muôn, phủ vây chặt chẽ đến con ong cái kiến cũng không qua lọt thì bất giác than thầm trong bụng.

HỒI THỨ SÁU

Tô Bảo Đồng trở oai giết tướng

Tiết Nhơn Quý phá phép phi đao

Tô Bảo Đồng đang chỉ huy quân sĩ bủa vây, chợt thấy trên mặt thành xuất hiện cờ long phụng thì biết có Thái tông ngự giá quan sát, lớn tiếng gọi:

– Lý Thế Dân! Người có nhớ việc trước kia không? Ông ta là Tô Định Phương và bá phụ Tô Lân có tội gì mà người xử chém? Người lại làm nhục thân phụ ta là Tô Phụng, xử đánh đòn bốn chục roi, vì thế phải chạy qua Tây Liêu này tính bề phục hận. Nếu người chịu đưa La Thông ra đây thì ta nhân nhượng cho sống thêm ít ngày nữa.

Thái tông nghe Tô Bảo Đồng mắng một hồi thì chẳng biết trả lời sao, đành nhìn Nhơn Quý và Từ Mậu Công, tỏ vẻ rất kinh sợ. Nhơn Quý thấy vậy vội trấn an:

– Xin bệ hạ đừng lo lắng, hạ thần xin xuất binh giết tên hỗn xược kia là tự nhiên quân Liêu tan vỡ ngay.

Được Thái tông cho phép, Nhơn Quý liền về soái phủ hội chư tướng lại thương nghị việc đối chiến với Tô Bảo Đồng. Tần Hoài Ngọc vẫn còn hăng hái nên xin ra trận lần nữa. Nhơn Quý chấp thuận nhưng biết tài nghệ của Tô Bảo Đồng cao cường hơn mấy tướng kia nên nói:

– Phò mã ra trận thì được rồi song phải cho anh em Uất Trì đi theo lược trận thì bản soái mới yên tâm.

Tần Hoài Ngọc xin tuân theo, cùng với Uất Trì Bảo Lâm và Uất Trì Bảo Khánh điểm quân kéo ra. Tô Bảo Đồng chưa hề biết mặt ba tướng nên quát hỏi ngay. Tần Hoài Ngọc bèn lớn tiếng đáp lại:

– Đường triều Phò mã Tiên phong Tần Hoài Ngọc là ta. Người đã nghe danh rồi thì mau xuống ngựa đầu hàng đi.

Tô Bảo Đồng cười ngất, nói:

– Tưởng là ai, hóa ra là con của Tần Quỳnh. Người chớ tưởng lấy danh tiếng cha người mà dọa dẫm ta nổi.

Tần Hoài Ngọc nổi giận, mắng lại:

– Còn người thì có ra gì? Giống phản chúa bán nước thì hay ho lắm sao mà chường mặt ra khoe khoang?

Tô Bảo Đồng nổi giận, múa đao xông tới đánh luôn. Tần Hoài Ngọc không hề sợ hãi, huy động thương pháp đón đỡ, hai bên giao chiến kịch liệt hơn năm mươi hiệp mà chưa phân được thắng bại. Tô Bảo Đồng tự nghĩ:

– “Mới ra trận đấu mà không thắng thì thiên hạ sẽ chê cười. Chi bằng ta dùng phi đao kết thúc cho mau thì hay hơn”.

Nghĩ vậy nên Tô Bảo Đồng đánh vài hiệp nữa rồi trá bại, toan giục ngựa bỏ chạy. Tần Hoài Ngọc thừa biết, đứng một chỗ mà cười:

– Tô Bảo Đồng! Người tự xưng anh hùng thì đừng dùng quỷ kế, có giỏi thì đường đường mà giao tranh với ta.

Tô Bảo Đồng chợt nhìn thấy sau lưng Tần Hoài Ngọc có vật gì đó chớp sáng thì liền hỏi ngay. Tần Hoài Ngọc liền đáp:

– Người chưa biết vật ấy hay sao? Đó là Kim Trang giản của phụ thân ta để lại. Một cây giản này xây dựng nên cơ nghiệp nhà Đường, giết mười tám tên phản vương, tảo bắc chinh đông, thiên hạ nghe đến tên nó đều khiếp vía kinh hồn.

Tô Bảo Đồng lắc đầu nói:

-- Ta không tin được một cây giản tầm thường như thế lại có hào quang làm chói mắt người khác. Nếu người thật tình thì cho ta xem thử có đúng là Kim Trang giản hay không.

Tần Hoài Ngọc tưởng Tô Bảo Đồng là danh tướng thì rất trọng danh dự nên rút Kim Trang

giản đưa ra ngay. Chẳng ngờ Tô Bảo Đồng xem qua một chút rồi gật đầu nói:

– Kim Trang giản quả tốt thật. Người cho ta rồi phải không?

Vừa nói, Tô Bảo Đồng vừa thúc ngựa bỏ chạy khiến Tần Hoài Ngọc thất kinh, vội mắng lớn rồi giục ngựa đuổi theo. Tô Bảo Đồng chạy được một đoạn thì quay lại, nói:

– Ta thử chơi một chút mà người làm gì dữ dần vậy? Ta trả cho người đó.

Nói dứt câu, Tô Bảo Đồng liền nhắm mắt Tần Hoài Ngọc ném cặp giản một cái rất mạnh.

Tần Hoài Ngọc bị bất ngờ nên không sao tránh kịp, bị cặp giản đánh trúng mặt, nhào xuống ngựa chết tươi. Tô Bảo Đồng toan thúc ngựa lại chặt lấy thủ cấp nhưng anh em Uất Trì kịp thời phóng ngựa xông ra cản trở, cướp xác Tần Hoài Ngọc chạy về thành.

Nhơn Quý nghe tin dữ thất kinh hồn vía, vội báo cho Thái tông biết. Nhà vua nghe tin đau đớn đến chết ngất người đi, khi tỉnh dậy vẫn khóc mãi không thôi. Từ Mậu Công hết lời

khuyên giải, Thái tông mới tạm nguôi ngoai, cho người tẩn liệm Tần Hoài Ngọc theo vương lễ, bá quan đều phải để tang.

Ngày hôm sau Nhơn Quý nóng lòng báo thù cho Tần Hoài Ngọc nên sai anh em Uất Trì ra trận, dặn dò đừng nương tay hay hỏi han gì cho mất công, cố đánh giết càng mau càng tốt. Hai anh em tuân lời, chờ Tô Bảo Đồng tiến ra là đồng xông vào đánh ngay. Một mình Tô Bảo Đồng không sao đương cự nổi với hai tướng nên thừa cơ rảnh tay thì liền thò vào hồ lô lấy hai lưỡi phi đao quăng lên, miệng đọc thần chú.

Hai lưỡi phi đao bay vụt lên không phát ra âm thanh chói tai rồi nhắm hai anh em Uất Trì lao xuống nhanh như chớp giật. Hai tướng không sao trở tay kịp, nhào xuống ngựa chết tốt.

Lần này không có ai ngăn trở nên Tô Bảo Đồng ung dung cắt thủ cấp của hai anh em, bêu trước trại làm hiệu lệnh.

Nhơn Quý nghe báo tin này hết sức tức giận, lập tức nài nịt toan ra báo thù cho ba tướng. Chợt có Uất Trì Hiệu Hoài chạy đến, khóc nói:

– Tô tặc giết hai anh của tôi thì thù ấy không đội trời chung. Xin Nguyên soái cho tôi ra trận báo thù rửa hận.

Nhơn Quý chưa kịp nói gì thì Hiệu Hoài đã nhảy lên lưng ngựa, chạy thẳng ra cửa thành. Nhơn Quý đành phải cấp tốc điểm ba ngàn quân thiết kỵ đuổi theo trợ giúp. Hiệu Hoài chạy đến chỗ Tô Bảo Đồng đang đứng, chẳng nói chẳng rằng, nghiêng rằng đâm liền một thương. Tô Bảo Đồng giật mình, tuy thấy Hiệu Hoài còn nhỏ tuổi nhưng chẳng dám khinh thường, múa đao đón đỡ rất cẩn thận.

Giao chiến hơn ba mươi hiệp, thấy tiểu tướng càng đánh càng liều mạng, sức lực càng tăng nên Tô Bảo Đồng nghĩ thầm:

– “Đến một đứa trẻ con mà ta không đánh thắng nổi thì còn mặt mũi nào nữa. Phải dùng phi đao để thủ thắng cho xong”.

Nghĩ xong, Tô Bảo Đồng liền trá bại bỏ chạy. Hiệu Hoài toan đuổi theo, chợt nghe tiếng chiêng thu binh thì dừng ngựa, tự nghĩ:

– “Chắc là Nguyên soái sợ ta trúng kế của Tô tặc nên mới nổi chiêng gọi về. Tuy nhiên sống chết tùy số mệnh, chẳng lẽ thấy đại thù trước mặt mà bỏ qua được sao?”

Vì vậy Hiệu Hoài lập tức thúc ngựa đuổi theo. Tô Bảo Đồng thấy vậy cả mừng chờ Hiệu Hoài tới gần thì liền lấy phi đao quăng lên. Hiệu Hoài nghe âm thanh chói tai, nhìn lên thì phi đao đã tới trước mặt, thất thanh than lớn:

– Thù anh không thể trả được rồi!

May sao khi ấy có Mai Chương Đả Thiên tôn bay ngang qua, biết số của Hiệu Hoài không chết vì phi đao mà sau này tu hành thành đệ tử nhà Phật nên chỉ tay một cái, thu mất phi đao.

Tô Bảo Đồng thấy phi đao tự nhiên mất tiêu thì kinh hãi quát tháo:

– Tiểu tử! Ngươi làm cách gì mà lấy phi đao của ta được vậy? Mau trả ra đây.

Khi ấy Hiệu Hoài mới biết là phi đao chẳng hại được mình, xoay chuyển ý nghĩ rồi chỉ mặt Tô Bảo Đồng quát lớn:

– Phiên tặc! Người có phép thì ta cũng có thần thông, há lại sợ phi đao của người?

Tô Bảo Đồng nghe vậy không sao tin được, liền tiếp phóng ra ba lưỡi phi đao nữa nhưng đều bị Mai Chương Thiên tôn tiêu hết. Tô Bảo Đồng thấy vậy thất kinh hồn vía, tự nghĩ nếu phóng phi đao ra tiếp sẽ chẳng còn nên cầm đầu thúc ngựa chạy thẳng về trại. Hiệu Hoài khi nào chịu bỏ qua, vừa thúc ngựa đuổi theo thì chợt trên mây có tiếng gọi:

– Uất Trì tướng quân không nên đuổi theo mà trúng kế của Tô Bảo Đồng. Ngày sau sẽ còn nhiều dịp báo thù.

Hiệu Hoài nhìn lên, thấy Thiên tôn mặc kim giáp thì biết đó chính là người vừa trở thần thông tiêu hết các phi đao cứu mình, vội xuống ngựa dập đầu bái tạ rồi tuân lời, quay ngựa chạy trở về.

Ngày hôm sau, mọi người còn đang chộn rộn lo liệu việc tấn liêm ba vị tướng quân thì lại nghe quân báo có Tô Bảo Đồng kéo quân tới khiêu chiến. Như Quý không sao nhin nổi, truyền cho các tướng khác ở lại hộ giá, còn mình

dẫn tám anh em Tổng binh kết nghĩa điểm ba ngàn quân mở cửa thành xông ra. Tiết Nhơn Quý thấy mặt Tô Bảo Đồng thì cơn giận nổi dậy, chỉ mặt mắng tràn:

– Tô tặc! Người đã biết ta là ai thì mau xuống ngựa đầu hàng đi. Ngọn Phương thiên họa kích của ta đã từng đánh giết trên trăm vạn quân ở Đông Liêu, đến nỗi Cáp Tô Văn Nguyên soái cũng không địch nổi phải tự cắt đầu dền tội thì người tưởng có thể chống lại được sao mà còn ngồi đó?

Tô Bảo Đồng cười nhạt, mắng lại rồi múa đao nhắm đầu Nhơn Quý chém một nhát thật mạnh. Nhơn Quý dùng kích đỡ rất nhẹ nhàng nhưng cũng đủ làm cho lưỡi đao bật ngược trở lại. Tô Bảo Đồng tê chồn cả cánh tay, buột miệng khen lớn:

– Quả là thần lực! Tiếng đồn về Tiết man tử này chẳng sai chút nào.

Từ đó trở đi Tô Bảo Đồng không dám để lưỡi đao đụng chạm trực tiếp với kích của Nhơn Quý nữa dùng hoa đao mà đánh. Chẳng ngờ Nhơn Quý cũng huy động phương thiên họa kích

chẳng kém chút nào, lưới kích như rồng bay phượng múa không những đón đỡ được hết những đường hoa đao của Tô Bảo Đồng mà hình như càng đánh càng mạnh thêm một chút.

Tô Bảo Đồng cố gắng giao chiến được hơn bốn mươi hiệp thì tay chân bủn rủn, đao pháp loạn xạ, thừa cơ Nhơn Quý đang chuyển bộ liên thúc ngựa chạy dài. Tiết Nhơn Quý muốn báo thù cho ba tướng nên lập tức ra hiệu cho quân sĩ tràn lên đánh giết, còn mình thì thúc ngựa đuổi theo Tô Bảo Đồng ráo riết.

HỒI THỨ BẢY

Nguyên soái trúng phi phiêu thọ nạn

Cảnh đài chiếu rọi việc về sau

Tô Bảo Đồng thấy Nhơn Quý quyết không tha mình thì rất tức giận, thò tay vào hồ lô lấy một ngọn phi đao ném lên không, miệng niệm thần chú lâm râm. Nhơn Quý đã có đề phòng từ trước, mau lẹ lấy Xuyên Vân tiên ra, nhấm phi đao bắn một mũi. Tên thần chạm vào phi đao phát ra một tiếng nổ như sấm sét, lưỡi phi đao liền tan thành tro bụi.

Tô Bảo Đồng thấy vậy nửa kinh hãi nửa tức giận, còn lại năm lưỡi phi đao đều quăng lên hết một lượt. Nhơn Quý cũng hoảng sợ vì trong mình chỉ còn bốn mũi Xuyên Vân tiên, một mũi đã mất vì Tinh Tinh Đả cấp đi ở Ma Thiên lãnh. Trong lúc bối rối, Nhơn Quý cứ bắn liều cả bốn mũi Xuyên Vân tiên ra. Tuy chỉ có bốn nhưng Xuyên Vân tiên là báu vật của Cửu Thiên Huyền

nữ nên rất thần thông, bay lượn một hồi phá tan bằng hết năm lưỡi phi đao.

Tô Bảo Đồng thấy vậy kinh hãi vô cùng, than thầm trong bụng:

– “Không ngờ Tiết man tử lại có thần thông như thế. Nay không dùng tới phi phiêu thì chắc khó mà thắng được hắn”.

Tô Bảo Đồng nghĩ xong liền thò tay vào áo lấy phi phiêu quăng lên. Tuy phi phiêu cũng là lưỡi đao nhưng khác với phi đao, vừa bay lên trời lập tức có tiếng sấm sét vang động, trời đất tối đen cả lại rồi biến thành một con đại xà, giương nanh múa vuốt, há cái miệng đỏ lòm đầy những răng lởm chởm ra nhắm đầu Nhơn Quý mà tấp.

Nhơn Quý vội vùng kích lên đón đỡ nhưng phi phiêu có thần thông nên nặng như núi Thái Sơn, chỉ hơi dừng lại một chút rồi vẫn đè xuống như trước. Nhơn Quý kinh hồn mất vía, vội vàng dùng sức hất mạnh một cái rồi quay ngựa chạy thẳng về thành. Nhơn Quý chưa kịp vào thành thì phi phiêu đã bay xuống, đánh nhằm vào vai một cái rất mạnh. Không sao gượng nổi, Nhơn Quý nhào luôn xuống ngựa, may mà tám anh em kịp vực dậy, truyền quân dùng cung tên bắn

xuống như mưa mới đưa được Nhơn Quý vào thành. Tô Bảo Đồng biết không thể xông phá nổi trận mưa tên nên đành phải thu quân về trại.

Chu Thanh và các anh em mang Nhơn Quý về thành an toàn nhưng thấy hơi thở của đại ca gần như đứt đoạn thì rất sợ hãi, vội báo cho Thái tông biết. Nhà vua thất kinh hồn vía, liền cùng Từ Mậu Công và Trình Giảo Kim đến xem thương thế ra sao. Từ Mậu Công quan sát một hồi, tâu:

– Thánh thượng còn hồng phúc lớn nên Nguyên soái mới bị phi phiêu, nếu là phi đao thì đã mất mạng rồi. Phi phiêu tuy là bảo vật của thần tiên, được chế luyện rất độc nhưng dù sao vẫn có thể chữa chạy được.

Thấy Thái tông vẫn chưa yên tâm, Từ Mậu Công tâu tiếp:

– Đêm qua hạ thần đã xem thiên tượng rất kỹ. Hung tai của Nguyên soái rồi sẽ có người đến cứu, bây giờ hung khí đang sung mãn, không thể làm gì khác được.

Thái tông nghe vậy vội hỏi:

– Quân sư có biết bao giờ hung khí mới hết không?

Từ Mậu Công cúi đầu tâu:

– Vì hung khí đang phát khởi nên hạ thần e rằng Nguyên soái phải chết đi sống lại mấy lần, đúng một năm mới hết. Bây giờ trước mắt phải cắt bỏ chỗ thịt bầm đó đừng cho độc ngấm vào thì mới giữ được tính mạng chờ người đến cứu.

Thái tông nghe vậy liền quay lại phủ dụ Nhon Quý cố chịu đau để cho Từ Mậu Công chữa trị. Từ Mậu Công lấy trong túi ra một lưỡi dao nhỏ cắt sâu đến hơn hai phân mà chỗ vết thương vẫn chưa thấy máu tươi chảy ra khiến Nhon Quý hết sức đau đớn, cố ngiên răng mà chịu. Từ Mậu Công thở dài nói:

– Phi phiêu này do bảy loại độc được tẩm luyện nên ngấm rất sâu, Nguyên soái phải chịu khó thêm chút nữa. Bao giờ tôi cắt thấy máu tươi thì mới được.

Nhon Quý gật đầu bằng lòng nhưng lần này Từ Mậu Công cắt vào rất sâu nên đau đớn vô cùng. Đến khi máu tươi bắt đầu chảy ra thì Nhon

Quý không sao chịu nổi nữa, hét lên một tiếng rồi nhắm mắt như người chết rồi, hơi thở cũng đoạn tuyệt. Thái tông thấy vậy khóc rống một hồi, nghẹn ngào nói:

– Nguyên soái đã chết rồi, còn đâu mà chờ người đến cứu nữa.

Từ Mậu Công vội tâu:

– Xin bệ hạ yên lòng. Tuy Nguyên soái chẳng còn hơi thở nhưng đó là do độc chất hoành hành, chưa phải chết thật đâu.

Nói xong, Từ Mậu Công sai quân lấy thuốc bôi vào vết thương, hạ lệnh không ai được bàn tán xôn xao làm kinh động tinh thần ba quân.

Sau đó Từ Mậu Công đưa Thái tông về cung nghỉ ngơi, truyền các Tổng binh phải luân phiên canh giữ và thay thuốc cho đều đặn, khi nào Nhơn Quý tỉnh lại thì báo cho mình biết.

Thật ra khi ấy hồn vía Nhơn Quý đã lìa khỏi xác mơ màng thấy mình cười Thoại Phong câu phóng ra khỏi thành Tỏa Dương. Chợt thấy Tô Bảo Đồng, Nhơn Quý liền thúc ngựa chạy đến, quát lớn

– Tô tặc! Ngươi dám dùng phi phiêu giết ta thì thù này quyết phải trả.

Chẳng ngờ Tô Bảo Đồng không đánh mà cứ cầm đầu bỏ chạy hoài. Nhơn Quý đuổi theo đến một tòa thành thì chẳng còn thấy bóng dáng của Tô Bảo Đồng đâu nữa. Nhơn Quý nhìn lên, thấy cửa thành đề ba chữ “Âm Dương giới”, âm phong xông lên mù mịt, lại có ngưu đầu mã diện đi lại canh gác thì ngạc nhiên nghĩ thầm:

– “Nơi này chính là địa phủ. Chẳng biết tại sao ta lại chạy đến đây được?”.

Nhơn Quý nghĩ xong toan quay về đường cũ, ngờ đâu trong thành bỗng có tiếng chiêng trống nổi lên rồi Cáp Tô Văn dẫn một toán âm binh tiến ra, quát lớn:

– Tiết Nhơn Quý! Ta đợi ngươi ở đây đã lâu, nay quyết báo thù rửa hận. Ngươi có chạy cũng không thoát đâu.

Nhơn Quý nhìn kỹ, thấy đó quả là Cáp Tô Văn thì cười nhạt, đáp:

– Lúc sống ngươi còn không làm gì được bản soái hướng hồ bây giờ đã chết?

Cáp Tô Văn nghe vậy nổi giận, múa Xích Đổng đao xông lại chém luôn. Hai bên giao chiến được mấy hiệp thì Cáp Tô Văn bại trận chạy dài. Nhơn Quý đuổi theo, dùng Bạch Hổ tiên quất trúng lưng khiến Cáp Tô Văn hộc máu tươi ra nhưng vẫn cố chạy vào cửa thành. Khi Nhơn Quý đuổi tới, bọn ngư đầu mã diện đã đóng chặt cửa lại nên tức giận quát tháo:

– Các người mau đưa Cáp Tô Văn ra, nếu không bản soái sẽ đập nát cửa thành.

Bọn ngư đầu mã diện nghe vậy hết sức sợ hãi, vội mở cửa thành ra nhưng một mực chối là không có Cáp Tô Văn. Nhơn Quý càng thêm tức giận, quát ngựa chạy thẳng vào thành quyết tìm bằng được Cáp Tô Văn. Một lúc sau Nhơn Quý đến trước một tòa điện lớn, có đề ba chữ “Sum La điện” thì cả mừng, tự nghĩ:

– “Sum La điện là nơi Diêm vương làm việc, ta vào hỏi thì chắc tìm được Cáp Tô Văn ngay”.

Khi ấy Diêm vương đang ngồi xét xử, có ngư đầu mã diện đứng hầu hai bên, dưới thêm là vô số hồn vía các tội phạm trên thế gian.

Nhơn Quý thấy vậy không khỏi bùi ngùi, nghĩ thầm:

– “Lúc sống mà bất nhân bất nghĩa, phạm nhiều tội lỗi thì khi chết phải chịu đau khổ. Tuy nhiên ta phải tìm Cáp Tô Văn trước đã”.

Nghĩ vậy nên Nhơn Quý xấn xỏ bước vào, lớn tiếng nói với Diêm vương:

– Bản soái tên là Tiết Lễ, người huyện Long Môn, có công cứu giá nên được thánh thượng phong làm Bình Liêu vương. Bản soái vâng lệnh chinh Tây, chẳng ngờ bị Tô Bảo Đồng dùng phi phiêu đánh trọng thương. Bản soái đang đi tìm Tô Bảo Đồng báo thù thì bất ngờ gặp Cáp Tô Văn đón đường giao chiến. Hắn bại trận bỏ chạy vào thành này mất dạng, vì thế nếu Đại Vương biết ở đâu thì chỉ giùm bản soái.

Diêm vương lắc đầu, đáp:

– Cáp Tô Văn là Thanh Long tinh xuống trần, không thuộc âm ty nên chẳng có tên trong sổ, làm sao xuất hiện nơi đây được?

Nhơn Quý nghe vậy nổi giận đùng đùng, quát lớn:

– Rõ ràng bản soái vừa mới giao chiến với hãn, nếu còn giấu ếm thì đừng trách bản soái vô tình.

Diêm vương nghe vậy vội vàng lấy sổ ra tra xét nhưng rốt cuộc vẫn không thấy tên. Thấy Nhon Quý toan giật sổ để tự mình xem, Diêm vương cười nói:

– Nguyên soái đừng làm vậy mà phạm tội với thiên đình. Nếu muốn nhìn thấy Cáp Tô Văn thì cũng không khó gì, miễn sao khi trở về trần gian đừng làm tiết lộ cơ trời là được. Bây giờ hãy theo tôi lên Nghiệp Cảnh đài thì rõ.

Diêm vương nói xong liền dẫn Nhon Quý lên Nghiệp Cảnh đài, sai quỷ sứ mở cửa cho xem. Cánh cửa vừa mở, giang sơn Trung Nguyên đầy vẻ gấm vóc đã hiện ra trước mắt. Diêm vương liền nói:

– Nguyên soái nhìn cửa phía tây sẽ thấy gia quyến hiện giờ ra sao.

Nhon Quý nghe theo, quả nhiên thấy rõ ràng hai vị phu nhân đang ngồi trong Bình Liêu vương phủ khóc lóc thảm thiết, còn Kim Liên thì đọc binh thư. Nhon Quý ứa nước mắt thương

cảm, than thở một hồi rồi theo lời Diêm vương nhìn qua cửa phía tây. Hướng này hiển hiện rõ ràng tòa thành Tỏa Dương, Đường Thái tông ngồi giữa mặt mũi buồn bã vô cùng còn Từ Mậu Công và Trình Giảo Kim hầu hai bên, người nào cũng đăm chiêu suy nghĩ.

Nhơn Quý nhìn qua soái phủ, thấy có một người đang nằm trên giường của mình thì rất ngạc nhiên, vội hỏi cho biết. Diêm vương cười nhẹ, đáp:

– Đó chính là xác của Nguyên soái, chẳng lẽ chính mình không nhận ra được sao?

Nhơn Quý giật mình, cất tiếng than:

– Hóa ra ta đã lìa trần rồi, còn mong gì gặp lại thánh thượng nữa.

Nói xong, Nhơn Quý không nén nổi buồn thương, khóc ngất một hồi. Diêm vương vội khuyên:

– Số Nguyên soái chưa hết, chút nữa tôi sẽ đưa về trần gian, xin đừng khóc lóc làm gì.

Khi ấy Nhơn Quý mới chợt nhớ ra Diêm vương coi về việc sống chết, có thể giúp mình trở

về trần gian, vậy mà mình đã có nhiều cử chỉ mạo phạm nên sợ hãi quỳ xuống nói:

– Tôi đã nhiều lời mạo phạm đến ngài, nếu không chấp thì xin giúp được về dương gian ít năm nữa phò vua giúp nước.

Diêm vương gật đầu bằng lòng. Nhon Quý lại chợt nhớ đến Tần Hoài Ngọc và anh em Uất Trì nên hỏi xem hiện giờ họ có phải xuống âm ty không. Diêm vương đáp:

– Ba người này sống nhân nghĩa, thác oanh liệt nên đã về trời hưởng phúc rồi. Nguyên soái không cần phải lo lắng cho họ, hãy nhìn vào cửa phía đông thì sẽ thấy hậu quả của những hành vi tác oai tác quái nơi trần gian.

Nhon Quý nghe lời, nhìn qua cửa phía đông, quả nhiên thấy một tòa đài cao hơn sáu trượng, phía trong đặt lưng xa giam giữ một viên tướng, giáp trụ rõ ràng nhưng tay chân bị xiềng xích rất nặng nề, người thì lả đi hình như đã đói từ nhiều ngày rồi vậy. Nhon Quý ngạc nhiên thì Diêm vương cho biết:

– Đó chính là người Nguyên soái đang đi tìm, cần gì phải hỏi tôi?

Nhơn Quý giật mình, nói mau:

– Chẳng lẽ là Cáp Tô Văn? Vừa rồi hắn mới giao chiến với tôi hết sức hung hăng, trong chớp mắt biến thành một tù nhân dối khổ thế sao?

Diêm vương bèn giải thích:

– Người vừa đánh với Nguyên soái chẳng phải là Cáp Tô Văn thật. Bởi vì Nguyên soái bị trúng phi phiêu nên hồn vía hoảng loạn, tưởng ra như vậy chứ không phải cảnh thật.

Nhơn Quý gật đầu, hỏi tiếp:

– Cáp Tô Văn bị xử tội gì mà chịu hình phạt thảm khốc như thế, bao giờ mới được tha?

Diêm vương đáp:

– Khi trước Nguyên soái xuống địa huyết thả Thanh long ra, đáng lẽ hắn phải biết cải tà quy chính. Ngờ đâu còn mang oán hận đến đầu thai, tạo nên sát nghiệp quá lớn, giết hơn mấy chục muôn sinh mạng nên sau khi chết đi bị trời giam giữ một chỗ đền tội, khi nào thật tâm hối cải thì mới thả ra, về ngôi tinh tú như cũ.

Nhơn Quý nghe xong thở dài một cái, hỏi:

— Ngài có thể cho biết kết thúc của tôi ra sao không?

Diêm vương phân vân một lúc rồi bằng lòng, mở cửa phía bắc cho Nhơn Quý xem. Nhơn Quý nhìn vào thấy một tòa thành rất lớn, đề ba chữ “Bạch Hổ quan”. Từ trong ải có một vị đại tướng diện mạo dữ dằn, thân hình cao hơn trượng, cầm đại đao xông ra đánh với một tướng mặc giáp trắng, sử dụng phương thiên họa kích. Hai tướng đánh một lúc thì tướng mặc giáp trắng đuối thế, quay mình bỏ chạy, từ trên đầu xuất ra một con bạch hổ. Chợt có một viên tiểu tướng tuổi chừng mười bảy mười tám, cưỡi ngựa lướt mây bay tới, giương cung bắn một phát trúng nhằm ngực bạch hổ. Khi ấy trời đất bỗng tối sầm cả lại, gió bay cát chạy hết sức cuồng loạn.

Đến khi trời sáng ra thì bạch hổ chẳng còn mà vị tướng mặc giáp trắng nằm chết trên đất, mũi tên vừa rồi cắm ngay ngực. Một lúc sau, tiên đồng ngọc nữ từ trên trời hiện xuống, đỡ viên tướng giáp trắng ấy lên ngựa, đón lên trời. Viên tiểu tướng kia chẳng biết vì sao than khóc vang trời, nghiêng rặng xông đến đánh với viên tướng hung ác nhưng không sao địch lại. Chợt lại có

một viên nữ tướng diện mạo xinh đẹp tuyệt trần từ đầu chạy ra chém tên tướng hung ác ấy làm hai đoạn.

Nhơn Quý xem xong chẳng hiểu được chút nào, quay lại nhờ Diêm vương giải thích. Diêm vương liền cho biết:

— Viên tướng có diện mạo dữ tợn ấy là Dương Phàm. Vì là Phi Đẩu Ngũ Quỷ tinh giáng trần nên sức mạnh muôn người khó địch.

HỎI THỨ TÁM

Tiết Nhơn Quý bệnh tình nguy cấp

Trình Giảo Kim miệng lưỡi lừa người

Nghe Tiết Nhơn Quý hỏi đến viên tướng mặc giáp trắng, Diêm vương nói ngay:

– Chính là Nguyên soái, còn ai khác nữa? Còn bạch hổ là tướng tinh của Nguyên soái, mỗi khi nguy cấp mới xuất hiện.

Nhơn Quý giật mình, hỏi tiếp:

– Như vậy hóa ra tôi là Bạch Hổ tinh xuống trần? Tiểu tướng kia là ai, có tài gì mà bắn chết được tôi?

Lần này Diêm vương cười, đáp:

– Tiểu tướng ấy là Tiết Đình San, con trưởng của Nguyên soái.

Nhơn Quý ngẩn người ra suy nghĩ một lúc, chợt nhớ lại thì nói ngay:

– Phải rồi, chính là hài tử bắn napan ở Đình sơn mấy năm trước. Sao nó sống lại được mà giết tôi, chẳng lẽ nó không biết tôi là phụ thân hay sao?

Diêm vương thở nhẹ, giải thích:

– Trước kia Nguyên soái cứu con mà thành giết thì nay Tiết Đình San cũng thế, muốn cứu phụ thân mà thành hại mạng. Tiết Đình San được thần tiên cứu sống, sau này cha con sẽ gặp nhau nhưng cũng vì thế mà thành oan oan tương báo, gieo nhân nào gặt quả nấy mà thôi.

. Nói xong, Diêm vương sai quỷ sứ dẫn hồn về dương thế, ở lâu nơi chốn địa phủ chẳng tiện. Nhơn Quý vẫn còn bâng khuâng trong lòng, bái tạ xong liền theo tên quỷ ra khỏi điện Sum La. Chợt có một nữ lão nhân đứng ngang đường dâng chén trà giải khát. Nhân Quý không biết đó chính là loại trà lú hồn, uống xong lập tức quên hết các việc vừa qua.

Nhơn Quý đang toan hỏi tên quỷ sứ còn đi bao lâu nữa thì chợt có tiếng reo mừng:

– Nguyên soái đã tỉnh lại rồi.

Nhơn Quý vội mở mắt ra nhìn, quả nhiên tám anh em kết nghĩa đều đứng chung quanh, người nào cũng nhìn mình tỏ vẻ hết sức vui mừng. Thái tông nghe tin này vô cùng hớn hởi, cùng Từ Mậu Công và Trình Giảo Kim đến ngay soái phủ thăm hỏi, nghẹn ngào nói:

— Nguyên soái mê man mấy ngày nay làm cho trăm ăn ngủ chẳng yên. Nay trời đất cho qua cơn nguy ngập thì cứ yên tâm mà tịnh dưỡng, đừng nghĩ gì đến chinh chiến mà tổn hại tâm thần.

Nhơn Quý nghe vậy liền hỏi về chiến sự mấy ngày qua. Từ Mậu Công cho biết:

— Tuy mấy hôm liên Tô Bảo Đồng có dẫn quân đến khiêu chiến nhưng vì không còn phi đao nên khí thế cũng giảm sút, chẳng hung hăng như trước.

Nhơn Quý liền quay nói với các anh em:

— Hiện giờ tôi đã khỏe rồi, các hiền đệ nên ra sức đốc thúc quân sĩ canh phòng cho cẩn mật, chẳng nên ra trận mà thiệt mạng oan uổng. Khi nào khỏi hẳn tôi sẽ cùng hấn đối địch sau.

Tám vị Tổng binh xin nghe theo. Từ Mậu Công cũng đưa Thái tông về cung nghỉ ngơi.

Khi ấy Tô Bảo Đồng khiêu chiến luôn mấy ngày không được thì thay đổi sách lược, dẫn dò các bộ tướng:

– Các người cứ vây cho chặt, ta sẽ nhân lúc này về núi luyện lại chín lưỡi phi đao.

Dặn xong, ngày hôm sau Tô Bảo Đồng lên ngựa đi liền. Khi ấy Từ Mậu Công đoán quẻ cũng biết được việc này nhưng vẫn ngán ngại Thiết Bàng đạo nhân và Phi Bạt thiên sư nên không dám xuất quân phá trùng vây, chờ Nhơn Quý khỏi hẳn rồi mới tính phương kế vẹn toàn được.

Tuy Nhơn Quý đã tỉnh nhưng vết thương bị nhiễm độc quá sâu, phải thuốc thang hơn ba tháng mà chưa hết hẳn.

Nhờ thời gian kéo dài nên Tô Bảo Đồng đủ thời gian luyện lại chín lưỡi phi đao, nhân tiện ghé về kinh đô xin Liêu chúa cấp cho mình một số quân tướng, rầm rộ kéo đến Tỏa Dương thành hợp sức bao vây. Tô Bảo Đồng biết Nhơn Quý chưa khỏi hẳn nên cũng không cần khiêu chiến cho mệt, cùng hai vị Quốc sư trấn giữ cửa đông

rất chắc chắn, không cho bất cứ ai thoát về Trung Nguyên cầu cứu.

Thái tông chưa hết lo lắng về bệnh tình của Nhon Quý, nay lại được biết Tô Bảo Đồng đã luyện lại phi đao và thêm quân vây hãm thì thất kinh hồn vía, vội cùng Từ Mậu Công lên thành quan sát địch tình. Từ Mậu Công thấy trùng vây càng chặt chẽ thêm thì tâu với Thái tông:

– Hiện giờ quân Liêu quá đông mà Nguyên soái chưa khỏi hẳn thì dù có xuất hết quân cũng không chống nổi. Vì thế phải cho người về triều lấy quân tướng thì mới mong thoát được tình thế nguy cấp này.

Thái tông gật đầu tán thành nhưng thở dài não ruột, nói:

– Quân sư tính vậy rất đúng nhưng biết ai là người có thể phá được trùng vây?

Từ Mậu Công thông thả tâu:

– Hạ thần biết một lão tướng có thể hoàn thành được việc này, chỉ sợ không chịu đi mà thôi.

Thái tông sốt ruột hỏi thì Từ Mậu Công cười ruồi, đáp:

– Chính là người vượt vòng vây lần thứ nhất khi tảo bắc và lần sau ở Đông Liêu. Tuy nhiên bệ hạ phải dùng kế khích tướng thì may ra lão tướng ấy mới nhận lời.

Thái tông nghe vậy biết ngay là ai, truyền gọi Trình Giảo Kim đến phán bảo:

– Quân sư muốn tiến cử Trình vương huynh vượt vòng vây về triều cầu cứu, chẳng biết vương huynh có hết lòng vì trẫm không?

Trình Giảo Kim thất sắc, quỳ xuống tâu:

– Ai là trung thần mà không hết lòng vì quân vương, nhưng hiện giờ tôi tuổi già sức yếu mà muốn về Trường An thì phải ra cửa phía đông, làm thế nào qua mặt mấy lưỡi phi đao của Tô Bảo Đồng được? Đó là Quân sư muốn giết tôi chứ chẳng phải tiến cử.

Thái tông liền theo kế khích tướng của Từ Mậu Công, gật đầu nói:

– Phải lắm! Trẫm cũng thấy Trình vương huynh tuổi cao sức yếu, thương pháp lại chẳng

bằng nổi các tiểu vương thì còn đánh chác gì với Tô Bảo Đồng nữa. Trẫm rất sợ vương huynh nộp mạng cho hấn làm nhục đến Đường triều nhưng Quân sư cứ tiến cử nên đành phải hỏi chứ biết chắc là vương huynh làm sao dám xông pha như trước kia?

Từ Mậu Công nói thêm vào:

– Sở dĩ hạ thân tiến cử là vì đoán quẻ biết Trình vương huynh phúc lớn thọ nhiều. Như mấy lần trước vẫn vượt thoát được mà có sao đâu?

Trình Giảo Kim tức quá cãi lại:

– Lão mũi trâu này nói một mà chẳng biết hai. Khi tảo bắc thì Tô Luân Xa đóng binh không đúng khuôn phép, lại được Tô Ánh Đăng giúp đỡ nên mới vượt thoát. Còn khi chinh đông, Cáp Tô Văn đã mất phép phi đao nên ta mới đánh dạt được mà chạy. Nay Tô Bảo Đồng lợi hại hơn vậy nhiều lần thì đi chẳng tiếc gì, chỉ sợ mang nhục cho nhà Đường mà thôi.

Thái tông gật đầu khen, nói tiếp:

– Đó là Trình vương huynh quá khiêm nhượng nên mới cho Tô Bảo Đồng là lợi hại. Thật ra vương huynh thừa sức vượt vòng vây

nhưng trẫm không muốn là vì sợ Tô Bảo Đồng chê nhà Đường hết người, phải dùng tới mấy lão già làm trò cười cho thiên hạ.

Trình Giảo Kim nghe vậy tức quá, râu tóc vểnh lên, nói ngay:

– Sao hấn dám chê bọn lão tướng chúng tôi làm trò cười cho thiên hạ? Tuy tôi đã cao tuổi nhưng mỗi ngày còn ăn hết một đấu gạo, chống cự được cả ngàn quân, còn hơn mấy tướng trẻ nhiều. Đã vậy tôi quyết ra đi một phen cho hấn biết mặt.

Thái tông thấy Trình Giảo Kim trúng kế cười thầm, lập tức viết chiếu giao cho. Trình Giảo Kim hăm hở cầm búa tiến ra cửa thành, còn cố ngoái lại dặn Từ Mậu Công:

– Quân sư cứ lên thành mà xem võ nghệ của lão tướng này.

Nói xong, Trình Giảo Kim từ biệt các quan văn võ rồi nói với con là Trình Thiết Ngưu:

– Phụ thân đi chuyến này chẳng biết may rủi ra sao, con ở lại thành cố gắng hộ giá lập công để đừng hổ thẹn với danh tiếng họ Trình nhà ta từ bấy lâu nay.

Từ biệt con xong, Trình Giảo Kim lên ngựa, truyền quân sĩ mở cửa thành. Từ Mậu Công chờ Trình Giảo Kim ra khỏi lập tức sai quân đóng chặt cửa lại, hô giá Thái tông lên địch lâu quan sát. Trình Giảo Kim quay lại thấy cửa đóng thì tức quá, lớn tiếng mắng:

– Tên mũi trâu bội bạc, chưa gì đóng cửa thì lỡ có gì ta làm sao chạy vào được. Rõ ràng hấn có thù oán với ta chi đây mới lập mưu dùng tay quân Liêu giết cho bỏ ghét.

Trong khi Trình Giảo Kim còn đang mắng chửi Từ Mậu Công thì quân tướng Tây Liêu đã nhìn thấy, hô hoán nhau xông lại vây chặt. Trình Giảo Kim vào cửa chết thì gắng gượng quát lớn:

– Các người có mau về báo cho Tô Bảo Đồng Nguyên soái là có Lỗ quốc công Trình Giảo Kim muốn nói chuyện hay không?

Tô Bảo Đồng nghe báo Trình Giảo Kim chỉ đi có một mình thì hơi kinh ngạc, lập tức cưỡi ngựa xông ra mắng lớn:

– Người thật cả gan mới dám ra đây. Có chuyện gì thì nói cho mau để còn chịu chết.

Trình Giảo Kim vênh mặt đáp:

– Bởi vì phi đao của người quá lợi hại mà quân Đường chúng ta không mang theo tướng tài nên khó chống cự nổi. Ta vâng lệnh Đường vương về Trường An triệu vài ba tướng tài đến đây giết người, vì thế ta muốn nói cho biết trước mà đề phòng.

Tô Bảo Đồng cười gằn, nói:

– Người có giỏi thì cứ vượt qua trùng vây thử xem.

Trình Giảo Kim không thèm để ý, đặt điều nói tiếp:

– Hiện giờ ở Trường An chúng ta còn hai danh tướng, một có thể lên trời, một có thể xuống đất như chơi. Ngoài ra ta còn một đứa tiểu tôn sử dụng cây búa sáu mươi người khiêng. Nếu ta mời hết đến đây thì các người chẳng còn đất để mà chôn. Người sợ thì giết ta đi, đừng để ta thoát mà rước lấy cái chết oan uổng.

Tô Bảo Đồng nghe vậy nghĩ thầm:

– “Trên đời này làm gì có người nào tài ba như thế. Chắc vua tôi nhà Đường hết lương nên

lấy cớ cho người về Trường An. Ta cứ cho hắn đi rồi cướp hết lương thảo xem làm gì được?”.

Nghĩ vậy nên Tô Bảo Đồng bằng lòng cho Trình Giảo Kim đi qua trùng vây. Trình Giảo Kim lại kéo nài bằng được một lệnh tiễn rồi mới chịu đi, đặc ý chạy thẳng về Trường An. Lý Trị nghe báo Trình Giảo Kim một mình một ngựa trở về thì biết là có việc chẳng lành, vội vàng ra đón tiếp.

HỒI THỨ CHÍN

*Tiết Đình San giết bảng cầu hiền
Đậu Tiên Đồng xuống núi chiêu phu*

Lý Trị nghe báo Trình Giảo Kim có đem theo chiếu chỉ thì liền bày hương án đón tiếp. Trình Giảo Kim làm lễ xong liền dâng mật chỉ lên, cho biết:

— Từ khi long giá thân chinh, bước đầu đánh đâu thắng đó, chém luôn mấy tướng Tây Liêu. Chẳng dè khi đến Tỏa Dương thành thì bị trúng kế không thành. Tần Phò mã cùng anh em Uất Trì hết lòng phá trùng vây đều bị phi đao của Tô Bảo Đồng mà thác. Ngay như Tiết Nguyên soái cũng trúng phi phiêu trọng thương. Vì tình hình nguy cấp như vậy nên tôi liều mình vượt trùng vây về xin cứu viện, xin điện hạ đọc chiếu thì sẽ rõ ngay.

Lý Trị bước xuống ngai tiếp chiếu, đọc xong hết sức lo lắng, bàn với bá quan:

– Phụ vương ta bị vây hãm nơi Tỏa Dương thành, muốn ta xuất binh cứu viện nhưng truyền phải treo bảng cầu hiền làm tướng chứ không được dùng người trong triều. Làm vậy rất mất thời gian mà chẳng biết có hiền tài nào xuất hiện hay không.

Trình Giảo Kim nghe vậy liền đổ riệt cho Từ Mậu Công bày mưu tính kế, tính hại chết các tướng mới chịu thôi. Lý Trị không để ý, suy nghĩ một hồi đành phải theo lời dặn của phụ vương, truyền cho treo bảng cầu hiền. Khi ấy ở Vân Mộng sơn Thủy Liêm động, Tiết Đình San được Vương Ngao lão tổ cứu về nuôi dạy, rèn luyện binh thư, tập tành đủ thập bát môn võ nghệ, lại được truyền thụ một số phép tắc rất cao cường. Vương Ngao lão tổ đánh tay tính đã bảy năm, biết Bạch Hổ tinh gặp nạn lớn nên gọi Đình San đến nói:

– Phụ thân ngươi là Tiết Nhơn Quý hiện mắc nạn nơi Tỏa Dương thành, triều đình vì thế phải treo bảng cầu hiền. Ngươi hãy mau mau xuống mà lập công, để khỏi hổ danh là đứa con bất trung bất hiếu. Ngươi đi chuyến này còn gặp được lương duyên tốt đẹp, đó là số mạng trời đất đã định sẵn vậy.

Tiết Đình San thật không muốn hạ sơn, rất thích tu hành học phép trường sinh bất lão nhưng nghe sư phụ dạy thì phân vân thưa lại:

– Đệ tử xin tuân theo nhưng tự biết phép tắc chưa thành thuộc nhiều thì làm sao chống cự với Liêu tướng. Nếu thất bại e hại đến danh tiếng của sư phụ mất.

Vương Ngao gật đầu nói:

– Quả các tướng Tây Liêu rất lợi hại. Vì thế ta sẽ ban cho mười bảo bối để hộ thân, lập công với đời. Đó là: Thái Tuế hài, Tỏa Tử Thiên Vương giáp, Lợi Thủy Vân hài, Phương thiên họa kích, Hổ Lợi kiếm, Hoàng Võ tiên, Mễ Tú bào, Bảo Đạo cung, Giá Vũ Hành Vân long câu và ba mũi Xuyên Vân tiễn. Khi Tiết Đình San nhận xong mười bảo bối, Vương Ngao lão tổ nói thêm:

– Người nhất thiết không được cho ai biết có các bảo bối này. Người nên ghi nhớ bốn câu thơ sau, bao nhiêu họa phúc đều nói rõ trong đó:

Nhất kiến Dương Phàm nghịệt oán căn

Hồng tư hệ túc thị tiền sinh

Lưỡng thế đầu thai trùng xuất hiện

Tự gia nhân hại tự gia nhân.

Tiết Đình San nghe bài thơ chẳng hiểu gì cả, muốn hỏi cho rõ nhưng Vương Ngao lão tổ gạt đi, nói:

— Ngày sau ngươi sẽ rõ. Hiện giờ phụ thân ngươi bị trúng phi phiêu thì cần gấp thuốc chữa trị, ngươi hãy cầm tiên đan này mà cứu lấy tính mạng.

Tiết Đình San nhận tiên đan, bái tạ sư phụ xong liền cưỡi Long câu xuống núi. Long câu vốn là ngựa tiên nên dằng vân giá vũ mau như chớp giạt, chỉ thoáng chốc đã đến Long Môn huyện.

Thấy Tiết Đình San xăm xăm đi vào vương phủ, một gia nhân liền chặn lại hỏi danh tính. Tiết Đình San nhận ra gia nhân ấy tên là Tiết Thanh thì rất mừng rỡ, thuật lại đầu đuôi vì sao mình mất tích bảy năm trời.

Tiết Thanh cả mừng, hối hả chạy vào báo với Liễu phu nhân rồi mau mau trở ra dẫn Tiết Đình San vào ra mắt mẫu thân. Hai mẹ con trùng phùng đều cảm xúc khóc ngất, mãi sau Tiết Đình San mới gạt lệ kể lại việc mình được Vương Ngao lão tổ đưa về núi, hiện giờ phải đến Tỏa Dương thành cứu cha. Liễu Kim Hoa nghe vậy liền nói:

— Bao nhiêu năm trời nay phụ thân con sống chết, bệnh khỏe thế nào ta đều không được rõ. Nay con đã quyết xuống Trường An giật bằng cầu hiền thì cho ta đi cùng, có gì mẹ con còn vướng khổ có nhau.

Tiết Kim Liên ra mừng anh, nghe vậy cũng xin theo một thể. Khi ấy vợ chồng Vương Mậu Sinh đã lần lượt từ trần nên Kim Hoa quyết định giao toàn bộ tài sản cho Phần phu nhân coi sóc, sắm sửa hành trang để hôm sau lên đường cho kịp. Mẹ con nóng ruột nên đi rất nhanh, chỉ mấy ngày sau đã đến Trường An. Tiết Đình San tìm nơi treo bằng cầu hiền, bước tới giật lấy. Quan quân giữ bằng lập tức giữ lại, vào báo cho Trình Giảo Kim biết.

Trình Giảo Kim nghe báo, bước ra khỏi phủ, thấy người giật bằng cầu hiền là một thiếu niên anh tuấn, khí độ phi phàm thì mừng lắm, cười nói:

— Ta cho treo bằng mới nửa ngày đã có tiểu anh hùng xuất hiện thì thật thánh thượng còn hồng phúc rất lớn.

Khi biết Tiết Đình San là con của Tiết Nhậm Quý, Trình Giảo Kim còn mừng hơn nữa.

vội vàng dẫn vào triều kiến Lý Trị điện hạ. Nghe Trình Giảo Kim tâu Tiết Đình San là con của Tiết Nhơn Quý, từ khi tám tuổi đã được Vương Ngao lão tổ mang về Thủy Liêm động truyền thụ võ nghệ và phép thuật, Lý Trị liền phong cho Tiết Đình San làm Nhị lộ Nguyên soái.

Trình Giảo Kim mừng rỡ, tâu xin:

– Cứu binh như cứu hỏa. Điện hạ đã ban phong cho Tiết Đình San xong thì nên định ngày xuất quân cho mau, kéo thánh thượng trông đợi.

Lý Trị nghe theo, định ngày mai sẽ đến giáo trường điểm binh rồi thân rót ba chung rượu cho Tiết Đình San sớm khải hoàn đắc thắng. Ngày hôm sau, trời vừa mới canh năm các quân doanh đã thức dậy nai nịt sẵn sàng, rầm rộ kéo đến giáo trường sắp thành hàng ngũ nghiêm chỉnh, tinh kỳ phát phối như rừng. Tiết Đình San đầu đội Kim quan, mặc bạch giáp của Lão tổ ban cho, chân mang Thủy Lợi vân hài, tay cầm phương thiên họa kích cùng các bảo bối rồi cưỡi Long câu đến thẳng giáo trường, đứng oai nghiêm dưới ngọn đại kỳ sáu chữ lớn “Chinh tây

nhị lộ Nguyên soái”, truyền quân lệnh cho các tướng:

– Uất Trì Thanh Sơn làm Giải lương quân thủ, La Thông làm Tiền bộ Tiên phong, Trình Thiên Trung đi hậu tập, còn Lỗ Quốc công làm hộ quân.

Khi ấy Liễu phu nhân và Tiết Kim Liên cũng nai nịt xong, đồng tể cờ phát pháo rầm rộ trực chỉ hướng tây mà đi. Khi đại quân đến Hiệp Tây phải qua một ngọn núi lớn tên là Cơ Bằng, địa thế hết sức hiểm trở, vách đá chập chùng, chỉ có một con đường duy nhất. La Thông đi tiên phong, nói với các tướng:

– Ta nghe đồn núi này có bọn thảo khấu rất hung dữ, các người phải đề phòng cho cẩn thận

La Thông vừa dứt lời thì chợt có tiếng chiêng nổi lên vang động rồi mấy ngàn lâu la từ trên núi ào ào kéo xuống chặn mất đường đi.

Cầm đầu là một vị Đại vương còn trẻ tuổi, tướng mạo rất oai phong nhưng chỉ tiếc thân hình thấp bé nên mất hẳn vẻ đường đường. Vốn viên tướng này họ Đậu tên Nhất Hổ, được Vương Thiên lão tổ truyền thụ một phép thuật rất đặc biệt gọi là địa hành, lại có võ nghệ rất cao cường

nên xưng hùng xưng bá một cõi núi. Đâu Nhất Hồ cầm kim côn tiến ra, chợt thấy Tiết Kim Liên xinh đẹp như hoa nở thì mê mẩn cả tâm thần, toan tính phải bắt về làm vợ mới cam lòng, vì thế quát lớn:

– Các người mau nộp mã lộ đi, nếu không thì phải để tiên nữ kia lại cho ta làm áp trại phu nhân.

La Thông nghe vậy lớn tiếng mắng rồi múa dao chém luôn. Đâu Nhất Hồ chẳng hề sợ hãi, huy động kim côn đón đỡ kịch liệt, giao đấu với La Thông hơn ba mươi hiệp vẫn không sao phân được thắng bại. Một lúc sau chợt Đâu Nhất Hồ biến đâu mất khiến La Thông cả kinh, nhìn quanh rồi nói:

– Tên này có phép gì mà biến đi mau như vậy? Nhân dịp này ta cứ đem quân đánh thẳng lên núi xem hấn đối phó ra sao?

Nói xong, La Thông truyền quân đánh thốc lên sơn trại, làm kinh động cả một vùng. Khi ấy trong sơn trại còn có một chủ tướng nữa, là em gái của Đâu Nhất Hồ tên Đâu Tiên Đồng. Tiểu thư đang ngồi ở Trung Nghĩa đường, chợt nghe có tiếng reo hò thì liền sai lâu la ra xem có

chuyện gì. Khi biết anh mình đang đánh với La Thông tự nhiên bỏ đi mất, Đậu Tiên Đồng nổi giận, trợn ngược đôi mày phượng lên nói:

– Bọn này dám cả gan xông lên đây thì lớn mật thật. Ta xuống bắt bọn chúng cho biết mùi lợi hại.

Nói xong, Đậu Tiên Đồng lập tức điểm một số lâu la chạy xuống núi, vừa đúng gặp La Thông đang tiến lên. La Thông nhìn thấy nữ tướng xinh đẹp như Hằng Nga giáng thế thì cười ngất, nói ngay:

– Nữ nhi yếu đuối cũng có thể làm tướng cướp được hay sao? Chi bằng xuống ngựa theo ta về làm phu nhân cho Nguyên soái thì hay hơn.

Đậu Tiên Đồng nghe vậy vừa tức vừa thẹn, múa đao giục ngựa lướt tới đánh luôn. Hai bên giao đấu được mấy hiệp, tuy chưa đuổi sức nhưng Đậu Tiên Đồng muốn mau xong việc nên trối lại bỏ chạy. Thấy La Thông đuổi tới gần, Đậu Tiên Đồng liền lấy Khổn Tiên thành quăng lên, miệng quát lớn:

– Trối lại cho ta!

La Thông chưa kịp định thần thì đã bị một đạo hồng quang từ trên trời sa xuống chụp lấy người, biến thành sợi dây trói nghiêng lại, bất tỉnh mê man tức thì. Đâu Tiên Đồng cả cười, sai quân giải La Thông về trại, chờ Đâu Nhất Hổ về tới rồi anh em sẽ bàn tính xét xử sau.

Tiết Đình San nghe quân báo nữ tướng dùng tà pháp bắt sống La Thông thì cả giận, vội vàng dẫn quân đến trước sơn trại gọi lớn:

– Tiệp tỳ thảo khấu! Người không thả Tiên phong của ta ra thì đừng trách ta tàn ác.

Đâu Tiên Đồng lập tức xông ra. Khi nhìn thấy Tiết Đình San diện mạo khôi ngô, oai phong凛冽 thì động lòng yêu, thầm nghĩ:

– “Ta đã được mười sáu tuổi mà chưa hề thấy một trang nam tử nào oai dũng như họ Tiết này, nếu được vậy duyên loan phụng thì thỏa ý biết bao?”.

Đâu Tiên Đồng muốn biết danh tính của Tiết Đình San nên giả vờ làm mặt giận, quát hỏi. Tiết Đình San nghiêm nghị đáp:

– Ta là Đường triều chinh Tây Nhị lộ Nguyên soái Tiết Đình San. Người tên tuổi là gì thì mau xưng ra đi.

Tiên Đồng nghe vậy càng thêm vừa lòng, nhẹ lời đáp:

– Tôi họ Đậu tên Tiên Đồng, vốn là đệ tử của Hoàng Hoa thánh mẫu ở Long Sơn. Vì cha mẹ chết hết nên phải lên núi nương tựa với anh là Đậu Nhất Hồ. Tôi muốn được cùng tướng quân nên duyên loan phụng, vợ chồng chung sức chinh Tây, chẳng biết tướng quân nghĩ sao?

Tiết Đình San nổi giận đỏ bừng cả mặt, chỉ Đậu Tiên Đồng mà mắng:

– Tiện tì! Ta là dòng dõi vương gia, có đâu lại đi sánh duyên cùng bọn thảo khấu để mang tiếng ô nhục muôn đời?

Tiết Đình San giận quá nên khi mắng xong lập tức múa kích phóng tới. Đậu Tiên Đồng cũng múa song đao chống cự, chẳng hề thua sút chút nào. Được chừng ba mươi hiệp, Đậu Tiên Đồng nóng ruột lấy Khổn Tiên thành ra bắt sống Tiết Đình San, mang về trại khuyên nhủ:

– Thiếp thấy tướng quân là bậc anh tài xuất chúng nên không nỡ giết chết. Nếu thuận lòng thu nạp thiếp để cùng đi chinh Tây có phải là tốt hơn bị mất đầu không?

Tiết Đình San từ trước đến nay tu hành trên núi Vân Mộng nên rất chán ghét việc trai gái cau mặt đáp luôn:

– Việc hôn nhân từ trước tới nay phải do cha mẹ định đoạt, dù nam hay nữ cũng không thể tự tiện. Người là thân gái mà không biết giữ danh tiết, chẳng biết tới gia phong, dám mở lời ép uổng nam nhân toan bề cầu hợp thì còn ra thể thống gì nữa. Người còn nói nữa thì đừng trách ta nhiều lời mắng nhiếc.

Đậu Tiên Đồng tuy rất khâm phục Tiết Đình San nhưng vừa then vừa tức nên truyền lệnh lâu la mang Tiết Đình San ra chém đầu ngay lập tức. Bọn lâu la tuân lệnh, vừa dẫn Tiết Đình San ra ngoài cửa sơn trại thì chợt nghe có tiếng gọi.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

*Đình San tuân lệnh kết duyên lành
La Thông trọng thương còn giết địch*

Bọn lâu la vừa toan ra tay chém đầu Tiết Đình San thì chợt có một lão tướng phóng ngựa như bay lên núi, miệng gọi lớn:

– Hãy dừng tay !

Nguyên lão tướng này là Trình Giảo Kim, khi nghe báo Tiết Đình San bị một nữ tướng bắt về sơn trại thì ngạc nhiên vô cùng, gạn hỏi cho rõ. Bọn quân sĩ liền kể lại:

– Đó là một nữ tướng chừng mười sáu tuổi, dung nhan hoa nhường nguyệt thẹn, võ nghệ chẳng kém nam nhi. Trước khi giao đấu, nữ tướng có ngỏ ý muốn kết duyên phu phụ nhưng Nguyên soái không bằng lòng. Vì thế có lẽ nữ tướng cố ý bắt về sơn trại ép duyên.

Trình Giảo Kim nghe xong liền bàn với Liễu phu nhân:

– Bọn thảo khấu quen thói hung hăng, vì thế Đinh San lành ít dữ nhiều. Tôi sẽ lên núi tìm cách thuyết phục cứu Đinh San về, nếu không được thì đành đứng ra làm mai cho xong. Như thế bảo toàn được tính mạng mà còn thêm người trợ giúp việc chinh Tây.

Tiết Kim Liên nghe vậy rất tức giận, đòi ra đánh báo thù chứ không chịu để anh bị người ép buộc. Tuy nhiên Liễu phu nhân nghĩ khác, thở dài nói:

– Nữ tướng đã có phép thần thông bắt được Đinh San thì người có ra trận cũng thất bại mà thôi. Chi bằng để Trình thiên tuế tự ý thu xếp cho mau, còn thời gian mà đi cứu phụ thân cùng hoàng thượng, đó mới là điều quan trọng.

Trình Giảo Kim nghe vậy mới cưỡi ngựa một mình chạy lên, may sao vừa đúng lúc. Thấy bọn lâu la phân vân không biết có nên nghe theo không, Trình Giảo Kim liền nói lớn:

– Các người mau vào báo có ta là Lỗ Quốc công đến, có chuyện muốn thương lượng.

Lâu la nghe vậy mới sai một tên chạy vào báo tin. Đâu Tiên Đồng nghe nói đó là Lỗ Quốc công thì không dám khinh thường, mời vào trại trà nước, hỏi trước:

– Chẳng hay lão quốc công muốn thương lượng việc gì?

Trình Giảo Kim tận mắt thấy Tiết Định San suýt bị chém đầu thì biết thuyết phục không xong, cười nói:

– Lão đến đây chẳng việc gì khác là muốn đứng ra tác hợp cho hai người. Tuy danh phận khác nhau nhưng về tuổi tác thì rất xứng đôi vừa lứa, bỏ qua dịp may này rất uổng.

Đâu Tiên Đồng nghe vậy đỏ bừng cả mặt, cúi đầu không đáp. Trình Giảo Kim biết ý cười ngất, nói luôn:

– Đây là chuyện trọn đời, vì thế mỗi bên phải có người lớn đứng ra tác thành mới đúng lễ nghi, xin cho biết để lão định liệu.

Đâu Tiên Đồng nghe vậy cố nén ngượng ngùng, thưa:

– Thiên tuế đã thương tưởng thì tôi chẳng dám chối từ. Hiện giờ cha mẹ chúng tôi đã chết

hết, vì thế thiên tuế phải nói với anh tôi là Đậu Nhất Hồ thì mới trọn vẹn.

Khi ấy Đậu Nhất Hồ đứng dưới đất nghe rõ mọi việc, tức cười thâm, tự nghĩ:

– Vốn ta muốn bắt em gái Tiết Đình San làm vợ, dè đâu em ta lại muốn làm vợ nó. Đây là duyên phận do trời định nên có muốn cũng không xong, từ chối cũng không được, đành phải bằng lòng cho yên chuyện.

Vì thế khi Trình Giảo Kim nói Đậu Tiên Đồng mời đại huynh ra nói chuyện thì Đậu Nhất Hồ thò đầu lên, vui vẻ chào hỏi. Trình Giảo Kim thấy vậy nửa kinh hãi nửa vui mừng, nghĩ thầm trong bụng:

– “Người này có phép địa hành tài giỏi chẳng khác gì Thổ Hành Tôn khi giúp Khương Tử Nha phạt Trụ dựng nhà Chu. Nếu là địch thủ thì rất khó đối phó, bằng duyên phận tốt đẹp thì nhà Đường thêm một tướng tài càng hay”.

Vì thế Trình Giảo Kim háng giọng khen:

– Tài địa hành của tướng quân quả thật sánh với thần tiên. Nếu tướng quân bằng lòng việc hôn nhân cho muội muội thì hay biết mấy.

Đậu Nhất Hổ đã nghe rõ mọi việc nên không trả lời, sai quân cưỡi trời dẫn Tiết Đình San vào. Trình Giảo Kim vui vẻ nói ngay:

– Lão tuân lệnh phu nhân lên đây mai mối, Nguyên soái nghĩ sao?

Chẳng ngờ Tiết Đình San cau mặt đáp:

– Hiện giờ thân phụ và thánh thượng đang nguy khốn ở Tỏa Dương thành, nếu không coi trọng mà lo việc nhân duyên thì thành người bất hiếu bất trung. Tôi khó theo lời được.

Trình Giảo Kim cố thuyết phục là việc này chẳng phạm vào đạo lý, nếu có thêm Đậu Tiên Đồng và Đậu Nhất Hổ giúp một tay thì việc giải vây càng thêm thuận lợi, còn Liễu phu nhân là mẹ cũng có thể thay mặt cho cha được. Tiết Đình San cúi mặt nghe Trình Giảo Kim giảng giải một hồi, tự nghĩ:

– “Khi sắp hạ sơn, sư phụ có dặn thế nào cũng gặp lương duyên. Nay Đậu tiểu thư xinh đẹp như trăng rằm, lại có võ nghệ cao cường giúp ta một tay trong việc chinh Tây thì còn gì bằng?”.

Nghĩ xong, Tiết Đình San gật đầu bằng lòng khiến Trình Giảo Kim cả mừng, bàn cho hợp cẩn ngay ngày hôm ấy. Nhất Hổ cũng thuận theo, sai thả La Thông ra rồi đón Liễu phu nhân lên núi chứng kiến hỉ sự. Đêm hôm ấy trai tài gái sắc vầy duyên cá nước hết sức mặn nồng, tâm đầu ý hợp. Còn quân tướng đôi bên cũng được một bữa vui say suốt đêm.

Sáng hôm sau, Đậu Nhất Hổ đem hết số lâu la của mình hợp vào quân ngũ rồi nổ pháo hiệu xuất phát, chỉ trong ba ngày đã tới ải Giới Bài đóng dinh hạ trại. Từ khi quân Đường bị vây ở Tỏa Dương thành, Tô Bảo Đồng đã cho quân chiếm lại các ải, cắt đặt việc trấn giữ như trước. Tướng giữ ải Giới Bài tên là Vương Bất Siêu, tuy tuổi đã chín mươi mà còn tráng kiện phi thường, da hồng tóc bạc, sức mạnh chẳng suy giảm, sử dụng cây Bát xà mâu nặng đến một trăm hai chục cân hết sức lợi hại.

Vương Bất Siêu nghe tin quân Đường kéo đến thì rất tức giận, hết lời trách Tô Bảo Đồng để cho Trình Giảo Kim vượt khỏi vòng vây. Tuy nhiên Vương Bất Siêu không hề sợ hãi, lập tức nai nịt dẫn quân xông ra khiêu chiến ngay. La Thông định xin ra đánh thì chợt có một tướng

nhỏ tuổi chạy ra, cúi đầu xin được lập công đầu. Đình Sơn nhìn lại thấy đó là Trình Thiên Trung thì bằng lòng ngay.

Vương Bất Siêu đứng chờ hồi lâu, thấy có một tướng nhỏ cầm búa xông ra thì cười ngất một hồi rồi mới hỏi:

– Con cái nhà ai thì mau xưng tên ra đi để ta còn đưa xuống âm phủ cho mau.

Khi nghe đáp xong, Vương Bất Siêu còn cười lớn hơn nữa, coi Trình Thiên Trung chẳng ra gì. Thiên Trung tức giận vung búa xông tới chém một nhát thật mạnh. Bất Siêu liền đưa xà mâu ra đỡ khiến cây búa của Thiên Trung bật văng trở lại, suýt nữa thì trúng vào mặt. Thiên Trung thấy sức mạnh của Bất Siêu thì biết khó chống lại nổi, quay ngựa chạy về chịu tội.

Tiết Đình San cho là việc thắng bại lẽ thường, không bắt tội Trình Thiên Trung, sai La Thông ra đánh báo thù. Nghe La Thông xưng danh, Vương Bất Siêu không dám lớn lối như trước, hỏi lại:

– Có phải là La Thông tảo bắc trước kia không? Nếu đúng thì người cũng có chút danh

tiếng nhưng hôm nay gặp ta thì chẳng thể giữ được tính mạng đâu.

La Thông nghe vậy liền múa thương đánh luôn. Hai bên giao đấu kịch liệt làm cát bụi tung bay mù mịt, hơn năm chục hiệp mà không phân được thắng bại. Quân tướng hai bên thấy vậy đồng nổi trống khua chiêng trợ oai khiến hai tướng càng hăng hái, lẫn xả vào nhau đánh cho đến khi gần muốn kiệt lực vẫn chưa chịu thôi. Khi ấy hai tướng đều ngồi trên lưng ngựa cầm lăm lăm vũ khí tìm sơ hở mà đánh chứ không sao múa nổi nữa.

Tiết Đình San thấy vậy sợ La Thông đuối sức nên cho quân gõ chiêng gọi về. La Thông nghe tiếng chiêng, vừa quay đầu lại liền bị Bát Siêu đâm trúng một xà mâu vào hông, lòe cả ruột ra ngoài. Tiết Đình San chưa kịp cho người ra cứu thì La Thông đã chạy về trước trận, hổn hển nói:

– Nguyên soái hãy cho nổi trống tiến binh, nếu tôi không giết được tên giặc già này thì nhục biết mấy.

Nói xong, La Thông cắt một lá cờ buộc chặt vào bụng để giữ cho ruột đừng sổ ra ngoài, giục

ngựa chạy trở lại giao chiến tiếp. Vương Bất Siêu nhìn thấy vậy thì thất kinh hồn vía, đứng nhìn trân trối. La Thông thừa dịp ấy đâm một thương vào bụng Bất Siêu xuyên qua tới lưng. Bất Siêu hét lên một tiếng, nhào xuống ngựa chết tức. La Thông cật lấy thủ cấp rồi mới chịu chạy về, khi đến trước trại chột cũng hét lên một tiếng đau đớn, nhào xuống đất tắt thở.

Tiết Đình San hết sức thương xót, truyền quan quân tản liệm và cho người đưa linh cữu về Trường An chôn cất. Vì La Thông là Tiên phong nên Tiết Đình San cho La Chương thay thế, thống lĩnh quân mã tiến đánh chiếm ải. Thấy chủ tướng đã chết, quân Liêu chẳng còn lòng dạ nào nữa, kéo nhau bỏ trốn bằng hết, để ải trống không. Kiểm điểm ải Giới Bài xong, Tiết Đình San cho quân nghỉ ngơi một đêm, sáng hôm sau tiến thẳng tới ải Kim Hà.

Ngày hôm sau La Chương bước ra thưa:

– Tôi mới nhậm chức Tiên phong, lại vì thù cha canh cánh bên lòng, xin Nguyên soái cho tôi ra trận lập công.

Được Tiết Đình San bằng lòng, La Chương liền cầm thương cưỡi ngựa tiến đến trước cửa ải

khiêu chiến. Tướng giữ ải là Ba Nhi Xích nghe quân báo tướng địch còn rất nhỏ thì nổi giận, lập tức nài nỉ dân quân xông ra. La Chương thấy Ba Nhi Xích diện mạo mắt to trán lồi, cưỡi ngựa đen, dáng vẻ rất hung dữ nhưng vẫn không sợ hãi, quát hỏi danh tính ngay. Ba Nhi Xích gầm lên như sấm:

– Tên tướng chưa sạch máu đầu kia, ngươi chưa biết ta là Hồng Bào đại lực sĩ Ba Nhi Xích hay sao?

La Chương đang căm hận về cái chết của phụ thân nên đáp lại:

– Nhi Xích hay Nhi Hồng thì gặp ta đều phải bỏ mạng mà thôi.

Nói xong, La Chương múa thương đánh luôn. Ba Nhi Xích nổi giận phùng phùng, không thèm hỏi lại họ tên, vung Đại đồng đao giao chiến. Đánh được hơn hai mươi hiệp La Chương giả thua bỏ chạy, chờ Ba Nhi Xích đuổi tới gần thì dùng một thế hồi mã thương đâm về phía sau, trúng ngay cổ địch thủ. Ba Nhi Xích nhào xuống ngựa chết tốt.

La Chương thừa cơ hội thúc quân xông vào chiếm ải, đánh giết tung bừng, xác nằm chật đất.

Tiết Đình San liền cùng Liễu phu nhân cho quân tướng vào ải, hết lời khen ngợi La Chương. Sau khi kiểm điểm và dựng cờ Đại Đường xong, Tiết Đình San cho quân tiến thẳng đến Tiếp Thiên ải.

Tướng Liễu giữ ải là Hắc Thành Tinh nghe tin liên tiếp hai ải bị phá thì rất lo sợ, vội gọi hai bộ tướng là Hồ Lạp Hoa và Tứ Bất Hoa đến thương nghị. Hai tướng đều nói:

– Giới Bài và Kim Hà đều có binh hùng tướng mạnh mà chẳng giữ nổi thì chúng ta làm sao chống được, chỉ bằng đầu hàng để giữ mạng sống thì hay hơn.

Hắc Thành Tinh nghe theo, kéo quân ra ngoài thành dựng cờ trắng nghênh đón. Tiết Đình San cả mừng, hạ lệnh cho quân sĩ không được nhúng nhiều dân chúng, cho nghỉ ngơi một ngày. Nóng lòng vì phụ thân, ngay hôm sau Tiết Đình San cho quân kéo thẳng đến Tỏa Dương thành. Khi ấy Tô Bảo Đồng cho đắp hơn hai mươi pháo đài, ngày ngày dùng thần công bắn vào trong thành khiến vua tôi nhà Đường ăn ngủ không yên.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Tiết Đình San cả phá trùng vây

Đường Thái tông mừng được tướng tài

Tiết Đình San kéo quân tới gần thành Tỏa Dương, nghe tiếng pháo đồn dập thì biết tình hình trong thành đang nguy cấp, hạ trại xong lập tức thăng trưởng tụ hội chư tướng lại phân ra như sau:

– Đâu Nhất Hổ và Vương Tâm Khuê thống lĩnh hai muôn quân cầm cờ trắng đến phía tây thành Tỏa Dương.

– Trình Thiên Trung và Lục Thành thống lĩnh hai muôn quân đến cửa nam, cầm cờ hồng làm hiệu lệnh.

– Uất Trì Thanh Sơn và Vương Dân thống lĩnh hai muôn qua cửa bắc, cầm cờ đen làm hiệu lệnh.

Tất cả nghe tiếng pháo nổ thì đồng xông vào đánh phá một lượt. Phân phó xong, Tiết Đình San cùng Tiết Kim Liên, Đậu Tiên Đồng và Trình Giảo Kim kéo hết số quân còn lại đến cửa đông bày trận. Khi ấy Tô Bảo Đồng đã nghe tiếng quân tiếp viện chiếm ba ải thì không khỏi kinh sợ, lại nghe chính Nhị lộ Nguyên soái kéo binh tới thì không dám khinh thường, lập tức nai nịt điểm quân kéo ra, gọi tên Trình Giảo Kim mà mắng.

Trình Giảo Kim tức quá thúc ngựa xông lên mắng lại:

– Khi ấy ta nói thật là đi tìm viện binh, người kiêu ngạo cho ta đi qua, nay còn trách cái gì nữa? Sao không cầm miệng mà chịu chết?

Tô Bảo Đồng nổi giận, múa đao xông lại định chém Trình Giảo Kim nhưng Tiết Đình San kịp thời thúc ngựa ra đón đỡ, cùng Tô Bảo Đồng giao chiến long trời lở đất. Thấy Nguyên soái không thắng nổi địch thủ, hai tướng Liêu là Phi Long tướng quân Triệu Lương Sinh và Mạnh Hồ tướng quân Kim Võ Thần xông ra tiếp trợ. Tiết Kim Liên và Đậu Tiên Đồng thấy vậy cũng tiến ra, ngăn hai tướng Liêu lại, biến cuộc giao đấu

trở thành hỗn chiến mù mịt trời đất, hơn ba chục hiệp mà chưa bên nào chiếm được thắng thế.

Khi ấy ở cửa nam, Trình Thiên Trung và Lục Thành nghe tiếng pháo lệnh thì hô quân tiến vào đánh giết. Chợt có hai tướng Liêu từ trại cưỡi ngựa xông ra quát lớn:

– Chúng ta là bộ tướng của Tô Nguyên soái tên Lôi Tôn Đức và Từ Nhân. Các người danh tính là gì mà dám đến đây chịu chết?

Trình Thiên Trung và Lục Thành không thèm đáp, múa vô khí xông lại đánh luôn.

Cũng khi ấy ở cửa tây, Đậu Nhất Hồ và Vương Tâm Khuê đang giao chiến với hai tướng Liêu là Hùng Hồ đại tướng quân Các Thiên Định và Đại tướng quân Dương Phương. Bốn tướng quần thảo nhau rất kịch liệt nhưng vẫn cầm đồng, không sao phân được thắng bại.

Ở cửa bắc, Uất Trì Thanh Sơn và Vương Dân cũng bị hai tướng Liêu là Triệu Nguyên, Lý Tiên chặn đánh, người quyết phá vòng vây kẻ quyết ngăn chặn nên cuộc chiến chưa sao kết liễu được.

Nghe bốn phía đều có quân reo hò, chiêng trống dồn dập, vua tôi nhà Đường biết là có quân giải cứu đến nơi nên hết sức mừng rỡ, hội tại bảo trưởng bàn việc xuất quân tiếp tay. Từ Mậu Công sai Uất Trì Hiệu Hoài và Tần Mộng Ngọc dẫn quân ra cửa đông tiếp ứng, cố bắt giết cho bằng được Tô Bảo Đồng. Còn Tiết Hiền Đồ và Chu Thanh dẫn quân ra cửa nam, Khương Hưng Cự và Lý Khánh Tiên kéo quân ra cửa tây, Chu Văn và Chu Võ kéo quân ra cửa bắc đồng tiếp ứng với quân triều đình, làm thế trong đánh ra ngoài đánh vào.

Chư tướng đã bị vây hãm lâu ngày nên nghe có quân đến tiếp cứu thì tinh thần phấn chấn hẳn lên, răm rộ theo lệnh xuất binh ra bốn cửa. Chu Văn và Chu Võ xông ra cửa tây, thấy hai tướng Liêu đang đánh nhau với Uất Trì Thanh Sơn và Vương Dân thì liền chạy lại tiếp tay. Triệu Nguyên bị bất ngờ thì không sao tránh kịp, bị Chu Thanh đâm trúng một giáo vào lưng, nhào xuống ngựa chết tức.

Tướng Liêu còn lại là Lý Tiên thấy vậy thất kinh hồn vía, đường đao hơi chậm liền bị Uất Trì Thanh Sơn quất trúng một roi vào ngực, tắt thở tức thì. Ở cửa tây, hai tướng Liêu thấy Khương

Hưng Cự và Lý Khánh Tiên kéo quân xông ra, tướng Liêu chưa kịp quát hỏi thì đã bị Khương Hưng Cự xuất kỳ bất ý đâm cho một giáo, nhào xuống đất chết tươi. Một mình Vương Phương đánh với bốn tướng Đường một lúc thì cũng bị Đậu Nhất Hồ ban cho một giản chết tốt.

Cùng khi ấy ở cửa nam, hai tướng Liêu là Lôi Tôn Đức và Từ Nhân thấy trong thành có quân xông ra tiếp trợ thì kinh hoảng vô cùng, chưa kịp quay ngựa bỏ chạy liền bị Chu Thanh và Tiết Hiền Đồ hợp cùng Trình Thiên Trung, Lục Thành vây chặt vào giữa, chẳng bao lâu đều thiệt mạng. Các tướng Đường thừa cơ thúc quân xông lên đánh giết tới bờ, phá tan vòng vây ở ba cửa thành.

Riêng cửa đông do chính Tô Bảo Đồng trấn giữ nên cuộc chiến ác liệt hơn. Tô Bảo Đồng thấy đã khá lâu mà không thắng nổi Tiết Đình San thì liền lừa thế lấy phi đao ra quăng lên. Chẳng ngờ Kim khôi của Tiết Đình San là vật báu nhà tiên nên tức thì hóa thành một luồng hào quang chiếu vào khiến phi đao biến mất tăm. Tô Bảo Đồng hết sức tức giận, liên tiếp quăng tám ngọn phi đao còn lại nhưng rốt cuộc vẫn bị Kim khôi

phá bằng hết. Tô Bảo Đồng tung thế đành đẩy phi phiêu ra quảng lên.

Tiết Đình San đã đề phòng từ trước, vội lấy Xuyên Vân tiễn ra nhắm phi phiêu bắn liền. Phi phiêu bị trúng tên phát ra một tiếng nổ long trời, tan thành tro bụi tức thì. Tô Bảo Đồng thấy vậy hồn vía bay mất, vội vàng quay ngựa định bỏ chạy. Tiết Đình San mau tay lấy Hoàng Võ tiên ra quất một cái, tuy không trúng Tô Bảo Đồng nhưng ánh hào quang của cây roi cũng đủ làm Tô Bảo Đồng học máu tươi, nằm sấp trên lưng ngựa mà chạy trốn.

Đậu Tiên Đồng đang đánh với Kim Võ Thần, thấy Tô Bảo Đồng trốn chạy thì liền lui ra, tung Khổn Tiên thẳng lên bắt trời. Tô Bảo Đồng biết đây là vật báu, dù có phép thần thông cũng phải bó tay nên kinh sợ vô cùng, đành hóa thành một luồng hào quang ngũ sắc bay mất. Tiết Đình San và Trình Giáo Kim đều giật mình, trong lòng tự biết Tô Bảo Đồng không phải phàm nhân nên truyền lệnh nổi chiêng thâu binh.

Quân tướng đang chém giết thỏa tay, chợt nghe chiêng thâu binh thì rất kinh ngạc, tuy

tuân lệnh nhưng không khỏi thắc mắc hỏi nguyên nhân. Trình Giảo Kim liền giải thích:

– Thánh thượng bị vây hãm đã lâu, nay chẳng nên kéo dài làm gì. Khi nào triều bái xong, chấn chỉnh quân mã đâu đấy rồi tiến đánh Tây Liêu cho tận tuyệt một lần cũng chưa muộn.

Các tướng nghe vậy mới vui vẻ hạ lệnh cho quân sĩ tập hợp thành hàng ngũ, theo bốn cửa thành mà vào. Thái tông vô cùng hoan hỉ, lập tức thiết triều, truyền cho chư tướng vào báo công. Thái tông nhìn thấy Tiết Đình San còn trẻ tuổi thì hết sức kinh ngạc, vội hỏi Trình Giảo Kim xem gốc gác ở đâu. Trình Giảo Kim cúi đầu tâu:

– Bệ hạ ban chỉ không được lấy tướng trong triều nên hạ thần đành phải treo bảng cầu hiền. Chưa tới một ngày đã có Tiết Đình San là con của Tiết Nguyên soái và là đệ tử của Vương Ngao lão tổ ra mặt xin đi cứu giá. Lý diện hạ phong cho Tiết Đình San làm Nhị lộ Nguyên soái, tuy còn nhỏ tuổi nhưng tài năng chẳng kém bọn lão thần chúng tôi.

Thái tông mừng rỡ, hỏi tiếp đến các tướng khác. Trình Giảo Kim liền quỳ xuống xin tội

trước rồi mới dám giới thiệu Tiết Kim Liên, Đậu Tiên Đồng và Đậu Nhất Hồ, tâu rõ việc nhân duyên của Tiết Đình San. Thái tông nghe xong cả cười, phán:

– Trình vương huynh lần này làm mai là có công lớn chứ đâu phải tội? Triều đình được thêm mấy tướng tài giỏi như vậy đều do vương huynh mà ra vậy.

Khi ấy Trình Giảo Kim mới yên tâm, tâu đến việc La Thông bị Vương Bất Siêu đâm chết ở ải Giới Bài. Thấy Thái tông khóc ngất, Từ Mậu Công liền an ủi:

– Xin bệ hạ đừng thương tâm, tất cả đều do tự mình gây ra mà thôi.

Thái tông kinh ngạc, gạt nước mắt hỏi lại thì Từ Mậu Công giải thích:

– Khi tảo bắc, La Thông đã có thể với Lư Đồ công chúa là nếu phụ nhau sẽ bị lão già chín mươi tuổi đâm thủng ruột mà chết. Nay lời nguyện ứng nghiệm chứ không phải La Thông vắn số.

Thái tông nghe vậy mới bớt sầu não, truyền Trình Giảo Kim đưa anh em họ Tiết và Liễu phu

nhân về soái phủ thăm phụ thân. Khi ấy Tiết Nhơn Quý cũng đã nghe các tướng thuật việc con mình được làm Nhị lộ Nguyên soái nhưng không tin cho lắm, đến khi tận mắt thấy vợ và con gái thì mới chắc chắn, hỏi ngay vì sao Tiết Đình San được cứu sống. Khi biết con mình được Vương Ngao lão tổ cứu về truyền thụ võ nghệ và pháp thuật, Tiết Nhơn Quý cả mừng, hỏi:

– Con theo Lão tổ đã lâu năm, vậy có biết thuốc gì chữa khỏi được vết thương của phi phiêu không?

Tiết Đình San quỳ xuống thưa:

– Lão sư phụ đã biết trước việc này nên ban cho một số linh đan. Phụ thân chỉ uống một viên là khỏi ngay.

Tiết Nhơn Quý cả mừng, truyền quân mang nước đến, hòa linh đan vào rồi một nửa uống một nửa thoa vào vết thương. Quả là tiên dược, chỉ trong giây phút Tiết Nhơn Quý chẳng còn thấy đau đớn gì nữa, vết thương cũng lành miệng rất mau. Khi đã tỉnh táo, Tiết Nhơn Quý mới thấy ngoài phu nhân và con gái còn một nữ tướng khác nên hỏi ngay:

– Còn vị nữ tướng này là ai vậy?

Liễu Kim Hoa liền gọi Đậu Tiên Đồng đến ra mắt gia gia. Nhon Quý càng thêm kinh ngạc, hỏi tiếp:

– Sao lại gọi ta bằng gia gia?

Liễu Kim Hoa bèn thuật lại việc ở Kỳ Bàn sơn, vì việc cứu giá khẩn cấp nên rút cuộc phải nhờ tới Trình Giảo Kim đứng ra mai mối kết hợp. Nhon Quý nghe xong liền đổi sắc mặt, giận dữ quát mắng:

– Nghiệt tử chịu như thế làm mất cả gia phong của họ Tiết ta rồi. Với danh phận Nhị lộ Nguyên soái thì phải liệu mình đền ơn nước chứ sao cúi đầu đi nhận thảo khấu làm vợ? Tội bất trung bất hiếu này không thể tha thứ được.

Quát xong, Tiết Nhon Quý xuống lệnh mang Tiết Đình San ra pháp trường xử trảm làm gương.

HỎI THỨ MƯỜI HAI

Đường thiên tử di giá hồi triều

Lương Quốc sư giúp quân đánh phá

Liền phu nhân thấy chồng bắt tội Đình San thì liền khóc ngất, nói:

– Trước kia tướng quân đã bắn chết Đình San, may nhờ có Lão tổ ra tay tế độ mới còn sống đến ngày nay, lập được công lao cứu giá. Nếu đem hết những việc ấy dền bù thì chẳng lẽ không xứng được tha cái tội nhỏ là tự ý thành thân hay sao?

Tiết Nhơn Quý khẳng khẳng nói:

– Dù có công lao đến thế nào mà tham sắc đẹp phạm vào đạo lý thì cũng không thể tha chết được. Quân lệnh đã xuống thì phải thi hành, phu nhân đừng xin xỏ gì nữa.

Nói xong, Nhơn Quý vẫn nhất định truyền lệnh chém đầu. Liễu phu nhân chợt nhớ ra một điều, vội nói:

– Việc hôn nhân này có Lỗ Quốc công đứng ra mai mối, quân tướng đều được tiệc tùng một ngày chứ không phải tự Đình San tham sắc tự chuyên. Xin tướng công nghĩ lại xem như vậy có tội gì?

Nhơn Quý còn chưa biết nói sao thì Trình Giảo Kim từ ngoài chạy vào, hỗn hển nói:

– Tiết Nguyên soái hãy nương tay. Tiểu tướng quân tài mạo song toàn, lại được Đậu tiểu thư phép thuật cao cường phò giúp thì rất có lợi cho triều đình. Huống chi việc này là do lão đứng ra mai mối chứ thoát đầu tiểu tướng quân chẳng khứng chịu. Nếu Nguyên soái chẳng bỏ qua thì cứ chém đầu lão già này đi.

Nói xong Trình Giảo Kim ngựa cổ ra, gọi quân sĩ chém đầu mình. Đến nước đó mà Nhơn Quý vẫn khẳng khẳng không chịu, nói:

– Việc gì thiên tuế yêu cầu tôi cũng xin vâng, còn đây là việc gia đình thì không thể để

bại hoại gia phong được. Xin thiên tuế về nghỉ ngơi, ngày mai tôi sẽ đến tạ tội sau.

Trình Giảo Kim nghe vậy rụng rời tay chân. May sao vừa lúc đó Thái tông giá lâm, Nhơn Quý đành phải ra cửa quỳ nghênh tiếp. Thái tông cho miễn lễ, nói ngay:

– Trẫm nghe chuyện muốn chém đầu lệnh lang nên đến đây có vài lời muốn tỏ. Theo trẫm thì dù có tự tiện thành thân cũng là tội nhỏ, có thể lấy công cứu giá ra đền bù được. Vả lại hiện nay triều đình cần rất nhiều quân tướng để hoàn thành chinh Tây cho mau, vì thế Nguyên soái nể mặt trẫm mà bỏ qua đi.

Bất đắc dĩ Nhơn Quý phải tuân theo nhưng khi Thái tông về rồi liền truyền quân dẫn Tiết Đình San ra, sai đánh bốn chục trượng. Khi ấy Trình Giảo Kim chưa về, vội ngăn lại, nói:

– Nguyên soái đã vì thánh thượng tha chết thì cũng nên vì lão đây mà đừng đánh đòn tiểu tướng quân.

Nói xong Trình Giảo Kim cúi đầu vái lấy vái để. Nhơn Quý không biết làm sao đành đứng tránh qua một bên không nhận lễ, nói:

– Thiên tuế đã muốn vậy thì tôi xin nghe theo. Tuy nhiên tội không thể tha dễ như vậy mà sau này nó sinh ra khinh nhờn, phải giam ba tháng để ngẫm nghĩ về sai trái của mình. Riêng Đậu Tiên Đồng thì tôi chẳng thể nhận làm cháu con.

Nói xong, một mặt Nhơn Quý sai quân giam Đinh San vào ngục, một mặt truyền hai anh em họ Đậu thu xếp hành trang ra khỏi thành. Đậu Tiên Đồng nghe vậy khóc ngất một hồi nhưng không dám trãi lệnh, lạy từ biệt rồi cùng anh lên ngựa đi luôn. Trình Giảo Kim thấy vậy vội chạy theo giữ hai người lại rồi vào nói với Nhơn Quý:

– Hai anh em họ Đậu đều tài cao phép lạ, nếu Nguyên soái không nhận là con thì họ sẽ ngậm oán về Kỳ Bàn sơn. Nếu họ chiêu tập lâu la tiến đánh Trường An thì lấy ai chống cự? Khi ấy tội làm mất Trung Nguyên của Nguyên soái cũng chẳng nhỏ đâu.

Nhơn Quý nghe vậy giật mình, biết quyết định của mình quá nông nổi nên bằng lòng cho người gọi anh em họ Đậu trở lại, nhìn nhận làm cháu. Từ đó trở đi trong thành được bình yên vô

sự, chẳng có nguy biến gì xảy ra nữa. Thấy vậy Thái tông liền bàn với Từ Mậu Công:

– Trẫm dời Trường An đã lâu, nay Tây Liêu đại bại mấy phen thì chắc chẳng còn dám hung hăng như trước nữa. Vì thế trẫm định để Tiết Nguyên soái ở lại lo liệu việc trừ khử Tô Bảo Đồng, di giá hồi cung có được không?

Từ Mậu Công cũng cho như vậy vện cả đôi bề nên Thái tông lập tức xuống lệnh cho các quan văn võ thu xếp về triều, các tướng thì ở lại phò giúp Tiết Nhơn Quý. Sửa soạn xong, Thái tông cùng bá quan ra khỏi thành, tiện thể đem theo hài cốt các tướng tử trận về Trường An mai táng.

Khi tiễn Thái tông đi rồi, Nhơn Quý lập tức về soái phủ triệu hết các tướng lại dặn dò việc tập luyện, canh phòng thành lũy nghiêm cẩn, không được chểnh mảng.

Khi ấy Tô Bảo Đồng chạy cũng chưa xa, thấy quân Đường không đuổi theo thì liền đóng binh hạ trại. Kiểm điểm thấy hơn trăm muôn binh mã nay chỉ còn lại phân nửa mà một số lại bị thương tật, Tô Bảo Đồng hết sức lo buồn, tự nghĩ:

– “Quân mã tổn thất quá nặng, ta lại mất hết chín lưỡi phi đao, ba cái phi phiêu thì còn mong gì đánh chắc nữa? Chi bằng rút binh trở về kinh thành, chiêu mộ thêm và luyện lại phi đao rồi mới tiến binh báo thù trả hận thì hay hơn là ngồi đây chờ bị bọn chúng tiêu diệt”.

Nghĩ vậy nên ngày hôm sau Tô Bảo Đồng hạ lệnh cho ba quân nhổ trại, nhắm hướng Tây Liêu mà đi. Được một đoạn, Tô Bảo Đồng chợt thấy trước mặt có bụi cát tung bay mịt mù, một đoàn quân rất đông đang âm âm kéo tới thì thất kinh hồn vía, than lớn:

– Trước có địch, sau lưng có quân đuổi theo thì mạng ta đúng là hết rồi.

Chẳng dặng dừng, Tô Bảo Đồng phải cho quân sĩ dừng lại bày trận. Khi nhận ra đạo quân ấy do Thiết Bạng đạo nhân và Phi Bạt thiền sư dẫn đầu, Tô Bảo Đồng mừng rỡ khôn xiết, chạy ra đón mừng. Nghe Tô Bảo Đồng kể việc bại trận toan lui binh về Tây Liêu, hai vị Quốc sư cười ngất, nói:

– Nguyên soái làm như vậy tất sẽ bị quân nhà Đường chê cười thối mũi. Nay đã có chúng tôi đây cùng với ba mươi muôn binh mã thì còn sợ gì

nữa, mau trở lại Tỏa Dương thành đánh báo thù đi.

Tô Bảo Đồng nghe theo, họp số tàn quân còn lại vào ba mươi muôn của hai vị Quốc sư, rầm rộ quay trở lại, nổi pháo vây chặt thành Tỏa Dương như trước. Khi ấy trời đã tối nên Nhơn Quý không xuất trận, cho quân canh giữ nghiêm nhặt, ngày mai sẽ đối đầu một phen. Sáng hôm sau Nhơn Quý còn đang thương nghị với các tướng thì chợt nghe tin Tô Bảo Đồng và hai vị Quốc sư đã dẫn quân tới khiêu chiến.

Tiết Nhơn Quý cả giận, hỏi các tướng thì có Vương Tâm Khuê bước ra xin đánh trận đầu. Được Nhơn Quý bằng lòng, Vương Tâm Khuê điểm ba ngàn quân thiết kỵ phát pháo khai thành. Thấy người đối diện là một hòa thượng diện mạo hung ác, mặc Liệt Hỏa cà sa, cưỡi Kim Sư mã, cầm thiền trượng dương dương tự đắc, Vương Tâm Khuê cả giận, lớn tiếng mắng:

– Tên trọc kia! Ta chẳng thèm đánh với bọn thối tha các ngươi, mau vào gọi Tô Bảo Đồng ra đây đối chiến.

Phi Bạt thiền sư nghe vậy nổi giận phừng phừng, chẳng thèm hỏi họ tên cho mỗi miệng,

múa thiên trượng xông đến đánh luôn. Phi Bạt thiên sư muốn trở tài cho Tô Bảo Đồng thấy nên đánh chưa được mấy hiệp liền quay ngựa bỏ chạy, chờ Vương Tâm Khuê đuổi tới gần thì liền lấy Phi Bạt quăng ra, miệng niệm thần chú lâm râm. Vương Tâm Khuê vừa thấy trên đầu có ánh hào quang sáng chói, chưa kịp nhìn rõ vật gì đã bị Phi Bạt đánh trúng đầu, vỡ sọ chết tươi. Bọn quân thiết kỵ vì muốn lấy xác chủ tướng về nên phải xông vào giành giật, kết quả tổn hại hơn một nửa mới thành công.

Tiết Nhơn Quý nghe báo nghĩa đệ của mình tử trận thì nổi giận, sai hai tướng là Lục Thành và Vương Dân ra đánh báo thù, có Mã Biêu theo lược trận. Lục Thành và Vương Dân thấy Phi Bạt thiên sư còn đang lớn tiếng thì cả giận, đồng múa võ khí xông vào đánh luôn. Lần này Phi Bạt thiên sư không sao chống nổi với hai tướng, gắng gượng giao đấu một lúc lại dùng tới bảo bối vậy. Đương nhiên hai tướng là phàm nhân thì sao chống nổi phép tiên, đều vỡ đầu chết tức. Mã Biêu ở ngoài thấy vậy thất kinh hồn vía, vội nổi chiêng thu quân chạy về thành, tâu với Nhơn Quý:

– Yêu đạo dùng một cái Phi Bạt tỏa hào quang sáng chói mắt, hạ tướng chẳng nhìn thấy gì nên không thể đánh được, đành chịu chạy về chịu tội.

Tiết Nhơn Quý giận lắm, chỉ mặt Mã Biêu mắng:

– Người đứng lược trận, khi thấy địch trở tà thuật ra sao không báo ngay cho hai tướng biết mà bỏ chạy?

Nói xong, Nhơn Quý truyền quân chém đầu Mã Biêu làm gương, hỏi xem có tướng nào dám ra báo thù hay không. Biết đạo nhân có Phi Bạt hết sức lợi hại nên chẳng tướng nào trả lời, đều cúi gằm mặt xuống đất. Thấy vậy Đậu Nhất Hồ liền xin ra trận. Nhơn Quý gật đầu nói:

– Tướng quân có phép địa hành thì chắc là có thể giết được yêu đạo. Nếu thành công bản soái sẽ ghi công đầu, sau này ban thưởng.

Đậu Nhất Hồ tuân lệnh, cho quân rầm rộ kéo ra còn mình thì đi dưới đất để tìm cơ hội hạ sát đối phương. Phi Bạt thiên sư thấy quân không có tướng nên rất nghi hoặc, còn đang trở mắt nhìn thì từ dưới đất Đậu Nhất Hồ vọt lên,

cầm côn đánh nhầu. Phi Bạt thiên sư đón đỡ được hết nhưng con ngựa xoay chuyển quá chậm nên bị Đậu Nhất Hồ đánh trúng một côn, đau quá nhảy dựng lên, hất chủ tướng xuống đất.

Tuy vậy Phi Bạt thiên sư vẫn kịp lấy Phi Bạt quảng ra. Đậu Nhất Hồ biết khó có thể chống lại, lập tức chui xuống đất trốn mất. Phi Bạt thiên sư thất kinh, nghĩ thầm:

– “Đường triều có nhiều tướng tài phép như vậy thì thật khó cho chúng ta”.

Vừa nghĩ Phi Bạt thiên sư vừa cầm bảo bối chực sẵn, mắt nhìn chăm chú dưới đất, hễ thấy địch thủ trồi đầu lên là đánh liền. Đậu Nhất Hồ tuy ở dưới đất nhưng thấy rất rõ, cười ngất một hồi rồi nói:

– Yêu tăng cứ đứng đó chơi đi, ta về thành ăn cơm đây.

Phi Bạt thiên sư nghe tiếng cười nhỏ dần thì biết Đậu Nhất Hồ nói thật, căm tức thu quân trở về. Đậu Nhất Hồ ra mắt Nhơn Quý, cúi đầu thưa:

– Phi Bạt quả là báu vật lợi hại, tôi không thể chống lại nổi. Vừa rồi nếu không có phép địa hành thì chắc cũng sẽ như ba tướng mà thôi.

Nhơn Quý nghe vậy toát cả mồ hôi, nghĩ mãi không ra kế nên đành phải cho quân treo miễn chiến bài. Ngày hôm sau, Phi Bạt thiên sư kéo quân đến, thấy vậy thì lớn tiếng mắng chửi một hồi mới chịu thu binh về trại. Các tướng trong thành hết sức xao xuyến, cùng nhau bàn soạn đủ cách vẫn không biết làm thế nào trừ khử Phi Bạt thiên sư được. Uất Trì Thanh Sơn chợt nói:

– Nhị lộ Nguyên soái vốn có mười bảo vật của Lão tổ, nếu được tha ra thì mới bắt giết nổi yêu đạo.

Nhơn Quý sầm mặt mắng luôn:

– Ta hạ lệnh giam ba tháng, chẳng lẽ có mấy ngày đã tha? Các ngươi không được bàn việc trái quân lệnh như thế.

Chư tướng cả sợ, không dám nói nữa. Vì vậy luôn ba ngày vẫn không có tướng nào dám ra trận mà cũng chẳng biết kế sách nào đối phó. Bất đắc dĩ Nhơn Quý phải treo bảng, hứa thưởng

cho ai giết được Phi Bạt thiên sư thì ban Vạn Hộ hầu, thưởng áo mũ cùng vàng ngọc ngân lượng. Đâu Nhất Hồ xem bằng nghĩ thầm:

– “Phen này Tiết tiểu thư chạy đi đâu cho khỏi?”

Nghĩ xong, Đâu Nhất Hồ liền vào soái phủ thưa với Nhơn Quý:

– Tôi có cách giết được yêu đạo nhưng chẳng muốn làm quan, cần đai áo mào, chỉ xin một điều, nếu được Nguyên soái chấp thuận thì sẽ tận lực ra tay ngay.

Nhơn Quý ngạc nhiên hỏi lại thì Đâu Nhất Hồ cúi đầu thưa:

– Tính ra tôi cũng thuộc dòng dõi hoàng tộc, là cháu nội của Nguyên vương, còn đương kim thánh thượng là vai thúc thúc. Vì vậy cả gan dám xin Nguyên soái thương tình cho tôi được cưới Tiết tiểu thư, tôi sẽ hết lòng trừ khử yêu đạo, chẳng hề dám hai lòng.

Nhơn Quý nghe xong nổi trận lôi đình, chỉ mặt Đâu Nhất Hồ mắng lớn:

– Cuồng tặc! Con gái ta là cành vàng lá ngọc, sao có thể gả cho tên thảo khấu như ngươi, nếu còn nói nữa thì đừng trách ta đó.

Đậu Nhất Hồ cương quyết nói:

– Nếu Nguyên soái không bằng lòng thì tôi cũng chẳng ép uống, sẽ về Kỳ Bàn sơn cho khỏi bận tâm.

Nhơn Quý nghe Đậu Nhất Hồ nói giống như hăm dọa thì tức quá, vỗ bàn gọi quân mang ra chém đầu ngay lập tức. Quân sĩ tuân lệnh, vừa xúm lại thì Đậu Nhất Hồ chui xuống đất mất tiêu. Nhơn Quý thở dài, nghĩ thầm:

– “Thánh thượng vừa mới trao quyền cho ta chống với Tây Liêu vậy mà ngay trận đầu đã chết luôn ba tướng. Nay Đậu Nhất Hồ lại bỏ đi thì làm sao còn nhìn mặt thánh thượng cùng quần thần được nữa. Chi bằng cứ gạt hấn ra sức, sau này có gả hay không thì tùy, lấy ai làm chứng mà lo?”.

Nhơn Quý bèn nhìn xuống đất, nói lớn:

– Đậu tướng quân, ta đã nghĩ lại rồi. Nếu tướng quân giết được Phi Bạt thiên sư thì sau khi hồi triều sẽ gả con gái cho.

Nhất Hổ nghe vậy liền chui lên, bái tạ Nhơn Quý rồi nói:

– Nguyên soái đã bằng lòng thì đêm nay tôi sẽ ra sức độn thổ qua trại Liêu tìm cơ hội. Trước hết trộm Phi Bạt trước, sau sẽ chém cho hắn một đao là yên.

Nhơn Quý khen kế đó rất hay, truyền Nhất Hổ cứ theo đó mà thi hành.

HỘI THỨ MƯỜI BA

Tần Hán hạ sơn cứu sư huynh

Đình San trở phép đuổi yêu đạo

Dậu Nhất Hồ tuân lệnh, đến canh hai liền động thổ qua trại quân Liêu, chẳng cần tìm kiếm cũng đã biết nơi Phi Bạt thiên sư đang ngồi bởi vì khi ấy Tô Bảo Đồng đang cho mở tiệc ăn mừng, treo bảo bối Phi Bạt lên ngọn cờ cho quân tướng chiêm ngưỡng, gọi là hội Tế Bảo.

Đậu Nhất Hồ nghe phía trên có tiếng người ăn uống cười nói ồn ào thì liền thò đầu lên quan sát. Chẳng ngờ Phi Bạt thiên sư nhìn thấy, bèn ghé tai Tô Bảo Đồng báo cho biết, nói đừng kinh động để địch nhân biết mà trốn chạy. Sau đó Phi Bạt thiên sư lấy một bảo bối khác tên là Kim Cương chỉ địa ném ra, niệm chú làm cho đất cứng lại như gang thép.

Đậu Nhất Hổ thấy đột ngột Phi Bạt thiên sư dùng tới bảo bối thì biết mình đã lộ hình tích, kinh hoảng toan chui xuống đất bỏ trốn thì đã không kịp mất rồi, hai cái mảnh Phi Bạt từ trên cao bay xuống hợp lại làm một, giam Đậu Nhất Hổ vào giữa. Đậu Nhất Hổ dùng đao cố cạy miệng chui ra nhưng Phi Bạt cứng như kim cương, không sao thành công nổi. Đậu Nhất Hổ hết sức chán nản, ngồi bó gối thở dài một hồi, chợt nghĩ:

– “Ta vì tham sắc đẹp của Tiết tiểu thư mà thành ra bị hại. Tuy nhiên trước kia sư phụ có ban cho ta một viên linh đan, dặn bao giờ gặp nạn thì uống vào, có lẽ chính là bây giờ chẳng sai”.

Đậu Nhất Hổ nghĩ xong liền thò tay vào túi tìm viên linh đan, sau khi uống xong thấy tinh thần sáng khoái hẳn lên, chẳng còn biết đói khát gì nữa nên yên tâm ngồi trong cái bịt ấy mà chờ đợi. Khi ấy Tô Bảo Đồng định lôi Đậu Nhất Hổ ra chém quách nhưng Phi Bạt thiên sư ngăn lại, cười nói:

– Tên này là đệ tử của Vương Thuyền lão tổ, chưa chắc chém chết được. Nay ta giam trong

đó thì dù thần tiên sau bảy ngày cũng tan thành
đồng máu, cần gì phải ra tay?

Tô Bảo Đồng nghe vậy mới yên lòng, cùng
hai vị Quốc sư ăn uống cho đến tận sáng. Trong
khi ấy Tiết Nhơn Quý thấy trời sáng hẳn mà
Đậu Nhất Hổ chưa về thì rất nghi ngại, sai
Trình Thiên Trung lên địch lâu xem thử bên trại
Liêu có bêu đầu Đậu Nhất Hổ hay chưa. Nghe
Trình Thiên Trung về báo là không thấy động
tĩnh gì, Nhơn Quý cũng hơi mừng là Đậu Nhất
Hổ chưa chết nhưng lại buồn bực vì như thế là
hết cách đối địch.

Nhơn Quý đang ngồi suy nghĩ, chợt nghe
quân sĩ vào báo có Thiết Bổng đạo nhân đến
khiêu chiến thì hội chư tướng đến soái phủ
thương nghị, nói:

– Trước kia là hòa thượng, bây giờ là đạo sĩ,
có lẽ toàn là bàng môn tả đạo. Vì thế chúng ta
không nên ra đánh vội, chờ ba ngày nữa để xem
tin tức Đậu Nhất Hổ ra sao rồi hãy tính.

Các tướng đều xin nghe theo, vì thế Nhơn
Quý sai quân lên thành treo bảng miễn chiến
bài. Thiết Bổng đạo nhân thấy vậy cười ngất, lui
quân về trại nghỉ ngơi.

Khi ấy tại Liên Hoa động ở núi Song Long, là nơi Vương Thiên lão tổ tu hành. Lão tổ đang ngồi thiền định, chợt thấy tinh thần máy động thì biết là có việc nguy cấp, vội vàng đánh tay bói một quẻ. Khi biết đệ tử Đậu Nhất Hồ của mình đang bị tai nạn, Lão tổ liền gọi Tần Hán đến nói:

– Sư huynh của người bị nạn nơi Tỏa Dương thành. Nay ta ban cho hai bảo bối là Phi Thiên mạo và Nhập Địa hải cùng một lá linh phù, hạ sơn xuống trần cứu sư huynh cho mau. Sau đó người theo Tiết Nguyên soái chinh Tây mà lập công, sẽ gặp lương duyên tốt đẹp.

Tần Hán từ trước tới nay không dám hỏi sư phụ về thân phận của mình, nhân dịp này liền xin được biết để đối xử với mọi người cho đúng. Vương Thiên lão tổ gật đầu, nói:

– Người chính là con trưởng của Tần Hoài Ngọc, Phò mã triều Đường nhưng đã chết khi khởi đầu việc chinh Tây. Khi người ba tuổi, ta đi ngang qua hoa viên thấy người có duyên phận nên nổi trận gió mang về đây nuôi dưỡng, đến nay đã được mười ba năm. Nay cơ trời đã tới, ta cho người xuống núi lập sự nghiệp công danh, tuy

nhiên bản tính người rất háo sắc, phải cố mà giữ gìn mới thành người tốt đẹp được.

Tần Hán nghe xong cúi đầu xin tuân theo, lãnh nhận bảo bối rồi từ biệt sư phụ xuống núi. Đang dang vân, Tần Hán chợt thấy có một tiên nữ xinh đẹp tuyệt trần, đứng dựa gốc tùng nhìn mình mà cười thì không sao nhìn nổi lòng dâm, lập tức hạ xuống mở lời trêu chọc. Tiên nữ ửng ọe nửa như chịu nửa như không khiến Tần Hán bưng bưng như bị lửa đốt, xông vào ôm chầm lấy định giở trò mây mưa cho thỏa lòng dâm.

Chẳng ngờ trong chớp mắt tiên nữ biến đâu mất còn mình thì đang ôm chặt lấy gốc tùng, hai tay dính cứng. Khi ấy Tần Hán mới hiểu ra là sư phụ thử lòng, vội vàng nói lớn:

– Đệ tử đã biết tội rồi, từ nay trở đi không dám làm càn như thế nữa.

Tần Hán vừa nói xong thì trên không có tiếng Vương Thiên lão tổ nói vọng xuống:

– Nghiệt súc! Người vừa mới vâng vâng dạ dạ thế mà rời núi chưa đầy nửa khắc đã phạm tội rồi. Vì việc gấp nên ta tha cho lần này, nếu tái phạm thì đừng trách.

Lão tổ nói xong tự nhiên Tần Hán hai tay rời khỏi gốc tùng, vội quỳ xuống tạ ơn rồi cấp tốc dâng vân xuống thành Tỏa Dương. Khi ấy Nhơn Quý đang cùng các tướng thương nghị quân cơ, chợt thấy có một người thấp lùn bay xuống thì lại tưởng là Đậu Nhất Hồ. Đến khi người này bước vào xá dài chứ không lạy, Nhơn Quý nhìn kỹ mới biết là lầm, cau mặt hỏi:

– Người là yêu quái ở đâu, dám đến đây trêu chọc bản soái?

Tần Hán cúi đầu, thưa:

– Tôi chính là cháu nội của Tần Thúc Bảo, con của Tần Hoài Ngọc tên là Tần Hán. Khi lên ba tuổi đi dạo hoa viên được Vương Thiên lão tổ mang về nuôi dạy. Nay được lệnh sư phụ xuống cứu sư huynh là Đậu Nhất Hồ và giúp Nguyên soái diệt trừ bằng hết bọn yêu đạo.

Nhơn Quý nghe xong hết sức mừng rỡ nhưng không nhin được cười thắm bởi vì hình như đệ tử của Vương Thiên người nào cũng thấp lùn. Nhơn Quý cố nhin cười, nói ngay:

– Đậu Nhất Hồ biệt tăm đã bảy ngày rồi, nếu tướng quân có lệnh của sư phụ thì mau đi cứu ngay kéo trễ.

Tần Hán vâng lệnh, cùng em là Tần Mộng hàn huyên mấy lời rồi bay sang trại quân Liêu, lén giết chết một tên quân có đeo lệnh bài, lấy quần áo mặc vào. Đọc lệnh bài, Tần Hán biết tên quân này là Hắc Đắc Cường thì rất yên trí, ung dung tìm đường vào dinh.

Tần Hán chợt nhìn thấy một tên quân cầm lệnh tiến đi có vẻ hối hả thì chặn lại hỏi thăm xem có việc gì không. Tên quân này ngay tình cho biết mình đang đi đến đại tướng dẫn Đậu Nhất Hồ về cho Quốc sư đốt chết vì hạn bảy ngày đã tới. Tần Hán nghe vậy mừng thầm trong bụng, giết chết tên quân ấy rồi chạy đến Nguyên soái tướng bẩm báo cho Tô Bảo Đồng biết.

Tô Bảo Đồng thấy đó là lệnh tiến thật thì chẳng nghi ngờ gì cả; sai quân giao cái bịt cho Tần Hán mang về. Tần Hán cả mừng, ra khỏi tướng liền dùng phép đằng vân bay tuốt về thành, đặt cái bịt trước sân rồi vào trình với Nguyên soái. Nhon Quý cả mừng, lập tức sai quân dùng cây sắt cạy gỡ hai mảnh bịt ra nhưng dùng hết cách, cả đến búa nặng mà không sao làm cho cái bịt ấy suy yếu được tí nào.

Tần Hán đứng nhìn, chợt nhớ đến đạo linh phù sư phụ ban cho, lập tức lấy dán vào miệng bật, chỉ trong chớp mắt hai mảnh bật tự động mở hoát ra. Đậu Nhất Hồ từ trong nhảy ra, không dám nhìn mọi người, diện mạo đỏ bừng vì hổ thẹn. Nhon Quý thấy vậy cũng thương hại, mở lời an ủi:

– Đậu tướng quân nhện đói đã bảy ngày thì chẳng cần đa lễ, về dinh nghỉ ngơi đi.

Sau đó Nhon Quý truyền cho quân hạ miễn chiến bài xuống, sửa soạn ngày mai xuất quân giao đấu. Trong khi ấy ở bên trại Liêu, Phi Bạt thiên sư biết có người lừa lấy Phi Bạt của mình thì rụng rời tay chân, than dài:

– Công phu của ta tu luyện bấy lâu nay mới được bảo bối ấy, nay bị mất thì lấy gì dương danh với thiên hạ?

Thiết Bạng đạo nhân cười, khuyên nhủ:

– Mất một cái Phi Bạt thì đã sao? Tôi còn đủ mười hai cây thiết bạng đây, thừa sức đánh tan bọn quan tướng nhà Đường rồi.

Nói xong, Thiết Bạng đạo nhân hung hăng điểm quân kéo tới trước thành khiêu chiến.

Nhơn Quý liền cấp cho Tần Hán ba ngàn quân mở cửa thành ra đối địch. Thấy tướng mạo của Tần Hán thấp lùn, Thiết Bổng đạo nhân cười mỉa, nói:

– Chắc Đường triều hết tướng rồi mới sai người ra trận.

Tần Hán giận quá chẳng thèm đáp lại, bất ngờ múa roi đánh tới tấp khiến Thiết Bổng đạo nhân không sao xoay trở kịp, rốt cuộc phải nhảy xuống ngựa mới giữ được thế cầm đồng, rảnh tay lấy Thiết Bổng quăng lên. Tần Hán lập tức xỏ chân vào Nhập Địa hải, chui xuống đất rồi chạy về thành. Thiết Bổng đạo nhân thấy vậy rất kinh sợ, vội rút quân về chứ không dám hung hăng như trước nữa.

Hôm sau, Tần Hán nghe báo Thiết Bổng đạo nhân lại đến khiêu chiến thì liền xin đi. Nhơn Quý trong ý không muốn nhưng Tần Hán năn nỉ quá, quyết hôm nay sẽ trở tài nên rút cuộc phải bằng lòng. Lần này Thiết Bổng đạo nhân chẳng thèm nói năng gì cả, vừa thấy Tần Hán là niệm chú khiến cho trời đất tối đen như mực để tìm cơ hội đánh giết. Tần Hán thất kinh

hồn vía, vội lấy Phi Thiên mạo ra đội vào, bay vút lên tận mây xanh.

Thiết Bạng đạo nhân thấy vậy cũng kinh hãi, nghĩ thầm:

– “Hôm qua hấn chui xuống đất, ngày nay bay lên trời thì thật là thần thông. Ta chẳng nên cố sức làm gì, nếu thất bại e rằng mang tiếng với Tô Nguyên soái”.

Vì thế Thiết Bạng đạo nhân rút quân về trại. Riêng Tần Hán biết mình chỉ có hai món bảo bối đó không thể đánh nổi với Thiết Bạng đạo nhân nên cũng bay về thành. Ngày hôm sau nữa, Thiết Bạng đạo nhân vẫn chưa kinh sợ, vẫn dẫn quân đến khiêu chiến khiến Nhon Quý hết sức lo lắng chẳng biết phải sai ai ra đối phó. Thấy vậy mấy vị Tổng binh kết nghĩa đồng bước ra xin được xuất chiến.

Nhon Quý tuy bằng lòng nhưng vẫn không khỏi lo lắng, cho luôn Đậu Nhất Hổ và Tần Hán theo lược trận. Thiết Bạng đạo nhân thấy các tướng Đường xông ra quá đông thì sợ hãi, lập tức dùng hết mười hai cây Thiết bạng quăng lên một lượt. Mấy vị Tổng binh chưa kịp đối phó thì đã

bị Thiết bảg bay xuống tới tấp, đánh chết trong chớp mắt.

Tần Hán và Đậu Nhất Hồ vô cùng kinh sợ, nghiêng rằg xông vào đánh với Thiết Bảg đạo nhâ để cho quân sĩ cướp xác các vị Tổng binh mang về.

Nhơn Quý nghe tin này hầu như chết ngất cả người, khóc thương các anh em kết nghĩa mãi không thôi. Trình Giáo Kim thấy vậy liền bước đến khuyên:

– Trước kia Nguyên soái bị phi phiêu, nhờ dùng linh đan của Đình San mà khỏi nạn. Nay thử dùng linh đan ấy thì may ra có thể cứu được các vị Tổng binh.

Nhơn Quý túng thế đành phải xuống lệnh thả Đình San ra, hỏi về số linh đan còn lại. Đình San thưa:

– Sư phụ ban cho con một hồ lô, mới dùng một viên nên còn đủ số để cứu cho các thúc thúc, xin phụ thân đừng lo lắng.

Nói xong, Tiết Đình San lấy linh đan ra hòa với nước, cạy miệng đổ vào, trong chốc lát các vị Tổng binh đều sống lại khỏe mạnh như xưa.

Trong khi ấy Thiết Bạ̉ng đạo nhân không hề hay biết, trở về khoe công trạng với Tô Bảo Đồng, cho rằng quân tướng nhà Đường bị phen này đều khiếp vía kinh hồn, có thể công phá thành trì được rồi. Tô Bảo Đồng nghe theo, xuống lệnh sai Thiết Bạ̉ng đạo nhân dẫn quân tiến đánh cửa đông; Phi Bạt thiên sư đánh cửa nam; Tô Bảo Đồng đích thân đánh cửa bắc, còn cửa tây bỏ trống.

Thấy quân Liêu đồng loạt tấn công, Nhon Quý vội phân phó các tướng ra chống cự: Tần Hán và Nhất Hổ dẫn ba ngàn quân ra cửa nam; Tiết Đình San và Đậu Tiên Đồng dẫn quân chống cự cửa đông; còn mình và con gái dẫn quân phụ trách cửa bắc.

Phi Bạt thiên sư vừa xua quân tiến tới gần cửa nam thì chợt nghe có tiếng pháo lệnh nổ vang rồi Nhất Hổ và Tần Hán đồng xông ra một lượt. Hai tướng biết Phi Bạt thiên sư đã mất bảo bối nên không sợ hãi, hô nhau tiến đánh dữ dội. Phi Bạt thiên sư biết không chống nổi, quay ngựa chạy dài.

Cùng khi ấy vợ chồng Tiết Đình San kéo quân ra cửa đông chống cự. Thiết Bạ̉ng đạo nhân

nhìn thấy Đậu Tiên Đồng xinh đẹp chẳng khác tiên nữ giáng trần thì động lòng dâm, tự nghĩ:

— “Tên này mang vợ ra dâng ta đây, lẽ nào ta bỏ qua cơ hội?”

Thiết Bổng đạo nhân nghĩ xong, không thèm hỏi xem hỏi han quát mắng tiếng nào, lập tức rút Thiết bổng quăng lên. Ngay khi ấy từ trên đầu Đình San vụt ra một luồng hào quang, nhấm Thiết bổng bay tới, trong phút chốc biến Thiết bổng thành tro bụi. Thiết Bổng đạo nhân thất kinh hồn vía, vội ném hết các Thiết bổng ra nhưng bao nhiêu đều bị luồng hào quang của Đình San làm cho tiêu tan. Thiết Bổng đạo nhân kinh hồn mất vía, vội vàng giục ngựa bỏ chạy.

Riêng Nhơn Quý và Tiết Kim Liên xông ra cửa bắc, cùng Tô Bảo Đồng quyết chiến. Hai bên giao tranh được hơn mười hiệp thì Tô Bảo Đồng bắt đầu đuối sức, chém bừa một đao rồi quay ngựa bỏ chạy. Thấy Kim Liên đuổi theo ráo riết, Tô Bảo Đồng chẳng còn nghĩ đến thương hương tiếc ngọc nữa, lén lấy phi đao ném về phía sau. Tiếc rằng Tiết Kim Liên luyện được Lục đỉnh Lục giáp hộ thân nên lưỡi phi đao liền bị thu mất, chẳng còn thấy tăm tích đâu nữa.

Cùng đường, Tô Bảo Đồng đành phải quay lại giao chiến tiếp, cùng với chín viên bộ tướng cố gắng chống với cha con Nhơn Quý. Kim Liên thấy vậy vội niệm chú sai Lục đình Lục giáp bắt sống Tô Bảo Đồng cho mình. Tô Bảo Đồng túng thế đành phải hóa thành luồng hào quang ngũ sắc trốn chạy. Chín viên bộ tướng và bốn quân sĩ như rấn mất đầu, cố chống đỡ được ít hiệp đều bị cha con Nhơn Quý giết sạch.

Tô Bảo Đồng chạy được một đoạn thì gặp Phi Bạt thiên sư và Thiết Bảng đạo nhân. Ba bại tướng nhìn nhau ứa nước mắt, than thở hết lời. Hai vị Quốc sư gạt nước mắt nói:

— Chúng ta mất cả đời người mới luyện được bảo bối, nay phút chốc tan tành thì chẳng còn gì để giúp cho Nguyên soái. Bây giờ chúng ta về núi luyện lại, bao giờ được thì sẽ tái ngộ.

Tô Bảo Đồng biết không cầm giữ được, chờ hai vị Quốc sư đi rồi thì chán nản dẫn tàn quân về Tây Liêu. Khi đi tới gần Hàn Giang quan, Tô Bảo Đồng chợt thấy một đạo quân rầm rộ đi tới, trên cờ đề mấy chữ “Phụng nhi chinh đông Hoàng hậu” thì cả mừng, nói lớn:

– Đã có chị ta khởi binh đến giúp thì còn lo gì nữa.

Nói xong, Tô Bảo Đồng cho quân dừng lại, thúc ngựa chạy tới ra mắt hoàng hậu khóc kể sự tình. Tô Cẩm Liên nghe xong cả giận, nói:

– Ta ở triều rất lo lắng cho hiền đệ vì biết nhà Đường tướng mạnh quân đông. Lâu nay không thấy tin chiến thắng báo về thì nóng ruột xin chúa thượng cấp cho bốn mươi muôn binh, vài trăm chiến tướng để qua giúp hiền đệ một tay. Dè đâu xuất quân muộn một chút mà hiền đệ đã ra nông nổi này, mặt mũi đâu mà về kinh thành nhìn chúa thượng?

Tô Bảo Đồng cúi gằm đầu, chưa biết biện bạch ra sao thì Tô Cẩm Liên nói tiếp:

– Tốt hơn hết là hiền đệ nhường ấn Nguyên soái, ta sẽ thay mặt đến Tỏa Dương thành giết hết bọn xâm lược thì mới đoái công chuộc tội nổi.

Tô Bảo Đồng biết tỉ tỉ được tiên nhân truyền thụ nhiều pháp thuật, võ nghệ còn cao cường hơn cả mình nên bằng lòng ngay, từ biệt lên núi tu luyện lại phi đao.

HỒI THỨ MUỖI BỐN

Tô hoàng hậu vô tình mất mạng

Hàn Giang quan nữ tướng trở tài

Khi Tô Bảo Đồng đồng đi rồi, Tô Cẩm Liên liền hạ lệnh cho quân tướng cấp tốc kéo đến Tỏa Dương thành, dàn quân ra vây bọc như trước. Nhơn Quý chưa kịp khao thưởng ba quân, chợt nghe báo quân Liêu do Tô hoàng hậu kéo đến thì cả giận, mắg lớn:

– Bọn Phiên tặc thật chẳng biết sợ trời sợ đất, nếu không giết hết chắc chẳng yên với chúng. Phải thừa lúc địch chưa kịp yên chỗ đánh một trận cho biết tay.

Mắg xong, Nhơn Quý liền sai Chu Thanh cùng các vị Tổng binh dẫn quân ra đánh. Tuy chưa an dinh xong nhưng khi nghe tiếng pháo nổ, Tô hoàng hậu biết ngay là quân Đường định tiến đánh bất ngờ, vội vàng cho quân tướng bày trận đối phó. Tám vị Tổng binh nhìn thấy Tô

hoàng hậu môi son mất phụng, đầu đội Kim quan, mặc Ngư Lô giáp lông lánh trông tựa như Chiêu Quân trước kia thì đều khen thắm. Tô Cẩm Liên thấy các tướng địch cứ nhìn mình chăm chú thì liền thúc ngựa tiến ra phía trước, lớn tiếng nói:

– Hôm nay ta quyết báo thù cho em, các người chưa chịu xuống ngựa đầu hàng hay sao?

Chu Thanh nghe vậy cười nhạt, hô các anh em đồng xông tới một lượt. Tô Cẩm Liên tuy võ nghệ cao cường nhưng không chống nổi tám tướng, vội quay ngựa bỏ chạy. Thấy địch nhân vẫn đuổi theo ráo riết, Tô Cẩm Liên liền thò tay lấy Hỏa hồ lô ra, miệng niệm chú lâm râm. Tức thì từ trong hồ lô bay ra một đàn quạ lửa, nhắm các Tổng binh nhào xuống. Các Tổng binh hết sức kinh sợ, tuy đều chạy được vào thành nhưng người nào cũng bị cháy đầu sém trán trông rất thảm hại.

Thấy phụ thân cau mặt lo lắng không biết cách nào đối phó với bầy quạ lửa, Tiết Định San liền xin ra trận thử xem tà pháp ấy lợi hại đến đâu. Nhơn Quý biết con có bảo bối nhưng vẫn

không yên tâm, sai cả Nhất Hồ lẫn Tần Hán theo hộ trận.

Tô Cẩm Liên chợt thấy một tướng trẻ tuổi tiến ra, diện mạo thanh tú, phong độ uy nghi thì động lòng, nhìn không chớp mắt. Tiết Đình San cũng biết vậy nên quát lớn một tiếng rồi mới phóng kích đâm tới để cho Tô Cẩm Liên kịp thời đón đỡ. Hai người giao chiến với nhau được hơn mười hiệp thì Tô Cẩm Liên quay ngựa bỏ chạy, cũng dùng quạ lửa như trước.

Tiết Đình San đã đề phòng sẵn, bỏ kích lấy cung ra bắn luôn một phát Xuyên Vân tiễn, bao nhiêu quạ lửa đều rơi rụng bằng hết. Chẳng ngờ Tô Cẩm Liên nhân cơ hội ấy rút Đá Thần tiên ra quát một nhát, Đình San đang cầm cung nên không sao đón đỡ được, đành phải nghiêng lưng hứng chịu, hộc máu chạy dài.

Tô Cẩm Liên quyết bắt cho được Đình San nên chẳng chần chừ, thúc ngựa đuổi theo gấp rút. Đình San hết sức kinh hãi, chợt thấy có một thiếu nữ đang đè một con cọp mà đánh thì liên lớn tiếng kêu cứu. Thiếu nữ dừng lại, nhìn Đình San rồi hỏi:

– Tướng quân là ai, bị người nào đánh đuổi mà phải kêu tôi cứu giúp?

Khi biết Tiết Đình San đang bị Tô hoàng hậu đuổi theo, thiếu nữ này cười ngất, nói:

– Được rồi. Tướng quân cứ vào rừng mà trốn, tôi sẽ cho mụ ấy một chùy là xong.

Đình San nghe theo, vừa kịp ẩn vào bụi cây thì Tô Cẩm Liên đuổi tới. Nhìn quanh không thấy Đình San đâu, Tô Cẩm Liên liền hỏi thăm thiếu nữ xem có thấy một vị tướng quân nào chạy qua không. Thiếu nữ đáp ngay:

– Có thấy, hắn đang trốn trong bụi cây kia.

Tô Cẩm Liên cả mừng, vừa quay lưng định chạy vào rừng thì bị thiếu nữ dùng xác con cạp đập một nhát vào đầu. Đình San thấy Tô Cẩm Liên nhào xuống ngựa thì liền phóng ngựa ra cắt lấy thủ cấp. Xong xuôi, Tiết Đình San xuống ngựa bái tạ thiếu nữ, hỏi thăm quê quán. Thiếu nữ chẳng hồ thẹn chút nào, đáp ngay:

– Tôi tên là Trần Kim Định, phụ thân là Trần Văn trước kia làm Tổng binh cho triều Tùy. Phụ thân tôi tuân lệnh đi mượn binh nhưng lạc

đường thành ra phải ở lại Ô Long sơn này đón củi kiếm sống.

Nói xong, Kim Định mời khách về nhà mình dùng cơm nhưng Đinh San sợ trái với quân lệnh nên từ chối, hẹn ngày sau sẽ cho người đến đền ơn. Kim Định gật đầu, có vẻ bịn rịn, nói:

– Tôi sẽ chờ tin tướng quân, xin chớ thất tín.

Đinh San hứa lần nữa rồi cầm thủ cấp của Tô Cẩm Liên chạy về ra mắt phụ thân kể lại mọi việc. Nhơn Quý nghe xong liền nói:

– Như vậy con phải giữ lời hứa và hậu tạ ân nhân cho đúng đạo lý. Nếu Trần Vân là Tổng binh của Tùy triều thì chắc Trình thiên tuế biết mặt, xin nhờ một phen vậy.

Trình Giảo Kim bằng lòng, hôm sau cùng Đinh San mang một số vàng bạc gấm lụa tìm đường đến núi Ô Long. Trần Vân vội ra đón vào nhà trà nước, cho biết:

– Tôi lưu lạc nơi đất Liêu này đã lâu, trong lòng vẫn muốn tìm cơ hội để về quê hương. Nay cơ duyên kỳ ngộ này thì muốn dâng con gái cho Tiết tướng quân, còn tôi sẽ mặc giáp lên yên phò

giúp Nguyên soái báo đền công ơn. Nếu thiên tuế bằng lòng thì nhận lễ vậy này, nói giúp cho tôi một tiếng.

Trình Giảo Kim vốn rất thích làm mai mối, nghe vậy nhận lời ngay, cầm lễ vật về thuật lại với Nhơn Quý. Tiết Định San thấy nhan sắc Kim Định không được mặn mà thì tỏ ý phân vân muốn từ chối nhưng Nhơn Quý sầm mặt nói:

– Người đáng lẽ đã chết rồi, nay được người cứu sống thì phải ghi nhớ ơn huệ ấy, sao từ chối được. Kim Định tuy chẳng xinh đẹp nhưng là đệ tử của Võ Dương thánh mẫu thì mai sau giúp cho người một tay rất đắc lực. Vì thế người không được phân vân, ngay ngày mai phải mang xe ngựa đến đón cha con Trần Vân về đây.

Định San bất đắc dĩ phải tuân lệnh phụ thân. Liễu Kim Hoa được thêm con dâu rất mừng, cùng với Đậu Tiên Đồng hối thúc Định San sửa soạn lễ vật đón rước Kim Định cho đúng phép. Ô Long sơn không cách xa thành bao nhiêu nên chỉ nội một ngày việc đón rước đã hoàn tất, Nhơn Quý liền đứng chủ hôn, tác hợp cho Định San và Kim Định thành thân.

Kim Định hết lòng kính trọng Tiên Đồng, còn Tiên Đồng nghĩ ơn của Kim Định cứu chồng thì cũng chẳng phân lớn nhỏ, đối xử như chị em, một nhà hòa thuận.

Về phần quân tướng Liêu thấy chủ tướng chết thì tự động bỏ chạy tán loạn, kêu khóc vang trời. Nhờ vậy từ đó Tỏa Dương thành được bình yên vô sự. Nhơn Quý thấy không còn gì đáng ngại mới viết tiếp về triều tâu báo, sai Tiết Hiền Đồ trấn giữ ải Giới Bài; Chu Văn trấn giữ ải Kim Hà; Chu Võ trấn giữ Tiếp Thiên quan, cùng nhau cai quản một dải đất rộng tiếp giáp với Trung Nguyên.

Một thời gian sau, chấn chỉnh quân mã xong, Nhơn Quý tính đến việc tiến qua Hàn Giang quan nên hội các tướng lại nghị sự. Trần Văn vốn quen thuộc đường lối, bước ra thưa:

— Hàn Giang tuy cách đây không xa chỉ chừng bốn trăm dặm nhưng phải qua một con sông lớn mới tới được quan ải nên rất khó tiến binh. Thêm nữa quan ải này do cha con Phàn Hồng trấn giữ, cả hai đều túc trí đa mưu, làm tới tước Định Quốc vương thì không thể khinh

thường được. Trước tiên Nguyên soái nên cho đóng thật nhiều bè để qua sông rồi tính sau.

Nhơn Quý khen phải, xuống lệnh cho bốn tướng là Trình Thiệt Ngưu, Uất Trì Hiệu Hoài, Ngũ Quân Nhất và Khương Hưng Cự dẫn quân lên rừng đốn gỗ làm bè, hạn trong một tháng phải xong. Bốn tướng tuân lệnh thi hành nên chẳng mấy chốc đã hoàn tất, về thành phục mệnh.

Nhơn Quý cả mừng, lập tức đến giáo trường điểm ba mươi muôn binh, phong cho La Chương làm Tiên phong, Tần Mộng làm hậu tập, Uất Trì Thanh Sơn lo lương thảo, Trình Thiên Trung đốc lương, Chu Thanh đi khắp nơi thu góp lương thực, để Vương Tâm Khuê và Vương Tâm Hật ở lại giữ thành. Phân phó xong xuôi, Nhơn Quý nhờ Trần Văn làm hướng đạo, rầm rộ kéo đi, chẳng mấy chốc đã đến bên bờ Hàn Giang.

Nhìn sông nước mênh mông, sóng bủa âm âm, Nhơn Quý cũng hơi nghi ngại, gọi hết các tướng lại dặn dò phải qua sông cho mau. Quả nhiên Nhơn Quý lo lắng không lầm, khi ấy ở Hàn Giang quan, Phàn Hồng nghe quân thám mã báo tin thì liền gọi hai con lại nói:

– Nhân lúc quân Đường chưa qua sông kịp, hai người hãy dẫn thủy binh đánh chặn ngang hông, ta sẽ dẫn bộ binh tiếp ứng trên bờ.

Phàn Long và Phàn Hồ tuân lệnh, lập tức điểm binh kéo đi. Vì thế quân mã nhà Đường còn đang ở nửa sông thì chợt nghe có tiếng pháo nổ vang trời, từ hai bên vô số chiến thuyền xông ra. Thấy khí thế của địch quân quá mạnh, quân sĩ toan dạt ra hai bên tránh né nhưng Nhon Quý ra lệnh:

– Thủy chiến chẳng phải như bộ chiến mà có thể chạy đâu cũng được. Nếu ai không tiến lên thì sẽ theo quân pháp trừng trị.

Nghe lệnh này, các tướng đành vừa đánh vừa hối thúc quân sĩ chèo cho mau. Tân Mộng đánh với Phàn Long, La Chương giao chiến với Phàn Hồ, còn Đậu Nhất Hồ thì lo chặn các chiến thuyền địch, không cho áp sát. Được một lúc, Phàn Long và Phàn Hồ đều bị La Chương và Tân Mộng đánh bị thương nên kinh hãi quay thuyền bỏ chạy, bỏ thuyền lên bờ, cùng với cha cố thủ quan ải.

Nhon Quý thừa thế cho quân nổi trống vang lừng, tiến thẳng đến trước ải nhưng vì địa thế

chỉ có một con đường độc đạo, hai bên toàn là vách núi sừng sững nên rút cuộc phải lui ra sau mấy dặm an dinh hạ trại. Về phần Phàn phu nhân nghe tin hai con bị thương thì rất nóng lòng sốt ruột, ra nói với chồng:

– Con gái chúng ta vừa mới được Lê Sơn thánh mẫu cho hạ sơn, sao tướng công không cho nó ra trận? Trước là thử tài, sau báo thù cho hai anh!

Nói xong, Phàn phu nhân gọi tiểu thư là Phàn Lê Huê ra cho phụ thân hỏi han. Khi nghe biết sự tình, Phàn Lê Huê nghĩ thầm:

– “Khi xuống núi, sư phụ cho ta biết có lương duyên với Tiết Đình San. Nay quân Đường đã tới thì ra trận xem thử dung mạo hán ra sao rồi định liệu sau”.

Nghĩ vậy nên Phàn Lê Huê cúi đầu xin phụ thân ngày mai cho mình ra đối chiến. Được Phàn Hồng bằng lòng, Phàn Lê Huê liền vào nhà sau lấy linh dược ra chữa trị cho hai anh. Tuy đã quyết trong lòng nhưng đêm ấy Phàn Lê Huê không sao ngủ được, trong lòng trần trở bao nhiêu ý nghĩ:

– “Trước kia cha mẹ có hứa gả ta cho Dương Phàm nhưng theo lời đồn thì tên này tướng mạo xấu xí, tính tình hung ác, chẳng lẽ lại đem thân ngọc của ta dâng cho hắn. Vả lại sư phụ có nói lương duyên của ta ở nhà họ Tiết, vì thế nhất định ngày mai phải gọi Đình San ra đấu chiến rồi mới quyết định được”.

Vì vậy hôm sau trời chưa sáng hẳn, Phàn Lê Huê đã nai nịt xong, điểm quân kéo đến trước trại Đường khiêu chiến, có Phàn Long, Phàn Hồ theo lược trận. Nhơn Quý nghe nói đó là con gái của Phàn Hồng thì rất coi thường nhưng quân thám thính cho biết:

– Phàn Lê Huê tuy là nữ nhi nhưng tài phép và võ nghệ rất cao cường. Chẳng biết tại sao nữ tướng cứ đòi thế tử ra đánh, hăm dọa sẽ phá trại quân ta thành bình địa.

Nhơn Quý nghe vậy cả giận, không cho Đình San ra trận mà hỏi lại các tướng. Đâu Nhất Hồ vốn là người hiếu sắc, nghe vậy liền bước ra xin đi ngay. La Chương cũng muốn ra trận xem thử Phàn Lê Huê tài sắc ra sao nên Nhơn Quý bằng lòng, cho theo lược trận.

HỒI THỨ MUỖI LĂM

Một roi đánh bại hai nữ tướng

Ba lần cầm bắt đấng trượng phu

Thấy hai tướng Đường một cao một thấp, tướng mạo tầm thường, Phàn Lê Huê biết ngay không phải Đình San nên quát lớn:

– Các người định ra đây làm trò cười cho thiên hạ hay sao? Mau về gọi thế tử Tiết Đình San ra đây đối chiến với ta mới xứng.

Hai tướng thấy tướng mạo Phàn Lê Huê thiên hương quốc sắc thì mê mẩn đứng nhìn không chớp mắt, khi nghe quát cũng không lấy làm bực bội, cười mà nói:

– Nữ tướng kia! Nếu thắng thì bọn ta sẽ mời thế tử ra, bằng thua thì hãy theo về làm vợ cho xong.

Phàn Lê Huê nghe vậy cả giận, múa song đao nhắm La Chương chém luôn. Thấy La

Chương đón đỡ, Nhất Hổ cũng khoái trí xông vào tiếp một tay. Tuy đánh với hai tướng nhưng Phàn Lê Huê chẳng nao núng chút nào, dùng đao chỉ lên trời một cái, lập tức không biết bao nhiêu thiên binh thần tướng mặt xanh nanh vàng, kim khôi rực rỡ từ đâu xông ra đánh giết tới bời. Hai tướng cũng không sao chống cự nổi, quay đầu dẫn tàn quân chạy về chịu tội thua với Nhơn Quý:

– Nữ tướng có phép vãi đậu thành binh nên chúng tôi không sao chống nổi. Nữ tướng một mực muốn thế tử ra đối địch, xin Nguyên soái thử một lần xem sao?

Nhơn Quý càng thêm giận, nhất quyết không cho Đình San ra trận mà xuống lệnh cho Đậu Tiên Đồng. Khi ra trước trận, Đậu Tiên Đồng thấy Phàn Lê Huê xinh đẹp còn hơn mình mấy phần thì kinh ngạc vô cùng, nói lớn:

– Ta là thứ thiếp của Tiết Đình San, người là phận gái không biết nhục sao mà cứ gọi chồng người khác ra đánh?

Phàn Lê Huê nghe vậy không sao chịu nổi, múa song đao đánh liền. Đậu Tiên Đồng cũng dùng song đao nên bốn thanh bay lượn như rồng

bay phượng múa, quả là kỳ phùng địch thủ. Thấy giao đấu đã hơn bốn mươi hiệp mà chưa phân được thắng bại, Phàn Lê Huê liền rút roi tiên ra định đánh. Đâu Tiên Đồng nhìn thấy thì biết ngay đó là bảo bối lợi hại, vội vàng quay ngựa bại tẩu.

Kim Định thấy vậy liền xin Nhơn Quý cho ra đánh báo thù. Phàn Lê Huê chợt thấy có một nữ tướng dung mạo xấu xí dẫn quân tiến ra thì cười ngất, nói lớn:

– Người thật giống vợ của Táo quân, chẳng muốn sống nữa hay sao mà ra đây chịu chết? Sao không gọi thế tử ra đây đối chiến?

Kim Định cá giận, mắng lại:

– Tiện tỳ kia! Sao người cứ muốn chống ta ra trận? Chẳng lẽ người làm kỹ nữ hay sao?

Phàn Lê Huê nghe vậy nửa kinh ngạc nửa buồn cười vì một vị thế tử như Tiết Định San sao lại đi lấy một người chẳng có nhan sắc làm vợ. Thấy Phàn Lê Huê không nói, Kim Định liền vung đôi chùy nặng hơn trăm cân nhắm đầu địch thủ đánh luôn. Phàn Lê Huê chẳng sợ hãi, dùng song đao chống lại nhưng muốn mau kết thúc

nên được mấy hiệp liền niệm chú biến ra vô số thiên binh thần tướng. Kim Định cả cười, nói:

– Phép tắc tầm thường như thế mà cũng mang ra khoe khoang với ta.

Nói xong, Kim Định đọc luôn mấy câu thần chú, tức thì thiên binh thần tướng biến mất hết. Phàn Lê Huê cả giận, rút Tru Tiên kiếm ra quăng lên. Đây là bảo vật rất thần kỳ nên dù Kim Định có tài phép cũng không tránh khỏi, bị một kiếm vào vai bại tẩu chạy về thành. Nhon Quý không sao dẫn được tức giận nhưng vẫn không cho Đinh San ra trận, gọi Tiết Kim Liên lại nói:

– Nữ tướng đánh với nữ tướng, ngươi hãy ra báo thù cho hai chị, đừng để mất tiếng họ Tiết nhà ta.

Tiết Kim Liên vâng lệnh điểm quân mở cửa thành kéo ra. Khi nhìn thấy Phàn Lê Huê xinh đẹp tuyệt trần mà võ nghệ cùng tài phép cao cường ít người địch lại, Tiết Kim Liên nảy sinh lòng cảm mến, nhẹ nhàng thuyết phục:

– Phàn nữ tướng! Ta thấy ngươi tài sắc vẹn toàn, nếu về đầu nhà Đường thì chẳng mất vinh

hoa phú quý đâu, chẳng tốt hơn là vui chôn hương sắc ở đất Phiên bang này hay sao?

Phàn Lê Huê nghe vậy cũng dịu lời, đáp:

– Cô nương tên họ là gì? Ta vốn vâng mạng sư phụ xuống sánh duyên cùng Tiết Đình San nên mới muốn gọi ra xem mặt thử. Nếu Đình San thắng được thì ta mới chịu nghe lời sư phụ, bằng không sẽ ở vậy suốt đời.

Tiết Kim Liên cười ngất, nói:

– Tôi là em của Đình San, nếu cô nương muốn hội diện thì tôi sẽ về báo lại với phụ thân, sáng mai cho vương huynh ra trận.

Phàn Lê Huê bằng lòng, hai bên đều nổi chiêm thu binh. Đình San nghe Kim Liên kể lại việc này liền về bàn với hai vợ. Đậu Tiên Đồng và Kim Định hết sức tức tối, nói ngay:

– Con yêu nữ ấy đánh chị em chúng tôi bị thương, thù này chưa trả thì đời nào lại chịu nhường chồng?

Tiết Đình San phải an ủi hết lời hai phụ nhân mới thôi mắng chửi. Ngày hôm sau nghe tin Phàn Lê Huê đến khiêu chiến, Nhon Quý bắt

đắc dĩ phải cho Đình San ra trận. Phan Lê Huê nhìn thấy một tướng trẻ tuổi đầu đội kim khôi, mặc giáp bạc, cưỡi ngựa Đàng vân, cầm thiên phương họa kích hết sức oai dũng, tướng mạo chẳng khác Phan An, Tống Ngọc thì mừng thầm. Còn Tiết Đình San thấy Phan Lê Huê mày tằm mắt phụng, xinh đẹp còn hơn cả Đậu Tiên Đồng thì cũng khen trong bụng nhưng vì danh dự của quân tướng nhà Đường nên quát lớn rồi múa kích đánh luôn.

Phan Lê Huê vừa múa song đao chống đỡ vừa nói:

– Ngươi là Tiết Đình San phải không? Sự phụ ta có dặn khi xuống núi sẽ kết duyên cùng ngươi. Vì thế đừng đánh nữa, ta sẽ thưa với phụ thân về đầu nhà Đường, giúp một tay bình Tây Liêu, ngươi nghĩ sao?

Đình San cũng vừa đánh vừa mắng lại:

– Ngươi thật không biết hổ thẹn là gì, dám giở trò cột tìm trâu. Ta đây đường đường là thế tử của Bình Liêu vương, đời nào chịu sánh duyên cùng nữ tặc?

Phàn Lê Huê nghe mắng liền nổi giận, niệm chú khiến cho trời đất bỗng nhiên tối tăm mù mịt, cát bay đá chạy cuồng loạn. Nhân lúc Tiết Đình San đang tối tăm mảy mảy, Phàn Lê Huê xông tới bắt sống, trói nghiêng rồi mới thâu phép về, chỉ mặt Đình San nói:

– Nếu người chịu cùng ta kết hôn thì được sống, trái lại đừng trách ta vô tình.

Tiết Đình San thấy tình hình này khó thoát nổi nên gật đầu, giả bằng lòng ưng chịu. Phàn Lê Huê mừng lắm, bắt Đình San phải thề thốt thì mới tin. Đã lỡ dối trá, Đình San đành phải lớn tiếng thề:

– Nếu Đình San này bội ước thì sẽ bị treo lơ lửng giữa trời.

Phàn Lê Huê nghe vậy liền hối quân mở trói. Tiết Đình San lên ngựa chạy một đoạn, khi thấy chắc chắn đã được thả mới quay trở lại, lớn tiếng mắng:

– Phàn Lê Huê! Ta bị tà phép của người nên mới bị bắt, đành phải hứa dối cho qua chuyện chứ đời nào lại ưng chịu dễ dàng như thế?

Mắng xong, Tiết Đình San không để Phàn Lê Huê trả lời, múa kích đánh liền. Phàn Lê Huê hết sức tức giận, đón đỡ được mấy hiệp thì bỏ chạy lên núi. Khi thấy Tiết Đình San đuổi theo đến giữa chừng, Phàn Lê Huê niệm thần chú biến mất, phong cảnh cũng đổi ra khác hẳn. Đình San nhìn chung quanh thấy toàn là vách đá chón chở, không hề có đường lên hay xuống thì kinh hoảng vô cùng, cứ đứng sững mà nhìn. Chợt thấy có một tiểu phu đang đi trên cao, Đình San mừng rỡ gọi lớn, xin chỉ đường cứu mình. Tiểu phu chạy lại, nhìn xuống tỏ vẻ rất ngạc nhiên, hỏi:

– Sao tướng quân xuống được vậy? Nơi đây chẳng có đường lối nào cả, nếu muốn lên thì buộc dây này vào lưng, lão sẽ kéo giúp cho.

Tiết Đình San cả mừng, với sợi dây lão tiểu phu vừa thông xuống, buộc ngang lưng thật chặt rồi nói:

– Tôi đã buộc rồi, xin kéo lên đi.

Chẳng ngờ lão tiểu phu kéo nửa chừng thì buộc vào một gốc cây lớn rồi cười nói:

– Tôi đi ăn cơm đây. Tướng quân đã thể thốt như thế nào thì cố mà chịu, đừng kêu la làm gì, nơi đây chẳng có ai đâu.

Nói xong, lão tiểu phu bỏ đi ngay. Tiết Đình San còn đang kinh hoảng chưa biết làm sao, chợt có mấy con chuột núi ở đâu chạy lại, cứ nhè sợi dây mà gặm. Tiết Đình San sợ quá, thất thanh kêu cứu tuy biết rằng như vậy chỉ là vô vọng mà thôi. Ngờ đâu lại có một tiểu thư cùng với tám a hoàn đi tới. Nghe tiếng kêu, tiểu thư này liền nói với bọn a hoàn:

– Các người hỏi xem người ấy là ai, vì sao lại bị treo lơ lửng ở đây.

A hoàn vâng lệnh chạy tới hỏi ngay. Tiết Đình San đành phải trả lời:

– Tôi là Tiết Đình San, Nhị lộ Nguyên soái của Đường triều. Hôm nay giao đấu với yêu nữ Phàn Lê Huê bị nó lừa lên núi, sau đó lại bị lão tiểu phu dối trá treo trên vách núi. Nếu bằng lòng cứu giúp ơn ấy tôi nguyện chẳng dám quên.

Bọn a hoàn nghe vậy bỏ đi một lúc rồi mới quay lại nói:

– Nếu muốn được cứu thì phải bằng lòng ưng chịu một điều kiện của tiểu thư mới xong.

Lúc ấy mấy con chuột đã cắn gần hết sợi dây nên Tiết Đình San chẳng cần biết đó là điều kiện gì, gật đầu bằng lòng ngay. Bọn a hoàn liền xúm lại kéo Đình San lên. Không thấy tiểu thư đâu, Đình San ngạc nhiên hỏi thì được bọn a hoàn cho biết:

– Tướng quân cứ đến vườn hoa trước mặt là gặp. Tiểu thư chúng tôi họ Thôi, là con một của Binh bộ Thượng thư, không phải là người tầm thường đâu. Vì thế tướng quân nên giữ đúng lời, chớ bội ước mà rước lấy nguy hiểm.

Tiết Đình San nghe vậy nhờ mấy a hoàn dẫn đường tới đó. Thấy tiểu thư đang ngồi uống trà, Đình San liền bước đến gần bái tạ, hỏi:

– Tiểu thư có điều kiện gì muốn Đình San này thi hành chăng?

Thôi tiểu thư gật đầu, cười nói:

– Thật ra điều kiện này cũng không có gì khó khăn. Phần Lê Huê vốn là chị em với tôi, nếu tướng quân bằng lòng kết lương duyên thì tôi sẽ đứng ra làm mai mối, long phụng vui vầy.

Bằng tướng quân bội ước không nghe theo thì đừng mong trở về nhìn lại gia đình.

Đình San đành phải chối quanh:

– Đúng là điều này không có gì khó nhưng tôi tuổi còn nhỏ mà đã có hai vợ thì thật không dám dè dặt thêm nữa.

Thôi tiểu thư nghe vậy cả giận, mắng lớn rồi sai a hoàn trời nghiêng Đình San lại. Thành linh có tiếng sấm sét nổ vang, chấn động cả một vùng khiến Đình San ù tai hoa mắt, tối tăm cả mặt mũi. Khi trời yên đất lặng, Đình San mở mắt ra thì chẳng còn thấy Thôi tiểu thư cùng vườn hoa đâu nữa, chỉ có mình đang ngồi trong cũi còn Phàn Lê Huê đứng trước mặt, quát hỏi:

– Người là tên vong ân bội nghĩa, mấy lần chẳng giữ lời thề. Lần này là cuối cùng, nếu người không bằng lòng việc hôn nhân thì ta quyết chém đầu, chẳng tha.

Bất đắc dĩ Tiết Đình San phải nói:

– Tiểu thư bằng lòng tha chết thì ngày mai tôi sẽ cho người đến mai mối, nếu bội ước sẽ chết dưới biển sâu muôn trượng.

Phàn Lê Huê nghe Tiết Đình San nói vậy liền truyền quân mở cũi thả Đình San ra. Chờ lấy ngựa và kích xong, Tiết Đình San nhảy thót lên, chỉ mặt Phàn Lê Huê mắng tràn:

– Tiện tì! Người hai phen làm nhục thì ta đâu còn tình nghĩa gì với người mà đòi cưới hỏi. Người nằm mơ cũng chẳng thấy được đâu.

Mắng xong, Tiết Đình San múa kích định đánh tiếp. Phàn Lê Huê biết trước như vậy nên không đón đỡ, niệm chú khiến Đình San như bị búa đánh vào đầu, ngã lảo ra bất tỉnh. Khi tỉnh dậy, Đình San thấy mình trôi lênh bênh trên mặt biển thì càng kinh hoàng hơn, ngỡ rằng phen này chắc chết tới nơi. Đình San chợt thấy có một chiếc thuyền lớn đi tới, trên thuyền là một vị thế tử đang ngồi ngắm cảnh thì liền kêu cứu. Vị thế tử này nghe kêu thì cho người cứu Đình San lên ngay nhưng khi biết mọi việc liền nói:

– Tuy người thân phận cũng lớn nhưng Phàn Lê Huê theo lệnh sư phụ mở lời trước thì đáng lẽ ra người đừng từ chối mới phải. Hai người mà hợp lực với nhau thì chắc chắn việc chinh Tây sẽ hoàn thành tốt đẹp.

Đình San bướng bỉnh đáp:

– Phàn Lê Huê là đệ tử của tiên thì tôi cũng có sư phụ là Vương Ngao lão tổ. Nếu biết tôi bị nạn, thế nào sư phụ cũng đến cứu ngay.

Thế tử tức quá, sai quân buộc một viên đá lớn vào người Đình San rồi quăng luôn xuống biển. Đình San kinh hoảng đến ngất người đi, đến khi tỉnh lại tưởng như mình đã xuống âm phủ. Chẳng ngờ tỉnh táo lại một chút thì thấy mình vẫn còn nằm dài dưới đất, viên đá buộc ở nơi chân, chẳng sao nhúc nhích được. Đình San chưa hiểu đầu đuôi ra sao thì Phàn Lê Huê đi tới, cười hỏi:

– Người lại bị ta bắt lần nữa. Bây giờ người tính sao đây?

Túng thế Đình San đành phải năn nỉ xin tha mạng. Phàn Lê Huê liền nói:

– Người đã hai lần bội thề thì không thể tin được. Nếu người không thề nặng thì ta quyết không tha cho đâu.

Tiết Đình San không còn đường nào khác, đành phải lớn tiếng thề:

– Lần này tôi còn phụ bạc tiểu thư nữa thì xin trời đất trừng phạt cả nhà chết bằng đao kiếm.

Phàn Lê Huê nghe Đình San thề nặng thì xúc động vô cùng, êm ái nói:

– Tôi chờ đợi ngày này lâu rồi, xin chàng mai đến sớm một chút rồi chúng ta cùng về thành lo toan việc chinh Tây.

Tiết Đình San không đáp, lẳng lặng lên ngựa về thành, ra mắt Nhơn Quý thuật hết đầu đuôi nhưng vẫn quyết không chịu theo lời kết hôn. Đâu Tiên Đồng và Kim Định nghe vậy rất cảm động, trong lòng đã muốn khuyên lang quân nên giữ lời hứa cho trọn đôi bề. Riêng Trình Giảo Kim thì cười ngất, nói:

– Thánh thượng quả là có hồng phúc rất lớn. Theo lão thì chẳng bao lâu nữa việc bình Tây Liêu sẽ kết thúc.

Nhơn Quý ngơ ngác hỏi nguyên do thì Trình Giảo Kim giải thích:

– Phàn Hồng là danh tướng được ban đến tước vương tất nhiên mưu cơ tài giỏi, nay con gái lại biết vải đạu thành binh, chẳng tướng nào

chống cự nổi mà nặng tình với lệnh lang thì tất phải quy thuận Đường triều. Như vậy việc đánh bắt Phiên vương dễ như trở bàn tay mà công đầu thuộc về Nguyên soái, chẳng phải là thánh thượng có hồng phúc hay sao?

Nhơn Quý nghe vậy liền nhờ Trình Giảo Kim đứng ra mai mối hộ mình. Vốn là sở trường nên Trình Giảo Kim nhận lời ngay, lập tức về dinh sửa soạn lễ vật.

HỎI THỨ MƯỜI SÁU

Lê Huê lỡ tay giết phụ thân

Đình San bị hãm trong trận dữ

Khi Phàn Lê Huê rút quân về ải, Phàn Hồng hỏi ngay việc chiến trận ra sao. Phàn Hồng biết con gái thắng luôn mấy trận thì mừng lắm, nói:

– Nếu con có pháp thuật cao cường như vậy thì ngày mai giúp cha giết hết bọn quân tướng nhà Đường cho xong.

Phàn Lê Huê vội quỳ xuống thưa:

– Lúc hạ sơn, sư phụ có dặn dò sau này con sẽ có túc thế lương duyên với Tiết Đình San. Hôm nay ra trận con thấy người ấy không những phong mạo hơn người mà còn làm thế tử của Bình Liêu vương thì đã ưng thuận tha cho về thành. Ngày mai chắc có người mai mối đến, xin cha vì con mà quy thuận triều Đường, cùng nhau

chung hưởng vinh hoa phú quý, còn hơn là cứ mãi chôn vùi tên tuổi nơi đây.

Phàn Hồng nghe xong nổi giận xung thiên, trợn mắt mắng Phàn Lê Huê một chập rồi chưa đã giận, rút gươm định chém chết con gái. Phàn Lê Huê sợ quá bỏ chạy nhưng Phàn Hồng quyết đuổi theo đến cùng. Phàn Lê Huê bất đắc dĩ phải rút song đao ra đỡ gạt. Thấy vậy Phàn Hồng càng thêm giận, gầm lên như sấm:

– Súc sinh! Ngươi dám đánh lại phụ thân hay sao?

Phàn Hồng giận đến run người lên, vì thế khi xông tới bị trượt chân một cái, vô tình đưa cổ đúng ngay vào lưỡi đao Phàn Lê Huê đang cầm, nhào xuống chết tươi. Phàn Lê Huê hồn vía lên mây, ôm xác cha khóc ngất. Ngay khi ấy Phàn Long và Phàn Hồ chạy đến, tuy nghe em gái hết lời thanh minh nhưng không tin được, chỉ mặt mắng lớn:

– Tiện tì! Ngươi vì một tên nam nhân mà cả gan giết phụ thân thì trời đất nào dung thứ nổi mà còn khóc lóc?

Vừa mắng hai người vừa rút kiếm xông tới định chém chết Phàn Lê Huê. Cực chẳng đã,

Phàn Lê Huê phải múa song đao chống cự. Được hơn ba chục hiệp, Phàn Long vì nóng nảy nên trở bộ không kịp, bị đường đao của Phàn Lê Huê chém ngang một nhát, nhào xuống đất chết tót. Phàn Hồ hết sức kinh sợ nhưng vì muốn báo thù cho cha, anh nên ngiên rằng xông tới đánh kịch liệt, rốt cuộc vì quá sơ hở nên bị Phàn Lê Huê chém chết tại chỗ. Thật là vô tâm thí phụ, hữu ý tru huynh.

Phàn phu nhân nghe tiếng binh khí vang động thì liền chạy lên nhưng đã trễ rồi, chỉ còn biết ôm xác chồng khóc ngất. Khi ấy Phàn Lê Huê cũng như người trong mộng, bàng hoàng một lúc mới tỉnh trí lại được, khuyên giải mẫu thân rồi sai quân cấp tốc tấn liệm ba người, sợ rằng ngày mai Tiết Đình San đến thì sẽ lỡ mất việc chung thân.

Ngày hôm sau Phàn Lê Huê thăng trưởng, nói với các tướng:

– Phụ thân cùng huynh trưởng ta gặp rủi ro nên đồng mất mạng một lượt. Đến nước này chẳng thể nào chống cự được nữa, vì vậy ta muốn tất cả cùng về đầu nhà Đường. Các tướng nên theo lời, treo cờ hàng cho sớm.

Các tướng tuân lệnh, lập tức cho quân sĩ treo cờ hàng lên cửa ải. Khi ấy Trình Giảo Kim vừa tới, thấy vậy rất mừng, lớn tiếng báo cho quân sĩ biết họ tên. Mẹ con Phàn Lê Huê ra tiếp đón rất niềm nở nhưng Trình Giảo Kim không thấy Phàn Hồng và hai con trai đầu thì hỏi ngay. Phàn Lê Huê sợ mẹ nói lộ chuyện thì hỏng hết việc kết thân nên rước lời, đáp:

– Chẳng dám giấu thiên tuế, hiện giờ phụ thân và các huynh trưởng đang bị bệnh ngặt nghèo, không thể ra tiếp đón được, xin miễn chấp. Xin thiên tuế nghĩ tới việc chinh Tây mà nói với Tiết Nguyên soái chọn ngày cho mau, để cùng nhau hợp sức mà tiến binh.

Trình Giảo Kim thấy có Phàn phu nhân ở đó thì không nghi ngờ gì, nhận lời rồi từ biệt về thành báo lại cho Nhơn Quý biết. Đinh San chẳng muốn chút nào nhưng vì phụ thân đã bằng lòng nên không dám trái, đành phải nghe theo. Ngày hôm sau, Nhơn Quý cho quân mã tiến vào ải, cùng Phàn Lê Huê và Phàn phu nhân tương kiến. Liễu Kim Hoa thấy Phàn Lê Huê xinh đẹp như tiên nữ thì rất hài lòng, nói với Trình Giảo Kim:

– Hôm nay là hoàng đạo, vì thế xin thiên tuế đứng ra thu xếp việc thành thân cho xong.

Trình Giảo Kim hơn hở gật đầu, vì đã quá quen hôn lễ nên xếp đặt đầu vào đó, đến tối thì cho hai người hiệp cẩn thành thân. Đinh San cũng hơi thắc mắc vì ngày vui của con gái không có cha và anh nên sau khi động phòng xong liền hỏi kỹ nguyên do. Thoạt đầu Phàn Lê Huê vẫn nói dối là có bệnh nhưng bị Đinh San gạn hỏi mãi nên tự nghĩ:

– “Ta và chàng đã thành thân thì cần gì giấu giếm nữa, chắc nói ra cũng chẳng có gì”.

Vì thế Phàn Lê Huê thuật hết mọi việc. Chẳng ngờ Đinh San nổi giận đùng đùng, chỉ mặt mắng lớn:

– Tiện tỳ. Người thật là nghiệt súc mới dám làm chuyện vô phụ vô quân, bất trung bất hiếu đến vậy. Người đã dám giết cha, anh thì mạng ta có kể ra gì. Chi bằng ta ra tay giết chết người trước để tránh hậu họa sau này.

Mắng xong, Tiết Đinh San chạy lại rút thanh kiếm treo trên vách nhắm Phàn Lê Huê chém luôn. Bất đắc dĩ Phàn Lê Huê cũng phải rút dao ra chống cự, lấy tình vợ chồng ra hết lời

năn nỉ. Đinh San không thèm trả lời, cứ nghiêng
răng chém hoài khiến Phàn Lê Huê cũng nổi
giận, múa đao đánh lại kịch liệt.

Bọn a hoàn nghe trong phòng có tiếng binh
khí vang động thì thất kinh hồn vía, vội chạy đi
báo cho Nguyên soái biết. Nhơn Quý chưa biết
nguyên do tại sao, cũng không tiện vào phòng
con dâu nên sai Đậu Tiên Đồng và Kim Định
đến can gián. Hai người chia nhau ra, một giữ
lấy Phàn Lê Huê một nắm áo Đinh San kéo ra
ngoài, đồng thanh khuyên nhủ:

– Vợ chồng ăn ở với nhau cốt ở sự nhường
nhịn, kính nể, bất cứ việc gì cũng phải suy xét
chứ không nên nóng nảy đánh giết nhau như kẻ
thù địch. Nếu chỉ có chút giận hờn mà ra tay
như thế thì còn ăn đời ở kiếp sao được?

Phàn Lê Huê vẫn còn giận, hậm hực nói:

– Tôi đâu có gây chuyện? Càng nhịn thì hấn
càng làm dữ, nặng nề đòi giết báo thù cho cha
và anh tôi là lẽ làm sao?

Khi ấy Kim Định đã kéo Đinh San đến soái
phủ. Nghe phụ thân mắng như tát nước, Đinh
San bướng bỉnh cãi lại:

– Con tuân lệnh cha kết hôn với nó nhưng khi biết tiện tỳ dám xuống tay giết cả cha lẫn anh thì không sao nhịn được, muốn trừ khử loài lang sói ấy đi cho rồi. Lần này con xin được trái lệnh cha chứ không ưng chịu làm vợ chồng với đứa bất nhân bất hiếu ấy đâu.

Nhơn Quý cả giận, truyền quân đánh Đinh San ba mươi roi rồi giam lại một chỗ. Khi ấy Trình Giảo Kim cũng có mặt nên Nhơn Quý quay lại nhờ vả:

– Thiên tuế chịu vất vả đi khuyên giải Phan Lê Huê một phen, khi nào tên súc sinh ấy biết lỗi thì sẽ ăn ở với nhau như cũ.

Trình Giảo Kim tuân lệnh, tìm Phan Lê Huê tỏ hết sự tình và khuyên nên nể mặt Nguyên soái mà bỏ qua mọi việc. Phan Lê Huê nghe nói Đinh San bị đánh ba mươi roi và bị giam tù bắt khóc một hồi, nói:

Xin thiên tuế thưa giùm với Nguyên soái là tôi đã quyết một lòng với nhà họ Tiết. Dù cho Đinh San có tệ bạc đến mấy tôi cũng không thay lòng đổi dạ.

Trình Giảo Kim nghe vậy mới yên tâm về báo cho Nhơn Quý biết. Khi tiễn Trình Giảo Kim đi rồi, Phan Lê Huê nói với mẫu thân:

– Con không hiểu tại sao nhân duyên tan vỡ như thế, vì vậy phải về núi cầu hỏi sư phụ xem nguyên nhân tại đâu. Xin mẹ đừng lo lắng, chỉ chừng tám chín ngày là con về tới.

Nói xong, Phan Lê Huê bái biệt, dùng thần thông bay về núi Lê Sơn ra mắt thánh mẫu mà hỏi. Lê Sơn thánh mẫu cho biết:

– Lúc trước sư phụ quên kể cho nghe cội nguồn. Nguyên ngày trước Ngọc Hoàng thượng đế có mở hội Bàn Đào, mời đủ mặt tiên Phật thần thánh. Trong khi đang vui vẻ, Tiên đồng và Ngọc nữ cười đùa với nhau làm vỡ một cái Quỳnh điêu và một Mịch hoa cảnh. Ngọc đế cả giận, toan bắt tội nặng hai người nhưng Nam Cực tiên ông đứng ra xin giùm, cho rằng đó là vì lòng trần chưa dứt mà gây ra tội. Ngọc đế nghe theo, truyền lệnh cho hai người xuống trần kết làm vợ chồng cho tiêu hết nghiệp duyên ấy đi. Chẳng ngờ Ngọc nữ ra khỏi điện Linh Tiêu, chợt thấy Ngũ Quỷ tinh tướng mạo xấu xa thì tự nhiên bật cười. Ngũ Quỷ tinh lại tưởng Ngọc nữ cười là vì

có tình với mình nên trốn xuống trần đầu thai thành Dương Phàm nơi Bạch Hổ quan, cho người đi hỏi cưới con lúc trước. Còn Kim đồng thấy Ngọc nữ cười với Ngũ Quỷ tình thì giận lắm, mắng là người lẳng lơ. Vì thế Ngọc nữ cùng Kim đồng cãi nhau một hồi mới chịu xuống trần đầu thai. Kim đồng chính là Tiết Đình San, còn Ngọc nữ là con. Vì thế khởi đầu duyên tình có trở ngại đôi chút nhưng về sau sẽ được êm ấm lâu dài.

Phàn Lê Huê nghe vậy cả mừng, bái tạ sư phụ xong liền về Tả Dương thành thuật lại cho mẹ. Từ đó hai mẹ con yên tâm sống trong soái phủ, riêng Phàn Lê Huê đã có ý muốn xuất gia, tu hành xa lánh cõi trần ô trọc.

Riêng phần Nhơn Quý sau khi chiếm được Hàn Giang quan thì cho Lý Khánh Hồng ở lại trấn giữ, bao nhiêu quân mã kéo hết qua Thanh Long quan hạ trại. Tổng binh trấn thủ ải này là Triệu Đại Bàng vốn là người nhiều mưu trí, dụng binh rất tài nên chẳng hề sợ hãi, nghe tin quân báo thì liền hội chư tướng lại bàn bạc:

– Quân nhà Đường thắng trận liên tiếp thì rất vui thường. Nay chúng ta thừa cơ bọn chúng

chưa kịp an trại xong tiến đánh một trận xem trở tay có kịp hay không?

Các tướng tuân theo, truyền quân sĩ ăn cơm sớm, đến canh ba lẳng lặng kéo đến trại quân Đường phát pháo tấn công. Quả nhiên quân tướng nhà Đường không hề có phòng bị gì cả, thành linh nghe tiếng pháo vang trời thì mới trở dậy nhón nháo nai nịt chạy đi tìm vũ khí.

Chính ngay Nhơn Quý cũng không ngờ Triệu Đại Bàng cả gan tấn công trước như vậy, nai nịt xong thì bốn bề đều có lửa cháy ngùn ngụt, quân sĩ kêu khóc vang trời. Triệu Đại Bàng thừa cơ đánh giết một trận tơi bời, tiến thẳng đến trung quân. Khi ấy các tướng đã nai nịt xong, đồng xông ra đánh chặn lại nên Triệu Đại Bàng không dám tiến thêm, lấy một bảo bối gọi là Hỏa Huyết kim chung quăng lên.

Trong số các tướng Đường, người nào hết số mệnh thì đều bị Hỏa Huyết kim chung đánh chết hết. Vừa lúc đó Đậu Nhất Hồ chạy đến, thấy vậy liền múa côn đánh luôn. Triệu Đại Bàng dùng kim chung nhắm Đậu Nhất Hồ úp xuống, tướng đầu bắt giết được dễ dàng. May nhờ Đậu Nhất

Hổ có phép địa hành nên chui xuống đất kịp thời.

Tần Hán xông tới định cứu thì bị Triệu Đại Bàng dùng kim chung đánh tiếp, đành phải dộn thổ trốn theo. Hai bên giao tranh đến đó thì trời gần sáng, Triệu Đại Bàng liền ra lệnh rút quân, về ải ăn mừng đại thắng.

Nhơn Quý kiểm điểm lại thấy hao tổn rất nhiều quân sĩ, tướng nhỏ chết hơn mười viên thì rất buồn bã. Chợt Đậu Nhất Hổ và Tần Hán chạy về thuật lại sự lợi hại của kim chung thì Nhơn Quý lại càng lo lắng hơn nữa. Nhơn Quý chưa kịp chỉnh đốn lại doanh trại thì Triệu Đại Bàng lại dẫn quân đến khiêu chiến, đành phải tạm cho Đậu Tiên Đồng và Kim Định là hai tướng có phép thuật ra đối chiến thử xem.

Triệu Đại Bàng thấy hai nữ tướng thì cười ngất, cho rằng đêm qua chắc đã giết hết tướng tài nên quân Đường mới dùng tới nữ tướng. Đậu Tiên Đồng thấy Triệu Đại Bàng diện mạo hung ác, lại còn chê cười mình thì nổi giận, quát lớn:

– Phiên tặc! Người cười cái gì, hãy xem đao của ta đây.

Vừa nói Đậu Tiên Đồng vừa múa dao xông vào, Kim Định cũng tiếp tay cùng đánh khiến Triệu Đại Bàng không sao chống lại nổi, luống cuống cả tay chân. Thấy thế nguy, Triệu Đại Bàng liền thừa cơ lấy kim chung quăng lên. Hai nữ tướng biết kim chung rất lợi hại, vội vàng quay ngựa bại tẩu về trại. Thấy Triệu Đại Bàng cứ tiếp tục khiêu chiến mà chẳng có tướng nào dám ra trận, Nhơn Quý vô cùng buồn bực, gọi Trình Giảo Kim đến thương nghị. Trình Giảo Kim liền thưa:

– Theo lão thì không có Tiết thế tử không xong.

Nhơn Quý nghe vậy bất đắc dĩ phải cho treo miễn chiến bài, đồng thời bí mật sai người về Hàn Giang quan thả Tiết Đình San ra. Đình San vừa đến trại ở Thanh Long quan thì vừa đúng lúc Triệu Đại Bàng khiêu chiến, lập tức nài nỉ dẫn quân xông ra liền. Tiết Đình San chỉ mặt Triệu Đại Bàng mắng lớn:

– Ta là Tiết Đình San, thế tử của Bình Liêu vương Nguyên soái. Người có phải là Triệu Đại Bàng hay không, sao không xuống ngựa chịu trời cho mau?

Đại Bàng cả giận, múa đao xông tới chém một nhát. Đình San dùng kích đỡ khiến lưỡi đao bật văng ra ngoài, suýt nữa thì rơi khỏi tay khiến Triệu Đại Bàng thất kinh kêu lớn:

– Tiểu tử quả là có sức mạnh!

Nói vậy nhưng Đại Bàng vẫn chưa hết hung hăng, vận sức chém một đao nữa. Lần này Tiết Đình San cũng dùng hết sức hất mạnh nên lưỡi đao bật lại gần trúng vào mặt chủ nhân. Triệu Đại Bàng kinh hãi vô cùng, biết giao đấu bằng võ khí sẽ thất bại dưới tay Tiết Đình San nên vội vàng lấy kim chung quăng lên.

Đình San đội Kim khôi là báu vật của Lão tổ, thấy kim chung bay đến thì liền phát ra một luồng hào quang sáng chói, chạm vào kim chung khiến nó vỡ ra thành trăm mảnh. Triệu Đại Bàng hoảng sợ vô cùng, toan quay ngựa bỏ chạy nhưng Đình San nhanh tay hơn, đâm một kích trúng bụng khiến địch thủ nhào luôn xuống ngựa chết tốt.

Ngay khi ấy Chu Đỉnh tiên là sư phụ của Triệu Đại Bàng đang vân đi ngang, thấy đệ tử chết mà không cứu kịp thì tức giận vô cùng, niệm chú nổi một trận cuồng phong đá bay cát

chạy mù mịt trời đất, đình nhờ đó bay xuống đánh chết Đình San báo thù. Cũng may Đình San vừa thấy cuồng phong nổi lên là biết ngay có tay lợi hại, lập tức cho rút binh về kịp.

Chu Đĩnh tiên không sao phát tiết hết nổi giận, ngay đêm ấy lập một trận dũ gọi là Liệt Diệm ở bên ngoài ải, chờ đến sáng dẫn quân đến khiêu chiến, gọi đích danh Đình San mà mắng.

Đình San nghe báo thì không sao nhịn được, xin với phụ thân cho mình ra đối chiến. Vừa thấy mặt Chu Đĩnh tiên, Đình San biết ngay là bọn bàng môn tả đạo nên nghĩ thầm:

– “Bọn này có nhiều tà pháp, nếu ta không ra tay trước thì rất khó đối phó”.

Nghĩ xong, Tiết Đình San múa kích vùn vụt, thúc ngựa xông lại đánh luôn chẳng cần hỏi họ tên. Chu Đĩnh tiên cố chống đỡ được mấy hiệp thì bủn rủn cả chân tay, vội vàng thúc ngựa chạy vào trận. Thấy Đình San đuổi theo, Nhơn Quý liền cho Tần Hán, Đạm Nhất Hổ và mười viên phó tướng đi theo hộ trận.

Chu Đĩnh tiên chạy vào trung ương, thấy quân Đường đã vào trận hết thì liền lấy Hỏa hồ lô ra quăng lên trời, tạo thành một biển lửa

ngùn ngụt. Chỉ trong phút chốc ba ngàn quân sĩ và mười viên phó tướng đều bị chết cháy. Riêng Đinh San có Chu Tước bảo nên không hề hấn gì, tuy nhiên cũng không sao tìm được đường ra. Đậu Nhất Hồ và Tần Hán nhờ biết độn thổ nên chạy thoát, chạy về trại báo cho Nhơn Quý biết. Liễu phu nhân và Tiết Kim Liên nghe tin Đinh San bị hãm trong trận thì đều khóc ngất, đồng xin Nhơn Quý tìm cách cứu giúp Đinh San.

Đậu Tiên Đồng và Kim Định nghe tin này không hề khóc lóc, nai nịt xong xuôi liền đến soái dinh xin vào trận cứu Đinh San ra. Nhơn Quý lắc đầu nói:

– Liệt Diệm trận hết sức lợi hại, nếu không có nhiều thần thông thì chẳng khác gì đưa thân cho bọn chúng đốt. Nay phải nhờ Trình thiên tuế về Hàn Giang quan gọi Phàn Lê Huê đến đây thì may ra mới phá được.

Liễu phu nhân cả mừng, hối thúc chồng sai người đi cho mau.

HỒI THỨ MUỖI BẢY

Tạ Ánh Đăng phá trận Liệt Diễm

Tiết Đình San bắn tháp Mộc Lô

Trình Giảo Kim tuân lệnh, cấp tốc chạy về Hàn Giang quan đưa thư cho Phàn Lê Huê. Đọc thư xong, Phàn Lê Huê biết Tiết Đình San bị nạn thì phân vân không biết phải xử sự ra sao, không đi thì trái ý cha chồng mà đi thì không đúng với đạo lý của người đã xuất gia. Trình Giảo Kim chợt nhận ra Phàn Lê Huê đang mặc áo quần nhà tu, tay cầm phất trần thì biết ngay nguyên do, hết lời giải thích rồi đến năn nỉ, mãi sau mới làm cho Phàn Lê Huê xiêu lòng, nhận lời đi phá trận giải cứu Đình San.

Phàn Lê Huê theo Trình Giảo Kim đến Thanh Long quan, vào ra mắt Nhơn Quý chỉ xá một cái chứ không lạy, cho biết:

– Từ khi thế tử phụ rẫy thì tôi đã quyết lòng xuất gia, vì thế không theo thói tục nữa, xin Nguyên soái miễn chấp.

Nhơn Quý và Liễu phu nhân nghe vậy hết sức đau lòng, ứa nước mắt mà khuyên giải Phàn Lê Huê cứu Đinh San một lần rồi sau này muốn giữ đạo hạnh cũng không dám ép buộc nữa. Bất đắc dĩ Phàn Lê Huê phải nhận lời, lên ngựa đi một vòng quan sát trận thế. Khi trở về, Phàn Lê Huê nói với mọi người:

– Đây là một trận dữ nhất trong mười trận đời nhà Chu, bất cứ ai bị hãm vào trong trận thì đều bị đốt cháy thành tro bụi. May sao thế tử có bảo bối của Vương Ngao lão tổ nên chưa hề hấn gì. Tuy nhiên muốn phá được trận này thì phải thỉnh các tiên xuống cầm ấn soái điều khiển mới phá nổi.

Trong khi Phàn Lê Huê đang nói chuyện thì Chu Đỉnh tiên đã nghe biết có người đến quan sát trận, lập tức dẫn quân tới khiêu chiến. Phàn Lê Huê nghe vậy cũng lên ngựa tiến ra. Thấy mặt Chu Đỉnh tiên, Phàn Lê Huê biết tên này rất độc ác nên chẳng do dự, rút luôn Tru Tiên kiếm ra đánh. Chu Đỉnh tiên vừa thấy Tru Tiên

kiếm thì thất kinh hồn vía, quay ngựa chạy thẳng, chẳng dám nhìn lại. Phàn Lê Huê không muốn sát sinh nên thông thả trở về trại thương nghị việc thỉnh các tiên. Nhon Quý liền nhường ấn soái cho Phàn Lê Huê tùy nghi sử dụng, miễn sao phá được trận cứu Đình San về là hài lòng lắm rồi.

Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê không hề nài nỉ như trước, thẳng tưng truyền các tướng đến hội, nghiêm mặt nói:

– Tôi tạm thay quyền Nguyên soái điều khiển phá trận, vậy chư tướng nhất nhất phải tuân lệnh, bất cứ ai không nghe thì đều theo quân pháp xử phạt chẳng tha.

Các tướng đều cúi đầu xin nghe theo. Phàn Lê Huê liền phân công:

– Tàn tướng quân có phép thẳng thiên thì cầm theo một đạo Ngũ Lôi phù, chưởng quản thiên môn. Đậu tướng quân dùng phép địa hành, cầm một đạo linh phù chưởng quản dưới đất, hai người hễ thấy Chu Đỉnh tiên chạy lên hay chạy xuống đều được phép đánh giết. Còn lại Đậu Tiên Đồng giữ Thanh Long kỳ trấn giữ phía đông; Tiết Kim Liên giữ Hồng Vân kỳ trấn phía

nam; Kim Định giữ Bạch Hổ kỳ trấn phía tây; La Chương giữ Hắc Tinh kỳ trấn phía bắc. Tất cả đồng một lòng thì mới phá trận được.

Khi các tướng tuân lệnh dẫn quân sĩ ra đi, Phàn Lê Huê liền cầm Hoàng Long kỳ kéo quân thẳng tới trung quân, vừa mới xông vào thì bốn bề chợt có lửa dậy phừng phừng, chẳng sao tiến nổi. Phàn Lê Huê chợt nhớ tới trước khi xuống núi sư phụ có ban cho một cái Kim bài để thỉnh các tiên, lập tức sai quân bày bàn hương án, đặt Kim bài lên bàn khấn vái.

Trong chốc lát có một vị tiên trưởng đằng vân bay xuống. Phàn Lê Huê nhìn thấy vị tiên trưởng này tiên phong đạo cốt, râu năm chòm xanh mượt như người còn trẻ thì vội cúi đầu làm lễ hỏi danh tính. Tiên trưởng đáp:

– Ta là Tà Ánh Đăng, tu luyện nơi Bồng Lai đảo. Nay thấy người cầu khẩn nên đến giúp phá trận.

Phàn Lê Huê cả mừng, xin Tà Ánh Đăng dùng thần thông dập tắt ngọn lửa để mình tiến binh vào. Tà Ánh Đăng gật đầu, lấy một cái hồ lô ra thả bốn con rồng trắng bay vút lên trời. Trong chốc lát trời đất kéo mây đen mịt mù,

mưa như trút nước khiến cho bao nhiêu lửa trong trận đều tắt ngúm. Chu Đỉnh tiên thấy tự nhiên phép bị phá thì tức lắm, hùng hổ xông ra nhưng khi nhìn thấy Tạ Ảnh Đăng thì khiếp vía kinh hồn, biến ra hai cánh bay về phía đông mà trốn.

Lúc đó Đậu Tiên Đồng đang dùng Thanh Long kỳ trấn giữ phía đông, thấy vậy lập tức ngăn lại. Trên cờ có dán linh phù nên Chu Đỉnh tiên không sao thoát nổi, đành phải vỗ cánh bay về hướng tây. Nơi đây đã có Kim Định dùng cờ Bạch Hổ chặn lại, Chu Đỉnh tiên hoảng sợ bay về hướng bắc nhưng cũng không sao thoát khỏi Hắc Tinh kỳ của La Chương.

Lúc này Chu Đỉnh tiên đã mất hết tinh thần, quỳnh quang bay về hướng nam, rốt cuộc vẫn không thoát được Hồng Vân kỳ của Tiết Kim Liên. Túng thế, Chu Đỉnh tiên liền dộn thổ trốn chạy, mới bị Đậu Nhất Hổ quát một tiếng đã bay hồn mất vía vụt thẳng lên mây. Tần Hán chờ đợi đã lâu, vừa thấy Chu Đỉnh tiên bay lên liền dùng Ngũ Lô phù đánh xuống.

Mọi người nghe một tiếng sét vang động, Chu Đỉnh tiên nhào luôn xuống đất nằm thẳng cẳng. Tần Hán toan bay xuống bắt lấy thủ cấp

thì chợt có vị tiên trưởng bay lại ngăn trở, cho biết:

– Đây là con vật cưỡi của Nam Cực tiên ông xuống trần phá quấy, tiểu tôn không nên giết nó làm gì.

Tần Hán nghe vậy trợn mắt đáp lại:

– Thầy chùa kia, ta muốn giết thì giết, người lấy quyền gì ngăn cản ta được?

Khi ấy Phần Lê Huê cùng ba nữ tướng chạy lại, quát lớn rồi giới thiệu cho biết đó là Tạ Ánh Đăng, tiên trưởng ngoài hải đảo đến giúp phá trận. Tần Hán nghe xong hổ thẹn cúi đầu nói:

– Tôi không biết tiên trưởng nên mới mạo phạm. Tuy nhiên cũng tại tiên trưởng gọi tôi bằng tiểu tôn nên mới tức giận như thế.

Tạ Ánh Đăng cười ngất, nói:

– Ta với Tần Thúc Bảo, ông nội của người là bạn chí thiết, chẳng lẽ không gọi như thế được sao?

Tần Hán vội vàng quỳ xuống tạ lỗi. Tạ Ánh Đăng không chấp, chỉ Chu Đỉnh tiên quát lớn:

– Nghiệt súc! Người còn chưa hiện nguyên hình hay sao?

Chu Đình tiên rùng mình một cái, hiện nguyên hình biến thành con hạc trắng. Tà Ánh Đăng liền lên lưng hạc, bay thẳng về chỗ Nam Cực tiên ông, trả cho chủ nhân. Thấy trận đã phá xong, chư tướng đồng kéo vào một lượt, đi đến đâu đập phá tan tành tới đó. Vào đến trung ương, mọi người thấy Tiết Đình San đang đứng ngơ ngác như người mất hồn thì vội lấy thuốc ra chữa chạy.

Chẳng bao lâu Đình San tỉnh lại, tuy biết Phàn Lê Huê cứu mạng mình nhưng không thèm nói lời nào, cúi đầu lên ngựa chạy thẳng về trại. Phàn Lê Huê thấy vậy buồn bã thu binh về, báo cho Nhơn Quý biết để điều động quân mã tiến chiếm ải Thanh Long. Quân Liêu không có chủ tướng nên chẳng hề chống cự chút nào, lớp đầu hàng lớp bỏ trốn bằng hết.

Nhơn Quý kéo binh vào ải kiểm điểm đầu đó, dựng cờ Đại Đường xong liền gọi Đình San vào nói:

– Nhờ có Phàn Lê Huê mạng người mới sống sót, vì thế hãy bỏ qua những chuyện cũ, hòa hợp với nhau cho trọn tình phu thê.

Chẳng ngờ Đinh San vẫn bướng bỉnh, đáp:

– Phàn Lê Huê là nữ tướng triều đình thì đương nhiên phải ra sức, cần gì phải cảm ơn? Dù sao đi nữa con cũng không thể sống chung với một người bất trung bất hiếu được.

Nhơn Quý nghe vậy hết sức tức giận, xuống lệnh đánh Đinh San ba mươi roi. Các tướng vội xúm lại, người can gián Nguyên soái người khuyên nhủ Đinh San nhưng cả hai đều nhất định như thế, chẳng ai nói nổi. Phàn Lê Huê nghe tin Đinh San bị đánh roi, máu rơi thịt nát thì vào trước, cúi lạy rưng rưng nước mắt nói:

– Xin Nguyên soái bớt giận. Tôi xin về Tỏa Dương thành ẩn tu là chẳng còn chuyện gì xảy ra nữa cả.

Liễu phu nhân cùng Đậu Tiên Đồng, Tiết Kim Liên và Kim Định đồng xúm vào mỗi người khuyên giải một câu càng làm cho Phàn Lê Huê khóc lớn hơn, ghen ngào nói:

– Mọi người có lòng thương tưởng thì tôi xin ghi nhớ nhưng duyên số đã bạc bẽo như vậy thì còn níu kéo làm gì cho thêm khổ tâm. Từ nay trở đi tôi chuyên tâm chăm lo cho mẹ già, bao giờ đến lúc trăm tuổi thì sẽ về núi tu hành, không còn quyến luyến gì trần gian nữa.

Nhơn Quý hết sức xúc động, biết không thể cầm giữ được nên đành phải truyền quân sửa soạn xe ngựa đưa về. Sau khi cho quân nghỉ ngơi ba ngày, Nhơn Quý giao cho Khương Hưng Cự trấn giữ Thanh Long quan, còn bao nhiêu quân mã nhắm hướng Chu Tước quan tấn phát. Mấy ngày sau đến nơi, Nhơn Quý truyền hạ trại rồi triệu lão tướng Trần Vân lại hỏi về tình hình ở ải Chu Tước. Trần Vân liền thưa:

– ải Chu Tước này do một tướng Liêu tên là Thiện Thái Lai trấn giữ. Thiện Thái Lai vốn sức mạnh hơn người, võ nghệ cao cường lại được di nhân truyền cho phép Tang Mộc Lô pháp, luyện thành một cái bảo tháp bằng gỗ có bảy tầng, mỗi tầng có hai con Hỏa long, phun lửa cực kỳ lợi hại. Ngài phải cẩn thận lắm mới được.

La Chương nghe vậy không bằng lòng, cho là Liệt Diêm trận lợi hại như vậy, còn phá được

huống gì Tang Mộc Lô pháp, xin Nhơn Quý cho mình ra trận. Nhơn Quý bằng lòng nhưng dặn dò rất cẩn thận, nếu thấy nguy hiểm thì cứ chạy về, không bị bắt tội thất trận. La Chương bái tạ xong lập tức điểm quân rầm rộ kéo đến trước ải, lớn tiếng thách chiến.

Chẳng bao lâu trong ải có tiếng pháo lệnh nổ vang rồi một tướng mặt đỏ râu xanh hùng hổ dẫn quân xông ra, thấy La Chương còn nhỏ tuổi thì rất khinh thường chẳng thèm hỏi tên tuổi, vung búa chém luôn. La Chương lấy thương hất một cái làm cây búa văng ngược trở lại. Thiện Thái Lai không ngờ sức của La Chương mạnh đến thế, kinh hoảng quay ngựa bỏ chạy.

Thấy La Chương đuổi theo ráo riết, Thiện Thái Lai liền lấy bảo tháp quăng lên, lập tức mười bốn con Hỏa long từ bảy tầng tháp bay ra phun lửa mù mịt, đốt chết toàn bộ quân sĩ nhà Đường. Riêng La Chương chạy trước nên chưa bị lửa tấp trúng nhưng mù mịt chẳng thấy đường chạy về. Nhơn Quý đứng lược trận, liền cho Đâu Nhất Hồ và Tần Hán đuổi theo giúp một tay. Nhờ vậy La Chương chạy thoát về thành còn Đâu Nhất Hồ và Tần Hán cũng không ham đánh, dón thổ chạy luôn.

Nhơn Quý kiểm điểm lại binh mã, cộng với quân chết trong trận Liệt Diệm thành ra một số lớn thì hết sức buồn bã, đứng ngồi chẳng yên. Trình Giảo Kim biết ý, đứng ra xin bảo lãnh cho Tiết Đình San, cam kết thể nào cũng phá được ải. Bất đắc dĩ Nhơn Quý phải bằng lòng, cho người về Chu Tước quan gọi Tiết Đình San đến. Vừa gặp mặt con, Nhơn Quý đã mắng luôn:

– Nghịch tử! Đáng ra ta đã giết chết người rồi nhưng vì còn đang chinh chiến nên tạm tha cho. Nay Liêu tướng ở ải này sử dụng Mộc tháp rất lợi hại, người hãy trừ diệt hắn mà lấy công chuộc tội.

Đình San tuân theo, dẫn binh mã đến trước cửa ải kêu lớn:

– Tên Phiên tướng hay khoe khoang đâu, có ta là thế tử Tiết Đình San đến đây, hãy ra chịu chết cho mau.

Thiện Thái Lai nghe vậy rất giận, lập tức nai nịt dẫn quân tiến ra, cùng Tiết Đình San đánh nhau một trận. Được mấy chục hiệp, Thái Lai tự biết khó chống nổi với Đình San nên thừa cơ lấy bảo tháp quăng lên. Tiết Đình San đã đề phòng sẵn, mau lẹ lấy Xuyên Vân tiễn nhắm

mộc tháp bắn một phát. Hai bảo bối chạm nhau nổ vang trời đất, Mộc tháp liền tan thành tro bụi ngay tức thì.

Thái Lai còn đang ngẩn người kinh hoảng, Tiết Đình San liền thừa cơ hội đâm cho một kích, nhào luôn xuống ngựa chết tốt. Tiết Đình San chạy lại cắt lấy thủ cấp của Thiện Thái Lai, vừa toan xua binh chiếm ải thì chợt trên không có tiếng nói vọng xuống:

– Tiết Đình San! Người cũng là người của tiên gia mà sao dám ra tay giết đệ tử của ta? Người giỏi thì chịu một roi xem thử.

Đình San ngược mắt nhìn lên, thấy một đạo nhân diện mạo hung ác chẳng khác lão long tinh, mỏ nhọn râu dài đang từ trên giơ roi định đánh xuống thì liền múa kích đón đỡ, cùng đạo nhân giao chiến hơn ba mươi hiệp. Thấy không thắng nổi địch thủ, đạo nhân liền quăng roi lên trời hóa thành hai con giao long bay xuống, giương nanh múa vuốt hết sức ghê gớm. Đình San cả sợ, vội giục ngựa chạy thẳng về trại.

HỎI THỨ MUỐI TÁM

Giảo Kim ba lần cầu nữ tướng

Đình San mấy lượt mắng hiền thê

Ngày hôm sau, Nhơn Quý cùng chư tướng lên thành quan sát địch tình, chợt thấy quân Liêu đã lập trận từ bao giờ, cờ xí ngập trời, sát khí ngùn ngụt. Nhơn Quý còn đang ngơ ngẩn đứng nhìn thì đạo nhân hôm trước đã xông ra thách thức:

– Nhơn Quý! Ta nghe danh ngươi quá hải chinh đông lừng lẫy thiên hạ, nay nếu không phá được trận này thì đừng khoe khoang nữa mà mang nhục.

Nhơn Quý nghe vậy cả giận, quay lại hỏi các tướng nhưng chẳng ai dám ra trận trừ Tiết Đình San. Nhơn Quý đành phải bằng lòng, dặn dò con nên cẩn trọng, hễ thấy yêu đạo giở tà thuật ra thì phải tránh né ngay. Tiết Đình San tuân lệnh điểm quân xông ra, cùng với yêu đạo

đánh nhau một trận. Được chừng mười hiệp, yêu đạo trá bại bỏ chạy vào trong trận. Nhơn Quý thấy vậy rất kinh hãi, vội cho Đậu Nhất Hồ và Tần Hán đuổi theo hỗ trợ nhưng khi ấy yêu đạo đã dùng Thủy hồ lô hóa ra một biển nước mênh mông, nhận chìm bằng hết bọn quân sĩ nên hai tướng cũng khiếp vía kinh hồn, độn thổ mà chạy về.

Liễu Kim Hoa và Tiết Kim Liên thấy vậy khóc ngất, lo rằng phen này Đinh San không sao tránh khỏi mạng vong. Tiết Kim Liên gạt nước mắt, hậm hực nói:

– Tất cả là do đại huynh bội bạc mà ra, nếu còn Phàn tẩu tẩu thì đâu có đến nỗi?

Nhơn Quý nghe nhắc đến Phàn Lê Huê thì thở dài, nhờ Trình Giảo Kim đi cầu một lần nữa. Trình Giảo Kim ngại ngùng từ chối khiến Nhơn Quý không biết nói sao, đành than dài:

– Việc nguy cấp đến nơi, chẳng lẽ thiên tuế chịu bó tay hay sao? Nếu vậy thì coi như việc chinh Tây đã chấm dứt ở đây rồi.

Trình Giảo Kim nghe vậy bất đắc dĩ tuân lệnh, cưỡi ngựa đến Hàn Giang quan, tự nghĩ:

– “Phen này ta không nói dối không xong, phải nói rằng Đinh San đã hồi tâm, mời nàng về sum họp thì mới mong thành công.”

Đã có ý như vậy nên Trình Giảo Kim nói với bọn quân sĩ:

– Các người mau vào báo với tiểu thư là Tiết thế tử nhờ ta đến đón về.

Phàn phu nhân nghe vậy rất mừng, hối thúc Phàn Lê Huê sửa soạn đi ngay. Thấy con gái có vẻ ngần ngại, Phàn phu nhân khuyên nên ra tiếp Trình Giảo Kim thì sẽ biết sự thật ra sao. Phàn Lê Huê nghe lời mẹ, ra chào Trình Giảo Kim, nói ngay:

– Tôi biết oan gia chẳng bao giờ hồi tâm chuyển ý đâu, chắc là quân Đường đang gặp gì đó nguy cấp mới nhờ thiên tuế đến cầu cứu phải không?

Trình Giảo Kim nghe vậy giật mình, thầm khen Phàn Lê Huê tinh ý nhưng vẫn cố gắng nói dối cho tròn vở kịch. Phàn phu nhân cũng khuyên con:

– Thiên tuế đã lặn lội đến đây thì con nên vị tình mà đi một chuyến, nếu thế tử vẫn vô tình như trước thì lần sau từ chối cũng chưa muộn.

Phàn Lê Huê bất đắc dĩ phải nghe lời, dẫn quân theo đường tắt đến Chu Tước quan. Con đường này rất hiểm trở, có nhiều núi cao nên thảo khấu chiếm làm sào huyệt khá nhiều. Phàn Lê Huê đang đi, chợt có tiếng pháo nổ vang rồi một nam tử tuổi còn khá trẻ xông ra đòi tiền mãi lộ. Phàn Lê Huê đang lúc vội vàng, tức quá mắng ngay:

– Người chỉ đáng làm con ta, sao dám đòi tiền mãi lộ.

Tiểu tướng kia cười ngất, đáp:

– Được lắm. Nếu người đánh bại thì ta sẵn sàng gọi người là nghĩa mẫu, bằng không thì phải theo ta lên núi làm vợ chồng.

Phàn Lê Huê nghe vậy vừa hổ thẹn vừa tức giận, múa song đao chém luôn. Hai người giao đấu được mấy hiệp thì tiểu tướng kia đuối tay, vội vàng quay ngựa bỏ chạy. Phàn Lê Huê tức tốc đuổi theo, từ phía sau vói tay nắm cổ tiểu tướng vật xuống đất, hô quân trói lại. Phàn Lê Huê cười gằn, hỏi:

– Vừa rồi người nói những gì? Bây giờ có giữ được không?

Thật ra Phàn Lê Huê chỉ hỏi cho bố tức vậy thôi, chẳng ngờ tiểu tướng kia rất khảng khái, gật đầu nói:

– Tôi đã hứa thì sẽ theo lời, bằng lòng nhận làm nghĩa mẫu.

Nói xong, tiểu tướng kia quỳ xuống lạy bốn cái, xin được hỏi tính danh. Khi biết Phàn Lê Huê đang dẫn binh tướng đi đánh quân Liêu, tiểu tướng liền cho biết mình tên là Tiết Ứng Luân, cháu bốn đời của Tiết Cử, cũng là người Trung Nguyên lưu lạc đến đây, xin được theo hầu dưới trướng Phàn Lê Huê lập công chuộc tội. Phàn Lê Huê vốn không câu nệ, bằng lòng gọi Tiết Ứng Luân bằng con, phong cho làm Tiên phong, dẫn quân cấp tốc kéo đi.

Nhơn Quý thấy Trình Giảo Kim chưa về mà quân cứu viện đã tới thì rất mừng, sai con gái và hai con dâu ra đón tiếp. Nhân dịp ấy Phàn Lê Huê cho Tiết Ứng Luân vào ra mắt tổ phụ, thuật lại đầu đuôi việc nhận nghĩa tử. Không thấy Đinh San ra đón mình, Phàn Lê Huê hỏi ngay:

– Chẳng hay oan gia đâu rồi, tôi muốn hỏi xem chàng ta đã hồi tâm thật chưa hay chỉ nói chơi ngoài miệng mà thôi.

Bất đắc dĩ Kim Liên phải nói thật Đình San hiện giờ đang bị hãm trong trận của yêu đạo. Phàn Lê Huê nghe vậy cúi mặt không nói. Nhon Quý sợ Phàn Lê Huê bỏ về nên hết lời khuyên bảo, dù cho Đình San có tệ bạc đâu mình vẫn nhận làm dâu con trong nhà.

Phàn Lê Huê còn dùng dằng chưa biết tin sao thì chợt có quân sĩ vào báo yêu đạo lại đến khiêu chiến, mắng chửi nhiều lời vô lễ. Nhon Quý nghe vậy rất tức giận, nói với Kim Huê:

– Tên yêu đạo này thật khinh người quá lắm. Nay con đừng nghĩ gì đến tên súc sinh đó, cứ ra đánh cho hắn một trận biết mặt.

Phàn Lê Huê không sao từ chối được, đành cưỡi ngựa ra trước trận xem thử, biết ngay yêu đạo dùng Thủy hồ lô lấy nước biển bắc đổ vào trận, nếu Đình San không có áo kỵ nước lửa thì đã toi mạng lâu rồi. Nhon Quý thấy Phàn Lê Huê bằng lòng thì cả mừng, lập tức giao ấn soái cho tùy quyền điều động. Phàn Lê Huê xin nhận, lập tức thăng tướng phân phó công việc: sai Đậu

Tiên Đông, Kim Định và Kim Liên dẫn ba đạo quân chặn ba hướng; Tần Hán và Đậu Nhất Hồ dẫn quân chặn hai bên đông, tây; Tiết Ứng Luân cầm Thủy Tinh đổ cùng mình vào trận. Các tướng nghe lệnh thì liền lui ra sửa soạn thi hành.

Ba nữ tướng vào trận trước, vừa qua khỏi cửa trận thì có tiếng sấm sét vang trời rồi một đạo hào quang từ trên cao chiếu xuống biến thành biển nước mênh mông, không sao tiến nổi. Khi ấy yêu đạo xuất hiện, cùng với ba nữ tướng giao tranh kịch liệt. Được mấy hiệp, yêu đạo lén lấy Hỏa hồ lô thả quạ lửa ra khiến ba nữ tướng thất kinh hồn vía, quay ngựa bỏ chạy.

Tiết Ứng Luân nổi giận múa đao tiến vào, khi thấy nước dâng tới thì liền lấy Thủy Tinh đổ quăng ra, bao nhiêu nước biển đều bị bảo bối thu sạch. Yêu đạo thất kinh hồn vía, vội mở Hỏa hồ lô thả quạ lửa ra. May sao khi ấy Phàn Lê Huê vừa kịp đến nơi, dùng Càn Khôn quyền quăng lên, đánh chết hết bọn quạ lửa.

Yêu đạo này vốn cả đời mới luyện được hai bảo bối Thủy, Hỏa hồ lô, bây giờ bị mất hết thì tức giận vô cùng, nghiêng răng xông vào đánh với

Phàn Lê Huê. Được một lúc, Tiết Ứng Luân, Tần Hán và Đâu Nhất Hồ lần lượt xông vào trợ chiến khiến yêu đạo không sao địch nổi, toan vọt người chạy trốn. Phàn Lê Huê nhanh tay lấy Đả Thần tiên quất một cái trúng vai khiến yêu đạo rơi xuống đất hiện nguyên hình là một con Nguyệt long. Tuy bị thương nhưng Nguyệt long vẫn còn cố chui xuống đất trốn chạy, bị Nhất Hồ độn thổ đuổi theo ban cho một cơn, đau quá phải trồi lên mặt đất.

Phàn Lê Huê chờ sẵn, lập tức chém một đao chặt Nguyệt long ra làm hai khúc. Quân Liêu thấy chủ tướng tử trận thì chẳng còn hồn vía nào nữa, thi nhau bỏ chạy tán loạn. Phàn Lê Huê ung dung tiến vào giữa trận, đốt một đạo bùa. Tức thì sấm sét nổi lên vang trời, Tiết Đình San giật mình tỉnh lại, được các tướng phò về thành.

Nhơn Quý thấy trận đã phá xong mừng rỡ vô cùng, truyền quân tướng kéo thẳng vào trong ải. Sau khi kiểm điểm xong, Nhơn Quý gọi Đình San vào trướng, chỉ mặt mắng:

– Súc sinh! Người bị Nguyệt long hãm tại trận, nếu không có vợ người đến cứu thì còn tính

mạng dẫu nữa để ngang ngạnh, sao không quỳ xuống tạ lỗi cho mau?

Cùng lúc ấy Tiết Kim Liên, Đậu Tiên Đồng và Kim Định chạy đến, người khuyên giải Đình San kẻ nói với Phàn Lê Huê nên Đình San chẳng thể trái lời, gượng quỳ xuống xin lỗi Phàn Lê Huê. Thấy chồng quỳ, Phàn Lê Huê chẳng dám nhận, quỳ xuống đáp lễ. Nhon Quý thấy vậy mừng rỡ khôn xiết, sai quân treo đèn kết hoa, chỉ chờ mai nhân là Trình Giảo Kim về tới sẽ tiến hành làm lễ động phòng hoa chúc.

Đêm hôm ấy Đình San ngủ ở phòng Kim Định, biết vợ mình đã hoài thai thì rất mừng rỡ, vì thế giận hờn cũng tiêu tán một phần. Ngày hôm sau Trình Giảo Kim về đến, biết mọi việc ổn thỏa thì cười lớn, tíu tít chạy đi chạy lại lo việc bày biện bàn ghế. Tiết Đình San thấy ai nấy đều vui mừng thì không dám bướng bỉnh như trước, cùng Phàn Lê Huê bái lạy trời đất, cha mẹ, mai nhân rồi giao bái với Phàn Lê Huê. Ai nấy đều hoan hỉ khôn xiết.

Chợt Tiết Ứng Luân bước ra xin được bái lạy nghĩa phụ. Đình San nhìn thấy Ứng Luân

diện mạo thanh tú, tướng mạo đường đường, sức lực tràn đầy thì sinh nghi ngờ, tự nghĩ:

– “Trước kia nữ tặc thấy ta dung mạo tuấn tú thì giết cha chém anh để kết hôn cho bằng được. Sau này bị ta xua đuổi thì có lẽ tư tình với tên này, lấy danh nghĩa mẹ con lừa dối ta đây. Cả hai đều là hạng dâm loạn thì còn để làm chi cho chậi đất?”.

Nghĩ vậy nên Đinh San bất ngờ đứng dậy chỉ mặt Phàn Lê Huê mắng lớn:

– Tiện tỳ! Ngươi và hấn bằng tuổi nhau thì liêm sỉ để đâu mà gọi mẹ con? Ngươi tham dâm hiếu sắc như vậy mà còn dám ngồi đây làm nhục gia phong nhà họ Tiết hay sao?

Lần này Phàn Lê Huê vừa nhục vừa tức, uất ức đến mức ngã ra bất tỉnh tại chỗ. Đậu Tiên Đông, Kim Định và Tiết Kim Liên vội xúm lại săn sóc, còn Đinh San chẳng để ý gì đến, quát gọi quân sĩ mang Tiết Ứng Luân ra ngoài chém đầu tức khắc.

HỎI THỨ MUỖI CHÍN

Huyền Võ quan, tướng Đường thất trận

Chốn khuê phòng, huynh đệ tương lân

Quân sĩ đang định bắt trời Ứng Luân thì Nhơn Quý tới kịp, chỉ mặt Đình San mắng như tát nước. Sau đó Nhơn Quý sai thả Ứng Luân ra, mang Đình San thế vào chỗ bị chém đầu. Chư tướng và Liễu phu nhân thấy Nhơn Quý nổi trận lôi đình, mặt đỏ phừng phừng, mắt trợn lên như muốn rách cả ra thì không ai dám nói lời nào. Trình Giảo Kim vội chạy đến khuyên giải, hết lời xin tội cho Đình San mà Nhơn Quý nhất định không nghe theo, một mực hỏi quân đem chém cho mau.

Trình Giảo Kim sợ quá, quỳ xuống xin:

– Thế tử tài nghệ song toàn, chính là trụ cột của triều đình, nếu Nguyên soái cứ khăng khăng chém đầu thì việc chinh Tây tất chẳng

thành, lão còn mặt mũi nào nhìn thấy thánh thượng nữa, chỉ bằng chết theo cho rảnh nợ.

Nói xong, Trình Giảo Kim định lao đầu vào vách tự vẫn khiến Nhơn Quý hoảng sợ ngăn lại, bằng lòng tha chết cho Đình San nhưng vẫn trưng trị bốn mươi roi, giam vào ngục. Khi ấy Tiết Ứng Luân biết sống không nổi với Đình San, lén trốn về Ngọc Túy sơn, làm thảo khấu như cũ. Về phần Phàn Lê Huê được ba chị em săn sóc một lúc thì tỉnh dậy, khóc ngất một hồi, cũng toan tự vẫn để tỏ lòng trinh bạch.

Liều phu nhân cả sợ, vội lấy mẹ già còn phải phụng dưỡng ra khuyên giải, khi ấy Phàn Lê Huê mới từ bỏ ý định tự vẫn, ghen ngào nói với mọi người:

– Duyên phận đã vậy thì từ nay trở đi tôi quyết nương nhờ cửa đạo, không vương mắc hồng trần nữa để khỏi làm trò cười cho thiên hạ, ba quân cũng không bị xôn xao.

Thấy Phàn Lê Huê quyết tâm, Tiết Kim Liên biết không sao ngăn cản nổi nên khuyên:

– Tỷ tỷ đã muốn thì chẳng ai dám trách, tuy nhiên tỷ tỷ đừng vội thí phất, lỡ ra có thánh

chỉ đến sai ra trận hay tác thành nhân duyên thì khó lòng mà cứu vãn được nữa.

Phàn Lê Huê nghe vậy hứa sẽ không xuống tóc nhưng vẫn quyết giữ đạo tu hành, bái tạ Nhơn Quý rồi dẫn quân ra đi. Chợt nhớ tới Tiết Ứng Luân, Phàn Lê Huê hỏi ra đầu đuôi thì cả giận, mắng:

– Thật là nghiệt tử. Dù nghĩa phụ có đánh mắng thế nào cũng không nên bỏ đi. Bất đắc dĩ cũng phải nói với ta một tiếng mới phải.

Phàn Lê Huê tức quá, mắng con không theo đường cũ, thẳng đường lớn về Hàn Giang quan. Nhơn Quý thấy việc quân đã tạm ổn, truyền cho Chu Thanh ở lại trấn giữ, còn bao nhiêu nhắm hướng Huyền Võ quan tấn phát. Mấy ngày sau tới nơi, Nhơn Quý cho quân hạ trại, hỏi han về tướng giữ ải để quyết định kế sách cho chu toàn.

Nguyên tướng giữ ải này tên là Điều Ứng Tường, vợ chết sớm để lại một người con gái là Điều Nguyệt Nga, tài sắc võ nghệ đều song toàn, lại được Kim Dao thánh mẫu truyền cho pháp thuật, luyện được bảo bối Nhiếp Hồn linh hết sức lợi hại. Hai cha con nghe báo quân Đường hạ trại trước ải thì liền sai quân chống giữ cẩn mật,

ngày hôm sau sai một bộ tướng là Hồng Lý Đạt dẫn quân đến khiêu chiến.

Khi ấy Uất Trì Thanh Sơn vừa vận lương về tới, thấy Hồng Lý Đạt cả tiếng mắng chửi thì giận lắm, xin Nhơn Quý cho mình ra đối chiến. Được Nhơn Quý bằng lòng, Uất Trì Thanh Sơn liền nai nịt, điểm quân kéo ra, chỉ mặt Hồng Lý Đạt mắng luôn:

– Ta là Uất Trì Thanh Sơn, con của Trần Quốc công đây. Người đã biết danh sao chưa xuống ngựa đầu hàng?

Hồng Lý Đạt mắng lại mấy câu khiến cả hai đều tức giận, múa võ khí xông vào đánh loạn đả. So về sức mạnh thì Hồng Lý Đạt còn kém xa Uất Trì Thanh Sơn, vì thế được mấy hiệp đã đuối hai tay, vội vàng quay ngựa bỏ chạy. Uất Trì Thanh Sơn giục ngựa đuổi theo, đánh với một thương trúng lưng khiến Hồng Lý Đạt hộc máu, ôm cổ ngựa chạy trốn chết.

Thấy tướng địch vẫn đuổi theo, Diêu Ứng Tường liền xông ra chặn lại, quát một tiếng như sấm nổ. Uất Trì Thanh Sơn nghe tiếng quát rung động cả người, dừng ngựa lại nhìn cho kỹ. Tuy Diêu Ứng Tường mặc giáp đội kim khôi oai

phong lâm liệt nhưng Uất Trì Thanh Sơn chẳng hề sợ hãi, múa thương đánh luôn. Điều Ứng Tường cả giận, huy động Hàng Ma giảo chống lại, cùng Uất Trì Thanh Sơn giao chiến hơn năm mươi hiệp.

Uất Trì Thanh Sơn thấy Điều Ứng Tường càng đánh càng hăng mà mình đã cảm thấy đuối sức vội vàng gọi La Chương ra trợ giúp. Một mình Điều Ứng Tường đánh với hai tướng chẳng nao núng chút nào, Hàng Ma giảo bay lượn như mưa sa gió táp. Giao đấu thêm chừng mười hiệp nữa, La Thông lừa cơ hội đâm trúng tay Điều Ứng Tường một thương. Điều Nguyệt Nga thấy phụ thân bị thương thì liền giục ngựa xông ra trợ lực.

Hai tướng nhìn thấy nữ tướng tướng mạo đoan trang, thiên hương quốc sắc thì đều dừng tay, nhìn chăm chăm như người mất hồn. Đến khi Điều Nguyệt Nga thẹn quá quát hỏi, âm thanh êm ái du dương càng khiến cho La Chương thêm mê mẩn, nghĩ thầm:

– “Ta cố bắt sống nữ tướng này về làm vợ mới thỏa lòng”.

La Chương nghĩ vậy nên hăng hái vận hết sức lực ra đánh. Điều Nguyệt Nga không sao chống nổi, liền lấy bảo bối Nhiếp Hồn linh là một cái lục lạc ra nhắm mặt La Chương mà rung. La Chương tự nhiên xây xẩm mặt mày, hồn vía bị thu hết nên nhào xuống ngựa nằm bất động. Điều Nguyệt Nga định thúc ngựa chạy đến cắt lấy thủ cấp, may sao Đậu Nhất Hồ xông ra kịp, ngăn lại cho Thanh Sơn cứu La Chương chạy về bản trận.

Điều Nguyệt Nga thấy thân hình Đậu Nhất Hồ thấp lùn thì cứ cười hoài, chẳng thèm giao đấu mà dùng lục lạc rung luôn. Thấy Đậu Nhất Hồ xây xẩm mặt mày nhào xuống đất, Điều Nguyệt Nga càng cười lớn, sai quân trói lại dẫn về ải. Bảo bối này không sát sinh, chỉ làm cho người bị trúng mất hết hồn vía ba khắc, vì thế may mắn là Đậu Nhất Hồ kịp hồi tỉnh vừa đúng lúc bọn quân sĩ sửa soạn chém đầu.

Đậu Nhất Hồ vội nói:

– Đừng vội, đừng vội. Để ta đi về cho khuất mắt các người.

Tiếng vừa dứt thì người cũng chúi xuống đất mất dạng. Cha con Điều Ưng Tường thấy vậy

thất kinh hồn vía, càng ra sức cố thủ quan ải thêm thật chắc chắn.

Riêng Nhơn Quý thấy Thanh Sơn nằm thêm thiếp như chết rồi thì rất lo lắng, nhờ có Tần Hán giải thích thì mới khoan tâm ngồi đợi, quả nhiên sau ba khắc, Thanh Sơn chợt tỉnh dậy, vừa đúng lúc Đậu Nhất Hồ trốn về. Hai người bèn thuật rõ sự việc cho Nhơn Quý biết. Nghe kể Diêu Nguyệt Nga xinh đẹp như tiên, Tần Hán vốn hiếu sắc nên nổi lòng dâm, ngày hôm sau xin được ra đối chiến.

Được Nhơn Quý chấp thuận, Tần Hán hớn hở xông ra, thấy nhan sắc Nguyệt Nga quả đúng như lời kể thì không sao nhìn được, cười nói:

– Tôi chưa thấy ai tuyệt thế như tiểu thư, chi bằng theo tôi về chung hưởng ái ân có hay hơn là giao đấu không?

Diêu Nguyệt Nga hổ thẹn quá không thềm đánh, lấy lục lạc ra rung luôn. Tần Hán bị bất ngờ nên không sao tránh khỏi, nhào xuống đất mê man bất tỉnh. Khi mang Tần Hán về tới ải, cha con rất lo sẽ chui xuống đất như hôm qua nên treo Tần Hán lên cây mà xử trảm. Chẳng ngờ Tần Hán tỉnh dậy, vội vàng thẳng thiên bay

mất khiến cha con Điều Nguyệt Nga đều ngẩn ngơ, nhìn nhau than thở:

– Hôm qua một tên độn thổ, hôm nay một đứa thăng thiên. Nhà Đường quả là có nhiều tướng kỳ lạ, làm sao giữ nổi quan ải này?

Than xong, Điều Ứng Tường lập tức viết sớ tâu về kinh xin thêm quân tướng. Trong khi ấy ở trại Đường, các tướng xôn xao bàn tán về cái lục lạc thần, ai cũng lo sợ chẳng biết làm sao chống lại. Trình Giảo Kim nghe vậy liền bàn:

– Hai tướng Tần, Đậu đều có thần thông thì đêm nay hợp lực với nhau lén trộm lấy lục lạc. Mất bảo bối thì còn sợ gì cha con họ Điều nữa?

Thật ra hai tướng đều có lòng thèm muốn Điều Nguyệt Nga nên nghe vậy hăng hái nhận lời ngay. Đêm hôm ấy một người đằng vân một người độn thổ thăng vào trong ải. Riêng Tần Hán tự nghĩ:

– “Khi hạ sơn, sư phụ nói ta có duyên phận với Phiên nữ, có lẽ là Nguyệt Nga đây chăng? Đêm nay ta quyết chui vào phòng ngủ với mỹ nhân một đêm, dù có chết cũng vui lòng”.

Nghĩ vậy nên Tần Hán chẳng thèm tìm lục lạc, cứ nhắm phòng Nguyệt Nga mà chui vào. Khi ấy cha con Điều Ứng Tường còn đang bận khoản bàn tính nên chưa ngủ sớm như mọi khi. Nguyệt Nga chợt thấy có một cơn gió lạ thổi tới thì liền đánh tay đoán một quẻ, nói ngay với phụ thân:

– Đêm nay có thích khách lẻn vào ải, chúng ta phải đề phòng cẩn thận hơn trước mới xong.

Điều Ứng Tường nghe vậy lập tức xuống lệnh tăng cường việc bố phòng, hạ lệnh không ai được ngủ. Riêng Đậu Nhất Hồ đi dưới đất nên trước đó đã nghe hai cha con họ Điều nhắc tới việc bảo bối treo trong phòng ngủ của Điều Nguyệt Nga, cả mừng lẫn mò tới ngay. Đậu Nhất Hồ trồi lên, thấy màn chiếu thơm ngát, vật dụng trang nhã thì thích quá đi quanh một vòng, thấy ngay lục lạc đang treo trên đầu giường. Đậu Nhất Hồ lấy bảo bối bỏ vào túi nhưng chưa chịu về ngay, nghĩ thầm:

– “Sấn nệm hương đây tội gì ta không làm một giấc cho khoan khoái?”.

Nghĩ xong, Đậu Nhất Hồ lên giường nhắm mắt ngủ một giấc. Khi ấy Tần Hán mới mò vào,

vì trong phòng tắt đèn tối đen nên chỉ nghe được tiếng thở, mừng rỡ vén màn xông vào ôm đại, miệng nói nho nhỏ. Đậu Nhất Hồ giật bắn người lên toan ra tay nhưng nghe tiếng thì biết đó là Tần Hán, nín cười mà nói:

– Sao bây giờ mới chịu vào ngủ?

Tần Hán cũng nhận ra tiếng Đậu Nhất Hồ thì thẹn quá đứng sững một hồi. Một lát sau hai người hiểu ý nhau cùng một bệnh thì chợt cười phá lên rồi nắm tay nhau chạy về trại.

Trong khi ấy cha con họ Điều canh phòng suốt đêm mà chẳng thấy gì hết thì rất ngạc nhiên. Chợt có một a hoàn chạy ra báo tin lục lạc treo trên đầu giường tự nhiên biến đâu mất, Điều Ứng Tường cả sợ, nói:

– Hóa ra bọn chúng đã trộm được bảo vật rồi, bây giờ biết làm sao đây?

Điều Nguyệt Nga ung dung nói:

– Phụ thân đừng lo lắng. Hôm qua con đã đoán biết nên tráo lục lạc giả rồi, hiện vật thật còn trong người con, chẳng đi đâu mà mất.

Điều Ứng Tường nghe vậy mừng rỡ khen con đa mưu túc kế, sửa soạn quân mã đi khiêu

chiến. Đậu Nhất Hồ và Tần Hán vừa mới khoe công trộm được lục lạc xong thì nghe báo có Diêu Nguyệt Nga đến khiêu chiến, mừng rỡ xin Nhơn Quý cho ra trận ngay. Thấy Diêu Nguyệt Nga, hai tướng cứ nhìn nhau cười ngất khiến nữ tướng vừa giận vừa thẹn, mắng lớn:

– Hai người đi ăn trộm mà còn vô lễ thì không thể tha thứ được. Hôm nay ta quyết bắt cả hai về phanh thây xẻ thịt.

Đậu Nhất Hồ cười ngất, đáp:

– Ta chỉ sợ hôm nay người phải theo ta về chịu phân thây thì có.

Nguyệt Nga hiểu ý Đậu Nhất Hồ nói bậy nên nổi giận xông tới đánh liền. Được mấy hiệp, Nguyệt Nga biết không chống nổi nên lấy lục lạc ra sử dụng. Đậu Nhất Hồ và Tần Hán thấy bảo vật vẫn còn thì biết ngay đêm qua mình đã bị lừa, kinh hoảng độn thổ, thẳng thien chạy mất.

Diêu Nguyệt Nga đành phải đứng trước trại khiêu chiến, mắng nhiếc đến rất cổ họng mà chẳng tướng Đường nào dám ra. Một lúc sau, Diêu Nguyệt Nga thấy trại Đường treo bảng miễn chiến bài thì cười gằn, dẫn quân trở về.

HỎI THỨ HAI MƯƠI

Đẹp lương duyên, Tần Hán được vợ

Nơi quan ải, Nhơn Quý giao tranh

Hai tướng về trại báo cho Nhơn Quý biết đã bị lừa, đêm qua chỉ lấy nhăm lục lạc giả mà thôi. Thấy Nhơn Quý hết sức ưu phiền, Tần Hán liền nói:

– Khi hạ sơn, sư phụ tôi có cho biết sẽ lấy Phiên nữ làm vợ. Nay quả là có Nguyệt Nga nhưng vì cái lục lạc ấy quá lợi hại thì chẳng biết có phải không? Tôi xin về núi hỏi lại cho rõ, nếu biết cách đối phó thì mới thắng được.

Nhơn Quý bằng lòng nên Tần Hán đành vân đi ngay cho kịp. Đâu Nhất Hổ thấy vậy phân vân nghĩ thầm:

– “Mình cũng vì Tiết tiểu thư mà suýt mất mạng, chẳng hiểu có nhân duyên hay không? Chi bằng ta theo hấn nhờ hỏi giùm một thể”.

Nghĩ xong, Đậu Nhất Hồ liền độn thổ đuổi theo, đến một ngọn núi cây cỏ xanh tươi, từng bá rậm rạp thì gặp nhau. Nhất Hồ bèn nói:

– Sư đệ vì việc lương duyên mà về núi, nhân tiện hỏi giùm nhân duyên của tôi được không?

Tần Hán chưa kịp đáp thì chợt có một lão nhân đầu tóc bạc phơ chống gậy đi tới, hỏi vì sao mà tới núi này. Tần Hán và Đậu Nhất Hồ bèn tỏ thật là muốn biết việc nhân duyên khiến lão nhân ấy cười ngất, nói:

– Đây là Càn Khôn sơn, ta là Nguyệt lão cai quản việc nhân duyên. Hai người muốn biết thì cứ hỏi ta, cần gì phải về núi cho xa?

Đậu Nhất Hồ và Tần Hán nghe vậy cả mừng, theo lão nhân vào một động đá, lấy sổ ra xem xét. Trong sổ ghi rõ Nhất Hồ sánh duyên cùng Tiết Kim Liên còn Tần Hán thì lấy Điều Nguyệt Nga rất rõ ràng. Nguyệt lão thấy Tần Hán có vẻ băn khoăn thì cười nói:

– Sở dĩ nhân duyên của hai người trắc trở là vì so ra tướng mạo của hai người chẳng xứng với nhan sắc của người vợ tương lai. Bây giờ muốn

việc được thông suốt thì phải nhờ tới các tiên trưởng đứng ra mai mối mới xong.

Hai người hết sức mừng rỡ, bái tạ Nguyệt lão xong thì chia tay, Tần Hán về núi còn Đậu Nhất Hồ trở lại quân doanh. Khi Tần Hán vừa vào động, Vương Thuyền lão tổ đã hỏi ngay:

– Người về núi vì việc của Điều Nguyệt Nga phải không?

Tần Hán càng mừng thêm, vội quỳ xuống tỏ thật lòng mình. Vương Thuyền gật đầu nói:

– Con với Điều Nguyệt Nga có duyên trời định nhưng vì là đệ tử của Kim Dao thánh mẫu nên không thể sơ sài được, phải nhờ người đứng ra làm mai mối mới xong.

Tần Hán nghe vậy nhảy tung lên, lập tức theo sư phụ đằng vân đến động Trước Ẩn, xin vào ra mắt Kim Dao thánh mẫu. Nghe xong đầu đuôi, Kim Dao thánh mẫu có vẻ phân vân vì hình dung thấp lùn, tướng mạo xấu xí của Tần Hán. Chợt khi ấy đồng tử chạy vào cho biết:

– Có một thần nhân ba mắt đến cửa động xin vào nói chuyện.

Thánh mẫu và Vương Thuyền liền ra cửa nhìn xem, nhận ra đó là Nhân Huân sứ giả thì không dám coi thường, tiếp đón vào trà nước. Nhân Huân sứ giả nói ngay:

– Nguyệt lão đã biên tên Đậu Nhất Hồ với Tiết Kim Liên, Tần Hán với Điều Nguyệt Nga làm vợ chồng nhưng tôi e rằng hai vị tiểu thư chẳng khứng thuận với lẽ trời nên qua đây cho mượn hai báu vật là Mê Hồn sa và Biến Hình phù, hoàn tất hai mối lương duyên ấy.

Kim Dao thánh mẫu thấy có sứ giả thiên đình đứng ra lo liệu thì không dám cãi, bằng lòng tác hợp việc hôn nhân. Nhân Huân sứ giả liền trao hai báu vật cho Tần Hán, dặn đưa Biến Hình phù cho Đậu Nhất Hồ sử dụng. Tần Hán chẳng còn gì mừng hơn, lập tức đăng vân bay về trại Đường, giao một báu vật cho Đậu Nhất Hồ rồi dặn cách thi hành. Đậu Nhất Hồ nghe xong, hơn hở cầm Biến Hình phù đi ngay.

Đêm hôm ấy Tần Hán đăng vân qua ải Huyền Võ, trốn vào một chỗ tối, chờ bọn a hoàn đi ngủ hết mới rón rén bước tới gần giường gấm, lấy Mê Hồn sa nhắm mặt Nguyệt Nga quạt mấy cái khiến mỹ nhân như say như tỉnh, lửa dục bốc

lên dùng dùng. Vừa lúc ấy Diêu Nguyệt Nga thấy có một nam nhân tướng mạo tươi tốt bước tới gần thì dần lòng không nổi, ôm nhau mà vẫy duyên cá nước, ngủ say cho đến tận sáng.

Khi tỉnh dậy, Diêu Nguyệt Nga thấy Tần Hán nằm cạnh mình thì biết đã thất thân, ngồi bật dậy mặc quần áo rồi gục đầu khóc mãi không thôi. Diêu Ứng Tường nghe tiếng con khóc liền chạy vào, hỏi mấy câu mà Diêu Nguyệt Nga chẳng chịu trả lời. Tần Hán nằm trên giường thấy vậy liền nói vọng ra:

– Nhạc phụ chớ giận, chúng con đã thành vợ chồng rồi. Xin từ từ sẽ ra bái lạy.

Diêu Ứng Tường nổi giận, nhào tới nắm cổ Tần Hán lôi xềnh xệch ra ngoài, mắng như tát nước rồi sai quân mang ra chém đầu. Bọn quân sĩ chưa kịp xúm lại, chợt có một vị Thánh mẫu cười hạc từ trên trời bay xuống, gọi dừng tay lại. Diêu Nguyệt Nga nhìn lên, thấy sư phụ thì vội chạy ra làm lễ nghênh đón. Thánh mẫu liền nói với Diêu Ứng Tường:

– Lệnh ái với Tần Hán vốn có túc thế lương duyên, vì thế sứ giả thiên đình mới cho mượn Mê Hồn sa để kết liễu mối tình cho xong chứ

không phải là Tần Hán làm càn đâu. Vả lại Tần Hán là cháu của Tần Thúc Bảo, con của Phò mã Tần Hoài Ngọc, lại là đệ tử của Vương Thuyền lão tổ thì danh giá chẳng kém chi ai. Vì thế nếu Tống binh bằng lòng quy thuận triều Đường thì vẹn cả đôi bề, chẳng mất công danh phú quý mà còn được rể cao sang.

Điêu Ứng Tường nhìn sang, thấy Điêu Nguyệt Nga cúi mặt không nói thì biết không thuận không xong nên gật đầu xin nghe theo. Tần Hán mừng quá, chạy ra làm lễ gọi nhạc phụ, hôn hờ không xao tả xiết. Dù đã ưng thuận nhưng Điêu Ứng Tường thấy mặt Tần Hán vẫn còn tức giận, gằn giọng nói:

— Người thật súc sinh, vì Thánh mẫu mà ta tha chết cho, nếu không đã mất mạng lâu rồi còn nhờn nhờn đắc ý được sao. Người mau về báo với Tiết Nguyên soái sửa soạn sẵn sàng, đêm nay ta sẽ đưa con qua hợp cấn.

Tần Hán bái tạ, vội vàng chạy về trại thuật lại mọi việc cho Nhon Quý biết, cùng các tướng treo đèn kết hoa, sửa soạn tân phòng dâu đó. Đang khi bận rộn, chợt có quân sĩ vào báo là Đào Hoa thánh mẫu đến muốn nói chuyện. Nhon

Quý biết đây là sư phụ của Tiết Kim Liên nên cùng con gái bước ra tận cửa nghênh đón, mời ngồi trà nước. Đào Hoa thánh mẫu ngồi một chút liền đề cập đến việc chính:

– Theo sổ của Nguyệt lão thì lệnh ái Nguyên soái với Đậu Nhất Hồ có tiền duyên với nhau từ kiếp trước. Nguyên soái lại có lời hứa trước kia thì nay nên nhân dịp vui này cho hai người nên duyên một thể, chẳng biết có được không?

Nhơn Quý nghe vậy có vẻ không vui còn Kim Liên cũng cúi mặt buồn bã. Đào Hoa thánh mẫu biết ý hai người đều chê tướng mạo Đậu Nhất Hồ thấp lùn, xấu xí nên cười nói:

– Nhất Hồ đã được sư phụ ban cho tiên được cải hình biến tướng, trở thành một trang nam nhi oai phong đường đường. Như thế chẳng lẽ không xứng đôi vừa lứa hay sao?

Nhơn Quý giật mình, truyền gọi Đậu Nhất Hồ vào xem thử. Khi ấy Đậu Nhất Hồ dắt Biến Hình phù vào người nên hóa thành một tướng quân đường đường uy vũ, thân hình cao bảy thước Nhơn Quý xem qua rất vừa ý, lại biết Nhất Hồ cũng là con cháu họ Đậu trước kia nên nhận

lời ngay. Tiết Kim Liên thấy phụ thân bằng lòng thì cũng không dám cãi. Đào Hoa thánh mẫu thấy việc đã xong, từ biệt về núi, không ở lại dự tiệc vui của đệ tử.

Đêm ấy nơi trại Đường tung bừng không kể xiết, quân tướng được một bữa no say vui vậy. Sau khi động phòng xong, Đậu Nhất Hồ biến trở lại thấp lùn như cũ nhưng Kim Liên biết đó là tiền duyên túc số, lại thấy Nguyệt Nga xinh đẹp hơn mình cũng ưng chịu Tần Hán thì không nghĩ ngợi gì nữa. Chính Nguyệt Nga nhìn vào cái gương Kim Liên lấy Nhất Hồ cũng được an ủi đôi phần.

Ngày hôm sau, Diêu Ứng Tường đón quân mã nhà Đường tiến vào ải, dâng kế sách:

— Đường đến kinh thành chẳng còn bao xa, tuy nhiên phía sau còn mười bảy trại đóng rải ra bốn phía, nếu chưa trừ hết mà vội tiến binh thì sau này rất khó vận lương thảo..

Nhơn Quý gật đầu khen phải, chia binh tướng ra làm mười bảy đạo đi chiêu an, trại nào không thuận theo thì đánh phá thành bình địa. Trong vòng một tháng tất cả mười bảy trại đã dẹp yên, Nhơn Quý mới tính tới việc tiến binh

thẳng đến kinh thành Tây Liêu. Khi ấy Lang vương là Hấp Tất Xích cũng đã nghe tin Điều Ứng Tường gả con cho địch, dâng ải đầu hàng, hiện quân Đường đang rầm rộ tiến đến thì kinh hãi đến chết giấc, hồi lâu mới tỉnh lại được.

Lang vương chưa biết tính sao thì có một vị đại thần là Tây vương Tử Chi Tổng bước ra tâu bày:

– Nước đến đâu có đất ngăn đến đó. Tuy Tiết Nhơn Quý của Đại Đường anh hùng cái thế thật nhưng chưa chắc đã hơn nổi Dương Phàm nơi Bạch Hổ quan. Vì thế xin bệ hạ cho thêm quân tướng ra đó chống giữ, khi nào có thời cơ sẽ khôi phục lại những quan ải đã mất.

Lang vương chuẩn tấu, hạ lệnh cho các tướng theo đó thi hành.

Trong khi ấy Nhơn Quý giao quyền trấn thủ Huyền Võ quan cho Điều Ứng Tường, kéo hết đại quân đến Túc Dương trại đóng binh. Đêm ấy Đậu Tiên Đồng hạ sinh một đứa con trai rất bụ bẫm, đặt tên là Tiết Dũng. Nhơn Quý cả mừng, cho quân nghỉ ngơi ba ngày mới kéo đến Báo Vĩ trại, nơi ấy Kim Định lại sinh được một đứa con trai hồng hào khỏe mạnh, được Liễu Phu nhân đặt

tên là Tiết Mãnh. Nhơn Quý cho quân nghỉ thêm ba ngày nữa, sau cùng mới rầm rộ kéo đến Bạch Hổ quan hạ trại.

Ngày hôm sau, Tần Hán và Đâu Nhất Hồ được lệnh của Nhơn Quý, đồng kéo quân đến trước thành khiêu chiến. Nguyên tướng giữ ải này là Dương Phàm, mặt đen như lọ nồi, mày lớn mắt to, sức mạnh muôn người khó địch, không những có võ nghệ cao cường mà còn được tiên gia truyền thụ pháp thuật lợi hại nên cả một vùng đất Tây Liêu chẳng ai dám đối địch.

Nghe báo có quân Đường đến khiêu chiến, Dương Phàm lập tức nai nịt, cưỡi Ô Chùy mã, cầm Kim Điện đại đao hùng hổ xông ra đánh luôn. Một mình Dương Phàm đánh với hai tướng không thua kém nhưng thấy lâu không thắng được nên thừa cơ lấy bảo bối Kim Kỳ tử quăng lên. Đâu Nhất Hồ và Tần Hán chưa kịp phòng bị đã trúng Kim Kỳ tử, đau quá hè nhau bỏ chạy. Sau đó Nhơn Quý sai một lúc mười hai viên tướng ra đánh nhưng đều bại trận, hao tổn không biết bao nhiêu quân sĩ.

Nhơn Quý cả giận, dẫn Tần Mộng và La Chương điếm binh xông ra. Dương Phàm vừa thấy mặt Nhơn Quý liền mắng:

– Con trai người cướp vợ ta thì ta sẽ lấy đầu cha nó mà báo thù trả hận, như thế mới công bằng.

Nhơn Quý nghe vậy không sao kềm được cơn giận, múa kích đâm nhâu, có La Chương và Tần Mộng trợ chiến. Dương Phàm không sao chống nổi với ba tướng, vội lấy Kim Kỳ tử quăng lên. Nhơn Quý còn đang thất kinh hồn vía, chợt trên đầu xuất hiện một con Bạch Hổ, nghe rằng múa vuốt vồ lấy Kim Kỳ tử ném xuống đất. Dương Phàm thấy bảo bối bị Bạch Hổ ngăn trở thì cũng kinh hãi, vội hiện ra ba đầu sáu tay, mặt xanh nanh nhọn, múa đại đao chém vùn vụt. Khi ấy Nhơn Quý đã hoàn hồn, liền lấy Xuyên Vân tiễn ra bắn một phát trúng ngay cái đầu bên trái. Dương Phàm kinh hoảng, vội vàng thu phép, quay ngựa chạy dài.

Đêm hôm đó Dương Phàm ra ngoài xem thiên văn, thấy Bạch Hổ tinh rơi thẳng vào trại quân Đường thì biết Nhơn Quý là tinh tú ấy xuống trần, không thể dùng cách đánh thường

ình mà giết được. Suy nghĩ một chút, Dương Phàm chợt nhớ ra nơi ấy có một ngọn núi tên là Bạch Hổ, mừng rỡ tự nghĩ:

– “Tên núi phạm vào bản mạng của hấn thì là tử địa. Ngày mai ta sẽ giả thua dẫn dụ hấn lên núi ấy, chắc có thể giết được ngay”.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

Tiết Nhơn Quý mẫn số về trời

Đường Thái tông hết vận quy thiên

Ngày hôm sau Dương Phàm theo dự định, kéo quân tới trước trại Đường khiêu chiến, gọi đích danh Nhơn Quý ra đối địch. Hôm ấy Nhơn Quý cũng quyết giết cho được Dương Phàm nên sai quân chia làm bốn đạo, lập trận Nhất Tự Trường Xà rồi mới xông đến đánh với Dương Phàm. Hai người giao đấu kịch liệt hơn hai mươi hiệp mà không phân được thắng bại. Nhơn Quý thấy vậy liền giơ kích lên ra hiệu, tức thì bốn đạo quân rùng rùng áp lại vây hãm, quyết không cho Dương Phàm có đường thoát thân.

Dương Phàm cả sợ, thấy hướng tây là nơi La Chương trấn giữ thì liền đánh thốc về đó, dùng Kim Kỳ tử ném luôn. La Chương bị bảo vật trúng vào mặt, đau quá nên ôm cổ ngựa bỏ chạy,

để mặc Dương Phàm thoát khỏi vòng vây. Trình Giảo Kim khuyên không nên đuổi theo nhưng Nhơn Quý lắc đầu, nói:

– Dương Phàm ngu ngốc không chạy vào ải mà chạy vào rừng thì đúng là số chết tới nơi, lẽ nào bỏ qua cơ hội này?

Nói xong, Nhơn Quý truyền quân tướng đuổi theo, riêng mình thì phóng ngựa chạy như gió thổi dẫn đầu. Thấy Nhơn Quý đuổi thẳng lên núi, Trình Giảo Kim hết sức kinh nghi, vội sai Tần Mộng chạy lên xin Nguyên soái lui binh, xem xét xong hãy quyết chiến. Khi ấy Nhơn Quý đã đến một chỗ đường cùng, trước mặt và hai bên toàn là núi đá chập chùng.

Nhơn Quý còn đang ngơ ngác tìm bóng dáng địch thủ thì đột ngột Dương Phàm xuất hiện đứng trên mỏm núi, bốc đậu vãi xuống biến thành vô số binh ma tướng quỷ, mặt xanh tóc đỏ, gầm rú bao vây Nhơn Quý vào giữa. Nhơn Quý nổi giận, huy động lưới kích như rồng bay phượng múa, đánh vệt bọt binh ma tướng quỷ ra hai bên, nhắm hướng Dương Phàm xông tới.

Dương Phàm thấy vậy cười lớn, dùng phép ẩn thân đột ngột biến mất. Nhơn Quý giật mình,

toan lui lại nhưng khi ấy bọn âm binh bao vây càng lúc càng nhiều chặn hết đường lui, đành phải chạy vào một ngõ nhỏ.

Được một đoạn, Nhơn Quý chợt thấy bên vách núi có một cái miếu đề sáu chữ “Bạch Hổ sơn thần chi miếu” thì liền xuống ngựa chấp tay cầu khẩn một hồi. Sau đó Nhơn Quý quyết định đánh ngược trở ra nhưng âm binh quá đông, đánh đến tận lực vẫn chưa sao mở được một đường thoát thân.

Khi ấy Đâu Nhất Hổ biết nhạc phụ đuổi theo lên núi thì thất kinh hồn vía, vội dẫn quân đi tiếp trợ. Chẳng ngờ bọn âm binh dùng đá gổ ném xuống rất dữ nên đành phải quay về. Liễu phu nhân nghe Đâu Nhất Hổ báo tin thì hồn phi phách tán bởi vì đêm qua vừa nằm mộng thấy điềm không hay, vội vàng sai Tần Hán đằng vân về Chu Tước quan thả Đình San ra.

Nhờ có con ngựa đằng vân, Tiết Đình San chỉ trong phút chốc đã đến trại Đường ra mắt mẫu thân rồi điểm quân mã kéo thẳng đến Bạch Hổ sơn. Tiết Đình San chợt thấy Tần Mộng và Trình Giáo Kim đang cố sống cố chết đánh với một tướng mặt to trán lồi thì biết ngay là Dương

Phàm, vội vàng thúc ngựa xông lên tiếp trợ. Riêng Dương Phàm thấy mặt Đình San thì cơn giận nổi lên, lớn tiếng mắng luôn:

– Tên súc sinh cướp vợ người. Người thật tới số mới đến đây nộp mạng cho ta.

Hai tướng liền xông vào giao đấu kịch liệt. Được mười hiệp, Dương Phàm muốn giết Đình San cho mau nên lấy Kim Kỳ tử ra quăng lên. Ngờ đâu Đình San mặc Thiên Vương giáp nên Kim Kỳ tử chẳng làm gì được, lại phát ra một luồng hào quang làm chói cả mắt Dương Phàm. Đình San thừa cơ hội ấy rút roi thần quất một nhát khiến Dương Phàm học cả máu tươi, ôm cổ ngựa chạy thẳng về ải.

Đình San vì nóng lòng cứu phụ thân nên không đuổi theo, truyền quân lấy máu chó buộc vào đầu mũi tên bắn vãi vào đám âm binh, lập tức bao nhiêu binh ma tướng quỷ đều tan biến bằng hết. Khi ấy Nhơn Quý đi lang thang trong núi đã một ngày nên rất đói khát, đành phải trở lại miếu Bạch Hổ ngồi dựa bàn thờ cho đỡ mệt, ngủ quên lúc nào không hay. Tướng tinh của Nhơn Quý xuất hiện thành một con Bạch Hổ chạy ra ngoài miếu vừa đúng lúc Đình San kéo

quân tiến đến. Đinh San thấy hổ trắng thì liền giương cung bắn một phát trúng ngay giữa trán. Bạch Hổ rống lên một tiếng rồi cong đuôi chạy thẳng vào miếu mất dạng.

Đinh San và chư tướng đuổi theo, đồng xuống ngựa vào miếu tìm xem Bạch Hổ chết hay chưa. Mọi người thấy Nhơn Quý nằm sõng sượt, mũi tên cắm ngay trán thì đều thất kinh hồn vía, đứng sững như trời trồng. Thấy Đinh San ôm xác cha khóc lóc thảm thiết, Trình Giảo Kim liền đến quan sát, thở dài nói:

– Nguyên soái đánh trận mệt mỏi nên mới xuất tướng tinh ra ngoài, nay bị thế tử bắn chết thì tội chẳng nhỏ đâu.

Khi ấy Liễu phu nhân và Kim Liên hay tin thì cũng tới nơi, vừa ôm xác Nhơn Quý khóc ngất vừa chỉ mặt Đinh San mắng không tiếc lời. Đâu Tiên Đồng và Kim Định tuy biết đó là vô tình nhưng vẫn trách:

– Tướng công định cứu phụ thân mà thành hại. Tuy nhiên triều đình đâu biết cho sự việc, thế nào cũng ghép vào tội đại nghịch bất đạo, làm sao mà sống nổi?

Đình San còn đang ngỡ ngàng không biết mình oan ra sao thì Vương Ngao lão tổ đoán biết mọi việc, đành vắn xuống Bạch Hổ sơn, nói với đệ tử:

— Đây là nhân quả từ lúc trước. Phụ thân con là Bạch Hổ tinh xuất thế thì rất kỵ với các tên trùng nhau, đã thế nơi Bạch Hổ sơn lại có Bạch Hổ miếu nên mới không thể cứu được. Nay con vô tình mang tội giết phụ thân thì không tránh được tai nạn sắp tới, phải giao trả các bảo bối mà lo lập công chuộc tội, sau này mới được an nhàn vinh hiển.

Đình San không muốn như vậy nhưng cũng không dám trái lời, lấy các bảo bối ra đưa trả, tiễn sư phụ về núi. Khi ấy Liễu phu nhân đã sai quân tướng mang xác Nhơn Quý về trại tẩm liệm nên Trình Giảo Kim không còn gì để làm, cấp tốc lên ngựa chạy về Trường An báo tin. Dương Phàm không biết việc này nên cứ ở trong ải tránh mặt, sau đó được một đạo nhân đến cho biết là theo lời thỉnh cầu của Tô Bảo Đồng dạy phép luyện phi long phiêu. Vì thế Dương Phàm càng không ló mặt ra, suốt một thời gian chuyên tâm tu luyện phép màu.

Cùng thời gian đó ở Trường An, Thái tông nằm ngủ trưa chợt thấy được Tần Thúc Bảo, Uất Trì Cung, La Thành và Mã Tam Bảo tiếp giá, đồng cúi đầu tâu:

– Bệ hạ là Tử Vi tinh giáng thế, nay lại có Tả tướng tinh, Hữu tướng tinh và Bạch Hổ tinh về trời thì bệ hạ cũng trở lại ngôi cũ. Xin bệ hạ thiết triều để chúng tôi bái kiến.

Thái tông liền theo Thúc Bảo đến một tòa bảo điện đề bốn chữ “Bắc Cực tử vi”, trước cửa có Tả tướng tinh, Hữu tướng tinh và Bạch Hổ tinh quỳ tiếp đón. Thái tông nhìn kỹ, nhận ra các tướng tinh đó là Ngụy Trưng, Từ Mậu Công và Tiết Nhơn Quý thì rất ngạc nhiên, phán hỏi:

– Trẫm sai Bình Liêu vương đi chinh Tây, sao đã ban sư hồi triều mau như thế?

Nhơn Quý bèn quỳ xuống, tâu:

– Tôi đang tiến binh tới Bạch Hổ quan nhưng vì số trời không sao tránh được nên xin bệ hạ miễn tội, cắt cử người khác vậy.

Thái tông nghe đến đó liền đổ mồ hôi ướt áo, giật mình tỉnh dậy. Ngày hôm sau khi thiết

triều, chợt có quan Khâm Thiên giám là Lý Văn Khai bước ra tâu:

– Đêm qua hạ thần xem thiên văn thấy phía đất Tây Liêu có Bạch Hổ tinh sa xuống, lại thấy bên cạnh sao Bắc cực có hai tướng tinh rơi rụng ứng với điềm tướng quân nơi sa trường và đại thần trong triều mãn số, phải tâu trước với bệ hạ để sửa soạn cho kịp.

Thái tông nghe tâu chưa kịp phán bảo gì, chợt có Hoàng môn quan cầm tấu chương của Ngụy Hạc, con của Ngụy Trưng dâng lên, tiếp đó lại có biểu tấu của Từ Lương, con của Từ Mậu Công, cả hai đều tâu phụ thân mình đã đột ngột từ trần. Thái tông ứa nước mắt, chưa kịp than khóc thì Hoàng môn quan lại chạy vào tâu:

– Lỗ Quốc công Trình Giảo Kim từ Tây Liêu trở về, muốn kiến giá bệ hạ báo tin.

Thái tông nghĩ đến giấc chiêm bao hôm qua thì giật nảy cả mình, vội vàng truyền mời Trình Giảo Kim vào điện. Khi nghe biết Nhon Quý chết thảm, Thái tông không sao cầm được xúc động, nhào xuống dưới thềm khóc rống. Vì quá thương cảm, một lúc sau Thái tông hộc máu tươi ra rồi băng hà, chẳng nói được lời nào.

Thái tử Lý Trị nghe tin thất kinh hồn vía, vội vàng vào triều hợp cùng bá quan lo việc khâm liệm, xuống truyền nhân dân và quan lại đồng để tang thiên tử. Sau khi mọi việc xong xuôi Lý Trị lên ngôi lấy hiệu là Đường Cao tông, cải niên hiệu thành Vĩnh Trung, lập Vương thị làm Chính cung hoàng hậu, phong cho Lý Hiển làm Đông cung thái tử.

Cao tông cũng nhớ ơn các công thần ngày xưa nên phong cho Ngụy Hạc làm Tả Thừa tướng, Từ Lương làm Hữu Thừa tướng. Khi đã ổn định triều chính, Cao tông quyết định phải hoàn thành việc bình Tây Liêu nên xuống lệnh ngự giá thân chinh, cho Lý Hiển làm Giám quốc cùng với Ngụy Hạc ở lại Trường An. Còn Cao tông cùng với Từ Lương và Giảo Kim thống suất binh mã nhắm hướng Tây Liêu thẳng tiến.

Mẹ con Phần Lê Huê biết tin thiên tử ngự giá thân chinh thì liền đón nơi Hàn Giang quan để khiêu oan, dâng văn trạng lên. Cao tông xem xong văn trạng liền phán với quần thần:

– Tiết Đình San quả là người vong ân phụ nghĩa, giết cha bỏ vợ thì không thể tha thứ được,

phải theo vương luật mà trừng trị làm gương cho các tướng khác.

Trình Giảo Kim nhân cơ hội ấy nói vào:

– Phàn Lê Huê chẳng những có tài trí mà còn là người biết trung nghĩa nên mới dưng ải đầu hàng. Hạ thần đã nhiều lần khuyên Đình San nên nghĩ đến tình vợ chồng để có người giúp nước mà chẳng được, nay nếu bệ hạ trọng dụng thì hay biết mấy.

Cao tông liền truyền chỉ triệu Phàn Lê Huê vào, thấy Phàn Lê Huê quả có dung mạo cao trọng hơn người thì rất vừa lòng đẹp ý, phán:

– Khi nào trăm đến Bạch Hổ quan sẽ xét xử việc này cho.

Khi tiến quân đến Bạch Hổ quan, Cao tông lại nhận được biểu chương của Liễu phu nhân kể về cái chết của Nhơn Quý càng khiến nhà vua nổi cơn thịnh nộ, lập tức sai quân dẫn Đình San ra ngoài xử lăng trì. Đình San nghe vậy hồn phi phách tán, chết cứng cả người.

HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

Định San ba lần cầu nữ tướng

Lê Huê vâng chiếu chỉ xuất quân

Dậu Tiên Đồng và Kim Định nghe Cao tông phán truyền thì thất kinh hồn vía, mỗi người ôm một đứa con chạy ra pháp trường khóc ngất. Trình Giảo Kim thấy vậy liền bước ra tâu:

– Hiện giờ chưa bình Tây Liêu xong nên quân tướng còn cần dùng tới. Để đối phó với Tô Bảo Đồng thì chỉ có Phàn Lê Huê đáng mặt đối địch mà thôi, vì thế hạ thần xin bảo tấu cho Định San khỏi chết, truất các tước vị xuống làm thường dân, mặc thanh y đi bộ tới Hàn Giang quan cầu Phàn Lê Huê xuất binh. Nếu thành công thì cho về quân ngũ đoái công chuộc tội, bằng thất bại thì chém đầu cũng chưa muộn.

Cao tông bằng lòng, hạ chỉ cứ theo đó mà thi hành. Khi Định San đi rồi, Trình Giảo Kim

lại tâu với Cao tông phong cho Phàn Lê Huê làm Đại tướng quân tước Oai Ninh hầu, ban cho cẩm bào ngọc đới theo đúng phẩm chức. Phàn Lê Huê được nhà vua trọng dụng thì rất vừa lòng, từ đó trở đi hết lòng luyện tập quân mã để chờ ngày xuất chiến.

Riêng phần Tiết Đình San một mình lui thủ đi bộ đến Hàn Giang quan, trải qua biết bao nhiêu khó nhọc, dầm mưa dãi nắng mới tới nơi. Thấy hình dạng tiêu tụy của Đình San, bọn quân sĩ nhất định không cho vào, mặc cho Đình San năn nỉ hết lời. Bất đắc dĩ Đình San phải đứng chờ ngoài cổng, chẳng dám kêu khóc tiếng nào. Đình San chờ đến sáng hôm sau mới thấy Phàn Lê Huê xuất quân đến giáo trường tập luyện.

Phàn Lê Huê đội mũ Phụng quan, mặc bào gấm, mang ngọc đới, cưỡi ngựa Hoa tung hết sức oai phong, chung quanh có quân tướng tiên hô hậu ứng khiến Đình San hổ thẹn quá chẳng dám nhìn lên. Phàn Lê Huê liếc một vòng, thấy Đình San đứng nép bên đường thì liền dừng ngựa, truyền lệnh cho quân sĩ:

– Tên mặc áo xanh kia đáng nghi lắm. Mau bắt hấn giải vào giáo trường cho ta xét hỏi.

Bọn kỳ bài tuân lệnh, xúm lại trối nghiến Đình San dẫn theo đoàn quân. Khi đến giáo trường, Phàn Lê Huê thăng lên trưởng, truyền giải Đình San đến trước mặt, bắt phải quỳ xuống. Đình San tức quá nói luôn:

– Ta phụng thánh chỉ đến đây triệu người xuất binh, cũng coi như sứ thần, chẳng lẽ người trở mặt không nhận ra sao mà bắt quỳ?

Phàn Lê Huê gật đầu nói:

– Thì ra người là tên vong ân bội nghĩa đó sao? Nếu có thánh chỉ thì mau đưa ra để ta còn lập bàn hương án tiếp chiếu.

Đình San chỉ nghe khẩu dụ của Cao tông nên khi Phàn Lê Huê hỏi vậy thì cứng lưỡi, không đáp nổi một lời. Phàn Lê Huê lấy cơ ấy truyền nữ binh dè Đình San ra đánh một trăm roi. Được năm mươi roi, Phàn Lê Huê thấy Đình San đau quá chết giấc thì liền cho dừng lại, gọi một tên kỳ bài mà dặn:

– Người đưa thế tử về nhà chữa chạy cho khỏi vết thương rồi nói hấn phải xin được thánh chỉ thì ta mới chịu xuất quân.

Tên kỳ bài vâng lệnh, công Tiết Đình San về nhà tìm thuốc thang thoa vào các vết thương. Tiết Đình San nhục quá chỉ muốn chết cho xong nhưng nghĩ lại mẹ già còn đó, nỗi oan giết cha chưa rửa sạch nên mím môi mà sống. Sau khi vết thương đã lành hẳn, Đình San liền trở về Bạch Hổ quan xin thánh chỉ. Cao tông đã được Từ Lương dặn trước nên giả vờ giận dữ, mắng lớn:

– Trẫm đã cho người có dịp chuộc tội vậy mà về tay không thật là coi thường mệnh vua. Mau mang hấn ra chém đầu cho trẫm.

Chờ quân sĩ xúm lại bắt trói, khi ấy Từ Lương mới bước ra tâu:

– Thế tử là người anh hùng, rất có lợi cho việc chinh Tây, vì thế hạ thần xin bảo tấu một lần nữa. Nay bắt Đình San phải đi bảy bước lạy một cái, đến Hàn Giang quan cầu bằng được Phàn Lê Huê ra quân thì mới thôi.

Cao tông nghe theo, truyền Đình San theo đó thi hành. Từ Lương sợ Đình San uất ức quá làm bậy nên bước xuống an ủi:

– Tôi bảo tấu cho hiền đệ là muốn một công hai việc, vừa hóa giải mối giận hờn của Oai Ninh

hầu vừa giúp cho hiền đệ có cơ hội đoái công chuộc tội. Vì thế hãy cố gắng một phen.

Đình San rơi nước mắt cho biết Phàn Lê Huê đòi phải có thánh chỉ nhưng Từ Lương gạt đi, nói:

– Đó là do Phàn tiểu thư quá tức giận hiền đệ nên làm khó vậy thôi. Nay hiền đệ bảy bước một lạy thì sẽ hồi tâm, còn đòi thánh chỉ làm chi nữa.

Đình San bất đắc dĩ phải nghe theo, đeo một cái túi mây sau lưng có để sẵn nhang đèn, cứ bảy bước giở xuống bái vọng một lạy, trăm bề khổ sở mới tới được Hàn Giang quan. Khi đến nơi, đầu gối của Đình San đã sưng lên đỏ lôm, tay chân bủn rủn, chẳng còn chút khí lực nào. Đình San chợt nhìn thấy viên môn treo cờ tang thì hết sức kinh nghi, hỏi ngay quân giữ cửa. Bọn này cho biết Oai Ninh hầu chẳng biết vì sao lâm bạo bệnh, chết đã ba ngày nay rồi.

Đình San nghe vậy thất kinh hồn vía, ngã ra bất tỉnh hồi lâu. Khi tỉnh dậy, Đình San ngước mặt lên trời than dài rồi xin vào bái lạy linh cữu để tỏ tấm lòng trước khi trở về triều chịu chết. Phàn phu nhân ở nhà trong nghe

tiếng Đình San khóc rống thì liền chạy ra, chỉ mặt Đình San mắng lớn:

– Súc sinh! Người vong ân bội nghĩa làm cho con ta tức đến sinh bệnh mà chết, nay còn dám vác mặt tới đây khóc lóc giả nhân giả nghĩa nữa sao?

Nói xong, Phàn phu nhân truyền nữ binh cầm roi ra đánh. Đình San sợ quá đành phải chạy ra ngoài, liều mạng trở về Bạch Hổ quan. Lúc ấy Phàn Lê Huê mới giở nắp quan tài bước ra, nói với mẹ:

– Con giả chết để dọa hấn một phen, chẳng ngờ hấn sợ quá bỏ về triều. Nếu không tau trước e rằng mắc tội khi quân.

Phàn phu nhân khen phải, hối Phàn Lê Huê viết tấu biểu rồi sai người hỏa tốc mang về Bạch Hổ quan. Cao tông xem biểu xong cả cười, cùng với Trình Giảo Kim bàn việc đối xử với Đình San. Vì thế khi Đình San vào triều lạy khóc kể đầu đuôi thì Cao tông giả vờ nổi giận, mắng:

– Người thật là gian xảo. Lần trước đòi phải có thánh chỉ, lần này lại nói Oai Ninh hầu chết rồi thì không thể tin được.

Nói xong, Cao tông truyền mang Đình San ra chém đầu. Trình Giảo Kim liền bước ra bảo tấu lần nữa, tâu:

– Có lẽ Phàn tiểu thư chưa hết tức giận nên mới bày ra vậy. Bây giờ bắt Đình San cứ ba bước một lay cầu cho Phàn tiểu thư sống lại thì mới tha chết.

Cao tông bằng lòng, truyền lệnh xuống. Đình San bái tạ xong vẫn muốn xin chiếu chỉ cho chính thức, Cao tông cũng nhận lời luôn, viết chiếu xuất binh giao cho Trình Giảo Kim mang đến Hàn Giang quan. Phàn Lê Huê nghe tin này thì cười nói:

– Ta phải làm nhục hấn ba phen thì mới hả lòng, báo thù cho những lần khốn khổ trước.

Trong khi ấy Đình San không còn cách nào khác, cứ ba bước là lay một lần không hề bỏ sót nên đi rất chậm. Trình Giảo Kim cầm chiếu chỉ đi ngựa nên vượt qua mặt, nói với Đình San:

– Lão mà lay như vậy chỉ nửa ngày là lăn ra chết, thế tử còn trẻ thì cố gắng một lần cho trót. Lão sẽ cầm chiếu thư đến khóc lay, may ra Phàn tiểu thư có sống lại chăng?

Đình San thấy Trình Giảo Kim nói xong lập tức thúc ngựa đi ngay thì rất nghi ngờ nhưng đành để trong lòng, chỉ cầu cho Phàn Lê Huê đừng chết thì mình mới bảo toàn được tính mạng.

Vì thế Đình San vẫn không bỏ một lạy nào, vất vả khổ sở vô cùng mới tới được Hàn Giang quan, ôm linh cữu Phàn Lê Huê mà khóc ngất, hết lời cầu khẩn hãy sống lại. Phàn Lê Huê nằm trong quan tài nghe vậy cũng hơi động lòng nhưng tức giận vẫn còn nên không chịu ra mặt. Đình San khóc đến đêm thì mệt quá gục xuống ngủ ngay tại chỗ.

Chợt có một cơn gió lạnh thổi tới, Đình San giật mình tỉnh dậy, tiếp tục khóc nói:

– Tiểu thư ôi! Sao nàng không sống lại để cùng nhau hội ngộ?

Đình San khóc kể một hồi, chợt quan tài có tiếng động rồi Phàn Lê Huê mở nắp ra liếc Đình San một cái tỏ vẻ vẫn chưa cam tâm. Đình San cả mừng, vội đỡ Phàn Lê Huê ra khỏi quan tài, gọi a hoàn đến sẵn sóc tắm rửa. Phàn phu nhân nghe tin ấy chạy đến giả vờ cảm tạ trời đất, tíu tít hỏi thúc bọn a hoàn, chẳng thềm nhìn tới

Đình San vẫn còn đang quỳ xin tạ tội. Phàn Lê Huê thấy vậy hơi cảm động, chỉ mặt mắng luôn:

– Dù cho người nói thế nào đi chăng nữa thì vẫn là kẻ vong ân bội nghĩa. Nếu không có thánh thượng thì ta quyết giết người trả hận. Người mau ra công quán báo cho Trình thiên tuế biết mai này ta sẽ đến soái đường tiếp chỉ, sửa soạn tiến binh.

Đình San nghe vậy mừng vô cùng, vội vàng bái tạ rồi đi ra công quán. Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê lập hương án, tiếp nhận chiếu chỉ xong liền bàn với Trình Giảo Kim:

– Trước kia Tiết Ứng Luân bị Đình San mắng nên mới bỏ đi. Nay tôi và thiên tuế kéo binh về trước phục chỉ, sai Đình San phải đích thân đến đó tạ lỗi hay thuyết phục bằng được Ứng Luân mới thôi.

Trình Giảo Kim nghe theo, sai Đình San điểm một ngàn quân kéo tới Ngọc Túy sơn thu phục Tiết Ứng Luân.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

Phàn Lê Huê dâng đàn phong tướng

Tiết Ứng Luân hạ sát Dương Phàm

Khi Đình San đi rồi, Phàn Lê Huê liền cùng Trình Giảo Kim điểm hết quân mã, phát pháo khai thành, thẳng tiến đến Bạch Hồ quan. Khi ấy Tiết Đình San cũng vừa tới nơi, chưa kịp hạ trại đã bị Tiết Ứng Luân dẫn lâu la xuống chặn đường đòi tiền mã lộ. Tiết Đình San giục ngựa chạy tới trước bày tỏ sự tình nhưng Tiết Ứng Luân không tin, nói:

— Nghĩa phụ của ta là thế tử oai phong lừng lẫy, làm tới Nhị lộ Nguyên soái chứ đâu có gây ồm tồ tàn như ngươi? Ngươi dám cả gan mạo nhận thì thật đáng chết.

Nói xong, Tiết Ứng Luân định múa thương xông vào đánh, Đình San phải hết lời giải thích, khi ấy Tiết Ứng Luân mới nhận ra, vội bỏ thương xuống lay mừng. Khi biết nghĩa phụ đến

chiêu dụ mình về triều, Tiết Ứng Luân cả mừng, lập tức sai phóng hỏa sơn trại, dẫn hết lâu la theo Đình San nhắm hướng Bạch Hổ quan mà đi. Mấy ngày sau tới nơi, Tiết Ứng Luân vào chào lạy nghĩa mẫu, đoàn tụ rất vui vẻ.

Ngày hôm sau, Trình Giảo Kim cầm chiếu chỉ đến, gọi mọi người quỳ giữa trung đường, lớn tiếng đọc:

– Phàn Lê Huê anh hùng chẳng khác nam nhi, trị dững song toàn thì phong làm Tây chinh Đại Nguyên soái, còn Tiết Đình San biết hối lỗi thì tha tội chết, phong làm Tham tướng dưới quyền điều động của Đại Nguyên soái. Hai người phải định việc hôn nhân cho xong rồi mới xuất binh.

Cả nhà bái lạy tạ ơn, chia nhau ra treo đèn kết hoa để đêm ấy Đình San và Phàn Lê Huê thành thân. Hôm sau Phàn Lê Huê mặc nhung phục Nguyên soái vào tạ ơn, được Cao tông ban cho ba chung ngự tửu. Uống rượu ban xong, Phàn Lê Huê bái tạ nhà vua rồi thẳng tới giáo trường thăng trưởng, hội hết các vị Tổng binh, Tham tướng và các chức sắc khác đứng thành hai hàng, lớn tiếng nói:

– Tôi tuân mệnh thánh thượng nắm giữ chức Nguyên soái, thống lĩnh binh mã chinh Tây thì là việc rất trọng đại. Vị thế quân tướng lớn nhỏ nhất nhất phải theo hiệu lệnh. Một là không được gian dân, hai là không cướp đoạt của dân, ba là không vì sợ hãi mà lui bước, bất cứ ai phạm quân lệnh đều chém đầu, chẳng tha.

Thấy các tướng đều cúi đầu xin nghe theo, Phàn Lê Huê liền phân cho La Chương làm Tiên bộ Tiên phong, Tần Hán và Đâu Nhất Hổ làm Tả chi Hữu dục, Đinh San và Ứng Luân làm hậu ứng, Uất Trì Hiệu Hoài phụ trách vận lương, Tần Mộng và Uất Trì Thanh Sơn làm tiền hậu hộ vệ. Sau khi phân phong, Phàn Lê Huê cùng với một đội nữ binh tiến ra trước, rầm rộ nhắm hướng Bạch Hổ quan tiến thẳng.

Khi ấy La Chương, Tần Hán và Đâu Nhất Hổ đã kéo quân tới trước cửa ải, lớn tiếng khiêu chiến. Dương Phàm cũng đã luyện xong bảo bối nên chẳng sợ hãi, lập tức mở cửa xông ra, chỉ mặt ba tướng mắng lớn:

– Các ngươi toàn là vô danh tiểu tốt thì đến đây làm gì? Mau gọi Phàn nữ tặc ra đây đối chiến với ta.

La Chương nghe vậy cả giận, múa thương đâm tới một nhát rất mạnh. Tuy Dương Phàm gạt ra được nhưng chấn động cả cổ tay thì rất sợ hãi, lấy ngay phi đao vừa mới luyện ra đánh. La Chương không kịp đề phòng, bị phi đao bay trúng vai, đau quá nhào xuống ngựa. Dương Phàm vừa định xông tới cắt lấy thủ cấp thì Tần Hán và Đậu Nhất Hồ đồng xông lên ngăn lại. Dương Phàm thấy vậy cả giận, lấy phi phiêu quảng ra khiến hai tướng cả kinh, vội dộn thổ chạy mất.

Dương Phàm cả cười, thúc ngựa tiến tới trước trại khiêu chiến tiếp. Lúc đó Phàn Lê Huê đã lấy linh đan ra trị thương cho La Chương xong, vừa định nai nịt thì Đinh San và Ứng Luân cùng xin ra đánh. Phàn Lê Huê liền nói:

– Dương Phàm gọi đích danh thì bản soái phải ra mặt, nếu không hấn sẽ cho là nhát sợ. Tuy nhiên hai tướng muốn đi thì đứng ngoài lược trận cũng được.

Nói xong, Phàn Lê Huê và Đinh San, Ứng Luân điểm quân kéo ra. Đây là lần đầu Dương Phàm nhìn thấy mặt Phàn Lê Huê, thấy nhan

sắc của người mình định cưới xinh đẹp như Tây Thi tái sinh thì tiếc đến đứt ruột, bồi hồi nói:

– Phàn Lê Huê! Trước kia ta với ngươi đã có lời hứa kết hôn, chỉ vì việc binh đao mà thành ra chia duyên rẽ thúy. Nay đã gặp mặt thì hãy xóa hết án hận thù, cùng nhau nối lại duyên tình có được không?

Phàn Lê Huê hổ thẹn mắng lại khiến Dương Phàm cũng giận theo, gần giọng nói:

– Tiện tì! Ta không nỡ xuống tay mà cũng không để tâm chấp nhất những việc vừa qua, vậy mà ngươi không biết suy xét thì quả là đứa ác độc, vì thế mới dám ra tay giết cha giết anh đầu hàng quân địch.

Nói xong, Dương Phàm múa Xích Đồng đao xông tới đánh luôn. Hai bên giao tranh hơn ba mươi hiệp không phân được thắng bại nên Dương Phàm nóng lòng sốt ruột, lấy phi phiêu quăng lên. Phàn Lê Huê lập tức gỡ Càn Khôn phách ra, thâu phi phiêu vào đó. Dương Phàm hoảng sợ, vội quăng luôn một lúc mười mấy cái phi phiêu nữa nhưng đều bị Càn Khôn phách thâu bằng hết.

Dương Phàm thất kinh, giở luôn tà pháp cuối cùng ra, biến thành ba đầu sáu tay, mặt xanh nanh đỏ, thân hình cao hơn ba trượng, cầm sáu món vũ khí, cùng với âm binh thần tướng xông lại đánh nhẫu. Phàn Lê Huê cả cười, niệm chú rồi chỉ tay một cái, bao nhiêu binh ma tướng quỷ liền quay trở lại đánh cả Dương Phàm lẫn quân Liêu.

Dương Phàm chưa kịp bỏ chạy thì Phàn Lê Huê đã nhanh tay quăng Trảm Yêu kiếm lên chặt đứt hết một đầu và một tay khiến Dương Phàm đau quá hét lên thất thanh rồi quay ngựa chạy thẳng vào ải đóng chặt cửa lại. Các tướng Đường thừa cơ hội đó cho quân tiến lên đánh giết một trận toại bời.

Chẳng ngờ Dương Phàm tỉnh dưỡng hai ngày lại đến khiêu chiến lần nữa, hình như chưa sợ chút nào. Phàn Lê Huê hết sức tức giận, vì thế xông ra là đánh luôn. Lần này Dương Phàm cũng giở phép ra nhưng đều bị Phàn Lê Huê đánh cho tan tành, đành phải dùng đến chước cuối cùng là hiện thành ba đầu sáu tay, cùng với lũ âm binh tiến đánh.

Phàn Lê Huê bèn lấy Hỏa hồ lô, thả một bầu quạ lửa đốt cháy bọn binh ma tướng quỷ, sau đó mới dùng phi đao chém đứt hết sáu tay của Dương Phàm. Thấy Dương Phàm nhào xuống đất nằm rên la thảm thiết, Phàn Lê Huê nhớ lại lời hứa hôn trước nên không nỡ xuống tay, quay ngựa bỏ đi. Chẳng ngờ khi ấy Tiết Ứng Luân vừa chạy tới, tiện tay chém đứt Dương Phàm làm hai đoạn. Trong xác của Dương Phàm chọt bắn ra một luồng hắc khí trúng ngay mặt Phàn Lê Huê làm cho nữ tướng xây xẩm cả mặt mày, nhào luôn xuống đất.

Nữ binh chẳng biết vì sao, cấp tốc xúm lại đỡ Nguyên soái về trại, săn sóc một hồi lâu mới tỉnh. Đó chính là hồn của Dương Phàm thác sinh vào người Phàn Lê Huê, sau này sinh ra Tiết Cương gây thành đại họa.

Quân tướng Tây Liêu thấy chủ tướng chết thì kinh hoảng bỏ chạy bằng hết, để mặc cho quân Đường phò Cao tông vào ải, treo bảng chiêu an bá tính, dựng cờ Đại Đường. Sau khi kiểm điểm lương thảo, cho quân sĩ nghỉ ngơi ít ngày, Phàn Lê Huê từ biệt Cao tông, kéo quân nhắm hướng tây thẳng tiến, chẳng mấy chốc đã lên bờ Sa Giang. Đây là con sông rất lớn, dân cư trù

phủ đông đúc nên Phàn Lê Huê không cho tiến binh ngay, truyền hạ trại ở bờ bên này rồi sai Tần Hán bay qua tìm cách cướp lấy thuyền bè. Tần Hán vâng lệnh, từ trên trời nhìn thấy dân chúng sinh hoạt nhộn nhịp chẳng khác gì Trung Nguyên, dưới bến có đến mấy ngàn chiến thuyền nhỏ thì rất mừng, tự nghĩ:

– “Ta một thân một mình thì không thể nào cướp được số thuyền lớn như vậy, chỉ bằng dùng kế lừa bọn chúng một phen”.

Đang nghĩ ngợi, Tần Hán chợt thấy có một viên quan cầm lệnh tiễn đi xuống bến sông ra lệnh:

– Quân nhà Đường đã tiến tới đây, chắc chắn không dự bị thuyền để qua sông. Vì thế các ngươi không được cho một thuyền nào rời bến, nếu vi phạm sẽ chém đầu.

Tần Hán nghe vậy liền hạ xuống một cái thuyền đậu khuất phía sau, trộm một bộ quần áo giả làm quân Liêu, đuổi theo viên quan đó. Thấy Tần Hán đến gần, viên quan quát hỏi thì Tần Hán đáp bừa:

– Tôi là gia tướng của lão gia, giả làm quân sĩ đi thám thính tình hình, còn tướng gia là ai mà tôi chưa biết mặt?

Viên quan ngẩn người, đáp:

– Ta cũng là thủ hạ của lão gia, cũng chẳng thấy mặt ngươi bao giờ.

Tần Hán thừa dịp đó nói đông nói tây một hồi, cùng viên quan ăn uống, trò chuyện hết sức vui vẻ. Rượu vào lời ra, viên tướng vui miệng cho biết:

– Lão gia là phụ thân của Dương tướng quân ở Bạch Hổ quan, vì thế rất lo lắng cho con. Hôm nay lão gia đã sai người đến Bạch Lang sơn thỉnh Hồng Mao đạo nhân và Hắc Giải tiên trưởng, chắc là thừa sức đánh phá quân Đường báo thù cho con. Lão gia lại sợ quân Đường cướp thuyền qua sông nên mới sai tôi đi truyền lệnh không được nhổ neo.

Tần Hán nghe vậy liền ép viên quan uống thật say, đến mức nằm gục trên bàn ngủ như chết, chẳng còn biết gì nữa. Tần Hán liền đổi y phục, chạy xuống trả tiền và dặn chủ quán đứng đánh thức bằng hữu của mình, sau đó xuống bến truyền lệnh:

— Lão gia biết không thể chống nổi với quân Đường nên đã định đầu hàng. Vì thế các người kéo toàn bộ qua sông mà đón quân tướng nhà Đường. Thuyền nào mau lẹ sẽ được thưởng, thuyền nào trái lệnh thì chém đầu.

Bọn quân sĩ hết sức kinh ngạc vì lệnh trái ngược hẳn nhau nhưng vẫn tuân lệnh, giương buồm lên chạy thẳng qua bờ sông bên kia. Tần Hân chờ các thuyền đi hết thì đổi quần áo lại, bay trở về trại báo sự việc cho Nguyên soái biết. Phàn Lê Huê cả mừng, truyền quân tướng dự bị đầu đó sẵn sàng, hễ thấy thuyền đến lập tức xuống mà qua sông.

Khi các thuyền Liêu đến nơi thì trời đã tối, vì thế đến canh ba mới đưa hết quân tướng nhà Đường qua sông. Phàn Lê Huê nhân lúc trời tối, lập tức sai La Chương dẫn quân đi cướp ải ngay lập tức. Phụ thân của Dương Phàm là Dương Hổ, nghe quân sĩ báo tin thì thất kinh hồn vía, chẳng biết quân nhà Đường lấy thuyền đầu mà qua sông mau lẹ như vậy.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Tần Hán vâng lệnh mượn linh kỳ

Ứng Luân vầy duyên cùng tiên nữ

Dương Hồ còn chưa biết đối phó ra sao thì chợt có Hồng Mao đạo nhân và Hắc Giải tiên trưởng hạ sơn xuống ải. Nghe Dương Hồ kể lại việc quân Đường vượt sông khiêu chiến, hai đạo nhân nổi giận ùng ùng xin kéo quân ra đối chiến. Được Dương Hồ bằng lòng, cả hai bước ra trước ải, xoa tóc niệm chú, dùng gương báu chỉ một cái, tức thì phi sa tẩu thạch nổi lên cuộn cuộn, đánh bọn quân sĩ nhà Đường vỡ tan. La Chương cũng hoảng sợ bỏ chạy.

Phàn Lê Huê nghe báo hết sức tức giận, cùng bốn nữ binh tiến ra, niệm chú mấy tiếng khiến phi sa tẩu thạch biến mất. Khi ấy Phàn Lê Huê mới có thời gian nhìn kỹ hai đạo nhân, một người thì mặt đỏ, râu tóc cũng đỏ còn một người kia mặt đen, râu xanh xám rất quái dị. Hai

đạo nhân thấy Phàn Lê Huê phá phép của mình thì đều nổi giận, chẳng thèm hỏi họ tên, xông tới đánh nhau.

Thấy Phàn Lê Huê chỉ có một mình, đầu tiên Đậu Tiên Đồng và Nguyệt Nga tiến lên trợ lực, sau đó lại có cả Kim Định và Kim Liên khiến hai đạo nhân không sao chống nổi, quay ngựa bỏ chạy. Thấy các nữ tướng nhất quyết đuổi theo, Hồng Mao đạo nhân giận quá hiện nguyên hình là một con Hỏa long, quay lại há miệng phun khói lửa ngùn ngụt. Phàn Lê Huê vội niệm chú gọi nước tràn đến dập tan ngọn lửa trong nháy mắt.

Hồng Mao đạo nhân thất kinh đứng sững như trời trồng. Phàn Lê Huê liền thúc ngựa xông tới nhưng Hắc Giải tiên trưởng chặn lại kịp, hóa thành một con cua đen khổng lồ, nhả nước bọt thành một lớp sương mù mờ cả trời đất. Phàn Lê Huê không nhìn rõ được đường lối nên đành thu quân về trại. Dương Hổ thấy hai đạo nhân chạy về đầu tóc tả tơi thì giận lắm, lập tức lên ngựa tiến ra trận, gọi tên Phàn Lê Huê mà mắng.

Tiết Ứng Luân nghe Dương Hổ mắng nhiều câu vô lễ thì không sao nhịn được, xin lệnh rồi

dẫn quân kéo ra, cả tiếng mắng lại. Hai bên đều tức giận, chỉ được mấy câu là xông vào giao đấu kịch liệt. Khi ấy Tần Hán và Đậu Nhất Hồ được Phàn Lê Huê sai ra hộ trận, đồng xông vào vây chặt lấy Dương Hồ. Hai đạo nhân thấy vậy cũng xông đến biến thành một cuộc hỗn đấu long trời lở đất.

Được mấy hiệp, Hồng Mao đạo nhân dùng hỏa châu ném ra, trúng ngay mặt Tần Hán. Đậu Nhất Hồ chặn lại cũng bị trúng hỏa châu nên đều độn thổ trốn mất, chỉ còn lại một mình Tiết Ứng Luân. Phàn Lê Huê lập tức dẫn các nữ tướng xông vào giải cứu, quần thảo với ba tướng địch hết sức dữ dội. Kim Định là người có sức mạnh nhất trong bọn, trở thần oai đập một chùy ngay đầu Dương Hồ, vỡ óc ra chết tốt.

Hồng Mao đạo nhân kinh hoảng hiện nguyên hình, phun lửa ra định đốt chết Kim Định nhưng Phàn Lê Huê kịp thời niệm chú hóa nước chống lại. Hồng Mao đạo nhân chưa kịp biến thành hình người thì Phàn Lê Huê đã nhanh tay phóng phi đao ra chém thành hai đoạn. Một đoạn thân của Hỏa long bay qua Trung Nguyên, một đoạn rơi ở Tây Liêu, sau này đều hóa thành Hồn Thế ma vương.

Hắc Giải tiên trưởng chỉ còn một mình thì không tham đánh, vội phun nước bọt làm sương mù mà rút quân về ải. Cả ngày hôm ấy sương mù vẫn không tan, chẳng thể nào thấy được vật gì ở xa nên Phàn Lê Huê rất lo lắng, thương nghị với các nữ tướng tìm cách phá làn sương mù này thì mới có thể công phá quan ải được. Nguyệt Nga chợt nhớ ra, nói ngay:

— Sư phụ tôi có một lá Ngũ Linh kỳ, có diệu dụng phá được sương mù. Nếu Nguyên soái sai người đi mượn thì chống với yêu đạo dễ như trở bàn tay.

Phàn Lê Huê nghe vậy cả mừng, sai Tần Hán đi đến Trước Ấn sơn mượn cờ. Tần Hán tuân lệnh đi ngay, khi đang vân ngang qua một ngọn núi tình cờ thấy hai viên tiểu tướng đang đánh nhau kịch liệt liền hạ xuống hỏi han tự sự. Khi biết chỉ vì một chút hiềm khích nhỏ, Tần Hán cười nói:

— Ta là Tần Hán, đệ tử của Vương Thiên lão tổ, theo lệnh Nguyên soái đi mượn cờ thần. Ta thấy hai vị đều là thiếu niên anh hùng, sao không tìm nơi lập công danh cho thỏa đời nam nhi trượng phu?

Hai tiểu tướng nghe vậy liền xuống ngựa bái Tần Hán làm sư phụ, xin được đi theo. Tần Hán hỏi họ tên biết đó là Lưu Nhân và Lưu Thoại thì bằng lòng nhận làm đệ tử, dặn dò cứ ở đó, sau khi xong việc sẽ về đón. Sau đó Tần Hán dâng văn thẳng đến Trước Ấn sơn, ra mắt Kim Đao thánh mẫu xin mượn Ngũ Linh kỳ. Kim Đao thánh mẫu bằng lòng ngay, nói Phàn Lê Huê cứ lấy mà dùng về sau, bao giờ chinh Tây xong trả lại cũng được.

Tần Hán mừng rỡ bay đến ngọn núi cũ chỉ đường cho hai đệ tử rồi cấp tốc dâng văn về trại cho kịp thời gian. Phàn Lê Huê cả mừng, lập tức nai nịt dẫn quân tướng ra trận, dùng Ngũ Linh kỳ phát ba cái. Quả nhiên sương mù tan biến trong nháy mắt, lộ ra hình dáng một con cua đen khổng lồ nằm chết, chính là nguyên hình của Hắc Giải tiên trưởng. Quân Liêu thấy cả ba chủ tướng vong mạng thì chẳng còn hồn vía nào nữa, thi nhau chạy thực mạng nên Phàn Lê Huê chẳng cần đánh, ung dung dẫn quân vào ải.

Mấy ngày sau Lưu Nhân và Lưu Thoại đến ra mắt, được Tần Hán dẫn vào giới thiệu với Nguyên soái. Phàn Lê Huê nhìn thấy hai người đường đường chính chính thì rất hài lòng, cho

theo dưới trướng của Tần Hán, bao giờ lập được công lao mới tùy theo mà phong chức tước. Sau này Lưu Thoại lấy ngự muối của vua Chân Đổng, còn Lưu Nhân lấy Công chúa nước Thiên Trúc, đều được vinh hiển.

Cho quân nghỉ ngơi ở thành Sa Giang vài ngày, chấn chỉnh đội ngũ xong, Phàn Lê Huê liền sai La Chương làm Tiên phong, Tần Hán và Đâu Nhất Hổ làm Tả chi Hữu dực, kéo quân thẳng đến Phụng Hoàng sơn. Trên núi này có xây một cái ải hết sức kiên cố, lại do ngự đệ của Lang vương là Ô Hắc Lợi trấn giữ nên khó ai đánh phá nổi. Phàn Lê Huê biết điều ấy nên không cho quân đánh vội, truyền hạ trại để cùng các tướng thương nghị kế sách.

Chẳng ngờ đêm ấy Ô Hắc Lợi âm thầm cho quân tiến đến gần, đột ngột nổ pháo xông vào cướp trại. Ô Hắc Lợi xông thẳng vào trung quân nhưng chợt thấy trại bỏ trống không thì giật mình, biết là trúng kế mai phục của quân Đường nên vội vàng hạ lệnh lui ra. Chỉ chậm một chút, từ bốn phía thình lình có tiếng pháo nổ vang rồi quân tướng nhà Đường reo hò xông ra như kiến cỏ. Hai bộ tướng của Ô Hắc Lợi là Mang Tử Nha và Mang Tử Hải sợ quá, luống cuống tìm đường

thoát thân, bị La Chương và Tiết Ứng Luân đâm chết ngay tại trận.

Khi ấy Ô Hắc Lợi cũng không địch nổi với Tiết Đình San nên thừa cơ hỗn loạn tìm đường bỏ chạy. Ứng Luân tình cờ thấy vậy liền thúc ngựa đuổi theo, chẳng ngờ đến một hẻm núi thì Ô Hắc Lợi biến mất tăm mà đường lối loạn xạ cả lên. Ứng Luân chẳng sao tìm được đường lui ra, đành quanh quẩn suốt đêm hôm ấy. Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê còn đang lo lắng về số phận của Tiết Ứng Luân thì Ô Hắc Lợi lại dẫn quân đến khiêu chiến, thách thức nhiều lời phách lối. Phàn Lê Huê rất tức giận, sai La Chương ra đối địch. Tuy La Chương có sức mạnh như thần nhưng về võ nghệ kém hơn một chút nên chỉ cầm đồng với Ô Hắc Lợi chứ không sao thắng nổi.

Thấy vậy Tần Hán và Đâu Nhất Hồ đồng thúc ngựa xông vào trợ chiến. Ô Hắc Lợi chống đỡ với ba tướng được mấy hiệp liền quay ngựa bỏ chạy. La Chương không đuổi theo nhưng hai tướng kia nhất định giết bằng được Ô Hắc Lợi lập công nên cầm đầu đuổi theo ráo riết. Ô Hắc Lợi chờ hai tướng tới gần, lén lấy một bảo bối gọi là Truy Hồn tán đưa lên rung mấy cái. Tần Hán và Đâu Nhất Hồ tức thì mê man bất tỉnh,

nhào khỏi lưng ngựa, bị quân Liêu bắt trói mang về ải. La Chương thấy bảo tán quá lợi hại thì không dám đuổi theo cứu giải, lui binh về báo cho Phàn Lê Huê biết.

Về phần Tần Hán và Đâu Nhất Hồ bị trói vất ở dưới thêm, nghe bọn quân Liêu bàn tán thì biết Tiết Ứng Luân đang bị hãm trên núi không biết đường ra, chỉ trong bảy tám ngày sẽ đói mà chết. Vì thế Ô Hắc Lợi không thèm quan tâm đến Ứng Luân, quát quân sĩ dẫn giải hai tướng Đường ra trước thêm. Thấy hai tướng không chịu quỳ, Ô Hắc Lợi chỉ mặt mắng:

– Các người muốn chết hay sao mà không chịu quỳ?

Hai tướng cười mà đáp lại:

– Chúng ta đang muốn chết đây, có giải thì chém đầu thử coi.

Ô Hắc Lợi nổi trận lôi đình, lập tức sai quân mang hai tướng ra ngoài chém đầu. Hai người chỉ chờ có thế, bọn quân sĩ vừa dè xuống đất thì liền cười ngất, độn thổ mất biệt.

Nhờ vậy Phàn Lê Huê biết được tin của Ứng Luân, tức thì sai Đâu Nhất Hồ đem ít lương

khô lên Phụng Hoàng sơn tìm kiếm, còn Tần Hán được sai đi trộm Truy Hồn tán. Hai tướng tuân lệnh đi ngay.

Trong khi ấy Tiết Ứng Luân lặn quần trong núi đã hai ngày nên bụng đói cồn cào, sức lực gần như mất hết, còn đang cố tìm phương hướng thoát ra thì chợt nghe có tiếng cười nói thánh thót.

Tiết Ứng Luân nhìn lên thấy đó là một bọn tiên nữ đang dạo chơi, đùa giỡn vui vẻ thì mừng rỡ lên tiếng kêu cứu:

– Tôi là Tiết Ứng Luân, tướng nhà Đường, bị Ô Hắc Lợi vây hãm nơi đây. Nếu các vị biết tường lối thì xin chỉ giúp.

Một tiên nữ đẹp như trăng rằm nói ngay:

– Ta là công chúa, em gái của Ô Hắc Lợi đây. Ta vốn với người có duyên tiền định, nếu ung chịu thì mới cứu, bằng không mặc cho người chết đói ở dưới ấy.

Tiết Ứng Luân đang đói lả nên điều kiện gì cũng chấp nhận, huống chi đây là việc thành thân với tiên nữ. Thấy Ứng Luân bằng lòng, công chúa liền sai bọn a hoàn thông dây xuống

kéo lên, ngay đêm ấy đặt tiệc, làm lễ tế cáo trời đất rồi cùng Tiết Ứng Luân động phòng hoa chúc. Vì vậy Đậu Nhất Hồ kiếm hơn nửa ngày trời chẳng thấy tung tích Ứng Luân đâu, đành phải quay về báo lại.

Riêng phần Tần Hán xui xẻo hơn, đêm ấy đang vùn bay qua ải tìm chỗ vắng hạ xuống, chờ bọn quân sĩ ngủ hết liền lẻn vào phòng của Ô Hắc Lợi. Tần Hán thấy Ô Hắc Lợi dựa ghế mà ngủ, Truy Hồn tán vắn còn đeo bên hông thì bậm môi rón rén đến gần, thò tay tháo dây đeo, chẳng ngờ chạm nhầm cái lục lạc khiến nó kêu lên mấy tiếng. Ô Hắc Lợi giật mình tỉnh dậy, Tần Hán chưa kịp trở bộ thì đã bị Ô Hắc Lợi chop cổ bắt sống.

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

*Lê Huê mượn linh phù phá phép
Đại đế xuống hồng trần cứu tướng*

Ô Hắc Lợi tướng Tần Hán chỉ biết có phép độn thổ nên sai quân treo lên cành cây, chờ đến sáng thì kéo quân ra thách chiến. Diêu Nguyệt Nga nghe tin chồng bị bắt thì nóng lòng sốt ruột, xin được ra trận báo thù. Ô Hắc Lợi đang cả tiếng mắng nhiếc, chợt thấy một nữ tướng xinh đẹp tuyệt trần xông ra xưng là vợ của Tần Hán thì không sao nhìn được cười, nói:

– Nàng xinh đẹp như vậy mà lấy một tên lùn thì đúng là uống phỉ, đi theo ta có hơn không?

Nguyệt Nga cả giận, múa song đao xông tới nhắm đầu Ô Hắc Lợi chém luôn. Ô Hắc Lợi có ý muốn bắt sống Nguyệt Nga về vui vầy nên đánh được mấy hiệp liền giả thua bỏ chạy, định bụng dùng Truy Hồn tán nhưng không ngờ Diêu

Nguyệt Nga cũng đề phòng trước, lấy Nhiếp Hồn linh ra sử dụng. Hai bảo vật cùng tác động một lượt nên hai tướng đều nhào lặn bất tỉnh. Người nào được quân sĩ ấy xúm vào mang về cứu chữa.

Khi ấy Tần Hán bị treo trên cành cây, thấy Ô Hắc Lợi đã ra khỏi ải thì liền niệm chú cho dây trói tuột ra, đằng vân bay về trại. Phàn Lê Huê thấy Tần Hán thoát thân thì cũng bớt lo buồn nhưng vẫn hối thúc Đâu Nhất Hồ cố đi tìm Ứng Luân lần nữa. Đêm ấy, Tần Hán lại đằng vân vào ải, vẫn thấy Ô Hắc Lợi ngồi ngủ trên ghế thì cười thầm, lén lấy giẻ rách nhét vào lục lạc rồi mới nhẹ nhàng cởi dây.

Cầm Truy Hồn tán trong tay, Tần Hán liền la lớn:

– Có thích khách, mau dậy mà bắt.

Dứt lời là đằng vân đi mất. Ô Hắc Lợi giật mình tỉnh dậy, thấy quân sĩ nhốn nháo tìm bắt thích khách thì cười, nói bọn chúng đi ngủ bởi vì đã đề phòng trước cất Truy Hồn tán thật vào một nơi rồi. Sáng hôm sau, nghe báo Ô Hắc Lợi đến khiêu chiến, Tần Hán hớn hở xin ra đánh ngay, cho rằng không còn gì để sợ. Điều Nguyệt

Nga thì không coi thường như vậy, cầm Nhiếp Hồn linh theo ra lược trận cho chồng.

Nhìn hai tướng giao đấu một hồi, Điều Nguyệt Nga chợt thấy Ô Hắc Lợi lấy Truy Hồn tán ra thì cũng rung Nhiếp Hồn linh một lượt, ba người lập tức nhào xuống đất mê man. Quân sĩ hai bên vội xúm lại mang chủ tướng về. Khi tỉnh dậy Tần Hán mới biết mình đã bị Ô Hắc Lợi lừa, tức tối vào thưa với Phàn Lê Huê:

– Nguyên soái muốn phá được Truy Hồn tán thì phải nhờ sự phụ của tôi mới xong.

Phàn Lê Huê cũng muốn cho mau kết thúc nên bằng lòng. Tần Hán liền dâng vãn về động, được Vương Ngao lão tổ ban cho mười hai đạo linh phù chống lại. Phàn Lê Huê thấy Tần Hán thành công thì cả mừng, lập tức xuống lệnh cho các tướng chuẩn bị giao chiến. Sáng hôm sau, Phàn Lê Huê hội các tướng lại, phân công rõ ràng và đưa cho mỗi tướng một đạo linh phù.

Chư tướng mừng rỡ ồ ạt kéo quân đến trước ải, gọi đích danh Ô Hắc Lợi ra giao chiến. Ô Hắc Lợi thấy quân Đường kéo đến quá đông thì rất kinh sợ, tính kế “hạ thủ vi tiên”, vừa ra khỏi ải là lấy Truy Hồn tán rung lên lia lịa. Các tướng

nhờ có linh phù nên chẳng hề hấn gì, đồng áp lại một lượt khiến Ô Hắc Lợi mất hết hồn vía, quay đầu bỏ chạy. Phàn Lê Huê đã tính trước đường thoát của hắn, chặn đầu dùng phi đao quăng ra, chém Ô Hắc Lợi làm hai đoạn.

Các tướng Liêu khác khiếp vía kinh hồn, vội vàng mở cửa ra đầu hàng. Phàn Lê Huê dẫn quân tướng tiến vào ải nhưng trong lòng vẫn nhớ tới Ứng Luân nên sai Đâu Nhất Hồ và Tần Hán dẫn quân sĩ đi tìm ngay. Khi ấy Ứng Luân ở Phụng Hoàng sơn đã được bảy ngày, tức duyên mãn hạn nên công chúa nói:

– Thiếp chính là tiên ở núi này. Vì có duyên phận với tướng quân bảy ngày nên mới hiện thân cứu giúp, bây giờ thời hạn đã mãn phải chia tay mà thôi.

Tiết Ứng Luân nghe vậy ứa nước mắt, một mực muốn bỏ trần gian để theo lên cảnh tiên nhưng tiên nữ thở dài lắc đầu, đưa ra khỏi cửa. Ứng Luân còn đang toan năn nỉ tiếp thì chợt trời đất tối sầm lại, phi sa tẩu thạch khủng khiếp. Một lát sau trời quang mây tạnh thì chẳng còn thấy tiên nữ hay nhà cửa đâu nữa. Ứng Luân còn đang bồi hồi thì nghe tiếng Đâu Nhất Hồ kêu

réo, vội lên tiếng rồi chạy ra kể chuyện cho hai tướng biết. Đâu Nhất Hổ và Tần Hán nghe xong đều thở dài than cho thân hình thấp lùn của mình, tìm được vợ cũng trầy vi tróc vảy, chẳng được dễ dàng như Tiết Ứng Luân.

Phàn Lê Huê nghe Tiết Ứng Luân kể lại thì cười ngất, hứa sẽ tìm một người con gái xinh đẹp giống như tiên nữ làm mai mối cho nghĩa tử. Tiết Ứng Luân tạ ơn rồi lui ra, trong lòng không sao quên được bảy ngày ân ái thần tiên ấy.

Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê cho người về triều báo tiếp chiến thắng rồi nổ súng phát binh, nhắm hướng Kỳ Lân sơn thẳng tiến. Tướng trấn giữ ải này là em của Tô Bảo Đồng tên Tô Văn Thông, cũng được tiên gia truyền dạy cho nhiều pháp thuật lợi hại. Khi nghe quân báo có tướng Đường là Đâu Nhất Hổ đến trước ải khiêu chiến thì cả giận, lập tức dẫn quân xông ra. Đâu Nhất Hổ thấy Tô Văn Thông mặt xanh mỏ nhọn, tiếng nói như chuông vỡ thì chán quá chẳng thèm hỏi họ tên, xông vào đánh luôn. Được hơn ba mươi hiệp, Tô Văn Thông đuối cả chân tay liền lấy Hỏa Linh phiến ra nhắm Đâu Nhất Hổ quạt mấy cái. Đâu Nhất Hổ bị hơi nóng chẳng khác gì lò lửa thì kinh hoảng độn thổ xuống đất mà trốn.

Tô Văn Thông không chịu tha, cứ nhăm dưới đất mà quật, đến khi đất cũng nóng đỏ lên thì mới thôi, kêu ngạo đến trước trại khiêu chiến tiếp.

Phàn Lê Huê nghe Đâu Nhất Hồ thuật lại phép tắc của Tô Văn Thông thì biết là không ai trị được, đích thân dẫn quân xông ra. Quả nhiên Tô Văn Thông lại dùng đến Hỏa Linh phiến, quật lửa ra ngàn ngút. Phàn Lê Huê đã đề phòng sẵn, niệm chú khiến nước dâng lên tràn ngập, bao nhiêu lửa đều tắt ngúm. Phàn Lê Huê thấy Tô Văn Thông kinh hoảng luống cuống cả tay chân thì thừa cơ quăng phi đao ra chém tướng địch làm hai đoạn, xong xuôi mới thâu lấy Hỏa Linh phiến để sau này cần dùng tới.

Ngay khi ấy chợt có một đạo nhân mặc áo bát quái, mặt dài miệng nhọn, cầm bảo kiếm bay xuống, chỉ mặt Phàn Lê Huê mắng lớn:

– Phàn Lê Huê! Ta với ngươi là đồng đạo mà sao ngươi nỡ giết cả hai đệ tử của ta?

Phàn Lê Huê hết sức ngạc nhiên vì chưa hề thấy mặt đạo nhân này bao giờ, hỏi lại thì đạo nhân hậm hực cho biết:

– Ta là Bát Quái đạo nhân. Trước kia ngươi theo sư phụ qua Võ Đang thăm sư phụ của ta là

Hoàng Sơn lão mẫu, như thế chưa phải đồng đạo hay sao? Người nhần tâm giết một lúc hai tên đệ tử là Ô Hắc Lợi và Tô Văn Thông thì thù này không thể không báo.

Nói xong, Bát Quái đạo nhân múa kiếm xông tới đánh nhầu. Tuy nhiên so về võ nghệ thì Bát Quái còn thua xa Phàn Lê Huê nên được mấy hiệp liền dùng tới tà pháp. Bát Quái đạo nhân há miệng thả ra vô số quạ lửa nhưng đều bị Phàn Lê Huê dùng nước dâng làm tắt hết. Nhân lúc Bát Quái đạo nhân đang bối rối, Phàn Lê Huê liền quăng phi đao ra định giết chết cho tuyệt hậu hoạn. Chẳng ngờ Bát Quái đạo nhân rất nhanh nhẹn, tức thì độn thổ chạy mất nên Phàn Lê Huê đành phải thu quân về trại.

Ngày hôm sau khi Bát Quái đạo nhân đến khiêu chiến, Tiên Đồng nghĩ ra một kế nên xin Phàn Lê Huê cho xuất binh, cùng địch nhân giao chiến. Đâu Tiên Đồng chờ Bát Quái đạo nhân thả quạ lửa ra thì giả vờ sợ hãi bỏ chạy. Bát Quái đạo nhân đắc chí đuổi theo liền bị Đâu Tiên Đồng quăng Khổn Tiên thăng lên bắt trời chặt cứng, giải về trại. Phàn Lê Huê dùng linh phù dán vào trán, tức thì Bát Quái đạo nhân hiện nguyên hình thành một con rùa lớn. Phàn Lê

Huê biết con rùa này từ Võ Đang trốn xuống trần nên không giết, sai nhốt vào một chỗ, khi bình Liêu xong sẽ mang về núi trả lại.

Vừa khi đó bọn quân sĩ chạy vào báo tin:

– Có một đạo nhân xưng tên là Trường Thọ đại tiên, đến trước cửa đòi báo thù cho Bát Quái đạo nhân, hiện đang lớn tiếng mắng chửi.

Phàn Lê Huê liền sai Tiết Ứng Luân xuất trận nhưng giao tranh chưa được mấy hiệp thì Trường Thọ đại tiên há miệng phun ra vô số Hỏa long khiến Tiết Ứng Luân bỏ chạy trốn chết. Đâu Tiên Đồng vội thúc ngựa tiến ra chặn đường, đánh với Trường Thọ đại tiên kịch liệt. Khi thấy Trường Thọ đại tiên giở phép phun Hỏa long ra, Đâu Tiên Đồng cười nhạt, niệm chú hóa ra vô số Thủy long, trong phút chốc thì bao nhiêu Hỏa long đều biến mất tiêu. Trường Thọ đại tiên thấy vậy bay hồn mất vía, định quay ngựa chạy nhưng không còn kịp nữa, Đâu Tiên Đồng đã nhanh tay quăng Khổn Tiên thẳng lên bắt trời giống như Bát Quái.

Khi dẫn về trại, Phàn Lê Huê cũng dẫn linh phù lên trán để bắt Trường Thọ đại tiên hiện nguyên hình. Hóa ra đó là một con rắn lớn,

nằm khoanh tròn mà thở. Phàn Lê Huê cũng sai quân nhốt con rắn vào một chỗ, chờ sau khi phá ải xong sẽ tính sau. Chợt lại có quân sĩ chạy vào báo có Hắc diện đạo nhân đến xin cầu kiến, lời lẽ ôn hòa khác hẳn hai đạo nhân trước. Phàn Lê Huê nghe vậy liền mời vào, lễ phép hỏi danh tính. Hắc diện đạo nhân đáp:

– Bần đạo là Trương Đại đế nơi Bắc Cực.

Phàn Lê Huê nghe vậy giật mình, vội mời Trương Đại đế lên ghế trên. Trương Đại đế từ chối, thông thả nói:

– Nguyên soái không cần đa lễ. Vì hai tướng Qui, Xà lén trốn xuống trần quấy phá, hôm nay bị Nguyên soái bắt được nên tôi phải đến xin Nguyên soái vị tình mà tha cho bọn chúng.

Phàn Lê Huê nghe xong lập tức sai quân mở trời cho hai tướng, dẫn ra giao trả cho Trương Đại đế. Thấy hai người cúi đầu hổ thẹn, Trương Đại đế liền mắng lớn bắt hai người phải bái lạy tạ ơn. Phàn Lê Huê nhân dịp đó hỏi Trương Đại đế về việc chinh Tây thì được tặng hai câu thơ:

Lư Hoa đất ấy nhiều binh hiểm

Kim Quang trận dữ hiện kỳ lân.

Tặng thơ xong, Trương Đại đế dẫn hai tướng Qui, Xà đi ngay. Phàn Lê Huê tiễn chân Trương Đại đế xong liền cho lệnh vào ải kiểm điểm lương thảo, nghỉ ngơi mấy ngày mới kéo thẳng tới Lư Hoa hà uy hiếp Lư Hoa quan. Nhớ tới hai câu thơ của Trương Đại đế, Phàn Lê Huê không vội tiến binh ngay, cho quân hạ trại xem xét.

Phàn Lê Huê cẩn trọng quả không thừa bởi đất Lư Hoa này chính là nơi Tô Bảo Đồng dồn quân quyết báo thù những trận đại bại trước kia. Khi ấy Tô Bảo Đồng có cả Thiết Bảng đạo nhân và Phi Bạt thiên sư ở bên cạnh phụ tá. Hai đạo nhân này đã luyện lại được phi đao và Phi Bạt, lại đi khắp nơi thỉnh cầu các đạo hữu giúp sức nên hùng hậu vô cùng. Tô Bảo Đồng còn sai người đi các nước mượn binh, tổng cộng được được mười muôn của nước Tổ Thác, do Kim Tuyên thống lĩnh; mười muôn binh của nước Ô Tôn do Phò mã Lạc Dương thống lĩnh; mười muôn binh của nước Ba Tư do Đại tướng Bảo Thọ thống lĩnh; mười muôn binh của nước Tô Cầu do Thế tử Phò Điều thống lĩnh; mười muôn binh của

nước Chân Đổng do công chúa Kim Đào thống lĩnh; mười muôn binh của nước Thiên Trúc do công chúa Kim Hạnh thống lĩnh; mười muôn binh của nước Qui Hãn do Sơn Đào thống lĩnh, cộng chung hơn một trăm muôn, đều đóng ở Lư Hoa.

Tô Bảo Đổng thấy quân mã đông đảo thì liền bàn với các tướng lập ra một trận gọi là Kim Quang, phân thành tám đạo theo các quẻ Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài, mỗi quẻ do một đại tướng trấn giữ. Còn năm vị đại tiên thì phân chia ra: Lý Nhược Hư cầm Thanh kỳ trấn thủ phương đông; Triệu Công Minh cầm Hồng kỳ trấn giữ phương nam; Chu Tam Du cầm Bạch kỳ trấn giữ phương tây; Tiền Long Tiêu cầm cầm Hắc kỳ trấn giữ phương bắc; Văn Quang Đẩu cầm Hoàng kỳ trấn giữ trung ương. Tô Bảo Đổng lập trận xong hết sức tự đắc, đinh ninh phen này không những cả phá quân nhà Đường mà còn có thể thừa cơ hội tiến chiếm luôn Trung Nguyên nữa.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

Tiết Ứng Luân phá trận mạng vong

Nhị công chúa xuất trận chiêu phu

Phàn Lê Huê hạ trại xong, chưa kịp thương nghị thì sứ giả của Liêu đã cầm chiến thư tới thách phá trận. Phàn Lê Huê lập tức phê vào chiến thư, sau đó bàn với Đâu Tiên Đồng:

– Khi còn trên núi tôi đã nghe chư tiên nói về trận Kim Quang này cực kỳ lợi hại. Nay Tô Bảo Đồng cầu viện được mấy vị đại tiên nên mới dám đứng ra lập trận, phải hết sức cẩn thận mới xong.

Đâu Tiên Đồng xin vâng lệnh nhưng cho là bên mình cũng có nhiều người biết pháp thuật nên không hề sợ hãi. Vốn tính cẩn trọng nên hôm sau Phàn Lê Huê sai Tần Hán và Đâu Nhất Hổ xuất quân đánh ải chứ không phá trận ngay.

Hai vị Quốc sư nghe vậy hết sức tức giận, lập tức lên ngựa tiến ra đối chiến. Vốn đã biết mặt nhau nên bốn tướng chẳng hỏi han câu nào, tức thì xông vào hỗn chiến dữ dội. Tần Hán và Đậu Nhất Hồ đã biết bấu vạt của hai đạo nhân lợi hại ra sao nên vừa đánh vừa đề phòng, khi thấy Phi Bạt cùng phi đao bay ra lập tức thăng thiên, độn thổ trốn mất.

Hai Quốc sư thừa thắng cho quân tràn vào trại Đường nhưng bị Phàn Lê Huê và bốn nữ tướng chặn lại, rồi cuộc Thiết Bảng đạo nhân thoát khỏi Khổn Tiên thành còn Phi Bạt thiên sư bị Nguyệt Nga dùng Nhiếp Hồn linh làm cho mê man bất tỉnh. Nguyệt Nga cả mừng, sai quân trói yêu đạo lại, dẫn về dâng công. Phàn Lê Huê liền sai chém đầu cho khỏi hậu hoạn, chẳng ngờ sơ ý một chút yêu đạo độn thổ chạy mất khiến quân tướng đều kinh hãi.

Tần Hán và Nhất Hồ thấy vậy nói:

– Bọn chúng quả có nhiều pháp thuật cao cường, vì thế đêm hôm nay xin Nguyên soái cho chúng tôi vào ải làm nội ứng, như thế mới thắng nổi.

Phàn Lê Huê khen phải, vì thế chờ đến canh ba, hai tướng động thổ thẳng qua ải. Khi ấy Tô Bảo Đồng ở lại canh giữ trận còn hai Quốc sư mệt mỏi nên đã đi ngủ từ sớm. Tần Hán và Nhất Hổ liền trộm lấy hai bộ quần áo cùng kim bài đề tên Kim Long, Kim Hổ trà trộn vào bọn quân Liêu. Khi rõ đường đi lối lại, Tần Hán liền động thổ về trại báo cho Phàn Lê Huê biết, riêng Nhất Hổ ở lại để chờ tới giờ tấn công sẽ tìm cách mở cửa đón vào.

Báo tin xong Tần Hán động thổ vào ải cùng với Nhất Hổ chia nhau ra người đi đốt kho lương thảo, kẻ mở cổng. Bọn quân Liêu không sao ngờ được kế sách này, còn đang mơ màng chưa tỉnh ngủ thì chợt thấy lửa cháy ngút trời, kinh hoảng kêu la tán loạn. Tần Hán thừa lúc hỗn loạn chạy đến chặt xích mở tung cửa ải cho Đinh San và Ứng Luân kéo quân tràn vào đánh giết. Hai Quốc sư giật mình thức dậy, biết không thể cứu vãn được nên đành vân bay mất, để mặc quân tướng nhà Đường chiếm ải dễ dàng.

Tô Bảo Đồng đang ở trong trận, chợt thấy phía ải có ngọn lửa thì toan hối thúc quân binh đi cứu, chẳng dè vừa sửa soạn xong thì hai vị Quốc sư đằng vân đến, thuật lại chuyện và xin

chịu tội. Tô Bảo Đồng còn muốn hai vị Quốc sư lập trận giúp mình nên không bắt tội, khuyên cùng nhau trấn thủ Lư Hoa hà cũng thừa sức không cho quân Đường vượt qua được.

Sau khi chiếm ải rồi, Phần Lê Huê mới cùng bốn nữ tướng cưỡi ngựa đi quan sát trận thế, nơi nào cũng có hào quang sáng chói chứng tỏ bảo bối nhiều không xiết, mười phần lợi hại. Phần Lê Huê biết khó phá nổi trận này, hội chư tướng lại bàn việc đi mượn một số bảo bối của tiên gia. Đinh San nghe vậy liền xin về Vân Mộng sơn, hứa sẽ mượn đủ mười bảo bối để đánh phá các cửa trận.

Riêng Tiết Ứng Luân thấy ai ai cũng sợ hãi thì tức lắm, tự nghĩ:

— “Trận Kim Quang có gì mà phải đi cầu khẩn người khác. Đêm nay ta lén kéo quân phá trận cho mọi người biết danh”.

Nghĩ vậy nên Ứng Luân về dinh của mình bàn với Lưu Nhân và Lưu Thoại. Hai tướng thấy không có quân lệnh thì rất ngại ngùng, rốt cuộc bị Ứng Luân mắng cho một trận nên bất đắc dĩ phải nghe theo, nài nịt đi theo Ứng Luân. Khi đến trước trận, Ứng Luân mới thấy sát khí xông

lên lạnh cả người thì cũng hơi lo lắng nhưng đã lơ không thể rút về, đành thúc ngựa xông thẳng vào đánh bừa. Thấy có quân địch xông vào, lập tức trận thế phát động, pháo nổ liên hồi rồi một viên tướng Liêu mặt đỏ răng nhọn oai phong tiến ra đánh với Ứng Luân.

Quân Liêu quá đông, vây phủ hàng hàng lớp lớp nên chẳng bao lâu quân nhà Đường chết gần hết, Ứng Luân muốn tìm đường thoát thân cũng đành bó tay. Khi ấy Lưu Nhân và Lưu Thoại đánh vào cửa Khảm, bị hai công chúa Kim Đào và Ngân Hạnh xông ra chặn lại, cùng nhau đánh nhau một trận. Chợt năm vị đại tiên xuất hiện một lượt, đồng ném bảo bối ra khiến hai tướng vô cùng kinh hãi, luống cuống làm cho ngựa vấp vào nhau, đều nhào xuống đất, bị hai công chúa sai quân trói lại như bó giò.

Năm vị đại tiên hạ xong Lưu Nhân, Lưu Thoại thì liền bay sang chỗ Ứng Luân đang giao chiến, từ trên trời đánh xuống như sấm sét. Ứng Luân không sao chống đỡ nổi, bị Thiết Bảng đạo nhân đánh trúng một côn vào đầu chết ngay tại chỗ, hóa thành con rồng bay về Phụng Hoàng sơn sum họp với tiên nữ.

Về phần công chúa Kim Đào và Ngân Hạnh thấy tướng mạo Lưu Nhân, Lưu Thoại đường đường khác hẳn nam nhân Liêu quốc thì sinh lòng yêu mến, bàn nhau khuyến dụ hai tướng lấy làm chồng. Hai công chúa liền nói:

– Chúng tôi thấy hai tướng quân khí phách oai phong thì cũng muốn quy thuận nhà Đường nhưng chẳng biết cách nào tiến thân. Vì thế chị em chúng tôi xin được cùng hai vị kết bạn trăm năm, cùng nhau phò giúp Đại Đường. Chẳng biết hai vị nghĩ sao?

Lưu Nhân thấy hai công chúa đều xinh đẹp thì cũng yêu thích, nói với Lưu Thoại:

– Hai công chúa muốn đầu nhà Đường cũng là việc đáng mừng, chúng ta lại được vợ thì không nên từ chối.

Lưu Thoại nghe theo khiến hai công chúa hết sức vui mừng, lập tức cưỡi trời rồi ngay đêm ấy Lưu Nhân thành thân với Kim Hạnh, Lưu Thoại vui vầy với Kim Đào. Trong khi ấy Phàn Lê Huê đã nghe tin ba tướng lên đi phá trận, Tiết Ứng Luân bỏ mạng còn Lưu Nhân, Lưu Thoại bị bắt thì rụng rời cả chân tay, khóc ngất một hồi.

Các tướng vội xúm vào khuyên giải Phàn Lê Huê và Tần Hán, bàn chớ nên vọng động mà phải cố chờ Đinh San mượn bảo bối về mới đánh báo thù cho ba tướng được. Khi ấy Đinh San ở Vân Mộng sơn được Vương Ngao lão tổ cho biết:

– Số trời đã định cho nhà Đường cai trị Tây Liêu nên dù trận dữ đến đâu cũng chẳng cần đến bảo bối. Người về nói với Phàn Lê Huê là chọn ngày Thanh Long và Hoàng Đạo, đánh thẳng vào cửa Sinh ở hướng đông trận Kim Quang là phá được ngay. Tuy có chút nguy hiểm nhưng sẽ có quý nhân đến giải cứu.

Đinh San cả mừng, bái tạ sư phụ xong cấp tốc trở về trại báo cho Phàn Lê Huê biết tin mừng. Phàn Lê Huê bấm tay thấy ngày hôm sau đúng là Thanh Long thì liền xuống lệnh cho quân tướng sửa soạn sẵn sàng.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

Phàn Lê Huê phá trận Kim Quang

Tiết Ứng Luân chiếm sông làm thần

Ngày hôm sau, Tần Hán và Đậu Nhất Hồ theo lệnh Phàn Lê Huê kéo quân thẳng tới cửa trận phía đông nổi trống gõ chiêng rầm rộ. Tô Bảo Đồng nghe báo liền cùng hai vị Quốc sư xông ra, hạ lệnh phải giết sạch quân Đường mới được thôi. Tần Hán và Đậu Nhất Hồ vừa tiến vào trận thì bị Bảo Thọ và Lý Nhược Hư chặn lại, lấy bảo bối quăng lên. Hai tướng Đường cả sợ, vội vàng dộn thổ chui xuống đất, chờ đạo nhân thâu bảo bối lại liền trôi lên. Hai tướng theo cách đó mà đánh khiến hai đạo nhân hết sức tức giận, chẳng sao đánh thắng nổi.

Còn Nguyệt Nga và Kim Liên vào trận thì bị Triệu Công Minh và Kim Tuyên chặn đánh. Thấy bốn tướng giao tranh bất phân thắng bại, Tô Bảo Đồng ở phía sau liền lấy phi đao quăng

lên tiếp trợ. May sao Phàn Lê Huê đến kịp, niệm chú thâm phi đao vào túi. Tô Bảo Đồng cả giận, thúc ngựa xông lên đánh nhẫu. Bốn nữ tướng thấy vậy đồng lấy bảo bối quăng lên một lượt khiến Tô Bảo Đồng thất kinh hồn vía, vội vàng hóa thành luồng hào quang chạy mất.

Triệu Công Minh cũng độn thổ thoát thân, riêng Kim Tuyên không có phép nên bị Hồng Cẩm Sách trói chặt. Ngay khi ấy có ba vị tiên trưởng xông ra nhưng tức thì một trong ba là Hồng Lưu bị Phàn Lê Huê dùng Trảm Tiên kiếm chém chết nên hai vị kia hoảng sợ vô cùng, Đẩu Văn Quang cười hặc còn Sơn Đào độn thổ, bỏ chạy chẳng dám quay lại nhìn.

Phi Bạt thiên sư cả giận, từ trong trận lướt ra, mau lẹ lấy Phi Bạt ném lên. Phàn Lê Huê liền quăng Hồn Nguyên kỳ bàn ra đón đỡ, Phi Bạt không sao rơi xuống nổi. Bất đắc dĩ Phi Bạt thiên sư phải thâm phép lại cùng Phàn Lê Huê đánh vùi một trận. Một lúc sau Thiết Bảng đạo nhân, Ngũ Hạc tiên nhân, Tô Bảo Đồng và Sơn Đào quay lại tiếp tay với Phi Bạt thiên sư vây Phàn Lê Huê vào giữa. Phàn Lê Huê cả sợ, tả xung hữu đột quá sức nên chợt thấy đau quần cả bụng, chân tay bủn rủn bởi vì động đến thai nhi.

May sao khi ấy Đâu Tiên Đồng, Kim Định và Tiết Đình San chạy đến cứu kịp, liên tay chống lại với các đạo nhân.

Chẳng ngờ Phàn Lê Huê càng đánh càng đau, đến nỗi chịu không nổi nhào luôn xuống ngựa. Tiên Đồng và Kim Định vội nhảy xuống cứu chữa, để một mình Đình San đấu với mấy đạo nhân. Tô Bảo Đồng thấy vậy cả mừng, lập tức ra hiệu cho đồng bọn cùng quăng bảo bối ra một lượt, chắc mẩm phen này giết Phàn Lê Huê dễ như chơi. Ngờ đâu Tô Bảo Đồng quăng bao nhiêu phi đao ra đều có một luồng hào quang làm cho tiêu tán bằng hết.

Các bảo bối của đạo nhân cũng bị hào quang này chiếu vào biến thành tro bụi, chẳng có hiệu lực chút nào. Các đạo nhân thấy vậy đều ngơ ngác nhìn nhau, không sao hiểu nổi Phàn Lê Huê có tài phép gì mà ghê gớm như vậy. Vừa lúc ấy Lưu Nhân và Lưu Thoại dẫn vợ và quân tướng xốc tới tiếp ứng. Tô Bảo Đồng thấy hai công chúa làm phản thì vừa tức vừa sợ, lúng túng tay chân nên rốt cuộc bị Tiên Đồng, Kim Định và hai công chúa vây hãm, bắt sống tại trận. Một lát sau tới lượt Thiết Bảng đạo nhân và Phi Bạt

thiên sư bị Khổn Tiên thành trói chặt, cùng chung số phận với Tô Bảo Đồng.

Thấy ba người cùng bị bắt, các đạo nhân kia thất kinh hồn vía, vội vàng bảo nhau người độn thổ người cưỡi hạc chạy biệt tăm. Trần Kim Quang vì vậy tan vỡ, quân tướng nước Liêu tháo chạy tán loạn, tiếng kêu khóc vang trời. Trong khi các tướng Đường truy đuổi đánh giết thì các nữ tướng xúm lại săn sóc cho Phàn Lê Huê, khi ấy mới biết thai nhi bị động quá mạnh, Phàn Lê Huê đã hạ sinh một đứa con trai ngay tại trận. Nhờ vậy uế huyết mới xông lên phá bằng hết các bảo bối của bọn đạo nhân.

Tần Hán thấy hai đệ tử thì giận lắm, bắt quỳ xuống nghe hạch tội. Phàn Lê Huê cố gượng ngồi dậy, thấy hai công chúa xinh đẹp như hoa thì khen thầm, nói với Tần Hán:

– Hai tướng lén lút xuất quân là tội rất nặng nhưng hôm nay cứu được bản soái thì có thể lấy công chuộc tội. Tần tướng quân không nên khe khắt quá mà làm hỏng việc chinh Tây.

Tần Hán nghe vậy sai Lưu Nhân và Lưu Thoại quỳ xuống bái tạ Nguyên soái, không bắt tội nữa. Phàn Lê Huê thấy trận đã phá xong, hạ

lệnh cho ba quân rút về kinh thành, truyền mang Tô Bảo Đồng, Thiết Bảng đạo nhân và Phi Bạt thiên sư ra chém đầu. Chẳng ngờ bọn quân sĩ vừa dẫn ra pháp trường thì cả ba đều cười ngất, hóa thành hào quang bay mất. Phàn Lê Huê thấy vậy buồn bã nói:

– Ba tên này trốn thoát thì tất đại nạn của ta vẫn còn, bao giờ giết được chúng thì mới hết.

Về phần hồn của Ứng Luân bay về Phụng Hoàng sơn sum họp cùng tiên nữ, hai người bàn nhau đến sông Lư Hoa làm thần ở đó. Ngờ đâu nơi đây đã có một con nghiệt long trấn giữ, sau nhiều lần giao tranh, nghiệt long trở thần oai bắt mất tiên nữ giấu vào một nơi. Vì thế hồn Ứng Luân đành phải hiện lên báo mộng, xin nghĩa mẫu ra tay giúp mình một phen. Phàn Lê Huê nghe vậy hết sức đau lòng, ứa nước mắt hỏi phải làm cách nào để giúp cho được. Ứng Luân đáp:

– Việc ấy không khó. Ngày mai con sẽ dẫn dụ nghiệt long trôi lên mặt nước, nghĩa mẫu cho quân dùng tên mà bắn thì giết được nó ngay.

Phàn Lê Huê biết Ứng Luân cũng là rồng nhưng màu vàng, nhỏ nhắn còn nghịch long màu đen, thân hình to lớn nên nhận lời ngay. Khi

thức dậy, Phan Lê Huê lập tức hội chư tướng lại tả tả mĩ hình dáng, ra lệnh phải cẩn thận không được bắn lầm. Chư tướng tuân lệnh, rầm rộ kéo nhau ra bờ sông, thủ sẵn cung tên chờ đợi.

Quả nhiên một lúc sau nước sông bỗng nổi phong ba ầm ầm rồi hai con rồng vọt lên khỏi mặt nước quấy lộn tranh đấu hết sức dữ dội. Chư tướng thấy vậy đồng nhắm con nghệt long màu đen bắn ra một lượt. Riêng Đinh San dùng Xuyên Vân tiễn bắn trúng cổ họng nghệt long khiến nó chẳng sao chịu nổi, gieo mình xuống mặt nước chết ngay tại chỗ. Rồng vàng liền chui xuống nước, một lúc sau thì gió lặng sóng yên. Phan Lê Huê cả mừng, sai quân vớt xác nghệt long lên chặt nhỏ thành từng mảnh, đốt thành tro bụi rồi mới yên tâm hạ lệnh vượt sông. Từ đó vợ chồng Ứng Luân làm Long vương, cai quản sông Lư Hoa.

Quân Đường vượt sông được mấy ngày thì đến Kim Ngưu sơn, trên đỉnh núi có một quan ải rất vững chắc do viên Tổng binh là Chu Giai trấn thủ. Chu Giai vốn có sức mạnh muôn người khó địch lại được tiên gia truyền cho nhiều bí thuật, dưới trướng nắm đến mười muôn tinh binh nên được nghe tin quân Đường tiến đến không

hề sợ hãi chút nào, lập tức cùng với hai Phó tướng là Thanh Sư, Mã Hổ kéo quân ra đối địch.

Chu Giai cùng với La Chương đánh trên ba mươi hiệp không phân được thắng bại thì rất nóng ruột, quát lớn một tiếng hóa thành ba đầu sáu tay, thân hình cao hơn ba trượng, hung hăng xông tới. La Chương cả kinh toan bỏ chạy nhưng cánh tay của Chu Giai chột dài ra mấy trượng, bắt sống La Chương như lấy đồ trong túi, mang về ải. Phàn Lê Huê nghe báo cả kinh, xuống lệnh cho Lưu Nhân, Lưu Thoại xông ra tiếp cứu.

Chu Giai toan quay lại đánh tiếp nhưng hai Phó tướng đã thúc ngựa xông lên chặn lại, cùng Lưu Nhân, Lưu Thoại ác chiến. Được một lúc, hai tướng Liêu đồng quát lên một tiếng, Mã Hổ rùng mình biến thành con hắc hổ vồ Lưu Thoại, Thanh Sư rùng mình biến ra con sư tử chụp Lưu Nhân, bắt sống mang về bản trận.

Tần Hán và hai vị công chúa nghe tin này liền xin Phàn Lê Huê cho ra trận báo thù nhưng Phàn Lê Huê đánh tay bói quẻ biết ba người có số lớn chẳng hề hấn gì nên không cho. Hôm sau đích thân Phàn Lê Huê điểm quân tướng tiến đến trước ải khiêu chiến. Thấy ba tướng Liêu

xông ra một lượt, ba tướng Đường là Đinh San, Nhất Hổ và Tần Hán đồng thúc ngựa tiến ra, chia nhau ra giao chiến.

Hai bên đánh một lúc thì Thanh Sư và Mã Hổ hiện nguyên hình định bắt sống tướng địch như hôm trước nhưng Tần Hán và Đậu Nhất Hổ khác hẳn, mau lẹ dộn thổ thoát được. Vì vậy Thanh Sư và Mã Hổ đành phải thu phép về, xông vào tiếp trợ với Chu Giai vây đánh Đinh San. Kim Định và Đậu Tiên Đồng vội vàng xông ra giúp chống, cùng ba tướng Liêu đánh nhau dữ dội.

Một lúc sau Chu Giai biến thành ba đầu sáu tay khiến con ngựa của Đinh San sợ quá hất chủ tướng nhào lăn xuống đất. Phàn Lê Huê liền cùng Nguyệt Nga và Tiết Kim Liên xông ra, Kim Liên đỡ đại huynh về trận còn Phàn Lê Huê quăng Tru Tiên kiếm lên chém đứt một tay của Chu Giai. Tướng Liêu hét lên một tiếng như sấm nổ, mọc thêm một tay khác rất kỳ lạ. Cánh tay ấy tuy đã bị Tru Tiên kiếm chém đứt nhưng vẫn cử động như thường, chop lấy Tru Tiên kiếm rồi tiếp tục đuổi theo đánh tiếp. Nguyệt Nga kinh hãi vô cùng, vội lấy Nhiếp Hồn linh ra rung mấy cái cứu nguy.

Chu Giai bị xây xẩm mặt mày nhào xuống ngựa nhưng vẫn còn cố dùng phép độn thổ chạy thoát về trại. Tiên Đồng thấy quân mình thắng thế thì liền quăng Khổn Tiên thẳng lên, trối nghìn Mã Hổ và Thanh Sư mang về trại xét xử. Khi nghe Phàn Lê Huê truyền lệnh chém đầu, hai tướng Liêu hồn bay phách tán, vội quỳ xuống dập đầu van xin tha tội. Phàn Lê Huê hỏi ra mới biết Mã Hổ là Điện tiền Hắc Hổ tướng quân, còn Thanh Sư chính là con thú Văn Thù Bồ Tát cười nên nghỉ lại công lao tu luyện của hai người, bằng lòng tha chết. Hai tướng bái lạy tạ ơn rồi đặng vân bay đi mất.

HỎI THỨ HAI MƯƠI TÁM

Nhất Hồ trộm kiếm vào chuồng sắt

Tần Hán ra tay phá tiệc vui

Phàn Lê Huê không chém được Chu Giai mà còn bị mất kiếm thần thì buồn bã vô cùng. Thấy vậy Tần Hán và Đậu Nhất Hồ xin lên vào ải trộm lại báu vật lập công. Phàn Lê Huê cũng không biết cách nào nên bằng lòng cho hai tướng tùy ý thi hành.

Hai tướng liền lui ra, đợi đến đêm độn thổ vào ải nghe ngóng. Khi ấy Chu Giai chưa ngủ, ngồi than thở với vợ:

– Hiện giờ đất Tây Liêu này chỉ còn ba ải là Kim Ngưu sơn, Đồng Mã sơn và Ngọc Long sơn là hết. Ta chỉ sợ không giữ được quan ải, rồi cuộc vua cũng chết mà tôi thần cũng tan tác mà thôi.

Phu nhân nghe vậy khuyên nhủ đừng ra quân nữa, cứ cố thủ cho chắc chắn rồi truyền bày

tiệc giải sầu. Đang ăn uống, Chu Giai chợt nghe có làn gió lạ thổi tới thì liền đánh tay bói một quẻ, biết được đêm nay có người lên vào ải thì cùng với vợ bàn tính, lập một cái chuồng sẵn sàng, phía trước treo Tru Tiên kiếm của Phàn Lê Huê làm mồi nhử, khi nào bắt được gian tế nhốt vào đó cho hết độn thổ hay thăng thiên.

Vì vậy khi Nhất Hổ độn thổ vào ải nhìn thấy Tru Tiên kiếm treo trước cửa thì mừng thầm nhưng chợt có tiếng quân Liêu reo hò ầm ĩ thì vội chui xuống ẩn mật. Hóa ra khi ấy Tần Hán vừa đang vân bay xuống, vội lấy kiếm nên chạm nhầm mấy cái lục lạc reo lên om sòm. Quân Liêu đã chực sẵn, lập tức xông ra vây chặt lấy Tần Hán, nhất quyết bắt cho bằng được. Đâu Nhất Hổ thấy vậy không đành lòng, trồi lên trợ lực một tay để giải vây.

Chẳng ngờ vợ của Chu Giai từ trong chạy ra, bất ngờ dùng Kim hoàn ném trúng mặt khiến Nhất Hổ nhào lặn xuống đất. Chu Giai nhảy lại bắt sống Nhất Hổ bỏ vào chuồng, sau đó mới quay lại bắt Tần Hán quăng xuống đất, hô quân sĩ trói lại. Tần Hán thừa dịp ấy độn thổ chạy biệt tăm.

Phản Lê Huê nghe Tần Hán chạy về báo tin thì nửa mừng lấy lại được bảo kiếm, nửa lo cho số mạng của Nhất Hổ. Nghe vậy Kim Liên xin đi cứu chồng nhưng Phản Lê Huê không bằng lòng vì sợ lại sa vào tay của Chu Giai thì càng khó cho mình hơn. Ngày hôm sau, Phản Lê Huê cho Tần Hán, Kim Liên và Nguyệt Nga xuất quân khiêu chiến nhưng không yên tâm, một chút sau dẫn cả Đâu Tiên Đồng và Kim Định theo hộ trận.

Chu Giai nghe quân báo cả giận muốn ra đánh ngay nhưng Kim Hoàn phụ nhân ngăn lại, tự mình dẫn quân khai thành đối chiến. Kim Hoàn chưa kịp nói câu nào thì chợt Tần Hán từ dưới đất vọt lên đánh ngay. Kim Liên và Nguyệt Nga thấy vậy đồng áp lại tiếp tay khiến Kim Hoàn hết sức lúng túng, vội lấy ra ba cái Kim hoàn sáng chói, đánh bị thương một lúc ba tướng. Thấy Kim Hoàn đuổi theo, Phản Lê Huê cả giận, thúc ngựa chặn lại, cùng nhau giao chiến. Đâu Tiên Đồng sợ nữ tướng Liêu dùng Kim hoàn như trước nên ra tay ngay, lấy Khổn Tiên thành quăng lên. Kim Hoàn phụ nhân bị bất ngờ nên không tránh kịp, đành chịu bị bắt.

Chu Giai nghe báo cả sợ, vội vàng điểm quân đuổi theo cứu vợ nhưng bị ba nữ tướng Đường áp lại đánh nhẫu, không sao tiến lên được. Chu Giai nóng lòng quá, hiện ra ba đầu sáu tay bắt luôn Kim Định và Đậu Tiên Đồng, còn Phàn Lê Huê nhờ có phép ẩn thân nên thoát khỏi. Chu Giai dẫn Kim Định và Đậu Tiên Đồng về ải, chẳng biết vì sao không thấy thành lũy đâu mà lại có một tòa lâu nguy nga sừng sững trước mặt.

Tuy chưa biết nơi này là gì nhưng Chu Giai vẫn không hề sợ hãi, kéo hai nữ tướng tiến vào. Thành linh có tiếng sấm sét nổ vang rồi hơn mười tướng quỷ mặt xanh răng nhọn xông ra vây Chu Giai vào giữa, hung hăng múa võ khí đánh nhẫu. Được một lúc, Chu Giai trúng một búa vào tay nên bấn loạn tinh thần, bị lũ tướng quỷ bắt giải đến trước mặt Phàn Lê Huê. Hóa ra Phàn Lê Huê dùng phép di sơn đảo hải vây bắt Chu Giai. Chưa hết kinh sợ, chợt hai nữ tướng mình vừa bắt sống là Kim Định và Đậu Tiên Đồng chạy vào chỉ mặt quát mắng, xin giết quách cho xong nhưng Phàn Lê Huê lắc đầu, thông thả hỏi:

– Chu Giai, nếu hôm nay bản soái tha chết thì có bằng lòng về đầu nhà Đường không?

Chu Giai xoay chuyển ý nghĩ tìm cách lừa gạt Phàn Lê Huê nên gật đầu nói luôn:

– Nếu Nguyên soái tha cả vợ thì tôi xin nguyện quy thuận, bằng trái lời sẽ bị loạn đao phân thây.

Phàn Lê Huê nghe vậy liền thấu phép di sơn, tha chết cho hai vợ chồng. Tiết Đình San thấy vậy hết sức băn khoăn, hỏi lại thì Phàn Lê Huê thở dài đáp:

– Vì Chu Giai chưa tới số chết, nếu hấn chịu đầu hàng thật thì may cho nhà Đường lắm.

Chờ mãi không thấy động tĩnh gì, Phàn Lê Huê nổi giận định kéo quân công phá ải nhưng Tần Hán khuyên can, xin được đi thám thính trước xem những tướng bị bắt ra sao. Được Phàn Lê Huê chấp thuận, đêm ấy Tần Hán dâng vanguard qua ải, ngồi trên nóc nhà nghe ngóng.

Khi ấy hai vợ chồng Chu Giai đang bàn tính phân vân, nửa muốn quy thuận cho đúng lời thề, nửa sợ phản bội thì mang tiếng là kẻ vong ân bội nghĩa với Tô Bảo Đồng. Chợt khi ấy có quân vào báo:

– Ngoài ải có một đạo nhân mặt đỏ, ba con mắt, tự xưng là Giả Hùng tiên ở Giang sơn Liên Hoàn động đến cầu kiến.

Giả Hùng tiên chính là sư phụ nên Chu Giai cả mừng, lật đặt hối quân nghênh đón vào. Giả Hùng tiên thông thả cho biết:

– Hôm trước Tô quốc cữu có đến thỉnh ta xuống núi phá quân Đường nhưng chưa đi được. Hiện nay ta đã luyện xong hai ngọn Cương tiên nên mới hạ sơn giúp các người.

Giả Hùng tiên nói xong chợt nhìn thấy Nhất Hổ bị treo trong chuồng thì hỏi ngay đó là ai. Khi biết Chu Giai định nhốt Nhất Hổ cho đến chết đói, Giả Hùng tiên cười nói:

– Hắn là đệ tử của tiên nhân thì chết đói sao được. Phải dùng lửa đốt thì mới chết.

Tần Hán nghe vậy vô cùng kinh hoảng, vội dõn thổ về báo cho Phàn Lê Huê biết. Đâu Tiên Đồng nghe vậy khóc rống lên khiến Phàn Lê Huê càng thêm lúng túng, bất đắc dĩ phải tạm đưa cho Tần Hán một đạo linh phù dán vào chuồng sắt để cứu Nhất Hổ. Tần Hán tuân lệnh cấp tốc bay sang ải, dán bùa xong thì liền bay vọt lên mây vì sợ bị quân Liêu phát hiện.

Tân Hán chợt thấy Vương Thiên đứng trên mây thì vội quỳ xuống làm lễ. Vương Thiên nói ngay:

– Ta biết Nhất Hổ hôm nay gặp nạn nên đến cứu. Vốn lá bùa vừa rồi là Hải Đảo phù chỉ có công hiệu trong một giờ ba khắc mà thôi, vì thế ta phải đi mượn San Hô bình, để xem bọn chúng làm gì cho biết.

Tân Hán nghe vậy mới yên tâm đứng cạnh sư phụ nhìn xuống. Khi ấy quân Liêu đã nổi lửa ngàn ngút nhưng nhờ có linh phù nên Nhất Hổ chẳng thấy nóng chút nào, hối thúc bọn quân sĩ quạt cho mạnh thêm. Chu Giai thất kinh, vội hỏi sư phụ tại sao như thế. Giả Hùng tiên biết ngay là có Hải Đảo phù nên ung dung sai quân sĩ chất thêm củi, chắc chắn sau một giờ ba khắc thì Nhất Hổ sẽ thành tro. Chẳng ngờ bọn quân Liêu ra sức đốt một ngày một đêm mà Nhất Hổ vẫn còn cười nói vọng ra:

– Hết củi rồi sao mà chẳng đốt thêm nữa?

Giả Hùng tiên vô cùng kinh nghi nhưng không biết tại sao nên hối thúc quân sĩ đốt thêm, đến khi hết cả củi lẫn cỏ khô trong ải mà Nhất Hổ vẫn chẳng hề hấn chút nào. Bất đắc dĩ

Giả Hùng tiên phải sai quân giam Nhất Hổ vào cái chuồng sắt khác rồi cùng Chu Giai đi nghỉ. Khi ấy Vương Thiên mới nói với Tần Hán:

— Sư huynh của người mắc đại hạn một trăm ngày, sau này sẽ có người cứu.

Tiền sư phụ về núi xong xuôi, Tần Hán liền bay về trại thuật lại mọi việc cho Phàn Lê Huê biết. Phàn Lê Huê cả mừng, sáng hôm sau hội các tướng lại thương nghị việc công phá quan ải. Hai công chúa Kim Đào và Ngân Hạnh nhất quyết xin được ra trận lập công. Phàn Lê Huê bằng lòng nhưng không yên tâm nên sai vợ chồng Tần Hán theo hộ trận.

Khi ấy Chu Giai đang tức bực việc không giết được Nhất Hổ nên vừa nghe khiêu chiến là xông ra ngay. Giả Hùng tiên theo lược trận, thấy hai công chúa xinh đẹp thì nổi lòng tà dâm, niệm chú nổi một cơn gió bắt cả hai về động, sau đó mới trở lại trận. Phàn Lê Huê được Tần Hán báo tin, tức giận vô cùng sai Đinh San, Đậu Tiên Đồng, Kim Định, Kim Liên đồng xông ra đánh báo thù.

Giả Hùng tiên thấy ba trong bốn phu nhân đều là trang tuyệt sắc thì không sao nhịn được,

mở lời trêu ghẹo. Bốn nữ tướng cả giận, hô nhau múa võ khí vây đánh dữ dội khiến Giả Hùng tiên không sao chống lại nổi, lấy roi thần quất luôn. Đình San và Kim Định bị trúng đòn, thổ huyết ôm cổ ngựa chạy dài. Đâu Tiên Đồng thấy vậy quăng Khổn Tiên thẳng lên. Giả Hùng tiên biết đây là bảo bối lợi hại, hóa thành luồng hào quang bay mất.

Phàn Lê Huê thấy vết thương của Kim Định và Đình San rất nặng, nằm mê man như chết thì buồn bã vô cùng, toan về núi xin sư phụ ban cho linh đan. Đâu Tiên Đồng liền nói:

– Sư phụ của tôi là Hoàng Hoa thánh mẫu cũng có nhiều tiên đan, để tôi đi thỉnh cho gần.

Khi Đâu Tiên Đồng đi rồi, Phàn Lê Huê bàn với các tướng:

– Trên đầu yêu đạo có một luồng hắc quang thì chắc là thú dữ thành tinh. Hấn bay về hướng tây thì chắc hang động ở đó, có ai dám đi thám thính hay không?

Tần Hán lập tức xin đi, đằng vân qua hướng tây chừng vài ngàn dặm thì thấy từ chân núi có một luồng hắc quang xông lên, cả mừng đáp xuống ẩn vào sau một tảng đá nghe ngóng. Lúc

đó có hai con tiểu yêu từ thạch động đi ra cười nói rất vui vẻ vì được sai đi mua sắm rượu thịt về làm lễ cưới cho Đại vương. Tần Hán nghe vậy nổi xung thiên, lén vào đập phá tan tành bàn tiệc cùng các đồ vật trang hoàng, gặp tiểu yêu nào là giết liền.

Giả Hùng tiên nghe tiểu yêu báo thì cả giận, múa roi chạy ra loạn đả với Tần Hán một hồi, sau đó há miệng phun khói độc ra nhưng Tần Hán có nhiều kinh nghiệm nên kịp thời dăng vân chạy thoát. Tần Hán thấy Giả Hùng tiên không đuổi theo mà quay vào động đóng chặt cửa để chờ giờ thành thân với hai công chúa thì nóng lòng sốt ruột vô cùng, tiện thể bay thẳng về Vân Mộng sơn cầu cứu sư phụ.

Tần Hán vừa đến cửa động thì Vương Thiên tiên khách ra, đó là vị thần ba mắt rất danh tiếng, chính là Nhị Lang thần Dương Tiên.

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Nhị Lang, Thánh mẫu trở thần oai

Phù Dung, Liên thị bày diệu kế

Tần Hán cả mừng, quỳ sụp xuống bày tỏ đầu đuôi câu chuyện. Vương Thiên nghe xong lắc đầu nói:

– Giả Hùng tiên là con gấu ngựa thành tinh, hấn lại ăn trộm Bàn đào của Vương mẫu nên sống đến mấy ngàn năm. Giả Hùng tiên luyện được cặp roi rất lợi hại, đến ta cũng không địch lại thì biết làm sao?

Thấy Tần Hán kêu khóc năn nỉ hết lời mà Vương Thiên vẫn từ chối, Dương Tiễn nổi giận, trợn mắt nói:

– Giả Hùng tiên tuy lợi hại thật nhưng dù sao vẫn là yêu đạo, thần thông làm sao sánh với thần tiên chúng ta được. Vương huynh đã e sợ thì để Dương Tiễn này ra tay trị cho hấn một phen, giúp cho hai công chúa thoát tai nạn.

Vương Thiên mừng rỡ bái tạ, tiễn chân Dương Tiễn lên đường. Thật ra Vương Thiên cố ý nói khích để Dương Tiễn tức giận mà ra tay giùm mình, vì thế chờ Dương Tiễn đi rồi lén cười lớn nói nhỏ cho Tần Hán biết kế sách của mình. Tần Hán bái tạ sư phụ rồi hớn hờ đàng vân theo Dương Tiễn. Khi ấy Dương Tiễn bay nhanh hơn nên đã đến chỗ từ lâu, hối thúc Tần Hán mau đến cửa động khiêu chiến.

Chẳng ngờ Giả Hùng tiên chẳng chịu ra, nhất định động phòng cho thỏa mãn rồi tính sau nên Tần Hán chửi mắng đến khản cả cổ mà không được tích sự gì, đành xin Dương Tiễn giúp cho. Dương Tiễn gật đầu, sai Tần Hán núp ngoài cửa động chờ mà đánh, còn mình thì biến thành con muỗi theo khe đá bay vào động. Thấy Giả Hùng tiên ngồi trên ghế, Dương Tiễn hiện nguyên hình quát lớn:

– Yêu đạo! Có ta đến đây.

Nói xong, Dương Tiễn nhắm Giả Hùng tiên đâm một giáo. Giả Hùng tiên đang nóng lòng thưởng thức mây mưa, liên tiếp bị người phá thì nổi giận, nghiêng răng múa roi vùn vụt. Dương Tiễn liền hóa ra vô số thiên binh thân tướng

xúm lại loạn đấu. Giả Hùng tiên không sao chống nổi phải từ từ thối lui ra ngoài cửa động tìm đường chạy trốn.

Tần Hán núp ngoài cửa động, vừa thấy Giả Hùng tiên là giơ côn đập một cái thật mạnh trúng đầu. Vậy mà Giả Hùng tiên vẫn hóa thành hào quang trốn về hướng tây nam. Dương Tiễn chạy ra, nghe Tần Hán kể lại thì chất lưỡi nói:

– Yêu đạo này chưa tới số chết. Bây giờ người vào động cứu hai công chúa rồi phóng hỏa đốt rụi cho nó hết nơi ở.

Tần Hán tuân lời, chạy vào động thi hành, sau đó hai công chúa được Dương Tiễn nổi cơn gió đưa về doanh trại quân Đường. Phàn Lê Huê thấy hai công chúa trở về thì rất mừng nhưng vẫn lo lắng cho Đậu Tiên Đồng đi xin thuốc chưa về, tiện thể nhờ Tần Hán đi luôn cho chắc.

Nguyên Đậu Tiên Đồng cưỡi ngựa đàng vân qua một ngọn núi thì chợt thấy có hai viên tướng, một mặt đỏ một mặt đen đang giao chiến ác liệt, người nào cũng võ nghệ cao cường nên không phân được thắng bại. Đậu Tiên Đồng lấy làm tiếc rẻ nên than một câu. Hai viên tướng nghe tiếng than thì dừng tay lại, nói với nhau:

– Chẳng biết tại sao có tiên nữ hiện xuống đây, huynh đệ chúng ta bắt về làm áp trại phu nhân vậy.

Tướng mặt đen khen phải rồi cùng tướng mặt đỏ thúc ngựa tiến lại. Đậu Tiên Đồng nổi giận, cùng hai tướng giao tranh kịch liệt nhưng tướng mặt đỏ có thần thông rất kỳ lạ, trong chớp mắt biến thành một ngọn lửa đỏ bao phủ lấy Đậu Tiên Đồng rồi mang về động giam vào một chỗ. Tướng mặt đỏ muốn bức hiếp Đậu Tiên Đồng thành thân ngay đêm ấy nhưng tướng mặt đen khuyên can, nói:

– Tiên nữ không phải như người thường, đại ca chẳng nên ép uống. Để đó đệ sẽ đứng ra khuyên giải, nếu thuận tình thì chẳng hay hơn sao?

Tướng mặt đỏ nghe theo. Khi ấy Tần Hán đã đến động của Hoàng Hoa thánh mẫu, hỏi thăm thì biết Đậu Tiên Đồng không về núi, thất kinh hồn vía thuật lại việc Phàn Lê Huê sai đi xin thuốc về chữa trị cho Đinh San và Kim Định. Hoàng Hoa thánh mẫu nghe xong nói:

– Người theo đường cũ mà tìm đệ tử của ta, khi nào thấy ta mới cho thuốc.

Bát đắc dĩ Tần Hán phải nghe theo, đành vùn theo lối cũ. Quả nhiên khi bay qua ngọn núi ấy thì nghe có tiếng Tiên Đồng mắng chửi vang vọng. Nguyên viên tướng mặt đen đỏ dành Tiên Đồng hết lời nhưng Tiên Đồng không ưng chịu, lớn tiếng chửi mắng om sòm như vậy. Tướng mặt đen giận quá niệm chú mang Tiên Đồng giam vào sau núi.

Tần Hán liền lao xuống, vừa quát tháo vừa múa côn đánh liền. Tướng mặt đen đánh trả nhưng không sao chống với Tần Hán nổi, vội kêu lớn cho tướng mặt đỏ chạy ra giải cứu. Tướng mặt đỏ biết Tần Hán là tay lợi hại nên biến thành ngọn lửa khổng lồ toan chụp địch nhân vào đó. Tần Hán hoảng sợ bay vọt lên cao nhưng bất ngờ lao xuống nhanh như chớp, đập trúng một côn vào vai viên tướng mặt đỏ.

Viên tướng mặt đen kinh hãi vô cùng, hiện nguyên hình là một con trâu nước đen mun, phun nước ra trắng xóa một vùng. Tần Hán động thổ giỏi nhưng không biết động thủy nên đành đành vùn chạy ra phía sau núi tìm cách cứu Đậu Tiên Đồng. Hai viên tướng lập tức chạy đến đánh đuổi, còn đang đánh với Tần Hán thì chợt có Hoàng Hoa thánh mẫu xuất hiện, quát lớn:

– Loài súc sinh! Chớ hại đệ tử của ta.

Hai viên tướng không biết mặt thánh mẫu, xông lại đánh luôn. Thánh mẫu tức giận vô cùng, lập tức niệm chú gọi thần tướng xuống trợ giúp. Trong nháy mắt có hai viên thần tướng mặc kim giáp từ trên mây hạ xuống chờ lệnh. Thánh mẫu vái chào hai thần tướng, nói:

– Xin nhờ Thủy Hỏa song thần trở thần thông ra thâu Ngưu tinh cho tôi.

Hai thần tướng vâng lệnh, chỉ Ngưu tinh quát lớn bắt nằm phục xuống, lấy dây ra xỏ mũi dẫn đi. Tần Hán cả mừng, mở trời cho Đậu Tiên Đồng rồi cùng quỳ xuống bái tạ. Thánh mẫu ban cho hai hoàn linh đan rồi mới từ biệt bay về núi. Nhờ vậy chẳng mấy chốc Đinh San và Kim Định khỏi vết thương, tinh táo khỏe mạnh như thường. Phan Lê Huê hết sức hài lòng, truyền mở tiệc khao thưởng. Tần Hán được người này khen ngợi đến người kia cảm tạ thì khoái chí, hứa chắc đêm nay thế nào cũng tìm cách cứu La Chương và hai đệ tử còn bị giam trong ải.

Vì thế sau khi uống rượu xong Tần Hán càng phấn khởi, chờ đến canh ba liền dâng vên vào trong ải, đến cạnh chuồng sắt an ủi Nhất Hồ

rồi mới lần vào ngục thất. Khi ấy La Chương đang nói chuyện với Lưu Nhân và Lưu Thoại:

– Ta nghe nói Chu Giai rất hiếu sắc, vừa rồi mới bắt được một thiếu nữ tên là Triệu Phù Dung. Hắn ra sức ép uống nhưng Phù Dung đã có chồng nên nhất định giữ trinh bạch. Nay nếu chúng ta tìm được cách nào liên lạc với Phù Dung thì có thể chiếm ải dễ như bỡn.

Tần Hán nghe vậy liền nhảy ra hô lớn khiến ba tướng giật bắn cả người. Khi thấy đó là Tần Hán, ba tướng mới hoàn hồn, năn nỉ xin cứu mạng. Tần Hán đáp:

– Hiện giờ quân Liêu canh giữ rất nghiêm ngặt, một mình ta không làm gì được nhưng vừa rồi các vị bàn kế rất hay, để ta về thương nghị với Nguyên soái thi hành. Thế nào cũng phá được ải cứu các vị ra.

Tần Hán nói xong từ giả bay về trại, thuật đầu đuôi cho Phàn Lê Huê biết, cùng nhau sửa soạn kế sách. Khi ấy ba tướng cũng ra sức mua chuộc viên quản ngục là Ốc Lợi để nội công ngoại kích. Vốn Ốc Lợi cũng có ý muốn đầu nhà Đường nên nhận lời ngay, về nhờ vợ là Liên thị tìm cách gặp mặt Phù Dung, bàn kế phục rượu

Chu Giai. Phù Dung nghe theo, giả vờ ưng thuận khiến Chu Giai hết sức vui mừng, quyết định đêm hôm ấy mở tiệc ở phòng Phù Dung ăn uống rồi hợp cẩn luôn.

Phù Dung tuy rất nhát sợ nhưng vì muốn thoát tay tên hiệu sắc nên giả hết lời ngon ngọt ra ép uống Chu Giai uống đến say mềm, nằm lăn trên giường mà ngáy như sấm. Phù Dung thừa cơ sai a hoàn đến ngực thắt thả Lưu Thoại, Lưu Nhân ra. Hai tướng đang sẵn căm tức, theo a hoàn đến phòng Phù Dung, thấy Chu Giai đang ngủ say thì liền dùng kiếm chém nát như tương. Ốc Lợi theo kế cũng thả La Chương ra, cùng nhau đánh thẳng ra ngoài.

Ngay khi ấy Phàn Lê Huê dẫn đại quân tới trước ải, nổi trống gõ chiêng rung trời động đất rồi tràn vào như nước vỡ bờ. Trước đó Tần Hán đã dâng vên vào thả Nhất Hổ ra, cùng nhau giết hết bọn quân gác cổng nên quân Đường tiến vào chẳng bị ngăn trở chút nào. Kim Hoàn phu nhân nghe tiếng reo hò liền cầm kiếm chạy đến phòng Phù Dung tìm chồng, khi thấy thân thể Chu Giai nát bét như tương thì khóc ngất, dùng kiếm tự vẫn luôn.

Phàn Lê Huê tiến binh vào ải kiểm điểm xong xuôi, truyền ban thưởng cho Ốc Lợi và Phù Dung và sai người chôn cất Kim Hoàn phu nhân tử tế. Nghỉ ngơi mấy ngày, Phàn Lê Huê cho quân tướng tiến thẳng đến Đồng Mã sơn. Chẳng ngờ vừa đi được một đoạn đường thì gặp cơn bão tuyết rất lớn, trời đất mịt mù chẳng thấy đường đi nên phải cho hạ trại giữa đường. Lúc ấy hai đứa con của Đinh San là Tiết Dũng và Tiết Mạnh đều lên sáu tuổi, diện mạo trắng trẻo dễ coi, còn Tiết Cương lên ba tuổi, chẳng biết tại sao diện mạo đen xì, đường nét như da xoa. Đinh San không hề biết đó là do hồn Dương Phàm nhập vào thai nhi mà thành người dễ sau này làm hại họ Tiết báo thù.

Nửa tháng sau tuyết mới tan hết, đại quân tiếp tục lên đường, vất vả trèo đèo lội suối hơn nửa tháng thì đến Đồng Mã quan.

HỒI THỨ BA MƯỜI

Hai tướng vì lệnh trộm Kim oanh

Nguyên soái nhận chiến thư xem trận

Tấn giữ ải Đông Mã là hai anh em tên Hoa Bá Lại và Hoa Thúc Lại. Cả hai đều được phong tới tước vương, võ nghệ rất cao cường. Riêng Hoa Thúc Lại còn là đệ tử của Ngũ Long công chúa là năm người con gái của Long vương nên được ban cho hai bảo bối rất lợi hại là Thần tiễn và Hỏa Nhân Kim oanh. Hoa Bá Lại nghe tin quân Đường tiến tới trước ải thì nhờ em đi mời năm vị sư phụ đến giúp một tay, quyết đánh tan quân địch dương danh với thiên hạ.

Anh em họ Hoa sửa soạn sẵn sàng, vì vậy hôm sau thấy có La Chương đến khiêu chiến thì lập tức dẫn binh xông ra đánh luôn, chẳng thèm hỏi han gì cả. La Chương một mình đánh với hai tướng chẳng thua sút chút nào, càng đánh càng hăng thêm khiến Hoa Thúc Lại hết sức kinh sợ,

vội thả Hỏa Nhãn Kim oanh ra. Thấy Kim oanh bay tới định mổ mắt mình, La Chương vội đưa tay lên che, vì thế bị Hoa Thúc Lại đánh trúng một roi vào vai, bại tẩu chạy về.

Thấy anh em họ Hoa đuổi theo, Phàn Lê Huê tức giận sai Đinh San và anh em Lưu Nhân, Lưu Thoại dẫn quân ra tiếp cứu. Hoa Bá Lại đánh không nổi Đinh San nên bỏ chạy nhưng Hoa Thúc Lại hung dữ hơn, một mình đánh cho mỗi tướng họ Lưu một roi gần rơi xuống ngựa. Đinh San thấy vậy quay ngựa lại cứu, rốt cuộc cũng bị Thúc Lại đánh trúng một roi bại tẩu. Phàn Lê Huê cả sợ, vội sai vợ chồng Tần Hán và Nhất Hổ ra tiếp cứu. Anh em họ Hoa thấy tướng Đường xông ra quá đông, trời lại tối nên thu binh về ải.

Thấy Phàn Lê Huê có vẻ lo lắng về Kim oanh, Tần Hán tức giận bàn thâm với Nhất Hổ đêm ấy lẻn qua ải trộm con chim ấy cho khỏi hậu hoạn. Nhất Hổ bằng lòng, chờ đêm tới một người đằng vân một người độn thổ vào ải. Tần Hán từ trên mây nhìn xuống, chợt thấy một vương phi ngồi chống tay than thở nỗi cô quạnh thì liền tiếc rẻ, bay xuống ngon ngọt dụ dỗ. Vương phi này là vợ của Hoa Thúc Lại tên là

Hoàng nương, vốn giận chồng bỏ bê mình suốt ngày ở bên Ái nương nên thuận theo lời của Tần Hán, cùng nhau hứa hẹn việc trăm năm.

Tần Hán lén qua phía tây, chợt lại nghe tiếng nữ nhân than thở thì thò đầu vào xem thử. Hóa ra đó là Ái nương, vì Hoa Thúc Lại ngủ say như chết nên chẳng làm ăn gì được, chán quá than thở mấy lời. Tần Hán thấy vậy liền chui vào phòng, ôm bừa Ái nương mà làm bậy. Ái nương tuy biết nhưng không phản đối. Thỏa mãn xong xuôi, Tần Hán mới sực nhớ đến việc trộm Kim oanh, vội chạy ra phía sau, vừa đúng lúc Nhất Hổ cũng chạy đến. Tần Hán cả mừng, nhảy vọt lên chụp cái lồng nhưng con Kim oanh kêu thét lên khiến Hoa Thúc Lại nghe tiếng cầm roi chạy ra.

Nhất Hổ dộn thổ trốn mất còn Tần Hán xách lồng chim bay đi khiến Hoa Thúc Lại chỉ còn biết dậm chân tức tối. Hai tướng về đến trại sợ Phàn Lê Huê bắt tội nên bàn nhau đập chết Kim oanh, đào đất chôn rồi ai nấy về phòng ngủ như chưa hề đi đâu. Vì thế ngày hôm sau anh em họ Hoa chẳng còn phép gì đối phó với bọn nữ tướng, giao chiến một hồi thì quay ngựa chạy dài. Nguyệt Nga đuổi theo, lấy Nhiếp Hồn linh

nhắm địch thủ rung mấy cái, lập tức Hoa Bá Lại nhào xuống ngựa mê man bất tỉnh, bị quân Đường trói lại dẫn về. Hoa Thúc Lại thất kinh hồn vía, cầm đầu chạy thẳng về phía núi. Kim Định nhất quyết đánh giết cho bằng được nên thúc ngựa đuổi theo ráo riết.

Đến một hẻm núi hẹp, Hoa Thúc Lại hết đường chạy, kinh hãi ngửa mặt than dài. Chợt có một tiên nữ cười hạc bay xuống, quát lớn:

– Kim Định! Chớ hại đệ tử của ta.

Trước kia ở Võ Đang, Kim Định có lần gặp gỡ tiên cô này nên biết mặt, nhú mày đáp:

– Xích Long công chúa, ngươi là người tu hành sao còn dính đến việc trần gian?

Xích Long công chúa cười gằn, xông vào đánh với Kim Định để cho Hoa Thúc Lại chạy về ải. Kim Định còn đang cố sức đánh với Xích Long công chúa thì chợt trên trời có tiếng hạc kêu âm ỉ, bốn vị công chúa cùng bay đến nên sợ hãi bỏ chạy. Ngũ Long công chúa không thềm đuổi theo, bay đến ải nói với Hoa Thúc Lại:

– Chúng ta biết Phàn Lê Huê cậy phép Lê Sơn giết đồng đạo quá nhiều nên hôm nay đến

đây lập trận Ngũ Long thử xem ả còn tung hoành được không. Tuy nhiên trận này rất lớn, cần phải có nhiều quân tướng mới xong.

Hoa Thúc Lại hết sức vui mừng, lập tức viết biểu sai người hỏa tốc về triều xin viện binh lập trận. Liêu chúa chuẩn y, sai Phò mã Tô Định Quốc dẫn theo bốn Đại tướng là Vân Tất Hiển, Phương Vạn Xuân, Hốt Đột Đại và Hắc Kỳ Lân, điểm mười muôn tinh binh đến ải Đồng Mã tiếp viện.

Phàn Lê Huê nghe tin Ngũ Long công chúa hạ trần thì biết không thể chiếm ải được ngay, giam Bá Lại vào tù xa rồi hội chư tướng lại thương nghị. Tần Hán và Nhất Hổ xin đi nhưng Phàn Lê Huê không cho, quyết định lui quân mười dặm rồi sẽ tìm cách tiến đánh sau. Hai tướng nghe vậy rất tức tối, năn nỉ mãi khiến Phàn Lê Huê xiêu lòng, đành chấp thuận cho đi. Thấy đó chính là hai tướng trộm Kim oanh của mình, Hoa Thúc Lại hết sức tức giận, xin Bạch Long công chúa ra bắt cho mình có dịp báo thù. Bạch Long công chúa bằng lòng, cưỡi hạc bay ra cùng với Tần Hán và Nhất Hổ hỗn chiến một trận long trời lở đất.

So võ nghệ thì Bạch Long công chúa không sao chống nổi với hai tướng nên được ít hiệp liền lấy Càn Khôn tán giương ra, tức thì hào quang ngũ sắc chiếu sáng cả một vùng. Tần Hán và Nhất Hổ tối tăm mặt mũi, bị tán thần thâu vào trong, chẳng kịp thăng thiên độn thổ. Hoa Thúc Lại thấy sư phụ trận đầu đã bắt được hai tướng Đường thì cả mừng, xin thả ra cho mình chặt đầu báo thù. Bạch Long công chúa cười nói:

– Ai mà vào Càn Khôn tán thì trong chốc lát đã thành vũng máu, cần gì phải chặt đầu?

Chẳng ngờ Tần Hán và Nhất Hổ từ trong tán cười lớn, nói ngay:

– Yêu long chớ mừng vội. Bọn ta là đệ tử của Vương Thiên lão tổ, học được thất thập nhị huyền công thì đời nào chết dễ như thế?

Bạch Long công chúa nghe vậy không tin, giương cây dù thả hai tướng ra. Tần Hán và Nhất Hổ mừng quá vỗ tay cười ngất rồi một người thăng thiên một người độn thổ về trại. Bạch Long công chúa hết sức tức giận, nói:

– Bọn này ỷ mình có thất thập nhị huyền công thì ngày mai ta ra trận dùng Hỏa cầu xem chúng có giữ được tính mạng hay không?

Hoa Thúc Lại cả mừng, mời năm sư phụ vào trướng, truyền mở tiệc tiếp đãi sau đó gửi chiến thư cho biết trước sẽ lập Ngũ Long trận. Phàn Lê Huê lập tức phê vào chiến thư, sửa soạn quân mã sẵn sàng. Mấy ngày sau thấy Tô Định Quốc dẫn quân mã tới, Ngũ Long công chúa liền đứng ra điều động lập trận, năm ngày sau mới hoàn tất. Trận Ngũ Long này hết sức lợi hại chia ra làm năm trận nhỏ:

– Trận thứ nhất là Hắc Long do Hắc Long công chúa trấn giữ cùng với Hắc Kỳ Lân.

– Trận thứ hai là Bạch Long do Bạch Long công chúa trấn giữ cùng với Hốt Đột Đại.

– Trận thứ ba là Xích Long do Xích Long công chúa trấn giữ cùng với Vân Tất Hiển.

– Trận thứ tư là Thanh Long do Thanh Long công chúa trấn giữ cùng với Phương Vạn Xuân.

– Trận thứ năm là Hoàng Long do Hoàng Long công chúa trấn giữ cùng với Phò mã Tô Định Quốc.

Năm trận án theo Ngũ Hành, năm sắc khác nhau hòa quyện thành một luồng sát khí rợn

người. Ngày thứ sáu, Ngũ Long công chúa cưới hạc đến trước trại Đường khiêu chiến. Phàn Lê Huê đã sửa soạn sẵn, lập tức dẫn quân tướng tiến ra lập thành trận Ngũ Phương rồi chỉ mặt Ngũ Long công chúa mắng lớn:

– Các vị cùng ta đã nghe danh nhau nhiều lần tất nhiên phải biết vàng đá ra sao, còn lập trận gây thù chuốc oán làm gì? Nếu các vị hồi tâm tỉnh ngộ thì may ra còn giữ được mạng sống, khỏi uổng công phu tu luyện bấy lâu.

Ngũ Long công chúa nghe vậy rất tức giận, gọi Phàn Lê Huê vào coi trận trước rồi hãy phá. Phàn Lê Huê gật đầu, thúc ngựa tiến đến gần quan sát, thấy sát khí rục trời, hào quang chói mắt thì sợ hãi vô cùng, vội quay ngựa trở về nhưng vẫn giả bình tĩnh nói với Ngũ Long công chúa:

– Trận nhỏ như vậy thì ta phá được ngay, các người cứ chờ đó.

Nói xong, Phàn Lê Huê kéo quân lui về trại.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

Nhất Hồ lặn lội tìm mượn quạt

Tần Hán vượt biển quyết mời người

Phàn Lê Huê thấy trận Ngũ Long quá lợi hại nên khi về trại liền chọn Kim Liên và Nguyệt Nga phá trận Thanh Long; Tần Hán và Nhất Hồ phá trận Xích Long; Tiên Đồng và Kim Định phá trận Bạch Long; còn trận Hắc Long chưa biết phải giao cho tướng nào. Vừa khi ấy Uất Trì Thanh Sơn giải lương về tới, Phàn Lê Huê cả mừng, sai Thanh Sơn và La Chương phụ trách phá trận này. Trận Hoàng Long quan trọng nhất thì do Phàn Lê Huê và Đinh San đánh phá.

Các tướng vâng lệnh lui ra, mạnh ai nấy lo điểm quân kéo vào trận. Nguyệt Nga và Kim Liên xông vào trận Thanh Long thì có một tướng

mặc giáp xanh, cầm búa tiến ra, chính là Phương Vạn Xuân. Hai bên giao đấu một hồi, Nguyệt Nga liền lấy Nhiếp Hồn linh ra rung một cái, tức thì Phương Vạn Xuân nhào xuống ngựa mê man bất tỉnh. Kim Liên vừa toan xông tới cắt lấy thủ cấp thì Thanh Long công chúa cười hạc bay ra, dùng linh kỳ mà phát.

Lập tức trong trận xuất hiện hàng ngàn thú dữ, con nào con nấy há miệng đỏ lòm thi nhau vô cấp khiến Kim Liên và Nguyệt Nga thất kinh hồn vía, quay ngựa bỏ chạy.

Trong khi ấy, Tần Hán và Nhất Hổ xông vào trận Xích Long, đầu tiên đánh với một tướng mặt đỏ, cầm siêu đao, chính là Vân Tất Hiển. Ba tướng hỗn chiến với nhau một chập thì Vân Tất Hiển bại tẩu bỏ chạy vào trận. Hai tướng Đường cả mừng, vừa định đuổi theo thì Xích Long công chúa cười hạc bay ra, mau lẹ quăng cặp kiếm Thư, Hùng lên trời. Hai tướng biết đây là báu vật nên cả sợ, người thắng thiên kẻ độn thổ chạy mất.

Tiên Đồng và Kim Định dẫn quân tiến vào trận Bạch Long, sa mù như khói tỏa đầy khắp

nơi nhưng vẫn có một tướng mặc giáp trắng, cưỡi ngựa kim, cầm ngân thương xông ra chặn đường, chính là Hốt Đột Đại. Kim Định muốn mau kết thúc cuộc chiến nên dùng chùy ném mạnh một cái, Hốt Đột Đại dùng thương đỡ nhưng đà đi của quả chùy quá mạnh nên cây thương gãy làm hai đoạn, đành phải quay ngựa bỏ chạy.

Bạch Long công chúa thấy vậy cười hạc bay ra, không thèm đánh mà lấy ngay Càn Khôn tán định gương lên. Hai nữ tướng đã ném mùi lợi hại của cái tán thần nên vội vàng quất ngựa bại tẩu, không dám nhìn lại lấy một lần.

Về phần La Chương và Uất Trì Thanh Sơn xông vào trận Hắc Long, chợt thấy một tướng mặc giáp đen, cưỡi ngựa ô từ trong làm khói xông ra, nhìn lại chính là Hắc Kỳ Lân đại tướng. Ba tướng giao đấu với nhau được mấy hiệp, Thanh Sơn thừa cơ quất cho Hắc Kỳ Lân một giảo gần chết. Hắc Long công chúa thấy vậy vội cười hạc bay ra, Bá Diệp phan trên tay phát luôn mấy cái. Thanh Sơn và La Chương nhờ có linh phù nên không chết, tuy nhiên chẳng sao thoát ra khỏi trận được.

Riêng vợ chồng Đinh San tiến thẳng vào trận Hoàng Long. Nơi đây là trận chính nên cát vàng bay mù mịt tối tăm, tướng giữ cửa là Tô Định Quốc Phò mã cưỡi ngựa vàng xông ra, chỉ mặt Đinh San mắng lớn rồi múa gươm xông vào đánh liền. Hoàng Long công chúa lược trận thấy Tô Định Quốc không thể chống với vợ chồng Đinh San được nên vội lấy Hỏa châu ném ra. Phan Lê Huê nhờ có phép ẩn thân nên thoát khỏi nhưng Đinh San thì không sao chống nổi với ngọn lửa thần, nhào luôn xuống ngựa, nhờ có linh phù nên cũng không mất mạng.

Phan Lê Huê về đến trại thì các tướng khác cũng lục tục chạy về, quỳ xin chịu tội. Phan Lê Huê buồn bã xoa tay nói:

– Chính ta cũng không phá nổi trận Hoàng Long thì trách các người sao được.

Phan Lê Huê suy nghĩ mãi chẳng tìm ra kế sách nào hữu hiệu, rốt cuộc đành phải sai Tần Hán và Nhất Hổ đến Lê Sơn cầu cứu với sự phụ. Hai tướng vâng lệnh đi ngay, vừa tới núi chợt có hai đồng nữ chạy ra hỏi:

– Hai vị là đệ tử của Vương Thuyền lão tổ phải không? Sư phụ tôi chờ đã lâu rồi.

Hai tướng nghe vậy cả mừng, vội vào ra mắt. Lê Sơn thánh mẫu thông thả nói:

– Ta biết số mệnh của ba tướng ấy phải bị nạn năm mươi ngày trong trận Ngũ Long, vì thế đừng lo ngại. Còn muốn phá trận thì phải mời được Thiện Tài đồng tử và mượn Ba Tiêu phiến của Thiết Phiến công chúa mới xong.

Hai tướng nghe vậy bái tạ thánh mẫu, chia nhau ra mỗi người đi một việc. Nhất Hổ có phép địa hành ngày đi ngàn dặm nên nhận tới Hỏa Diệm sơn tìm Thiết Phiến công chúa. Nhờ Tôn Hành Giả dập tắt lửa nên vùng này bây giờ trở thành xanh tươi, đồng ruộng tươi tốt chứ không còn khô cằn như trước. Nhất Hổ hỏi thăm thì biết Thiết Phiến công chúa đã qua Túy Vân sơn ẩn tu nên vội chạy đi ngay.

Nhất Hổ tìm mãi mới thấy Túy Vân động nhưng một đạo cô vừa nghe xưng là tướng nhà Đường thì liền nổi giận, mắng luôn:

– Trước kia nương nương ta cũng vì tên hòa thượng nhà Đường mà vợ chồng thành ly biệt, phải ẩn tu cho đến bây giờ. Người là tướng nhà Đường thì nương nương không tiếp đâu.

Nhất Hổ phải năn nỉ hết lời đạo cô mới chịu vào báo lại. Thiết Phiến công chúa rùng mình nói ngay:

– Hấn là đệ tử của Vương Thiên thì chắc cũng thần thông quảng đại chẳng khác con khỉ ngày xưa. Ta không cho mượn quạt thì hấn sẽ gây náo loạn cả núi này thì mệt lắm. Gọi hấn vào đây cho ta hỏi thử trước xem sao.

Thiết Phiến công chúa vừa thấy mặt Nhất Hổ liền nói:

– Trước kia ta không cho ai mượn quạt là vì còn Hỏa Diệm sơn, nay nó đã tắt rồi thì ít khi nào dùng tới, vì vậy sẵn sàng cho người mượn nhưng xong việc phải trả ngay mới được.

Nhất Hổ cả mừng, nhận quạt xong liền dộn thổ chạy về trại Đường cho kịp thời gian. Trong khi ấy Tần Hân bản tính rất sợ nước nên nhắm mắt bay qua Nam Hải, mặc cho tới đâu thì tới.

Đến khi Tần Hán mở mắt ra thì trước mặt có hai La Hán đứng đó, cười hì hì rồi hỏi:

– Ngươi là Tần Hán phải không?

Tần Hán nghe vậy biết là Quan Âm Bồ Tát thần thông quảng đại đã đoán trước mọi việc nên gật đầu ngay. Hai La Hán nói tiếp:

– Bồ Tát đi châu thiên đình nên dặn chúng ta báo cho ngươi biết vài ngày nữa sẽ có Thiện Tài đồng tử xuống phá trận.

Tần Hán nghe vậy rất mừng, nhắm mắt bay qua Nam Hải để trở về. Khi mở mắt ra, Tần Hán nhìn thấy nơi vừa bay đến là một ngọn núi xanh tươi, phong cảnh xinh đẹp thì rất thích, hạ xuống ngắm nhìn. Tần Hán đang mải mê thì chợt có tiếng quát tháo rồi một tướng thấp lùn chạy ra, phía sau là một đồng tử cầm Hỏa Tiên thương, cười Phong Hỏa luân đuổi theo. Tần Hán nhìn kỹ thì đó chính là Nhất Hổ, kinh hãi chạy đến quát hỏi. Đồng tử vừa đánh vừa đáp:

– Ta là Hồng Hải Nhi, tu hành lấy tên là Thiện Tài đồng tử. Ta vâng lệnh Bồ Tát xuống phá trận Ngũ Long, giữa đường thấy tên này ăn

trộm quạt Ba Tiêu của mẫu thân nên đánh đòi lại chứ không có thù oán gì cả.

Tần Hán nghe vậy liền dừng tay lại, chào hỏi rồi thuật hết đầu đuôi. Thiện Tài đồng tử cười khì khì, nói:

– May mà tôi chưa đâm cho Đậu sư huynh một giáo toi mạng.

Nhất Hổ tức quá cãi lại:

– Ta đánh không lại thì độn thổ chạy mất chứ dễ dẫu để người đâm được?

Nhất Hổ vẫn còn hơi tức giận nên nói xong nhào đầu xuống đất đi luôn. Tần Hán và Thiện Tài đồng tử cười ngất, cùng nhau đăng vân về trại Đường. Trong khi ấy Ngũ Long công chúa thấy lâu ngày Phàn Lê Huê không phá trận thì rất tức giận, kéo quân tới khiêu chiến. Phàn Lê Huê nghe báo thì thở dài, nói với các tướng:

– Ba tướng bị hãm trận chưa biết sống chết ra sao mà Tần, Đậu tướng quân chưa về thì còn lòng dạ đâu chiến đấu. Tuy nhiên nếu không xuất quân thì mất hết uy danh nhà Đường, vì vậy các người cứ tùy cơ ứng biến vậy.

Than xong, Phàn Lê Huê phân cho Nguyệt Nga phá trận Hắc Long; Tiết Kim Liên phá trận Bạch Long; Đậu Tiên Đồng phá trận Xích Long; Kim Định phá trận Thanh Long; còn mình thì phá trận Hoàng Long, có Lưu Nhân, Lưu Thoại theo hộ vệ. Tần Mộng giải lương về tới thấy toàn là nữ tướng thì tức lắm, nhất quyết xin đi. Bất đắc dĩ Phàn Lê Huê phải cho Tần Mộng theo mình đánh trận Hoàng Long.

Phàn Lê Huê phân phó xong, cùng các nữ tướng rầm rộ kéo quân ra, xông thẳng vào trận. Tần Mộng thấy Hoa Thúc Lại thúc ngựa chặn đường thì nổi giận, quát tháo rầm trời rồi xông vào đánh nhẫu. Hoa Thúc Lại không sao chống lại nổi, mồ hôi ra ướt giáp nên đánh bậy một giắc rồi quay ngựa bại tẩu. Trong khi ấy Ngũ Long công chúa đồng ra trận, Bạch Long công chúa dùng Càn Khôn tán thấu mất Khổn Tiên thắng của Đậu Tiên Đồng. Thấy vậy Phàn Lê Huê ném luôn một lúc hai bảo vật là Càn Khôn quyền và Hỗn Nguyên kỳ; Nguyệt Nga lấy Nhiếp Hồn linh rung lên nhưng cả ba đều bị Càn Khôn tán thấu bằng hết.

Các nữ tướng thấy vậy kinh hồn mất vía, bảo nhau bỏ chạy. Hắc Long công chúa cả mừng, vội lấy Thư, Hùng kiếm quăng lên định chém đầu bằng hết. Chợt có tiếng từ trên mây quát vọng xuống:

– Chớ vô lễ, đã có ta đến đây.

Ngũ Long công chúa giật mình nhìn lên thì Thiện Tài đồng tử bay xuống, tay múa Hỏa Tiên thương vùn vụt. Ngũ Long công chúa liền xúm lại bao vây Thiện Tài đồng tử vào giữa, giao đấu kịch liệt. Các nữ tướng thấy vậy quay lại trợ lực cho Thiện Tài đồng tử một tay khiến trận đấu càng thêm ác liệt.

Lúc đó Tần Hán vẫn còn ở trên mây, nhìn thấy Hoa Thúc Lại dùng Đả Thần tiên đánh trúng Tần Mộng một roi vào vai thì liền nhào xuống quát vang rồi đánh với Hoa Thúc Lại để quân sĩ mang Tần Mộng về trại. Hai trận chiến đều kịch liệt nhưng bất phân thắng bại, vì thế đến khi trời sụp tối hai bên đều dừng tay, thu binh về nghỉ ngơi, hẹn ngày mai giao chiến tiếp.

Trong khi ăn uống đãi đằng Thiện Tài đồng tử, từ Phần Lê Huê cho đến các tướng đều xuýt

xoa khen ngợi Càn Khôn tán của Ngũ Long công chúa chính là báu vật lợi hại nhất trong thế giới thần tiên. Thiện Tài đồng tử vốn nóng tính, nghe vậy rất tức, khoe ngay:

– Các vị nói sai rồi. Thái Cực đồ của tôi mới đúng là báu vật lợi hại nhất trên trời lẫn dưới thế gian. Để ngày mai tôi mang ra dùng cho các vị biết mà đừng ca tụng lầm lẫn nữa.

Các tướng nghe vậy hết sức mừng rỡ, háo hức chờ xem ngày mai Càn Khôn tán hay Thái Cực đồ lợi hại.

HỎI THỨ BA MƯƠI HAI

Lê Huê giữa trận sinh công tử

Tần Hán mượn tay giết họ Hoa

Ngày hôm sau Phàn Lê Huê thăng trưởng, phân các tướng như sau: Tần Hán và Nhất Hổ theo Thiện Tài đồng tử vào thẳng trung ương, Đâu Tiên Đồng và Kim Định tiếp ứng, Tiết Kim Liên, Điêu Nguyệt Nga tập hậu, còn lại các tướng theo mình ở trung quân. Nghe lệnh xong, các tướng liền nổi pháo lệnh rầm rộ kéo quân ra khỏi trại, tiến thẳng đến trận Ngũ Long.

Khi ấy Hoàng Long công chúa có vẻ lo sợ, bàn với các em bỏ mặc Hoa Thúc Lại cho trời đất định đoạt, về núi tu hành kéo thất bại thì uống hết công phu. Bốn công chúa kia nhất định không nghe theo, vì thế Hoàng Long công chúa đành gắng gượng cùng với các em cười hạc bay tới trận Ngũ Long chờ đợi.

Thiện Tài đồng tử hùng hổ đi trước, vừa thấy mặt Ngũ Long công chúa liền quát lớn:

– Các người đã biết ta tới đây còn không đầu hàng cho mau hay sao? Nếu chống lại ta quyết giết bằng hết, chẳng tha.

Ngũ Long công chúa không thềm cãi, lập tức lui vào trong trận thách thức. Thiện Tài đồng tử cả cười, nói với Nhất Hổ và Tần Hán:

– Trận pháp này ta đã biết qua rồi, dùng Ngũ Hành lẫn với Bát Quái nên sinh môn chính là trận Thanh Long, phải từ đó phá vào mới xong.

Hai tướng đồng khen phải rồi cùng Thiện Tài đồng tử thúc ngựa xông vào trận Thanh Long. Phương Vạn Xuân là tướng giữ cửa trận này, thấy địch tiến vào thì xông ra quát lớn:

– Ba tên con nít, các người thật là ngu dại mới đưa đầu vào đây chịu chết.

Ba tướng nghe vậy hết sức tức giận, lập tức xông vào đánh ngay. Thanh Long công chúa thấy Phương Vạn Xuân bối rối chân tay thì liền phát cờ hóa ra vô số thú dữ, âm âm chạy tới định vô cấn ba tướng. Thiện Tài đồng tử cười ngất, lấy

Thái Cực đồ ra đánh gãy ngọn cờ lệnh, bao nhiêu thú dữ đều biến mất. Thanh Long công chúa thấy vậy cả giận, múa song đao xông vào tiếp tay với Phương Vạn Xuân đánh với ba tướng. Được một hồi, Phương Vạn Xuân lộ sơ hở bị Tần Hán đập một côn vào đầu, nhào xuống ngựa chết tốt. Thanh Long công chúa nhắm thế không chống lại nổi, há miệng phun một vòi nước xanh ra rồi hiện nguyên hình là một con Thanh long, theo làn nước bỏ chạy về Đông Hải. Thiện Tài đồng tử thấy địch thủ phải hiện nguyên hình thì tiếc cho công phu mấy ngàn năm, nói hai tướng đừng đuổi theo.

Phá xong trận Thanh Long, ba tướng tiếp tục xông vào trận Xích Long. Nơi đây có một tướng mặt đỏ là Vân Tất Hiển trấn giữ. Vân Tất Hiển thấy địch nhân thì liền múa siêu đao chạy lại đánh luôn nhưng một mình không sao cự nổi ba tướng, chỉ mấy hiệp là bị Thiện Tài đâm cho một thương, nhào xuống ngựa chết tươi.

Xích Long công chúa cả giận, quăng cặp kiếm Thu, Hùng lên nhưng Thiện Tài đồng tử ung dung dùng Thái Cực đồ thâu vào khiến Xích Long công chúa chẳng còn hồn vía, vội vàng há miệng phun một luồng nước màu hồng rồi hiện

nguyên hình thành con rồng đỏ bay về Đông Hải.

Thiện Tài đồng tử cả cười, cùng với Tần Hán và Nhất Hổ xông tiếp vào trận Hắc Long. Một tướng mặc giáp đen là Hắc Kỳ Lân cười ngựa ô xông ra chặn đường, chưa kịp quát hỏi thì Nhất Hổ xuất kỳ bất ý đập cho một cón chết không kịp ngáp. Hắc Long công chúa cả kinh, vội lấy Bá Diệp phan lên rung mấy cái, tức thì Tần Hán và Nhất Hổ nhào xuống ngựa, hơi thở gần đứt đoạn. Thiện Tài đồng tử là cốt hoa sen nên chẳng hề hấn gì, cười ngất rồi lấy Thái Cực đồ ra nhắm Bá Diệp phan ném luôn.

Hắc Long công chúa thấy Bá Diệp phan bị Thái Cực đồ đánh gãy làm hai, Tần Hán và Nhất Hổ trở dậy nhào vào đánh thì thất kinh hồn vía, vội há miệng phun ra một làn nước đen, theo đó bay về Đông Hải.

Thấy trận Hắc Long phá xong, các nữ tướng liền tiến vào giải cứu cho Đình San, La Chương và Uất Trì Thanh Sơn. Người nào cũng thoi thóp sắp tắt thở đến nơi nên các nữ tướng đưa về trại cứu chữa, còn Thiện Tài đồng tử và Tần Hán, Nhất Hổ vẫn tiếp tục tiến vào Bạch Long trận.

Hốt Đột Đại giữ cửa trận này, lập tức xông ra nhưng chỉ đánh được một hồi là bị các nữ tướng bắt sống. Bạch Long công chúa cả giận, quăng Càn Khôn tán lên trời, tức thì Tần Hán, Nhất Hổ và các nữ tướng đều nhào xuống ngựa hôn mê bất tỉnh. Riêng Thiện Tài đồng tử vẫn đứng trơ trơ, cười hời:

– Ta nghe đồn Càn Khôn tán của người là vật báu nhất trên đời, hôm nay thử sức với Thái Cực đồ của ta xem sao?

Nói xong, Thiện Tài đồng tử liền quăng Thái Cực đồ lên không. Hai báu vật chạm nhau phát ra một tiếng nổ long trời dậy đất, tức thì Càn Khôn tán tan thành mấy mảnh, các tướng hôn mê cũng tỉnh dậy lập tức. Các bảo bối bị Càn Khôn tán thấu mất bây giờ cũng tự động bay về chủ cũ khiến Phàn Lê Huê, Đậu Tiên Đồng và Điều Nguyệt Nga hết sức mừng rỡ.

Bạch Long công chúa biết chần chờ thì có khi còn bị Thái Cực đồ đánh chết nên cấp tốc phun ra một vòi nước, theo đó chạy về Đông Hải. Bốn trận đã bị phá, Thiện Tài đồng tử khoan khoái dẫn Tần Hán và Nhất Hổ xông thẳng vào trung ương tức là trận Hoàng Long. Tô Định

Quốc cố xông ra ngăn chặn nhưng không sao chống nổi với ba tướng nên biết thân bỏ chạy ngay từ đầu, để mặc Hoàng Long công chúa đối phó.

Hoàng Long công chúa tuy rất sợ hãi nhưng ỷ vào Hỏa châu nên gắng gượng đánh với Thiện Tài đồng tử mấy hiệp, sau đó mới lấy bảo bối quảng lên. Thiện Tài đồng tử thấy bốn bề lửa cháy thì cười vang, nói:

– Ta sinh trưởng ở Hỏa Diệm sơn, Hỏa Vân động, chẳng lẽ lại sợ lửa hay sao?

Nói xong, Thiện Tài đồng tử lướt thẳng vào biển lửa mà đánh. Hoàng Long công chúa cả sợ, niệm chú cho ngọn lửa bốc lên thật mạnh, làm cho quân sĩ hai bên đều cháy đầu phỏng trán, kêu khóc inh ỏi. Phần Lê Huê vội sai Nhất Hồ lấy quạt Ba Tiêu ra, chỉ phát mấy cái là Hỏa châu rơi xuống đất, bao nhiêu lửa đều tắt hết.

Hoàng Long công chúa giận quá hóa tức, rùng mình một cái biến thành ba đầu sáu tay, hung hăng xông lại đánh giết. Thiện Tài đồng tử thấy vậy cười ruồi, búng tay một cái biến thành vô số Thiện Tài đồng tử khác, vây chặt lấy Hoàng Long công chúa mà đánh. Biết thế chống

không xong, Hoàng Long công chúa hiện nguyên hình là con rồng vàng, phun một làn nước để theo đó mà chạy về Đông Hải.

Phàn Lê Huê thấy trận Ngũ Long đã phá xong thì hết sức vui mừng, truyền quân tướng kéo về mở tiệc khao thưởng. Vì ra sức quá nhiều, đêm hôm ấy Phàn Lê Huê bị động thai sinh hạ một đứa con trai giống hệt Tiết Đình San, chẳng sai nét nào, hoàn toàn khác hẳn với Tiết Cương mặt mũi đen sì. Phàn Lê Huê cả mừng, đặt tên con là Tiết Cường.

Còn Tô Định Quốc bại tẩu chạy về ải, thật lại việc trận Ngũ Long bị phá, nắm vị công chúa đều phải hiện nguyên hình chạy trốn khiến Hoa Thúc Lại kinh hồn mất vía, truyền quân cố thủ thật chắc chắn, viết biểu về triều xin thêm viện binh. Ba ngày sau Phàn Lê Huê đã khỏe, thăng trưởng bàn việc đánh phá ải Đồng Mã. Thiện Tài đồng tử liền xin trở về núi, tiện thể cầm quạt Ba Tiêu ghé nhà thăm thân mẫu một thể. Phàn Lê Huê thấy vậy cũng tiện nên bằng lòng ngay.

Tần Mộng vẫn còn tức hận việc Hoa Thúc Lại đánh mình một roi nên lập tức xin Phàn Lê

Huê cho xuất quân báo thù. Tuy nhiên Hoa Thúc Lại nhất quyết cố thủ, vì thế Tần Mộng mắng chửi đến mỗi cả miệng mà không thấy động tĩnh gì thì đành phải rút quân về nghỉ ngơi.

Tần Hán thấy vậy chợt nhớ lại việc gian dâm với Ái nương và hứa hẹn với Hoàng nương khi trước, xin Phàn Lê Huê cho mình lên qua ải bàn với hai người làm nội công thì mới mong chiếm được. Phàn Lê Huê rất ghét thói xấu của Tần Hán nhưng thấy chỉ có cách đó là tiện nhất nên đành phải bằng lòng.

Đêm hôm ấy, Hoàng nương thấy Tần Hán xuất hiện thì mừng rỡ vô cùng, nỉ non nói chuyện. Nhân cơ hội này, Tần Hán bàn luôn đến việc giết Hoa Thúc Lại để hai người được tự do luyện ái. Hoàng nương gật đầu nói ngay:

– Việc ấy có khó gì. Ngày mai thiếp sẽ bày tiệc mời Hoa Thúc Lại đến, ép hắn uống say mềm rồi giết phút đi là xong. Sau đó cho phục binh trong phòng, mời Tô Định Quốc đến thương nghị, cũng giết luôn một thể thì chẳng còn ai ngăn cản chúng ta được nữa.

Tần Hán thấy kế ấy quá độc nhưng vẫn bằng lòng, từ giã Hoàng nương đành vân về trại

báo cho Phàn Lê Huê biết. Phàn Lê Huê liền sắp đặt quân tướng sẵn sàng, chờ đến đêm mai giết xong Hoa Thúc Lại sẽ đồng lượt tràn vào chiếm ải.

Đêm hôm sau, nghe a hoàn báo có Hoàng nương mời đến phòng, Hoa Thúc Lại chẳng đề phòng gì hết, hớn hở đi ngay. Hoàng nương hết sức chiêu chuộng, rót rượu dâng mãi khiến Hoa Thúc Lại mê mẩn cả tâm hồn, mỹ nhân rót đến đâu là uống cạn đến đó, rốt cuộc say đến nỗi bất tỉnh nhân sự. Hoàng nương sai bọn a hoàn khiêng Hoa Thúc Lại lên giường rồi ban rượu thịt cho chúng xuống nhà sau tha hồ ăn uống.

Hoàng nương chưa kịp ra tay thì Tần Hán chạy đến, lấy kiếm đâm chết Hoa Thúc Lại rồi cùng Hoàng nương xếp đặt quân sĩ mai phục. Hoàng nương theo kế mà làm, vừa sai quân đi mời Tô Định Quốc thì Nhất Hồ từ dưới đất chui lên, cho Tần Hán biết đại quân đã kéo tới cửa ải phải ra tay ngay mới kịp. Hai anh em lập tức chạy đi phụ giúp một tay, dặn dò Hoàng nương cứ vậy mà thi hành.

Chẳng ngờ Tô Định Quốc nghe mời đến phòng riêng thương nghị thì rất nghi ngờ, dẫn

theo mấy trăm quân cùng đi với mình. Khi ấy Ái nường được bọn a hoàn thân tín lên báo cho biết việc Hoàng nường làm phản nên vội nài nịt, cầm kiếm chạy đến cứu với chồng. Ái nường đến nơi thì Hoa Thúc Lại đã chết từ lâu, bất ngờ Tô Định Quốc đi đến nên mọi việc chẳng còn giấu được nữa. Hoàng nường sợ quá vội cho quân mai phục xông ra nhưng Tô Định Quốc mau tay chém chết cả Ái nường và Hoàng nường rồi gọi quân giết luôn bọn phục binh.

Lúc đó Tần Hán và Nhất Hổ đã mở cửa ải cho quân Đường tràn vào nên Tô Định Quốc vội vàng kéo quân chạy thẳng về Ngọc Long quan. Tần Hán thấy Ái nường và Hoàng nường chết hết thì than thở vô cùng, truyền quân khâm liệm tử tế. Phàn Lê Huê dẫn quân vào thành kiểm điểm xong, truyền giải Hoa Bá Lại và Hốt Đột Đại đến dưới thêm, mắng một hồi rồi tha cho về Ngọc Long quan báo tin, khuyên nên đầu hàng là hơn. Hai tướng được tha chết thì mừng rỡ vô cùng, bái tạ xong lập tức theo đường nhỏ mà về Ngọc Long quan.

Phàn Lê Huê cho quân nghỉ ngơi ba ngày đồng thời báo tin cho Cao tông biết tin chiến

thắng rồi mới hạ lệnh tiến quân, cho La Chương làm tiên phong đi trước.

Hãn Nhi Niêm là thế tử của Liêu vương, vì thế thấy Tô Định Quốc và hai bại tướng chạy về thuật lại mọi việc thì rất lo lắng, cứ ngồi mà than thở hoài. Ngay khi ấy chợt có quân vào báo có Tô Bảo Đường đến ải, Hãn Nhi Niêm hết sức mừng rỡ, ra trước cửa đón vào, hỏi han:

– Trước kia Quốc cứu thua trận Kim Quang thì đi đâu mất biệt, nay chắc là có kế sách gì tuyệt diệu để chống giặc hay chăng?

Tô Bảo Đường nghe hỏi thì kêu ngạo cho biết hiện nay mình đã luyện lại được bảo bối, sau đó còn đi mượn thêm mấy món nữa và được Bích Phong tổ sư ban cho một con Hắc sư nên mới trở về báo thù. Hãn Nhi Niêm cả mừng, cấp cho Tô Bảo Đường đủ số quân tướng. Tô Bảo Đường lập tức cưỡi Hắc sư ra trận cùng La Chương giao tranh kịch liệt. La Chương càng đánh càng hăng nên Tô Bảo Đường nhắm bễ khó thắng, liền vỗ vào đầu Hắc sư một cái.

Con sư tử nhảy vọt lên mây, há miệng phun xuống một luồng khói lửa mù mịt khiến từ La Chương cho đến quân sĩ không ai mở mắt ra nổi,

chết cháy khá nhiều. Quân Liêu còn thừa thế tràn lên chém giết khiến số tổn thất còn nhiều hơn nữa.

Phàn Lê Huê thấy La Chương bại trận chạy về thì không bắt tội bởi vì biết Tô Bảo Đường dùng pháp thuật thì người thường không thể chống lại nổi. Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê thăng tướng truyền cho Tần Hán và Nhất Hổ dẫn quân đi khiêu chiến, còn mình và các nữ tướng theo sau tiếp trợ. Quả nhiên Tô Bảo Đường đánh không lại hai tướng nên rút cuộc phải sai con Hắc sư phun khói lửa ra như lần trước. Hai tướng và quân sĩ đề phòng sẵn, đều bỏ chạy thoát thân.

Phàn Lê Huê ở phía sau thấy Tô Bảo Đường cười Hắc sư hạ xuống thì sai Đậu Tiên Đồng và Kim Định đón đánh, còn mình thì niệm chú cho nước dâng lên khiến cho bao nhiêu khói lửa đều tan hết. Tô Bảo Đường kinh hãi vô cùng, vội giục Hắc sư bay thẳng về phía đông bại tẩu.

HỎI THỨ BA MƯƠI BA

Tô Bảo Đường trúng phép đi sơn

Lý Đạo Phù khích tướng chư tiên

Tô Bảo Đường cười Hắc sư bay một hồi thì đến một ngọn núi cao, không thấy nước dâng theo nữa thì mới hoàn hồn. Tô Bảo Đường chợt nghe có tiếng chuông chùa từ xa vọng lại liền tạm đến, toan tính nghỉ tạm một đêm. Đi được một lúc thì trước mắt Tô Bảo Đường hiện ra một thiền viện, đề bốn chữ rõ ràng “Tì Khưu thiền viện”. Tô Bảo Đường cả mừng, nhớ đến một người bạn thân là Phi Bạt hòa thượng thì định nhân cơ hội này hỏi thăm luôn.

Ngờ đâu thiền viện này toàn là nữ, chẳng có hòa thượng nào nên các sư cô nhất định không cho Tô Bảo Đường vào. Chợt có một sư cô lớn tuổi bước ra nói:

– Tướng quân đây là khách lỡ đường nơi rừng sâu núi thẳm này thật là đáng ngại. Hiện trong chùa có một cái chuông sắt lớn, nếu tướng quân chịu vào đó tạm trú thì chúng ta mới tránh được tiếng là chứa nam nhân.

Tô Bảo Đường nghĩ thầm trong bụng có lẽ mấy sư cô sợ mình thừa cơ làm bậy nên mới phải đề phòng cẩn thận như thế, dù có bất trắc đi nữa mình vẫn có thể hóa hào quang ra được nên bằng lòng ngay. Mấy sư cô liền ra phía sau khiêng một cái chuông sắt đến, mời Tô Bảo Đường chui vào. Tô Bảo Đường đâu có biết sư cô lớn tuổi ấy chính là Phàn Lê Huê.

Vì thế sau khi dán bùa vào chuông sắt xong, Phàn Lê Huê hiện lại nguyên hình, cười nói:

– Người nhìn kỹ xem ta là ai vậy?

Tô Bảo Đường giật mình, nhận ra Phàn Lê Huê thì thất kinh hồn vía, định dùng phép hóa thành hào quang bay ra nhưng vì trên chuông đã dán bùa nên không sao thành công được. Tô Bảo Đường sợ quá xuống giọng năn nỉ nhưng Phàn Lê Huê chẳng động lòng, sai quân khiêng chuông sắt vát xuống Bắc Hải.

Bọn binh tôm tướng cá chợt thấy chuông sắt ném xuống thì liền xúm lại khiêng trình cho Bắc Hải Long vương. Tô Bảo Đường mừng thầm, nhờ Long vương gỡ hộ mình lá bùa trên chuông sắt, rồi hóa hào quang bay đi mất, chẳng thềm cảm tạ câu nào. Bắc Hải Long vương hết sức tức giận, đành hậm hực ngồi mà mắng một mình.

Tô Bảo Đường đang dăng vân thì thấy Thiết Bổng đạo nhân cùng Phi Bạt hòa thượng mừng rỡ chặn lại, thuật hết mọi chuyện. Thiết Bổng đạo nhân nghe xong tức giận nói:

— Quốc cữu để mất Hắc sư thì làm sao còn mặt mũi về ra mặt Giáo chủ? Hay hơn hết là nên đi cầu Lý Hành Đạo tôn sư, nhờ người đánh báo thù, lấy lại Hắc sư cho thì mới xong.

Tô Bảo Đường bằng lòng, chia tay để hai người về ải, còn mình bay thẳng đến núi Bồng Lai. Trong khi Tô Bảo Đường bỏ đi thì quân mã nhà Đường bắt đầu công phá ải khiến cho Hãn Nhi Niêm vô cùng kinh hoảng. Chợt có quân sĩ chạy vào rằng có Thiết Bổng đạo nhân và Phi Bạt hòa thượng đến xin ra mặt. Hãn Nhi Niêm cả mừng, cho mời vào ngay, hỏi xem có cách gì chống đỡ với quân Đường được không.

Nghe vậy hai đạo nhân liền xin ra trận. Lưu Nhân và Lưu Thoại đang đốc thúc quân sĩ công phá thì chợt nghe có tiếng pháo nổ vang rồi thấy hai đạo nhân dẫn quân xông ra. Đang lúc gấp rút nên hai tướng chẳng thềm hỏi han danh tính, lập tức múa thương xông lại đánh ngay. Phàn Lê Huê đứng trợ chiến, thấy hai đạo nhân đánh vài hiệp rồi quay ngựa bỏ chạy thì thất kinh vì biết thế nào cũng dùng tới tà phép, vội sai Tần Hán và Nhất Hổ ra trợ giúp.

May sao Lưu Nhân và Lưu Thoại đã có đề phòng nên khi thấy hai đạo nhân lấy bảo bối ra liền quay ngựa chạy về kịp. Hai đạo nhân cấp tốc đuổi theo nhưng khi hai tướng thấy có Tần Hán và Nhất Hổ ra trợ chiến thì không sợ hãi nữa, quay lại đánh tiếp.

Phi Bạt hòa thượng nổi giận, lấy Bàn Long tháp ném ra, trúng nhằm Lưu Nhân khiến tướng này nhào xuống ngựa chết tức. Phi Bạt hòa thượng thâu tháp lại đánh thêm mấy hiệp nữa rồi lại dùng Bàn Long tháp đánh chết cả Lưu Thoại. Phi Bạt hòa thượng còn toan giết luôn Tần Hán và Nhất Hổ nhưng hai tướng này thắng thiên độn thổ chạy thoát. Phàn Lê Huê cả sợ, vội sai Đình San và bốn nữ tướng cùng xông lên

một lúc nhưng Bàng Long thấp quả thật lợi hại, đánh chết luôn Đinh San và Kim Định.

Đậu Tiên Đồng thấy vậy hết sức đau lòng, lấy Khổn Tiên thành quảng lên. Phi Bạt hòa thượng biết là báu vật lợi hại nên hóa thành hào quang chạy mất. Thừa cơ hội Đậu Tiên Đồng đang bận đánh, Thiết Bạng đạo nhân lén lấy Thần Quang phiến ra nhắm Đậu Tiên Đồng quạt mấy cái, nữ tướng liền nhào xuống ngựa mê man bất tỉnh. Nguyệt Nga cả kinh, vội lấy Nhiếp Hồn linh ra nhưng Thiết Bạng đạo nhân đã hóa thành hào quang bay mất.

Quân nhà Đường chết luôn mấy tướng thì ai nấy buồn rầu vô hạn. Phàn Lê Huê, Kim Đào và Ngân Hạnh công chúa thì khóc than khôn xiết nhưng chẳng biết làm sao cho chồng sống lại được. Đậu Nhất Hồ chợt thấy có hai vị tiên trưởng cưỡi mây bay đến, mừng rỡ kêu lớn:

— Sư phụ và sư bá đến thì có thể cứu sống được người rồi.

Phàn Lê Huê nghe vậy cả mừng, vội bước ra nghênh tiếp Vương Thiên và Vương Ngao, khóc kể mọi việc. Hai tiên trưởng nhìn sơ qua các xác chết rồi lấy bốn viên linh đan ra, sai quân sĩ cạy

miệng đổ vào, chỉ trong một thời gian ngắn bốn tướng đã sống lại như thường. Vương Ngao thấy Đậu Tiên Đồng vẫn còn mê man thì cười, dùng phất trần chỉ một cái là tỉnh ngay. Cứu người xong, hai vị tiên trưởng ban cho Phàn Lê Huê một trái minh châu và một lệnh bài để chống lại với Bàn Long tháp và Thần Quang phiến, dặn dò cố cần thận giữ gìn, khi nào có trận chur tiên, mang minh châu và lệnh bài ra dùng mới giải quyết được tận gốc.

Phàn Lê Huê hết sức vui mừng, lay tạ rồi tiễn đưa hai tiên trưởng về núi. Ngày hôm sau, Phi Bạt hòa thượng và Thiết Bảng đạo nhân cho rằng quân Đường bị giết luôn mấy tướng thì chắc chán kinh sợ vô cùng nên bàn với Hãn Nhi Niêm mang quân đến đánh phá. Chẳng ngờ chưa bàn tính xong thì quân Đường đã đến khiêu chiến trước. Hai đạo nhân tức giận vô cùng, hăm hăm cưỡi ngựa tiến ra, thấy đủ mặt các tướng bị đánh chết hôm qua thì nhìn nhau kinh ngạc, nói:

— Hôm nay nếu giết được tên nào thì mang xác về ải để xem bọn chúng còn sống lại được nữa không?

Nói xong, hai đạo nhân thúc ngựa tiến lên giao chiến. Tuy nhiên so về võ nghệ thì hai đạo nhân chẳng hơn được ai, vì thế được mấy hiệp liền giở Bàng Long tháp ra. Đình San vội ném Minh châu ra cho con rồng trong tháp chụp trái châu rồi niệm chú cho trái châu bay trở về, thâu luôn Bàng Long tháp trong tay. Thiết Bạng đạo nhân cả kinh, lấy Thần Quang phiến nhắm các tướng Đường quạt lia lia nhưng Đình San chỉ cần rung lệnh bài mấy cái là quạt thần trở thành vô dụng liền. Hai đạo nhân thấy bảo bối hết linh thì hoảng sợ hóa thành hào quang chạy về ải, không dám giao tranh nữa.

Trong khi ấy Tô Bảo Đường cũng đã đến núi Bồng Lai, vào động Liên Hoa ra mắt sư phụ là Lý Đạo Phù, khóc kể mọi việc. Lý Đạo Phù nghe xong ngồi im suy nghĩ một hồi, nói:

– Nếu bọn chúng lợi hại như vậy thì chính ta xuống trần cũng chưa chắc thắng được, phải dùng lời mà khích Giáo chủ hạ sơn mới xong.

Tô Bảo Đường cả mừng, lập tức theo sư phụ qua Kim Sơn, đến trước cung Tiêu Diêu cầu kiến Giáo chủ. Kim Bích Phong liền hỏi ngay về việc trả Hắc sư. Lý Đạo Phù vội thưa dối:

– Quả tiểu đồ có mượn Giáo chủ con Hắc sư nhưng khi giao tranh đã bị Phàn Lê Huê dùng phép di sơn đảo hải bắt mất, sau đó còn nhốt tiểu đồ vào chuồng sắt. Tiểu đồ năn nỉ, cho biết đó là con vật của Giáo chủ thì Phàn Lê Huê cười mà nói đến Giáo chủ của các người ta cũng bắt vào chuồng sắt luôn.

Kim Bích Phong nghe vậy nổi giận, vỗ bàn hỏi lại mấy lần. Nhân cơ hội đó Lý Đạo Phù còn thêm dệt thêm những lời vô lễ khác, cho rằng Xiển giáo rất coi thường Triệt giáo. Kim Bích Phong chưa kịp quyết định ra sao thì một loạt các tiên dưới trướng như Giả Hùng tiên, Kim Ký tiên, Thần Quy tiên, Hắc Ngư tiên, Hoa Mã tiên, Giả Hồ tiên, Kê Quang tiên, Hoa Phụng tiên đều bước ra xin được xuống trần giao đấu, để xem Triệt giáo hay Xiển giáo cao cường hơn.

Kim Bích Phong trong ý chưa nhất định nhưng bị các tiên khích bác thì nổi giận, nói:

– Các người mau xuống ải Ngọc Long lập một trận chư tiên quần hội để xem Phàn Lê Huê có trả Hắc sư cho ta không. Lý tiên trưởng và lệnh đồ hãy đến đó trước lập Lư bổng làm chỗ cho chư tiên trú ngụ.

Lý Đạo Phù và Tô Bảo Đường mừng rỡ, quỳ tạ ơn xong lập tức dâng vân xuống ải, còn chư tiên thì về lấy bảo bối rồi đi sau. Thiết Bồng đạo nhân và Phi Bạt hòa thượng chạy trốn giữa đường thì gặp chư tiên, mừng rỡ quay trở lại. Hãn Nhi Niêm nghe Tô Bảo Đường thuật đầu đuôi thì vui mừng khôn xiết, vội thúc quân lập Lư bồng cho mau, chưa đầy nửa buổi là hoàn tất. Hãn Nhi Niêm tắm gội sạch sẽ, đứng chờ trước Lư bồng lần lượt nghênh đón chư tiên vào Lư bồng, hớn hờ vô cùng.

Ngày hôm sau Đình San, Tần Hán và Nhất Hổ dẫn quân tới khiêu chiến, chợt nghe có tiếng phá nổ vang lừng rồi hai tướng kỳ hình dị dạng tiến ra gọi đích danh Phần Lê Huê mà mắng. Đình San tức quá, trợn mắt mắng lại rồi múa kích đâm luôn. Hai tướng ấy chính là Thần Khuyển tiên và Hoa Mã tiên, tuy tu hành cao cường nhưng về võ nghệ không sao địch nổi Đình San nên được mấy hiệp liền phun hơi độc ra mù mịt. Tần Hán và Nhất Hổ vội xông tới đánh nhau để cho quân sĩ cứu Đình San về trại. Bốn tướng còn đang giao tranh thì trong thành có thêm bốn yêu tiên nữa là Kim Lý tiên, Thần Quy tiên, Hắc Ngư tiên và Kê Quang tiên tiến ra, vây

hặt lấy hai tướng Đường vào giữa. Tần Hán và Nhất Hổ vội vàng độn thổ chạy mất.

Phàn Lê Huê không khỏi thở dài, than:

– Có nhiều yêu tinh như vậy thì biết bao giờ ta mới tây chinh hoàn tất?

Đậu Tiên Đồng vội nói:

– Hai vị tôn sư có nhắc về sau này sẽ có trận chư tiên, có lẽ là đây chăng?

Phàn Lê Huê gật đầu, trong lòng cũng đoán như vậy nên hôm sau cưới con Hắc sư ra trận, có Đậu Tiên Đồng theo hộ vệ. Giả Hùng tiên xông ra đánh nhưng bị con Hắc sư phun khói lửa dữ dội, đành phải bại tẩu chạy về ải. Hoa Phụng tiên thấy vậy ngay đêm ấy đành vân đến trại quân Đường toan lấy trộm Hắc sư bị Tần Hán đi tuần phát giác ra, đành phải đành vân bay về ải, không làm được trò trống gì.

Ngày hôm sau thấy Phàn Lê Huê thân dẫn binh tới khiêu chiến, các yêu tiên đồng xông ra một lượt, thi nhau trở thân hóa ra đủ loại cạp beo, voi ngựa, binh ma tướng quỷ, ào ào xông tới nhưng Phàn Lê Huê chẳng hề sợ hãi, niệm chú mấy câu là bao nhiêu ma quái đều tan biến bằng

hết. Thấy vậy Thần Quy tiên nổi giận, múa võ khí xông ra, dùng một cái quạt lông ngỗng quạt mấy cái điều khiến nước dâng lên ầm ầm.

Phàn Lê Huê chỉ dùng mấy câu thần chú là nước rút hết xuống đất khiến Thần Quy tiên nổi giận vung bảo kiếm chém nhầu. Phàn Lê Huê đón đỡ một lúc liền lấy Trảm Yêu kiếm quăng lên. Thần Quy tiên biết đó là vật lợi hại, chưa kịp chạy trốn đã bị kiếm thần chém trúng lưng, nhào xuống ngựa hiện nguyên hình là một con rùa đen. Phàn Lê Huê liền sai quân trói lại, dán một lá bùa trên lưng. Các yêu tiên thấy vậy hết sức hổ thẹn, kéo nhau rút lui vào ải.

Ngày hôm sau, Phàn Lê Huê biết thế nào các yêu tiên cũng tận lực báo thù nên bố trí các tướng cẩn thận, sai Tần Hán và Nhất Hổ dẫn đội quân đi đầu, Lưu Nhân và Lưu Thoại dẫn toán quân thứ hai, Điều Nguyệt Nga và Tiết Kim Liên dẫn toán quân thứ ba, Kim Đào và Ngân Hạnh công chúa dẫn toán quân thứ tư, Đậu Tiên Đồng và Trần Kim Định dẫn toán quân thứ năm. Phàn Lê Huê đi trung quân cùng với Đinh San và La Chương, đồng kéo thẳng tới trước ải khiêu chiến.

Các yêu tiên thấy quân tướng nhà Đường quá đông thì cũng chia thành nhiều toán, Hoa Mã tiên và Thần Khuyển tiên đi đầu, còn các yêu tiên khác cứ hai người đi chung một toán yểm trợ lẫn nhau. Hai bên bày trận xong thì Hoa Mã tiên và Thần Khuyển tiên đánh với Tần Hán và Nhất Hổ. Một lúc sau Hoa Phụng tiên và Giả Hồ tiên xông ra, nhìn thấy Lưu Nhân, Lưu Thoại tướng mạo oai phong thì nổi tính dâm dăng, bàn nhau tìm cách thỏa mãn ái ân.

Lưu Nhân và Lưu Thoại thấy hai vị tiên cười hạc bay đến cười nói nhả nhớt thì nổi giận, mắng lớn rồi xông vào giao chiến kịch liệt. Tiếp đó Kim Liên và Điều Nguyệt Nga dẫn quân tới giao chiến cùng Giả Hùng tiên và Lão Ngưu tiên. Hai yêu tiên này thấy nữ tướng xinh đẹp thì nổi tà tâm, định dùng hơi độc bắt sống mang về trại thỏa mãn thú tính.

Chẳng ngờ lần này hai yêu tiên chưa kịp hà hơi độc thì Nguyệt Nga đã nhanh tay lấy Nhiếp Hồn linh ra rung mấy cái. Tức thì Lão Ngưu tiên nhào xuống đất bất tỉnh, hiện nguyên hình là con trâu trắng, bị Nguyệt Nga xỏ mũi dẫn về. Giả Hùng tiên vội xông lại cứu bạn nhưng rất

cuộc cũng hiện nguyên hình là con gấu lớn, bị bắt sống một lượt.

Khi ấy Kim Đào và Ngân Hạnh công chúa đang cùng Hắc Ngư tiên và Kim Lý tiên giao đấu. Hai yêu tiên này có hơi độc rất lợi hại khiến hai vị công chúa trúng phải liên hoa mất nhúc đầu, hầu như sắp ngất đi. Nguyệt Nga vội lướt tới dùng Nhiếp Hồn linh rung mấy cái, hai yêu tiên lập tức nhào xuống ngựa mê man bất tỉnh, hiện nguyên hình là hai con cá.

Các nữ tướng thừa thắng hô quân xông lên ào ạt, đánh giết tới bời. Lý Đạo Phù không sao nhìn được, thúc ngựa xông ra chặn đầu Phàn Lê Huê lại mà đánh. Phàn Lê Huê nhìn thấy vị tiên trưởng này râu năm chòm, tiên phong đạo cốt không giống như các yêu tiên nên dừng tay, hỏi danh tính. Lý Đạo Phù sầm mặt đáp:

– Ta là Lý Đạo Phù, em của Lê Sơn thánh mẫu sư phụ của ngươi. Như vậy chúng ta đều là Xiển giáo thì lẽ đâu ngươi dám đánh giết đệ tử của ta là Tô Bảo Đường? Ngươi đã không coi ta là sư thúc thì ta cũng không vị tình được, hôm nay quyết không dung thứ.

HỒI THỨ BA MƯƠI BỐN

Kim Giáo chủ lập trận chư tiên

Nhị giáo cùng tranh đua cao thấp

Phàn Lê Huê nghe vậy liền cúi đầu chào hỏi, nói luôn:

– Có lẽ Lý sư thúc đã biết dù là thần tiên cũng không thể trái mệnh trời, vì thế nếu Tô lệnh đồ nghịch thiên hành sự làm cho nhân dân điêu linh khổ sở thì chẳng phải là việc đáng được bênh vực. Chỉ cần sư thúc nói lệnh đồ một tiếng thì quân nhà Đường sẽ rút về ngay, bãi bỏ binh đao, chẳng hay hơn là sư thúc đứng ra tranh hùng với hàng đệ tử hay sao?

Lý Đạo Phù nổi giận, mắng lại nhưng Phàn Lê Huê lấy lý lẽ ra cãi lại rất cứng cỏi khiến một lúc sau Lý Đạo Phù cứng họng, hậm hậm chỉ mặt Phàn Lê Huê nói:

– Tiện tỳ! Người thật vô lễ, với ta mà cũng dám tranh cãi bằng được hay sao?

Dứt lời, Lý Đạo Phù múa kiếm chém liên. Phàn Lê Huê thấy vậy cũng nổi giận, vừa đón đường kiếm vừa nói:

– Tôi nể sư thúc nên không động thủ, nếu sư thúc chém thêm thì tối quyết không nhịn đau.

Lý Đạo Phù càng thêm tức giận, múa kiếm chém nhâu. Bất đắc dĩ Phàn Lê Huê phải đánh lại rồi hai bên kịch chiến dữ dội hơn ba mươi hiệp. Phàn Lê Huê biết Lý Đạo Phù thần thông quảng đại nên tính bề ra tay trước, thừa cơ rảnh tay liền lấy Đả Thần tiên quăng lên. Lý Đạo Phù cười nhạt, phát tay áo một cái, tức thì Đả Thần tiên chui ngay vào đó.

Phàn Lê Huê thấy bảo vật bị tiêu mất không khỏi thất sắc kinh hồn, vừa định lui về sau thì Lý Đạo Phù đã gầm lên một tiếng, từ phía sau hiện ra một vầng hào quang ngũ sắc chói lòa, biến thành cái nơm úp chặt lấy người địch thủ. Phàn Lê Huê dùng đủ mọi phép, hết đòn thổ lại thăng thiên nhưng không sao thoát được màn lưới hào quang ấy, chợt lại thấy Lý

Đạo Phù cầm kiếm xông đến chém thì nhắm mắt chịu chết mà thôi. Chợt từ trên cao có tiếng quát vang rồi bao nhiêu ánh hào quang ngũ sắc biến đâu mất hết, Lê Sơn thánh mẫu cười Kim ngao bay xuống đứng chặn trước mặt Phàn Lê Huê để bảo vệ.

Lý Đạo Phù nổi nóng, toan đánh luôn với sư tử nhưng khi ấy bỗng có tiếng hạc kêu thánh thót. Lý Đạo Phù biết đó là Giáo chủ giảng lâm nên vội vàng chạy về ải nghênh tiếp. Khi về tới trại, Thánh mẫu nói với Phàn Lê Huê:

– Vừa rồi Giáo chủ Kim Bích Phong đã hạ trần lập trận Chư tiên quần hội. Vì thế người mau mau lập một Lư bông ngoài trại để nghênh tiếp các tiên xuống phá trận.

Phàn Lê Huê tuân lệnh, sai quân tướng cấp tốc thi hành, chỉ trong nửa buổi là hoàn tất. Trong khi ấy ở trong ải, Kim Bích Phong cũng hội chư tiên lại thương nghị việc lập trận, trong đó có cả Hoàng Mi đồng tử.

Nguyên lúc đi đường, Kim Bích Phong có cầm một thanh bảo kiếm chiếu hào quang ngũ sắc sáng chói cả một vùng. Khi ấy Hoàng Mi

đồng tử là đệ tử của Di Lặc, trước kia lấy trộm một cái túi thần gọi là Bối Đại, xuống trần lập Tiểu Lôi Âm lừa bắt Tam Tạng ăn thịt. Nhờ Tôn Ngộ Không đi cầu Như Lai nên Hoàng Mi đồng tử bị bắt về nhưng tính nào tật ấy, Hoàng Mi đồng tử lại nổi tính phạm trần, lấy trộm Bối Đại đi ngao du một lần nữa.

Vô tình Hoàng Mi đồng tử thấy ánh hào quang của bảo kiếm thì liền chạy đến nhắm nghĩa, đòi cho mình làm võ khí. Kim Bích Phong không cho thì Hoàng Mi đồng tử dùng Bối Đại thâu luôn bảo kiếm vào túi khiến Kim Bích Phong hoảng quá phải tìm kế lừa gạt, nói:

– Đồng tử từ trước tới nay chưa thấy lập trận phá trận bao giờ thì theo tôi xuống Ngọc Long quan xem chơi một phen. Khi nào tôi giết được Phàn Lê Huê thì bảo kiếm chẳng dùng tới nữa, xin tặng cho đồng tử.

Hoàng Mi đồng tử nghe vậy liền trả bảo kiếm rồi theo Kim Bích Phong xuống ải Ngọc Long. Kim Bích Phong tụ hội các tiên, thấy thiếu mất ba yêu tiên và con Hắc sư thì liền sai hai tiên nữ là Phi Vân và Phi Túy cầm bùa đi lấy về.

Hai tiên nữ tuân lệnh, đêm ấy bay tới trước trại quân Đường, chia nhau ra Phi Túy đi bắt Hắc sư còn Phi Vân giải cứu cho ba yêu tiên. Phi Túy cầm bùa giơ trước mặt Hắc sư, con thú liền gầm lên một tiếng rồi bứt dây nhảy lên mây bay về với chủ cũ.

Trong khi ấy Phi Vân cũng dùng lá bùa đưa trước mặt Lão Ngưu tiên và Giả Hùng tiên, hai yêu tiên lập tức tỉnh dậy, tháo dây bay tuốt về ải. Phi Vân phát lá bùa trước mặt nhưng không biết tại sao Thần Quy tiên vẫn không thể cử động được, lấy làm kinh ngạc vô cùng. Phi Vân xem kỹ lại thì Thần Quy tiên bị trói bằng sợi Khổn Tiên thẳng nên lá bùa không có linh nghiệm, đành phải bay về báo lại cho Giáo chủ biết. Đó là số Thần Quy tiên chưa hết tai nạn nên Kim Bích Phong cũng bỏ qua việc này.

Phàn Lê Huê nghe quân báo Hắc sư bay mất thì hết sức kinh sợ, sau đó lại nghe cả hai yêu tiên cũng mất thì chẳng còn hồn vía, vội đến Lư bông thưa lại với Lê Sơn thánh mẫu. Thánh mẫu biết tất cả đều do Kim Bích Phong sai xử nên cười Kim ngao ra trước trận, gọi Kim Bích Phong ra nói chuyện. Lê Sơn thánh mẫu hết lời

thuyết phục nhưng càng nói bao nhiêu Kim Bích Phong càng tức giận bấy nhiêu, vênh râu đáp:

– Chúng ta đã xuống hồng trần thì đừng nói nhiều vô ích. Ngày mai ta sẽ lập trận, nếu người giỏi thì cứ vào đó sẽ biết ai cao thấp ngay.

Lê Sơn thánh mẫu nghe vậy thở dài, nhận lời phá trận rồi trở về Lư bổng dưỡng thần. Ngày hôm sau Kim Bích Phong sai Tô Bảo Đường tế trời đất rồi lên pháp đài truyền lệnh: Lý Kim tiên và Hắc Ngư tiên trấn giữ hướng nam, hễ có ai vào phá trận thì lấy bảo kiếm chém đầu; Lão Ngưu tiên và Giả Hùng tiên trấn giữ hướng đông, dùng phi đao mà lấy thủ cấp tướng địch; Hoa Mã tiên và Thần Khuyển tiên trấn giữ hướng tây, cũng dùng phi đao mà giết địch; Hoa Phụng tiên và Giả Hồ tiên trấn giữ hướng bắc, lấy kiếm báu đánh giết địch nhân.

Kim Bích Phong phân phó các tiên xong liền quay lại nói gạt Hoàng Mi đồng tử:

– Hễ thấy địch nhân quăng bảo bối lên thì đồng tử dùng Bồ Đại thu hết vào đó, bần đạo sẽ chia cho một nửa, tha hồ mà dùng.

Hoàng Mi đồng tử thích lắm, nhận lời ngay. Kim Bích Phong cả mừng, sai thêm Thiết Bảng đạo nhân, Phi Bạt hòa thượng, Kê Quang tiên và Tô Bảo Đường trấn giữ bốn góc trướng đài, đừng để địch nhân xông lên.

Phàn Lê Huê lò lẳng lên chỗ cao quan sát, thấy trong trận có hào quang chói sáng ngất trời thì biết trận đã lập xong, vội về Lư bông báo cho sư phụ. Lê Sơn thánh mẫu vẫn ung dung như thường, sai Phàn Lê Huê bày hương án. Trong chốc lát các vị thần tiên lần lượt cười hạc cười rỗng, người thì Thanh ngư kẻ Bạch tượng liên tiếp hạ xuống. Lê Sơn thánh mẫu đứng ngoài cửa Lư bông tiếp đón rất trọng vọng, theo thứ tự gồm có: Hiên Viên lão tổ, Vương Ngao lão tổ, Vương Thiên, Trương Quả Lão, Lý Tịnh, Tạ Ánh Đăng, Tôn Tẫn, Trương Tiên. Các tiên nữ thánh mẫu gồm có: Ngũ Nhân thánh mẫu, Kim Đào thánh mẫu, Võ Đang thánh mẫu, Đào Hoa thánh mẫu, My Sơn thánh mẫu và các tiên cô khác cùng với bọn đệ tử như Đậu Tiên Đồng, Kim Định, Kim Đào công chúa, v.v...

Lê Sơn thánh mẫu thấy chư tiên đã tới đủ mặt thì liền giao ấn soái cho Hiên Viên lão tổ

tùy nghi bày binh bố trận. Hiên Viên lão tổ nhận lời, phân công cho các tiên như sau:

– Lê Sơn và Ngũ Nhân thánh mẫu cùng với Phàn Lê Huê đánh vào cửa nam, lấy Chu Tước kỳ chống lại bảo kiếm.

– Vương Ngao, Vương Thiên lão tổ cùng với Tiết Đình San, Tần Hán, Nhất Hổ đánh vào cửa đông, lấy Thanh Long kỳ làm bảo bối phá trận.

– Trương Quả Lão, Lý Tịnh, Tạ Ánh Đăng, Tôn Tấn, Trương Tiên cùng với Lưu Nhân, Lưu Thoại đánh cửa tây.

– Võ Đang, Kim Dao thánh mẫu cùng với Kim Định, Diêu Nguyệt Nga và Đậu Tiên Đồng đánh cửa bắc, dùng bảo bối triệt hạ bảo kiếm rồi xông vào chặt gãy cờ Huyền Võ, sau đó mới tiến vào trung ương.

Các tiên tuân lệnh, kéo ra khỏi trại, theo nhiệm vụ của mình mà thi hành.

Lê Sơn thánh mẫu và Ngũ Nhân thánh mẫu vừa xông vào trận thì thấy lửa bốc lên ngàn ngút, bảo kiếm bay tới lấp lánh ghê người. Hai vị Thánh mẫu liền hóa ra hai đóa hoa sen đỡ lấy

bảo kiếm rồi niệm chú đoạt luôn. Lê Sơn thánh mẫu chặt xong cờ Chu Tướng thì ngọn lửa trong trận tắt ngay, hào quang cũng chẳng còn.

Khi ấy Phần Lê Huê mới dẫn quân tướng xông vào, thấy Lý Kim tiên và Hắc Ngư tiên xông ra thì liền dùng Kỳ bàn quăng lên trời, đánh hai yêu tiên phải hiện nguyên hình là hai con cá. Hai vị thánh mẫu liền chặt đầu cá rồi xông thẳng vào trung ương.

Vương Thiên và Vương Ngao lão tổ tiến vào trận phía đông, thấy khói xanh xông ra mù mịt, bảo kiếm bay lượn khắp trời thì vội hiện ra hai vầng mây ngũ sắc che đỡ trên đầu. Vương Thiên lão tổ niệm chú thu bảo kiếm, còn Vương Ngao lão tổ thì lo việc chặt cờ Thanh Long. Khi thấy khói xanh tan hết bọn Đinh San, Tần Hán, Nhất Hồ mới dám xông vào giao đấu với Lão Ngư tiên và Giả Hùng tiên. Trong phút chốc Tần Hán đã đập trúng một con khiến Lão Ngư tiên nhào xuống chết tươi, còn Nhất Hồ thì bắt sống được Giả Hùng tiên, dẫn theo hai vị lão tổ tiến vào trung ương.

Võ Đang, Kim Dao và Đào Hoa thánh mẫu tiến vào cửa bắc, thấy hắc khí xông lên mù mịt, phi đao bay tới tấp thì niệm chú hiện ra ba vầng hào quang chặn lại. Võ Đang thánh mẫu niệm chú thu phi đao, còn Đào Hoa thánh mẫu chém gãy cờ Huyền Võ. Thấy khói đen tan hết, Đâu Tiên Đồng và Kim Định liền dẫn quân xông vào đánh với Hoa Phụng tiên và Giả Hồ tiên. Đâu Tiên Đồng dùng Khổn Tiên thăng bắt trời Giả Hồ tiên trong chớp mắt. Hoa Phụng tiên thấy vậy thất kinh, vừa quay mình định chạy thì Võ Đang thánh mẫu chỉ tay một cái, bất động tức thì. Kim Định liền xông vào bắt trời, dẫn theo các vị thánh mẫu tiến vào trận trung ương.

Khi ấy Hiên Viên lão tổ xông vào trận trung ương thì gặp Lý Đạo Phù cự chiến. Thấy Lý Đạo Phù dùng Thần Quang châu đánh tới, Hiên Viên lão tổ cả cười, lấy bình Bát Vu đặt trên lòng bàn tay. Từ trong bình xuất hiện một con rồng vàng vô trái châu dễ dàng, bay lượn mấy vòng rồi chui trở lại vào bình.

Lý Đạo Phù đang kinh hoảng thì lại chợt thấy các vị thánh mẫu từ ba hướng đổ lại thì biết các trận khác đã bị phá, vội vàng hóa hào

quang chạy mất. Kim Bích Phong còn kinh sợ hơn nữa, vội xin Hoàng Mi đồng tử dùng túi Bồ Đại thu các bảo bối hộ mình. Hoàng Mi đồng tử gạt đầu, ném Bồ Đại lên trời, tức thì thu hết toàn bộ các bảo bối mà còn thu luôn cả người, chỉ trừ Hiên Viên lão tổ, Lý Tịnh, Tôn Tần, Tạ Ảnh Đăng và Lê Sơn thánh mẫu chạy thoát.

Kim Bích Phong còn đang cười hả hê, chợt Phật Di Lặc xuất hiện, niệm chú thả hết các tiên ra. Hoàng Mi đồng tử thấy sư phụ đến thì thất kinh, vội vàng quỳ xuống chịu tội. Kim Bích Phong và Lý Đạo Phù giận quá hóa liều, chỉ mặt Di Lặc mắng luôn:

– Hòa thượng kia! Người đã là người tu hành mà sao không biết điều, còn nhúng tay vào việc trần tục làm gì cho hại đến công quả?

Nói xong, hai đạo nhân cầm kiếm định xông vào đánh. Phật Di Lặc cười ngất, vẫn đứng ung dung, miệng gọi lớn:

– Tề Thiên Đại thánh đâu, mau xuống bắt hai tên này cho ta.

Nghe vậy hai đạo nhân giết bắn cả người, vội vàng hóa hào quang trốn mất. Các yêu tiên và đại nhân khác thấy vậy cũng cong đuôi chạy về ải Ngọc Long. Di Lặc thấy trận đã phá xong, chào chư tiên rồi thông thả dẫn Hoàng Mi đồng tử bay về phương tây mất dạng.

Chư tiên thấy vậy cũng chia tay ai về núi ấy, nhờ Tạ Ảnh Đăng ở lại giúp sức diệt trừ Phi Bạt hòa thượng, Thiết Bảng đạo nhân và Tô Bảo Đường, khi ấy Phàn Lê Huê mới có thể đánh chiếm ải Ngọc Long nổi.

HỎI THỨ BA MƯƠI LĂM

Bại trận, Tây Liêu xin hàng phục

Bất bình, Ngũ Hồ cứu tù nhân

Khi các tiên về núi hết, Tạ Ánh Đăng và Phàn Lê Huê thắng tướng, truyền quân sĩ giải các yêu tiên bị bắt ra xét xử. Các yêu tiên mặt cắt không còn hột máu, đồng quỳ xuống van xin tha tội, xin được về núi tu hành cho khỏi uống công mấy ngàn năm nay. Tạ Ánh Đăng thở dài, lắc đầu nói:

– Các người tuy đã có công tu luyện nhưng lòng trần chưa dứt nên nếu ta có tha trước sau gì cũng sẽ hết số mà thôi.

Nói xong, Tạ Ánh Đăng luận tội, thấy Giả Hùng tiên và Giả Hồ tiên nặng hơn hết nên dẫn qua một bên, lấy hồ lô ngọc để trước mặt. Tạ Ánh Đăng quát lớn một tiếng, hồ lô liền chiếu hào quang ra chói lòa rồi từ trong bay ra một cái kéo ngọc. Mọi người chưa kịp nhìn kỹ thì kéo

ngọc đã cắt đứt đầu Giả Hồ tiên và Giả Hùng tiên, hai yêu tiên hiện nguyên hình là con hồ ly và con gấu ngựa rất lớn.

Tạ Ánh Đăng xét tới tội của Thần Quy tiên và Hoa Phụng tiên, thấy hai người này chưa phạm vào sát giới thì tha chết, cho về núi tu hành. Hai yêu tiên mừng rỡ quỳ xuống tạ ơn, hiện nguyên hình là con rùa và con phượng, bay đi mất.

Đêm hôm ấy, Tạ Ánh Đăng không muốn hại quân sĩ chết nhiều nên sai Tần Hán và Nhất Hồ độn thổ vào trong thành tìm bắt Hãn Nhi Niêm. Quả nhiên Hãn Nhi Niêm cùng quân Liêu mệt mỏi quá nên ai nấy ngủ say như chết, Tần Hán và Nhất Hồ lẻn vào phòng bắt trói Hãn Nhi Niêm hết sức dễ dàng, thông dây đưa xuống cho quân sĩ nhà Đường mang về. Phần Lê Huê thấy đã bắt được chủ tướng thì liền nổi pháo hiệu tiến binh, nhờ có Tần Hán và Nhất Hồ mở cửa thành nên tràn vào ải như nước vỡ bờ.

Tô Bảo Đường, Phi Bạt hòa thượng và Thiết Bảng đạo nhân giật mình thức dậy thì thấy đâu đâu cũng có quân Đường, vội vàng đánh tháo lấy đường chạy trốn. Ba nữ tướng là Kim Định, Đậu

Tiên Đồng và Tiết Kim Liên nhìn thấy ba tướng Liêu thì liền xông lại, chia nhau ra ngăn chặn, giao đấu kịch liệt. Ba tướng Liêu chẳng phải tầm thường nhưng trong cơn nguy cấp mất hết tinh thần nên chẳng sao chống nổi với ba nữ tướng, vội vàng bảo nhau bay vút lên mây.

Tạ Ánh Đăng tính trước điều này, chờ sẵn trên mây dùng Chân Định quang đánh luôn. Ba tướng Liêu đều rơi xuống đất, bị ba nữ tướng trói nghiêng. Phàn Lê Huê cả mừng, truyền quân giam cả ba vào chuồng sắt, dán linh phù lên trán yểm để sáng hôm sau Tạ Ánh Đăng xét xử. Tạ Ánh Đăng thấy cả ba đều có tội nặng nên không nương tay tí nào, lấy hồ lô ngọc ra chém đầu bằng hết. Xong xuôi, Tạ Ánh Đăng từ giả về núi, dặn Phàn Lê Huê đừng nên giết Hãn Nhi Niêm làm gì cho sát nghiệp nặng thêm.

Phàn Lê Huê nghe theo, truyền trói Hãn Nhi Niêm cho đi trước đoàn quân, rầm rộ tiến thẳng đến kinh thành Hấp Mê. Liêu chúa nghe quân báo thì thất kinh, ngửa mặt than dài:

— Tất cả cũng chỉ tại Tô Bảo Đường hung hăng mà thành chuyện. Nay Quốc cữu đã chết rồi thì trăm biết làm sao chống đỡ được đây?

Thừa tướng Mã Lý liền bước ra tâu xin viết biểu đầu hàng, như thế mới còn mong giữ được xã tắc. Hấp Mê vương khen phải rồi lập tức viết hàng biểu, sai một đại thần là Nhã Lý mang mấy xe châu ngọc đi trước, còn mình và bá quan văn võ theo sau. Phàn Lê Huê nhận hàng biểu, mừng rỡ sai La Chương cấp tốc chạy về Bạch Hổ quan báo cho Cao tông biết. Nhà vua cũng hoan hỉ, phán bảo:

– Vậy thì khanh hãy mau trở về đưa chiếu chỉ cho Phàn Nguyên soái, dẫn vua tôi nước Liêu đến bái kiến trẫm mà làm lễ.

Phàn Lê Huê nhận được chiếu chỉ cả mừng, dẫn quân vào thành cho Liêu vương khao thưởng, xong xuôi mới hạ lệnh ban sư. Quân tướng hết sức hân hoan nên đi mau như gió thổi, chẳng bao lâu đã đến trước ải Bạch Hổ hạ trại. Cao tông liền sai Trình Giảo Kim ra ngoài thành nghênh đón Phàn Lê Huê và vua tôi nước Liêu. Chính nhà vua cũng rạo rức nên không ngồi yên được một chỗ, cùng bá quan ra trước cửa thành ngóng đợi.

Phàn Lê Huê thấy thánh thượng thì vội xuống ngựa bái lạy, sau đó dẫn Hấp Mê vương và

bá quan đến trước mặt thiên tử. Hấp Mê vương quỳ xuống tung hô vạn tuế rồi tâu:

– Vì tiểu thần ngu dại nghe theo lời xúi giục của Tô Bảo Đường nên phạm vào tội chết. Nay tiểu thần đã biết tội, không dám cầu xin nhưng chỉ mong thánh thượng ban ân cho trăm họ được bình an sinh sống. Nếu thánh thượng dung thứ cho tội ấy, tiểu thần xin nguyện cống nộp hàng năm, quyết không sai lời.

Cao tông cả đẹp, tha tội cho Hấp Mê vương và truyền chia lại địa giới, từ Sa Giang trở lại phía tây thì cho Hấp Mê vương cai quản, còn lại thuộc về Đại Đường. Hấp Mê vương hết sức vui mừng, quỳ lạy tạ ơn. Cao tông lập tức truyền mở tiệc đãi đằng, thu nhận châu ngọc còn bao nhiêu mỹ nữ đều trả lại hết khiến ai ai cũng ca tụng là bậc minh quân.

Sau khi mọi việc hoàn tất, Cao tông thiết triều phong cho Đậu Nhất Hổ làm Trấn Tây hầu, Tiết Kim Liên là Nhất phẩm phu nhân, trấn giữ ải Bạch Hổ; phong Tần Hán làm Định Tây hầu, Diêu Nguyệt Nga làm Nhất phẩm phu nhân, trấn giữ ải Thanh Long. Sau khi ban phong, Cao tông truyền chỉ ban sư, dẫn quân tướng hồi triều.

Khi đi qua ải Hàn Giang, Phàn Lê Huê và Tiết Đình San vào làm lễ, thăm mẹ già rồi làm chay siêu độ cho cha, anh rất trọng thể, đón Phàn phu nhân về Trung Nguyên phụng dưỡng.

Đại quân đến ải Giới Bài, Cao tông thấy vợ chồng Đình San phò linh cữu Tiết Nhơn Quý rất vất vả nên truyền chỉ cho thông thả đi sau, còn mình và văn võ bá quan thẳng đường về triều trước. Nhân dịp này Cao tông tổ chức dâng hương cúng kiến tạ ơn khắp các đình chùa, suốt mấy tháng không dứt. Cũng vì thế nhà vua mới gặp gỡ Võ Mị Nương, khi ấy bị truất làm ni cô ở miếu trong cấm thành. Cao tông thấy Võ Mị Nương vẫn còn hoa nhường nguyệt thẹn thì hết sức say mê, chẳng nghĩ gì đến đạo lý nữa, cho người đón về cung lập làm Hoàng hậu, cùng nhau hoang dâm vô độ dù biết rằng Võ Mị Nương vẫn thường đi lại với hai nhà sư ở trong miếu.

Lâu dần Cao tông không hề lâm triều nữa khiến bá quan hết sức lo lắng, bất đắc dĩ phải nổi trống mời lâm triều tâu báo việc phong thưởng cho các công thần trong việc chinh Tây. Khi ấy nhà vua mới nhớ ra, phong cho Tần Mộng làm Hộ Quốc công, La Chương làm Việt

Quốc công, Lưu Nhân và Lưu Thoại làm Đốc công trấn giữ ải Hà Nam.

Trong khi ấy Tiết Đình San đã phò linh cữu về đến Giáng Châu, ra mắt Liễu phu nhân thuật lại mọi nỗi gian truân trong thời gian vừa qua. Liễu phu nhân thấy Phàn Lê Huê thì rơi nước mắt nhớ đến Tiết Kim Liên phải ở lại với chồng nơi đất Liêu. Sau khi tế điệu xong xuôi, Liễu phu nhân và gia quyến đồng phò linh cữu Tiết Nhơn Quý về Trường An, đi đến đâu đều có quan chức sở tại phúng tế.

Ngày hôm sau, nhân có thiết triều, Trình Giảo Kim liền dâng sổ công lao của Phàn Lê Huê và Tiết Đình San lên cho Cao tông ngự lãm. Nhà vua đọc xong liền phán:

— Công lao của vợ chồng Tiết Nguyên soái rất lớn, vì vậy trăm phong cho Tiết Đình San làm Lương Liêu vương, lập vương phủ cho đúng chức tước, hưởng lộc đại thần. Con trưởng là Tiết Dũng phong làm Tổng binh Hán Châu; con thứ là Tiết Mạnh phong làm Tổng binh Hồng Hà; con thứ ba là Tiết Cương phong làm Tổng binh Đẳng Châu; con thứ tư là Tiết Cương cũng được phong làm Tổng binh. Riêng tam phu nhân Phàn

Lê Huê thì được phong làm Oai Ninh hầu Nhất phẩm phu nhân, tất cả các vợ lớn nhỏ đều được tước vương phi. Tiết Nhơn Quý đã mãn phần thì được truy phong làm Vân Định công, lập miếu thờ cúng. Liễu thị và Phàn thị đều được phong Nhất phẩm thái phu nhân, ban thưởng mỗi người một Long trượng.

Ban phong xong, Cao tông lui về hậu cung nghỉ ngơi. Ba tháng sau, vương phủ xây dựng xong, Tiết Đình San cùng gia quyến dọn đến nhưng rất băn khoăn vì linh cữu phụ thân còn quản tại chùa. Đậu vương phi liền bàn với chồng đến nhờ Trình Giảo Kim xin nhà vua cho phép mang linh cữu về Sơn Tây an táng. Nhà vua rất nể Trình Giảo Kim nên chuẩn y ngay nhưng bắt Oai Ninh hầu Phàn Lê Huê vẫn phải ở lại triều để phò tá.

Vì thế trừ Phàn Lê Huê cùng với Tiết Cương, còn bao nhiêu gia quyến đều theo Đình San hộ tống linh cữu Bình Liêu vương về quê quán. Biết Tiết Cương tính tình hung hăng, lại hay tìm cách đánh nhau, không chịu theo lễ nghi nên trước khi đi, Đình San có nhờ Trình Giảo Kim để ý răn đe giùm mình.

Riêng Tiết Cương thấy phụ thân đi khỏi thì hết sức vui mừng, tha hồ ăn chơi phóng túng, kết bè bạn với “Ngũ Hổ” là Tần Hồng biệt hiệu Hoạt Diện Hổ; Uất Trì Cảnh biệt hiệu là Hắc Diện Hổ; La Xương biệt hiệu là Tiểu Diện Hổ; Vương Tôn Lập biệt hiệu là Kim Mao Hổ; Trình Nguyệt Hiệu biệt hiệu là Thái Tuế Tiểu Hổ. Khi Tiết Cương nhập bọn thì cũng lấy chữ Hổ làm biệt hiệu, gọi là Thông Thành Hổ.

Cả bọn vì còn tuổi trẻ lại là con nhà công thần nên rất hay sinh sự làm náo loạn cả hoàng thành, Trình Giảo Kim tuy rất cố gắng ngăn cản khuyên dạy nhưng không sao xuể nổi.

Khi ấy có một người ở Sơn Tây, cũng họ Tiết tên là Ứng Cử, có vợ là Vương thị nhan sắc mặn mà, hoa nhường nguyệt thẹn. Vợ chồng Ứng Cử rất nghèo nên dắt díu nhau lên Trường An nương nhờ người họ hàng, tìm dịp tiến thân. Chẳng ngờ một hôm Trương Bảo là con của Tế tướng Trương Quân Tả nhìn thấy Vương thị, lập tức nổi lòng tham muốn, truyền quân sĩ bắt ép cả hai vợ chồng về dinh, lấy cớ là cần tra hỏi. Thật ra Trương Bảo muốn cướp vợ người nên vừa thấy mặt hai vợ chồng là thẳng thừng nói luôn:

– Ta thấy vợ người xinh đẹp nên bao nhiêu cũng chịu mua, người cầm tiền ấy về quê mà lấy vợ khác cho xong.

Ứng Cử vốn là học trò nên không sao chịu được việc ngang ngược trái với đạo lý như vậy nên lớn tiếng mắng lại ngay. Trương Bảo cá giận, sai quân trói Ứng Cử lại, lấy số bạc định mua buộc vào người làm tang vật rồi giải đến Tây An phủ, bắt quan quân ở đó phải xử tử Ứng Cử để phi tang. Xong việc, Trương Bảo dẫn Vương thị vào phòng áp bức việc ái ân nhưng Vương thị quyết chống trả đến cùng, vừa khóc lóc vừa kêu cứu rầm trời đất. Trương Bảo đã lên cơn dâm thì không kể gì nữa, truyền thị nữ ra ngoài đóng chặt cửa lại, nhất quyết thỏa mãn rồi sau này ra sao cũng được.

Bất ngờ khi ấy Trương Quân Tả về tới, vì thế Trương Bảo phải bỏ dở, giao Vương thị cho bọn a hoàn canh giữ. Khi bọn a hoàn dẫn Vương thị ra vườn sau thì có một nữ lão nhân giữ lại, chờ bọn a hoàn đi hết liền nói:

– Trương Quân Tả ý thế đại thần ức hiếp dân chúng, lại dung dưỡng cho con làm điều xằng

bậy khiến tôi rất bất bình. Vì thế cô nương cứ ở đây, đến tối tôi sẽ mở cửa cho trốn ra.

Ngày hôm sau Trương Bảo ra vườn hoa hỏi Vương thị thì lão nhân đáp đối:

– Cô nương ấy uất ức lao xuống giếng tự vẫn rồi. Tôi sợ công tử bị tội nên lén đem xác vất xuống sông cho biệt tích, đừng nhắc đến làm gì mà người ta biết.

Trương Bảo nghe vậy không trách cứ bà lão, về thư phòng đọc sách. Về phần Vương thị ra khỏi Trương phủ thì tìm đến một ngôi miếu ngủ nhờ, sáng hôm sau ra chợ nghe ngóng. Khi biết giờ Ngọ hôm sau chồng mình bị hành hình thì đau lòng quá ngã lăn ra bất tỉnh nhân sự. Khi tỉnh dậy, Vương thị ngồi một chỗ kêu khóc van xin mọi người khiếu oan cho chồng nhưng chẳng ai dám dính vào việc này.

Khi ấy Tiết Cương và Ngũ Hồ ngày nào cũng cùng nhau đi uống rượu, khi đi giữa đường thấy Vương thị ngồi khóc lóc thảm thiết thì liền hỏi thăm. Vương thị thấy mấy vị anh hùng đó ăn mặc theo lối nhà quan thì mừng rỡ kể lại đầu đuôi việc oan ức của mình. Tiết Cương nghe xong nổi máu nóng mắng lớn:

– Thật đê tiện! Giữa ban ngày ban mặt mà dám giở trò giết chồng đoạt vợ thì còn coi vương pháp ra gì. Người cứ yên tâm, chồng người chẳng chết nổi đâu.

Nói xong, Tiết Cương bàn với Ngũ Hồ:

– Ngày mai chúng ta lén giấu khí giới trong người, cướp pháp trường cho thiên hạ biết mặt anh hùng. Ta sẽ nhận tội một mình, nói bừa họ Tiết là anh em, Trương Bảo định hãm hiếp chị dâu nên mới phải cướp pháp trường cứu người. Như thế chẳng ai bắt tội được đâu.

Ngũ Hồ nghe vậy bằng lòng ngay, hẹn giờ giắc xong xuôi mới ai về nhà nấy.

HỎI THỨ BA MƯƠI SÁU

Cứu Ứng Cử, Tiết Cương được thưởng

Xem Hoa đăng, anh hùng đại náo

Ngày hôm sau Vương thị cũng đến pháp trường, hết lời cầu xin. Tiết Cương liền nói:

– Khi nào cứu được Ứng Cử thì hai người sẽ theo ta vào triều tâu bày, còn bây giờ đừng nói nhiều mà lộ việc.

Vương thị nghe theo, ngồi một góc chờ đợi. Khi Tri phủ Tây An cùng quân binh dẫn Tiết Ứng Cử ra pháp trường, Tiết Cương liền xông vào chém viên Tri phủ làm hai đoạn, còn các tiểu anh hùng khác loạn đả bọn quân sĩ, mở trời cho Ứng Cử. Quân sĩ biết tất cả đều là con nhà đại thần nên bỏ chạy tán loạn, chẳng dám chống cự. Tiết Cương liền dẫn Ứng Cử phải nhận mình là người trong họ tộc, dẫn thẳng đến trước sân rồng quỳ xuống tâu bày. Cao tông nghe xong cả giận, quay lại trách mắng hết lời khiến Trương

Quân Tả thất kinh hồn vía, vội tìm lời chối tội là không hay biết.

Nhà vua nghe vậy phán bảo:

– Khanh đã không biết việc này thì trăm cũng không truy cứu. Còn Tiết Cương có công cứu người hàm oan thì trăm ban cho một quả chùy bằng vàng, có quyền đánh giết gian thần trong triều, còn đồ trộm cắp ngoài chợ.

Tiết Cương cả mừng, lay tạ nhà vua xong liền dẫn Tiết Ứng Cử về phủ, nói dối với Phàn Lê Huê là người họ hàng ở Sơn Tây mới lên. Phàn Lê Huê tưởng thật nên rất hậu đãi. Mấy ngày sau, Tiết Cương muốn ở nhà với mẫu thân nên xin nhường chức Tổng binh cho Ứng Cử. Phàn Lê Huê cho là Tiết Cương hiếu thảo nên vui vẻ bằng lòng ngay, tiễn vợ chồng Tiết Ứng Cử đến Đàng Châu nhậm chức.

Tiết Cương từ khi được ban cho chùy vàng thì bá quan ai cũng nể sợ, chẳng dám đụng vào. Tiết Cương thấy vậy càng phấn khởi, ngày đêm cùng Ngũ Hổ luyện võ nơi giáo trường. Một hôm sáu tiểu anh hùng đang luyện tập kiếm cung thì chợt thấy Trương Bảo nghênh ngang dẫn gi

đình đến xem. Tiết Cương lập tức truyền quân sĩ bắt lại, giả vờ không biết, lớn tiếng mắng:

– Người là ai mà dám lén lút đến đây do thám việc luyện võ của chúng ta?

Khi nghe Trương Bảo cho biết họ tên, Tiết Cương cau mặt nói:

– Lê nào Tể tướng lại có đứa con như người. Người dám mạo nhận thì tội càng nặng thêm một bậc.

Nói xong, Tiết Cương truyền quân sĩ đề Trương Bảo ra đánh bốn mươi roi. Trương Bảo bị trận đòn này rách da nứt thịt, đau đớn vô cùng phải nhờ gia đình công về khóc với phụ thân. Trương Quân Tả nổi giận, lập tức vào triều tâu với Cao tông nhưng nhà vua hững hờ phán:

– Giáo trường là nơi để cho con cháu hai mươi bốn phủ Quốc công đến luyện tập, con của khanh là quan văn thì đến đó làm gì? Chẳng phải tự mình gây sự hay sao?

Hai cha con Trương Quân Tả nghe vậy hết sức tức giận, hậm hực lui về tìm dịp khác báo thù. Nhờ vào triều nhiều lần nên Võ hậu có dịp nhìn thấy Trương Bảo, liền xin với Cao tông cho

mình nhận làm nghĩa tử, thật ra là thừa cơ gần gũi thông dâm với nhau. Dần dần việc này ai cũng biết trừ Cao tông ra. Cao tông mê say Võ hậu đến nỗi sức lực cạn kiệt, đi đứng ủ rũ, chẳng còn muốn ra triều lo việc chính sự nữa, bá quan hết lời tâu can nhưng chẳng có tác dụng gì. Võ hậu vốn dâm dục, thấy nhà vua không thể thỏa mãn cho mình được thì càng thêm lộng hành, thông dâm với không biết bao nhiêu người, sau đó còn can thiệp cả vào triều chính nữa.

Thấy Cao tông việc gì cũng chiều chuộng, Võ hậu đưa luôn Trương Bảo, Trương Xương Tông, hòa thượng Vương Hoài Nghĩa vào cung hầu hạ mình mà nhà vua cũng không có ý kiến gì. Từ Kính Nghiệp quá bức bối việc ấy, ngày đêm đi tuần phòng cung cấm rất nghiêm ngặt, tức thì bị Võ hậu tâu với Cao tông sai đi trấn thủ biên cương. Tiết Đình San thấy việc triều chính quá suy đồi rối loạn liền dâng sớ xin về Sơn Tây phụng dưỡng mẹ già.

Được Cao tông chuẩn tấu, Tiết Đình San chỉ để lại mấy trăm gia tướng sẵn sóc vương phủ, còn mình và gia quyến đến từ giã Trình Giáo Kim rồi lên đường đi ngay. Gia đình sum họp đông đủ càng khiến cho Liễu thái vương phi

buồn bã, suốt ngày chỉ nhắc nhở đến Tiết Kim Liên.

Tiết Cương nghe vậy liền xin đến Tây Liêu hỏi vấn an cô dưỡng, sau đó sẽ về báo lại. Thấy mẫu thân bằng lòng, Tiết Đình San vội nói:

– Cương nhi không đi được đâu, tính tình nó hay rượu chè say sưa, thể nào một mình cũng phóng túng gây sự phiền phức.

Đậu Tiên Đồng cũng muốn biết tin tức của anh nên về hòa với Phàn Lê Huê, xin cho Tiết Cương được đi. Tiết Đình San nghe vậy ngần ngừ nói:

– Nếu người hứa sẽ không uống rượu say sưa nữa thì ta mới bằng lòng.

Tiết Cương gật đầu, lớn tiếng thề ngay:

– Nếu Tiết Cương này còn uống rượu say sưa nữa thì toàn gia sẽ bị tru lạc.

Đình San giật mình, mắng thì Tiết Cương cười nói:

– Nếu cả nhà bị tru di thì con quyết sẽ báo cừu, có gì mà phải lo.

Tiết Đình San tức uất cả người. Phàn Lê Huê và Kim Định vội xúm vào mắng át đi, cho

Tiết Cương là đứa điên điên khùng khùng, đừng chấp làm gì. Bất đắc dĩ Tiết Đình San phải nguôi giận, bằng lòng cho Tiết Cương đi Tây Liêu. Trên đường đi, Tiết Cương qua một ngọn núi tên là Thiên Hùng, chợt có một toán lâu la reo hò đón đường, bắt nộp tiền mãi lộ.

Tiết Cương cả giận, múa chùy đập tên đội trưởng một cái chết tươi khiến bọn lâu la kinh hoàng chạy tán loạn lên núi. Chủ sơn trại nghe báo thì liền cầm thương cưỡi ngựa phóng xuống như bay. Tiết Cương thấy người này cũng nhỏ tuổi như mình, mặt trắng môi son thì thích lắm, lấy chùy đập thử một cái. Chủ trại đưa thương lên đỡ, tê chồn cả cánh tay, cả người chấn động thì la lên thán phục nhưng vẫn cố múa thương đánh tiếp.

Tiết Cương nổi giận, quát lớn:

– Người chưa biết danh Hắc tam gia Tiết Cương là ta hay sao mà còn muốn đánh?

Chủ trại nghe vậy giật mình, nhảy xuống ngựa tạ lỗi rồi mời Tiết Cương lên sơn trại đãi đằng, cho biết:

– Tôi tên là Ngũ Hùng, con cháu của Nam Dương hầu, phụ thân là Ngũ Đăng cũng đều tử

trận cả, túng thế tôi mới phải lên đây làm thảo khấu sống qua ngày.

Tiết Cương nghe vậy rất mừng, cùng Ngũ Hùng trò chuyện rất tâm đắc, ở lại sơn trại mấy ngày nhưng vẫn giữ lời hứa không uống rượu.

Khi ấy Cao tông vì quá ham mê tửu sắc nên hư hỏa bốc lên làm cho mắt mờ hẳn, không còn nhìn thấy tấu chương mà phê duyệt nữa. Võ hậu nhân dịp này tâu:

– Nay đã sắp đến ngày Nguyên tiêu, xin bệ hạ xuống chỉ cho nhân dân đều phải dâng đèn về triều chúc tụng. Nhân dân trong thành cũng phải treo đèn kết hoa luôn năm đêm. Bệ hạ ngắm đèn thì chắc mắt sẽ sáng ra được phần nào.

Cao tông nghe vậy rất đẹp ý, lập tức xuống chỉ cứ thế thi hành. Trong khi ấy cách núi Thiên Hùng vài chục dặm có một ngọn núi khác tên là Song Hùng do Hùng Kỳ, cháu của Hùng Hóa Hải làm chủ trại. Hùng Kỳ cũng có giao du với Ngũ Hùng nên biết việc của Tiết Cương, vui vẻ xin kết làm anh em. Tiết Cương thấy Hùng Kỳ râu hùm mày én, tướng mạo đường đường, thân hình cao hơn trượng, sức mạnh kinh người thì cũng

khen thăm, nhận lời kết thành huynh đệ. Ba anh em vui chơi với nhau mê mải cho đến khi sắp tết mới cùng nhau xuống núi tìm tửu quán uống vài chung rượu.

Chợt bọn lâu la chạy về báo tin bắt được mấy người thợ làm đèn, vì họ không có tiền mồi lộ nên xin các Đại vương phân xử. Ba anh em liền truyền cho lâu la dẫn vào quát hỏi. Người thợ lớn tuổi nhất tên là Chu Kiện đứng ra thưa:

– Chúng tôi vâng lệnh Tiên Đại vương ở Nam Đài mang đèn dâng cho thiên tử để treo trong dịp hội đèn đêm Nguyên tiêu. Chúng tôi làm ăn cực nhọc, chẳng có tiền bạc gì cả, xin các Đại vương tha cho.

Tiết Cương nghe vậy sai lâu la mang hết các đèn đến cho mình xem thử. Khi biết có ba loại đèn, một dâng cho thiên tử, một dâng cho Võ Tam Tư, còn một loại dâng cho Trương Quân Tả, thì liền trả lại loại đèn của thiên tử, còn hai loại kia tịch thu hết. Chu Kiện hết sức lo lắng nhưng không dám van nài, vội vã cầm số đèn dâng cho nhà vua đi đến Trường An.

Lấy được số đèn ấy, ba anh em truyền lâu la treo trước sơn trại ngắm nghía, chẳng bao lâu th

chán mắt, bàn với nhau xuống Trường An xem đủ loại cho thỏa thích. Tiết Cương không bằng lòng, nói:

– Các hiền đệ không thể bỏ sơn trại mà đi được. Ta sẵn thông thuộc đường lối, đi một mình thì tiện hơn.

Ngũ Hùng và Hùng Kỳ không dám cãi, đành để Tiết Cương đi một mình. Đến mồng tám tháng giêng, Tiết Cương đi bộ đến Trường An, giữa đường chợt thấy mấy tên quân sĩ đẩy tù xa, người ngồi trong ấy chính là Chu Kiện thì vội chạy vào rừng bẻ một khúc cây to làm vũ khí, đánh chết bọn quân sĩ, thả Chu Kiện ra. Chu Kiện tạ ơn, cho biết:

– Trương Bảo bắt tội tôi không dăng đèn cho hấn nên bỏ vào tù xa, giải qua quan phủ định tội. Bây giờ tôi thật không dám về nhà nữa.

Tiết Cương gật đầu, khuyên Chu Kiện lên núi Thiên Hùng nhập bọn làm thảo khấu đỡ một thời gian, sau này sẽ tính kế khác. Chu Kiện vâng lời, lên núi thưa trước với Ngũ Hùng rồi mới về nhà thu xếp mang hết gia quyến về sơn trại. Khi ấy Tiết Cương đã đến Tần phủ, Tần

Hồng thấy mặt người anh em thân thiết thì mừng lắm, mời vào trà nước trong khi chờ gia nhân đi gọi các tiểu anh hùng khác. Các anh em được sum họp đầy đủ thì vui vẻ khôn xiết, cho mở tiệc để cùng nhau ăn uống. Khi đã khá say, cả bọn rủ nhau đi xem đèn, chỗ thì thấp đèn Tứ Linh, chỗ thì hình các con thú, chỗ thì hình quan quân, nhiều kiểu lạ lùng chưa thấy bao giờ.

Xem đèn các nhà quan chán chê, Tiết Cương đòi vào hoàng cung xem đèn của thiên tử cho mãn nhãn. Ngũ Hồ cũng hơi say nên hăng hái nghe theo, dẫn nhau tới trước đầu Ngũ Phụng. Hai tên nội thị giữ cửa không biết đó là con cháu đại thần, lại thấy người nào cũng say mềm thì liền quát mắng, nhất định không cho vào. Sáu tiểu anh hùng nghe vậy hết sức tức giận, xông vào đánh đám quân sĩ chạy tứ tán hết, riêng Tiết Cương thì đè một tên nội thị ra đánh cho tới chết.

Tên nội thị kia nhận ra mặt của Tiết Cương, vội vàng chạy vào tâu báo với Cao tông. Nhà vua định đích thân ra xem cho rõ nhưng bị trượt chân nên đành ngồi một chỗ. Trương Quân Tả thấy vậy chạy ra, biết chắc là Tiết Cương thì liền chạy vào tâu với Cao tông:

– Quả là Tiết Cương đánh chết người, xin bệ hạ xuống chỉ xử tội hán để giữ phép nước.

Cao tông lắc đầu, cho rằng Tiết Cương đã theo gia quyến về Sơn Tây thì chắc là người giống người mà thôi, có gì thì để ngày mai xem xét lại cho rõ ràng, đừng phạt oan người không có mặt. Nói xong, Cao tông lui về cung nghỉ ngơi khiến Trương Quân Tả hết sức tức giận mà chẳng làm gì được.

Riêng Trình Giảo Kim thấy cháu là Trình Nguyệt Hiệu về phủ thì liền trách mắng:

– Các người thật là nghiệt tử nghiệt tông. Đến việc đi xem đèn cũng gây ra rắc rối đánh chết người. Ngày mai thiên tử thể nào cũng tra xét, vì thế hãy bảo Tiết Cương trốn đi cho mau mới kịp.

Trình Nguyệt Hiệu nghe vậy cả sợ, cấp tốc tới nhà Tần Hồng báo cho Tiết Cương biết. Tiết Cương nghe vậy rất hoảng, lập tức giả từ các bằng hữu, lên đường về núi Thiên Hùng ngay. Đêm ấy Cao tông bị Võ hậu ép uống mây mưa quá sức nên hôm sau không thể ra triều được. Trương Quân Tả tức giận đi thẳng vào cung, lấy tiếng vấn an nhưng thực chất nhắc nhà vua nhớ

lại việc tra xét. Võ hậu cũng tâu vào, đòi triệu cả Tiết Đình San về hạch hỏi khiến Cao tông lấy làm khó nghĩ, sau cùng đành triệu Vương Hội đến phán bảo:

– Khanh hãy đi Sơn Tây hỏi xem Tiết Cương có nhà không?

Vương Hội tuân chỉ, cấp tốc đi ngay. Khi đến Sơn Tây, Tiết Đình San mời vào đàm đạo, sau khi biết ý định của Vương Hội thì ngơ ngác nói:

– Cương nhi vâng lệnh gia mẫu qua Tây Liêu thăm cô dưỡng từ lâu, dù có muốn về Trường An cũng không thể mau như thế được.

Vương Hội nghe vậy liền nói Tiết Đình San viết một tờ sớ tấu, mang về triều dâng cho Cao tông. Nhà vua xem sớ xong lập tức gọi Trương Quân Tả đến trách mắng:

– Tiết Cương vâng lệnh gia mẫu qua Tây Liêu thăm viếng họ hàng. Người chưa nhìn rõ mặt đã vu oan cho người khác thì tội rất nặng. Từ nay trở đi nếu còn tái phạm thì trẫm quyết không dung thứ.

Trương Quân Tả then quá, cúi đầu lui ra, chẳng nói được tiếng nào.

Khi ấy Võ hậu muốn lập thêm một hoa viên để ngoạn cảnh nên tâu với Cao tông xuống chiếu sai người đi khắp nơi tìm loài hoa đẹp về dâng trồng. Cao tông nghe Võ hậu đòi gì liền chiều hết, lập tức sai người đi thi hành.

Võ hậu cả mừng, gọi Trương Bảo đến, cấp cho mấy ngàn dân công để đào ao, đắp nền, xây lầu đài v.v... Trương Bảo thừa dịp ấy dè nén dân chúng, bòn rút tiền của nhiều không kể xiết khiến cho nhân dân hết sức oán thán.

Vì vậy ở núi Thiên Hùng, bọn lâu la liên tiếp bắt được những người mang hoa về triều dâng cho thiên tử. Ngũ Hùng toan lấy một số ngắm chơi nhưng Tiết Cương can ngăn, nói:

— Lần trước cũng vì lấy đèn mà suýt hại đến tính mạng của Chu Kiện, nay đừng lấy hoa làm khổ bọn chúng nữa.

Ngũ Hùng nghe theo. Được vài ngày, Tiết Cương sinh ra buồn chán, nói với Ngũ Hùng xuống Trường An thăm bạn bè cho thỏa. Ngũ Hùng hết sức can ngăn nhưng Tiết Cương nhất định đòi đi, đành phải sai vài tên gia tướng giả

làm người hầu đi theo đề phòng bất trắc, có gì thì báo tin cho mình biết. Các tiểu anh hùng Ngũ Hồ gặp lại Tiết Cương thì mừng rỡ vô cùng, lập tức mở tiệc vui vầy. Trong khi ăn uống, Tần Hồng chợt thở dài nói:

– Hiện giờ thiên tử ham mê tửu sắc, nghe lời bọn Võ hậu khiến cho triều đình chẳng còn thể thống gì. Đã thế Võ hậu còn chưa vừa lòng, mới rồi sai Trương Quân Tả lập một hoa viên khiến bá tính tổn hại không kể xiết.

Tiết Cương nghe vậy nổi máu anh hùng, thuyết phục các anh em ngày mai đến đó xem thử có đúng hay không. Các tiểu anh hùng vốn đang chán ngán chẳng biết làm gì, nghe vậy thì liền hăm hở xin theo. Ngày hôm sau sáu anh em đến ngự hoa viên, quả nhiên thấy dân phu rất đông nhưng người nào cũng lấm bầm oán thán bị ăn bớt tiền công. Tiết Cương chặn một dân phu lại hỏi:

– Ai ăn bớt tiền công của các người?

Người dân phu thực tình trả lời:

– Trương đại gia làm đốc công, không những ăn bớt tiền công gần một nửa mà còn hà

hiếp đánh đập khiến từ khi khởi công đến giờ chết không biết bao nhiêu người.

Tiết Cương trước khi đi đã có uống rượu nên nghe vậy không sao nên nổi nóng nẩy, lấy đỉnh bài của bọn dân phu giả làm người khiêng đá, cùng Ngũ Hồ đi vào hoa viên. Bọn quân gác cửa thấy có đỉnh bài thì chẳng hỏi han gì cả.

Khi vào đến hoa viên, sáu anh em nhìn thấy nơi đây rộng mênh mông, vô số người đang trồng hoa, cuốc đất, làm lụng đổ mồ hôi ra ướt áo, trong khi ấy Trương Bảo thông dong ngồi uống rượu dưới bóng cây, có mấy chục mỹ nữ vây quanh hầu hạ, trước mặt lại có cao lương mỹ vị ê hề. Tiết Cương thấy vậy không sao nhìn nổi, vừa chạy đến vừa lớn tiếng quát rầm trời.

Ngũ Hồ cản lại không được nên đều kinh hoảng bỏ chạy về phủ, để mặc Tiết Cương làm gì thì làm.

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

*Cướp pháp trường, anh hùng gây họa lớn
Giữ tiếng trung, họ Tiết chịu hành hình*

Tương Bảo thấy Tiết Cương chạy đến thì rất tức giận, truyền quân sĩ bắt lấy. Tiết Cương cả cười, tay đâm chân đá khiến bọn quân sĩ nhào lăn rồi xông tới đánh túi bụi, chẳng mấy chốc Trương Bảo lăn ra chết, máu miệng máu mũi chảy ra thành vũng. Tiết Cương chẳng sợ hãi, ngồi vào bàn ăn uống tự nhiên, khi no say rồi lăn ra đem gấm ngủ một giấc.

Trương Quân Tả nghe bọn quân sĩ báo tin con mình bị Tiết Cương đánh chết thì khóc ngất, vội vào triều đầu cáo. Lần này Cao tông không thể bênh vực được nữa, lập tức sai bọn võ sĩ đến hoa viên. Khi ấy Tiết Cương còn ngủ say như chết nên bọn võ sĩ chẳng dùng sức chút nào đã bắt trói được ngay. Đường Cao tông thấy sát nhân rõ ràng, bất đắc dĩ phải truyền lệnh giam

Tiết Cương vào thiên lao, chờ ngày mai sẽ xử trảm. Các tiểu anh hùng tuy chạy về phủ nhưng vẫn cho người thám thính, nghe tin này thì thất kinh hồn vía, vội chạy đi tìm Trình Giảo Kim cầu cứu.

Trình Giảo Kim càng nghe kể càng tức, chỉ mặt từng người mà mắng:

– Hiện giờ đồng liêu của ta người chết người ở xa. Trương Bảo lại là người Võ hậu yêu thương thì dù ta có tâu xin đến mấy thánh thượng cũng chẳng chịu nghe đâu. Các người tự gây họa thì tự gánh lấy, đừng làm liên lụy tới ta.

Các tiểu anh hùng xúm vào, mỗi người năn nỉ một câu nên cuối cùng Trình Giảo Kim xiêu lòng, nói:

– Bây giờ chỉ còn mỗi cách “tẩu vi thượng sách”. Vì thế ngay đêm nay các người thu xếp hành trang, đợi ở nam môn. Khi nào cướp tù xong thì trốn qua Tây Liêu mà sinh sống, ta sẽ dùng kế cản trở khiến bọn chúng không đuổi theo được.

Ngũ Hổ nghe vậy cả mừng, bái tạ xong lập tức về nhà sửa soạn theo kế thi hành. Ngày hôm sau, khi Cao tông thiết triều thì Trương Quân Tả

quỳ xuống nhắc lại việc Tiết Cương đánh chết con mình ngay, bắt đắc dĩ Cao tông phải phán:

– Tiết Cương đánh chết người thì phải xử tử đền mạng, tuy nhiên nghĩ công lao của các công thần trăm không truy cứu các người khác.

Phán xong, Cao tông xuống lệnh cho tả đao đến giờ Ngọ sẽ thi hành án tử. Ngũ Hổ biết tin thì liền giấu khí giới trong người, đến trước Ngọ môn tìm chỗ ẩn mặt. Khi bọn tả đao dẫn Tiết Cương đi ngang, Ngũ Hổ liền xông ra chém giết, đuổi quan quân chạy tán loạn, sau đó cưỡi trời cho Tiết Cương, cùng nhau chạy trốn.

Trương Quân Tả nghe báo thì thất kinh, lập tức điểm mấy trăm Ngự lâm quân đuổi theo. Khi ấy các tiểu anh hùng đã vượt qua cửa thành, chạy được một đoạn thì thấy Trình Giảo Kim ngồi bên vệ đường, tay cầm đèn hương chẳng biết để làm gì. Trình Giảo Kim liền giục:

– Các người thẳng đường mà qua Tây Liêu cho mau, đã có ta ở đây cản trở rồi.

Trong khi Trương Quân Tả dẫn quân đuổi theo thì Cao tông mới biết tin, kinh hãi hét lên một tiếng rồi nhào xuống đất, băng hà ngay tức thì. Tính ra Đường Cao tông tại vị được hai mươi

bốn năm và vì quá ham mê tử sắc nên chết bất đắc kỳ tử.

Võ hậu chẳng để ý gì đến cái chết của nhà vua, vội sai Võ Tam Tư dẫn ba ngàn quân đuổi theo, bắt cho bằng được Tiết Cương. Võ Tam Tư vâng lệnh, dẫn quân qua khỏi cửa nam thì chợt thấy Trình Giảo Kim ngồi ở đó, vội xuống ngựa hỏi han:

– Lão thiên tuế đi đâu mà có một mình vậy?

Trình Giảo Kim thở dốc, đáp:

– Lão phu nghĩ mình chẳng sống được bao lâu nữa nên cố đến Nam Hải dâng hương một lần, có chết cũng thỏa lòng.

Võ Tam Tư nhân đấy hỏi xem có thấy Tiết Cương chạy về hướng này hay không. Trình Giảo Kim liền đáp:

– Lão ngồi đây nghỉ mệt đã hơn một giờ, nào có thấy ai đâu. Có lẽ bọn chúng chạy qua hướng tây cũng nên.

Nghe vậy Võ Tam Tư liền dẫn quân vòng qua cửa tây. Trình Giảo Kim chờ Võ Tam Tư đi

xong, cười ngất rồi lên ngựa chạy theo các tiểu anh hùng, dọn dò mọi việc.

Võ Tam Tư không bắt được Tiết Cương thì liền dẫn quân trở về, cùng Võ hậu lo tấn táng cho Cao tông, tôn phò con của Lý Vương lên ngôi, lấy hiệu là Đường Trung tông, Võ hậu tự xưng mình là Chiêu Nghi thái hậu. Chỉ năm tháng sau, Võ hậu phế bỏ Trung tông, giáng xuống làm Lư Lăng vương và đẩy ra Hồ Quảng, chiếm lấy ngai vàng.

Võ hậu lên ngôi rồi đổi nhà Đường thành nhà Chu, xưng là Đại Chu Tắc Thiên, phong cho Vương Hoài Nghĩa làm Ngự thiên sư, Trương Xương Tông làm Phò mã, Võ Tam Tư làm Trung Tam vương, Trương Quân Tả và Trương Quân Hữu làm Tả, Hữu Thừa tướng. Tắc Thiên lên ngôi xong nhớ lại cái chết của Trương Bảo thì rất tức giận, bàn với Trương Quân Tả tìm cách báo thù. Họ Trương còn căm tức hơn, tâu:

– Bệ hạ nhân dịp mừng tân vương, truyền chỉ gọi Tiết Định San và gia quyến về triều. Khi đó tha hồ mà báo thù.

Tắc Thiên y tấu. Khi ấy Tiết Định San ở Sơn Tây cũng nghe biết triều đình dung dưỡng

gian thần làm loạn, giặc giã vì thế nổi lên khắp nơi nhưng chẳng biết làm sao, đành ngồi mà than thở. Chợt có gia đình vào báo:

– Chúng tôi vừa nghe tin kinh thành có đại biến. Đầu tiên do Tiết Tam gia tự tiện vào họa viên đánh chết Trương Bảo nên bị xử trảm. Sau đó các tiểu anh hùng Ngũ Hồ cướp phạm nhân bỏ chạy khiến thiên tử kinh hãi mà chết. Nay Võ hậu đã lên ngôi, truyền chỉ cho đòi Đại vương về triều, chắc là lành ít dữ nhiều.

Tiết Đình San nghe xong bay hồn mất vía, hét lên một tiếng rồi lăn xuống đất bất tỉnh. Khi tỉnh dậy, Đình San thấy ba vị vương phi vây quanh hỏi han thì ứa nước mắt nói ngay:

– Tên súc sinh Tiết Cương đã gây ra đại họa, làm loạn cả triều chính mất rồi.

Tiết Đình San ghen ngào một lúc mới kể hết đầu đuôi. Phàn Lê Huê nghe xong bình tĩnh nói:

– Chắc chắn Võ hậu đòi tướng công về triều là để báo thù, chẳng nên tuân chỉ.

Kim Đình thì nóng nảy hơn, đòi làm phản cho biết mặt nhưng Tiết Đình San gạt đi, nói:

– Cha con ta một đời trung nghĩa thì không thể chống lại chiếu chỉ, huống gì việc ấy là do đũa ngỗ nghịch gây ra, có phải do mình xúi giục đâu mà trốn tránh?

Phàn Lê Huê đánh tay bói quẻ, biết Tiết Cương là Dương Phàm đầu thai trả thù cả dòng họ Tiết, thêm nữa Trương Quân Tả là cháu của Trương Sĩ Quý thì thù hận chưa nguôi nên chắc chắn sẽ tìm hết cách hãm hại. Tuy nhiên Phàn Lê Huê không dám tiết lộ cơ trời, để mặc cho chồng quyết định.

Bốn vợ chồng còn đang bàn bạc thì sứ giả triều đình đã đến nơi, Tiết Đình San liền sai quân bày hương án tiếp chỉ, sau đó thu xếp cùng ba vương phi lên đường. Vừa đến Trường An, Võ hậu lập tức xuống chỉ truyền Võ Tam Tư bắt giam bốn người, lại cho năm trăm quân Ngự lâm đến Sơn Tây bắt cả gia quyến, không để sót người nào. Tuy vậy Trương Quân Tả vẫn chưa hết lo lắng, tâu với Võ hậu:

– Hiện giờ còn Tiết Dũng, Tiết Mạnh và Tiết Cường đều là những danh tướng, nếu bọn chúng làm phản thì nguy lắm. Xin bệ hạ xuống chiếu sai người đi bắt thì mới yên tâm được.

Võ hậu y lời, sai Đình Điện dẫn quân qua Vân Nam bắt Tiết Mạnh, Trần Tiên dẫn quân đến Hồng La bắt Tiết Dũng và Khương Thông dẫn quân ra Nhận Môn quan bắt Tiết Cường. Tiết Dũng không hề hay biết việc này nên Trần Tiên bắt được rất dễ dàng, giải về đến ải Lâm Đồng thì dừng binh lại, cho nghỉ ngơi.

Từ Hiền là cháu của Từ Mậu Công, trước kia đã từng giữ chức Thượng thư bộ Hộ nhưng sau thấy triều chính đảo điên thì xin từ quan về ẩn ở Hồng La, nghe tin cả nhà Tiết Dũng bị bắt thì bàn với vợ:

— Con của Tiết Dũng là Tiết Giao mới lên ba tuổi, nếu chết hết thì họ Tiết chẳng còn ai nối dõi, vì thế tôi muốn đem đứa con riêng là Từ Thanh tráo đổi để họ Tiết khỏi bị tận tuyệt.

Vương thị nghe vậy hết sức phàn nàn nhưng Từ Hiền thuyết phục một hồi thì nghe theo bởi vì vợ Tiết Dũng chính là em gái của Từ Hiền. Vương thị bế Từ Thanh đến ải Lâm Đồng xin được vào thăm Tiết Dũng rồi thừa cơ tráo lấy Tiết Giao mang về. Trần Tiên không hề hay biết việc này, giải hết gia quyến Tiết Dũng giam chung với gia quyến Tiết Đình San rồi vào triều

phục mệnh. Toàn gia họ Tiết gặp nhau thì đều khóc ròng, kể lể nỗi niềm oan ức. Ngục quan là Dư Hoàn nghe vậy hết sức xúc động, về bàn với vợ là Đỗ thị:

– Dư Vinh là con chúng ta vừa lên ba tuổi nhưng rất hay bệnh hoạn, chi bằng đem đổi lấy Tiết Giao là dòng dõi công thần, sau này có khi còn được nhờ cậy hơn.

Đỗ thị bằng lòng ngay, vì thế Dư Hoàn liền vào ngục bàn với Đình San. Vốn đã biết đứa nhỏ ấy là Từ Thanh, Đình San nghĩ thầm:

– “Như vậy mệnh số của Từ Thanh không chết, ta đừng cãi lại số trời làm gì”.

Vì vậy Đình San nói xuôi theo, bằng lòng cho Dư Hoàn đổi Dư Vinh lấy Từ Thanh. Đỗ thị mừng rỡ, bế Từ Thanh dỗ dành, mang ra vườn hoa cho nó khỏi khóc. Chợt khi ấy Vương Ngao lão tổ đảng vân đi qua liền nổi trận gió mang Từ Thanh về núi nuôi dưỡng dạy dỗ. Đỗ thị và Dư Hoàn hết sức buồn bã nhưng việc dĩ lỡ rồi đành ngậm miệng, không dám nói ra việc đổi người.

Trong khi ấy Tiết Mạnh ở Vân Nam, một đêm nằm mơ thấy có diêm chẳng lành thì giật mình kinh sợ, vội gọi vợ dậy kể cho nghe. Phu

nhân cho đó là mộng mị hoang đường nên chẳng để ý tới. Mấy ngày sau có một tên quân tâm phúc chạy vào báo tin Tiết Cương đánh chết Trương Bảo gây thành họa lớn, triều đình đã phái quan quân đến bắt toàn gia về triều xử tội.

Tiết Mạnh nghe vậy bay hồn mất vía, chân tay bủn rủn, ngã lăn ra bất tỉnh. Phu nhân vội cứu tỉnh chồng dậy, hăm hục bàn việc dấy binh làm phản nhưng Tiết Mạnh không nghe theo, ghen ngào nói:

– Họ Tiết ta đã ba đời nay nổi tiếng trung thân, nếu chỉ vì việc này mà làm phản thì danh tiết bấy lâu nay đều mất hết.

Phu nhân nghe vậy khóc ròng, nói:

– Thiếp không dám cãi lại ý phu quân nhưng Tiết Đẩu còn nhỏ tuổi có tội gì đâu mà phải chết oan ức? Hay là giao nó cho Tiết Hưng mang đi trốn để giữ lại dòng họ Tiết?

Tiết Mạnh gật đầu nghe theo, giao Tiết Đẩu cho Tiết Hưng, gọi bằng nghĩa phụ. Khi Đình Điện dẫn quân triều đình tới nơi, Tiết Mạnh không chịu nhục nên tự cửa cổ mà chết, phu nhân khóc than một hồi cũng đập đầu tử tiết theo. Đình Điện đành phải cho quân chôn cất

hai người tử tế rồi dẫn quân về triều báo mệnh. Võ hậu biết vậy thì bỏ qua, không nhắc tới nữa.

Về phần Khương Thông đến Nhạn Môn quan thì khi ấy Tiết Cường cùng gia binh đi dâng hương ở núi Thái Thành, nghe tin ấy bèn bỏ trốn luôn. Vì vậy Khương Thông không hoàn thành được mệnh vua, phải trở về chịu tội. Trương Quân Tả thấy bất bớ đã đầy đủ, tâu với Võ hậu:

– Hành hình vào ban ngày thường dễ bị cướp pháp trường, xin bệ hạ xuống chỉ cho xử tử toàn gia họ Tiết vào ban đêm mới xong.

Võ hậu nghe theo, xuống chiếu truyền quân đến canh tư thì đem họ Tiết gần ba trăm người ra pháp trường xử trảm. Nghe tin ấy, Tiết Dũng thưa với cha:

– Phụ thân cùng ba vị vương phi đều là người thần thông quảng đại, chẳng lẽ thấy chết mà chịu bó tay?

Tiết Đình San thở dài, đáp:

– Cái chết đều có ý nghĩa riêng của nó, nếu chết mà được tiếng trung thần hiếu tử thì còn chống đối mà làm gì?

Tiết Dũng nghe vậy không dám nói nữa. Đêm hôm ấy trời đất sầu thảm, oán khí ngát trời, ba trăm con người đều quỳ xuống đất một lượt chờ cái chết. Đến lúc đó Phàn Lê Huê mới trở thần thông, niệm chú cỡi dây trời rồi dang vãn bay lên mây, làm cho trời đất tối đen lại, giông bão nổi lên cuồng nộ khiến bao nhiêu đèn đuốc đều tắt hết.

Lê Sơn thánh mẫu ngồi trong động, chợt thấy động tâm thì liền đánh tay bói một quẻ, khi biết Phàn Lê Huê dùng thần thông cãi số trời thì hết sức kinh hãi, hóa hào quang bay thẳng đến, trách mắng:

— Ngươi vì tình riêng mà dám nghịch mệnh, không sợ trời tru đất diệt hay sao?

Phàn Lê Huê nghe vậy rung rung nước mắt, thâu phép lại rồi theo sư phụ về núi. Khi ấy Khư Tỳ tổ sư ở động Liên Hoa núi Minh Phụng biết số Dư Vinh chưa chết nên hóa một trận gió đưa về động nuôi dưỡng dạy dỗ. Thấy gió yên mây tạnh, Trương Quân Tả liền truyền kiếm điểm lại, tuy thiếu mất Tiết Giao (tức Dư Vinh) và Phàn Lê Huê thì không dám tiết lộ, lập tức xuống lệnh chém đầu bằng hết.

Sau khi hành hình xong, Trương Quân Tả vẫn chưa hài lòng, vào tâu với Võ hậu cho yết thị truy nã Tiết Cương và phá bỏ Oai Ninh hầu phủ làm Thiết ngư phần cho cả nhà họ Tiết. Võ hậu y tấu, cho Trương Quân Tả tùy ý thi hành. Họ Trương liền sai quân đập phá san bằng phủ Oai Ninh hầu, bỏ ba trăm xác chết xuống đó, lấy sắt dè lên trên để dừng cho ai lấy hài cốt, đồng thời sai Đinh Điện và Võ Tam Tư ngày đêm mai phục hai bên, hễ Tiết Cương về cúng tế thì bắt giết luôn không cần trình báo.

Trong khi ấy Tiết Cường đang thẳng đường đến Nhạn Môn quan trốn tránh. Khi đi ngang qua ngọn núi Bắc Quán thì gặp một toán lâu la chặn đường đòi tiền mãi lộ. Tiết Cường nổi giận, tả xung hữu đột khiến bọn lâu la chẳng sao chống cự nổi, chạy lên báo cho chủ trại là Châu Lâm biết. Châu Lâm vốn có người con gái là Kim Phiến công chúa, được tiên gia truyền thụ nhiều phép thần thông lợi hại. Trước khi xuống núi, sư phụ có cho biết sau này Kim Phiến sẽ có duyên phận với Tiết Cường nên hằng mong ngóng trong lòng.

Châu Lâm nghe lâu la báo tin, lập tức cầm Tiêu dao, cưỡi ngựa phóng thẳng xuống núi đánh

với Tiết Cường. Được mấy hiệp, Châu Lâm đuổi sức, vội vàng quát ngựa chạy về sơn trại. Kim Phiến đứng trên nhìn xuống, thấy vậy vội giục ngựa chạy như bay, nói lớn:

— Gia gia đừng sợ, có tiểu nhi đến trợ lực đây.

Châu Lâm cả mừng, quay ngựa lại cùng con đánh với Tiết Cường. Thấy mãi không thắng được địch thủ, Kim Phiến nổi giận lấy một bảo bối gọi là Hồng Cẩm sách quăng lên, trối nghiêng Tiết Cường mang về sơn trại. Khi hạch hỏi, Châu Lâm biết Tiết Cường là Tổng binh Nhận Môn quan thì thất kinh hồn vía, vội vàng bước xuống cỡi trối xin tạ tội, mời ngồi ghế trên trà nước. Tiết Cường nhân dịp ấy bày tỏ việc nhà, toan tính qua Tây Liêu tìm cô là Tiết Kim Liên để chiêu mộ quân binh về đánh báo thù.

Châu Lâm nghe xong cả mừng, kể luôn việc con gái mình được tiên gia dặn dò duyên phận, xin được gả Kim Phiến cho Tiết Cường để ngày sau thêm người báo cừu cho cha mẹ. Tiết Cường đang lúc cô thân độc mã, vâng lời ngay, thành thân với Kim Phiến.

Trong khi ấy Tiết Cương ẩn mặt ở núi Thiên Hùng, ngày đêm vui chơi với Ngũ Hùng chẳng hề biết tin tức gì. Mãi đến khi Hùng Kỳ nghe tin, vội chạy sang Thiên Hùng thì Tiết Cương mới biết, đau lòng đến chết giấc hồi lâu. Khi tỉnh dậy Tiết Cương nằng nặc đòi đến Thiết Ngưu phần cúng tế tạ tội, mặc cho Ngũ Hùng và Hùng Kỳ khuyên can cũng không chịu nghe theo. Tiết Cương thấy đâu đâu cũng có dán giấy truy nã thì không dám ra mặt, ngày ngủ đêm đi. Khi vào chùa Tướng Quốc xin ngủ trọ, chợt có một sư ông nhận ra, khẽ nói:

— Tam gia thật to gan, nơi nào cũng có họa hình tam gia dán khắp nơi, không thể vào Trường An được đâu.

Tiết Cương nghe vậy rất sợ hãi, đành phải ẩn mặt trong chùa ít ngày. Khi ấy cựu Thừa tướng là Ngụy Húc đến dâng hương, nhân lúc ngồi uống trà với sư ông thì rơi lệ thuật lại việc toàn gia họ Tiết bị gian thần hãm hại. Sư ông liền cho biết Tiết Cương đang tạm lánh mặt trong chùa, dẫn ra cho Ngụy Húc gặp mặt. Khi nghe Tiết Cương quyết phải đến Thiết Ngưu phần cúng tế một lần tạ lỗi với gia quyến thì Ngụy Húc liền nói:

– Người không thể một thân một mình vào Trường An được đâu, chưa thấy Thiết Ngưu phần là mất mạng rồi cũng nên. Tuy nhiên nếu muốn thì ngồi chung một kiệu với ta, đừng cho quân sĩ thấy mặt là được.

Tiết Cương cả mừng, lên kiệu ngồi quay lưng lại, thiết côn để giấu một bên. Ngụy Húc vẫn chưa yên tâm, dặn dò Tiết Cương cẩn thận:

– Khi lọt vào Trường An rồi người đừng đi vội, sắm sửa lễ vật xong thì chờ đêm xuống, dùng thiết côn mà gánh đến Thiết Ngưu phần. Người chẳng nên khóc lóc, cúng tế cho mau rồi chạy về núi lập tức, cũng đừng ghé phủ của ta mà thêm liên lụy.

HỎI THỨ BA MƯỚI TÁM

Thanh Thành Hồ tể Thiết Ngưu phần Tiết Ứng Cử mặt người dạ thú

Tuy Tiết Cương vâng dạ xin nghe theo lời Ngụy Húc nhưng vốn tính hung hăng nóng nảy nên đêm ấy xông vào đánh giết bằng hết năm tên quân canh cửa rồi mới chịu vào Thiết Ngưu phần bày lễ vật ra cúng tế. Tiết Cương đau lòng quá nên cũng chẳng thềm giữ gìn, khóc rống một hồi. Khi ấy có mấy tên quân đi tuần, nghe tiếng khóc thì vội chạy đến. Khi thấy Tiết Cương đang cúng tế, phía ngoài la liệt xác chết quân sĩ thì bay hồn mất vía, lảng lảng chạy về báo cho Đinh Điện, Trần Tiên và Võ Tam Tư biết.

Trương Quân Tả cũng nghe tin, lập tức dẫn quân Ngự lâm đến, hợp lực với các tướng vây phủ Thiết Ngưu phần trùng trùng điệp điệp. Tiết Cương tưởng đâu phen này chết chắc nhưng may

mắn khi ấy Tần Hán và Điều Nguyệt Nga được Lý Tịnh cho biết nên đành vân đứng trên mây làm phép bảo hộ, vì thế Tiết Cương đánh giết không biết bao nhiêu mà chẳng hề bị thương tích.

Khi thoát ra ngoài thành, Tiết Cương lại bị Võ An Quốc mang quân thiết kỵ đuổi theo. Chẳng ngờ khi vừa đến gần con ngựa của Võ An Quốc chợt vấp phải mô đá, hất chủ tướng chúi nhủi. Tiết Cương cả mừng, đập cho Võ An Quốc một chùy nát óc rồi xông tới đánh giết toi bời. Thấy quân sĩ thi nhau bỏ chạy tán loạn, Tiết Cương như người tỉnh hồn, vội chạy về chùa Tướng Quốc từ già sư ông, chờ đến tối chạy về Thiên Hùng sơn.

Chẳng ngờ trời quá tối, Tiết Cương đi lạc đến ngọn núi khác, bị Quý Long Đại vương chặn đường đòi mãi lộ. Khi biết Tiết Cương, Quý Long vội xuống ngựa tạ lỗi, mời về sơn trại đàm đạo. Quý Long có một người em gái là Quý Loan Anh, nhan sắc xinh tươi, tính tình trung hậu, thấy Tiết Cương là con nhà công thần nên ngỏ ý muốn gả cho, cùng nhau hợp lực chiêu binh mãi mã báo thù. Tiết Cương đang lúc thân cô thế độc

nên bằng lòng ngay, từ đó ở núi Quí Long mà tụ tập quân binh.

Khi ấy Võ hậu tuổi đã cao mà lòng dâm dục không giảm, cho cả hai tên hòa thượng Trương Xương Tông và Hoài Nghĩa vào cung hưởng lạc, chẳng để ý gì đến triều chính. Một hôm Võ hậu muốn tỏ uy quyền, hạ lệnh cho muôn loài hoa phải nở ba ngày cho mình thưởng ngoạn. Tất cả hoa thần đều tuân chỉ, chỉ riêng hoa Mẫu Đơn không nở khiến Võ hậu hết sức tức giận, truyền chặt hết các gốc Mẫu Đơn rồi cho bày tiệc trên lầu Ngũ Phụng. Võ hậu bắt bá quan đem theo phu nhân, ngồi thành từng cặp gọi là hội Uyên Ương.

Khi đã ngà ngà say, Võ hậu không giữ được lòng dâm, gọi các phu nhân lại hỏi rất tỉ mỉ về việc ái ân thường ngày. Ai nấy đều e thẹn, cho biết thoạt đầu không thấy hứng thú nhưng dần dần đều vui vẻ khiến Võ hậu rất hài lòng. Võ hậu chợt thấy có một vị phu nhân mặt ủ mày chau, ngồi đứng ra vẻ rất mệt mỏi thì liền gọi tới hỏi như các phu nhân trước. Vị phu nhân này vừa thở vừa cho biết chồng mình là Tiết Phóng Tào làm chức Quyển Liêm đại sứ, vì thân hình to lớn sức lực mạnh bạo nên đêm nào cũng nài ép

quá sức, chịu không nổi mới sinh ra bạc nhược như thế. Võ hậu nghe xong cả mừng, lập tức hạ chỉ gọi Tiết Phóng Tào vào cung thử sức với mình.

Qua một đêm, Võ hậu hết sức ưng ý, phong cho Tiết Phóng Tào là Như Ý quân, ở luôn trong cung hầu hạ. Mấy năm sau Võ hậu hoài thai, tuy nhiên sinh ra một đứa bé có cái đầu giống con lừa nên rất hổ thẹn, sai cung nga vất sau vườn hoa. Tình cờ Tây Phiên Trương Tương tổ sư đang vây bay qua liền đem về núi nuôi dưỡng, gọi là Lư Đầu thế tử.

Khi ấy Tiết Cương ở núi Quý Long chiêu mộ được rất nhiều lâu la, thanh thế lẫy lừng nên tin tức đến tai Trương Quân Tả, tên gian thần vội vào tâu với Võ hậu:

— Tiết Cương vốn là một đứa hung hăng, nếu để lâu ngày thế lực hùng mạnh thì thế nào cũng uy hiếp Trường An, xin bệ hạ xuống chỉ cho trừ diệt ngay mới được.

Võ hậu nghe theo, sai Võ Tam Tư làm Nguyên soái, Khương Thông làm Tiên phong, Võ Trạng Quách làm Tập hậu, Trương Quân Hữu

phụ trách vận lương, kéo đại binh đến vây phủ núi Quý Long.

Ngay trận đầu Quý Long đánh bại quân triều khiến Võ Tam Tư hết sức lo sợ, vội điều toàn bộ quân tướng tới tiếp trợ. Vì thế ngày hôm sau Quý Long không sao địch lại nổi, luống cuống chân tay nên bị Khương Thông đâm trúng một giáo, nhào xuống ngựa chết tức. Vợ chồng Tiết Cương đóng cửa trại cố thủ được ba ngày thì Võ Tam Tư dùng hỏa công phóng hỏa khắp bốn phía. Vợ chồng Tiết Cương biết ở lại không xong, cùng nhau lẻn theo đường nhỏ chạy trốn nhưng lạc mỗi người một hướng.

Khi ấy Loan Anh gần tới ngày sinh nở, cõ lê bước chạy đến một gia trang thì chẳng còn đi nổi. Chủ nhân gia trang cũng họ Quý, hơn sáu mươi tuổi mà chưa có đứa con nào nên khi biết Loan Anh thì rất mừng, nhận làm nghĩa nữ. Nhờ vậy Loan Anh có chỗ dung thân, sinh hạ được một đứa con trai mặt như thiên lôi, lông dài và vàng như vượn, đặt tên là Tiết Quý. Còn Tiết Cương lạc vợ thì chẳng biết đi đâu, chợt nhớ đến các tiểu anh hùng Ngũ Hồ khi trước thì tính qua Tây Liêu nhưng lại sợ mất thời gian, đành phải đến núi Thiên Hùng cho gần.

Chẳng ngờ khi ấy Ngũ Hùng bệnh gần chết còn Hùng Kỳ thì đi vắng nên Tiết Cương đành phải toan tính đến Đẳng Châu mượn quân của Tiết Ứng Cử. Gặp lại ân nhân, Ứng Cử thất kinh hồn vía, cố gượng nghênh tiếp nhưng lấy cớ binh mã Đẳng Châu ít ỏi, xin Tiết Cương tạm ở ít ngày để mượn thêm binh mã của Thanh Châu và Lai Châu thì mới đủ.

Tiết Cương không nhìn ra ác tâm của Ứng Cử, vui vẻ ở lại chờ đợi. Đêm hôm đó, Tiết Ứng Cử vào bàn với Vương thị bắt Tiết Cương nộp cho triều đình lãnh thưởng. Vương thị kinh hãi nói ngay:

– Tướng công vong ân phụ nghĩa như thế chẳng sợ trời tru đất diệt hay sao? Nếu không có Tiết Cương giải cứu rồi nhường chức Tổng binh cho thì tướng công đâu có phú quý như ngày hôm nay?

Tuy Vương thị hết lời khuyên can nhưng Ứng Cử nhất định không nghe, giận dữ bỏ ra ngoài sắp xếp việc phục binh để bắt Tiết Cương. Thấy chồng quá tàn nhẫn, Vương thị chán nản tự thắt cổ mà chết. Ứng Cử không thèm nhìn nhối gì tới, còn lớn tiếng mắng nhiếc vợ là người

vô phúc không được hưởng giàu sang vinh hiển. Quả nhiên đêm ấy Ứng Cử bắt được Tiết Cương rất dễ dàng.

Khi ấy có một bộ tướng của Phàn Lê Huê trước kia là Tiết An, thấy Ứng Cử vong ân bội nghĩa, Vương thị chết thảm thì nổi bất bình, lén vào ngục thuật lại mọi việc, khuyên Tiết Cương nên tìm người cứu giúp cho mau. Tiết Cương liền đưa sợi dây lưng làm tín vật, nhờ Tiết An lên núi Thiên Hùng báo cho Ngũ Hùng biết đến giải cứu. Khi ấy Võ Tam Tư đã biết tin, vào tâu với Võ hậu rồi điểm quân tướng kéo đến Đẳng Châu áp giải Tiết Cương về hành tội.

Về phần Trình Giảo Kim và các tiểu anh hùng chờ mãi không thấy Tiết Cương đến Tây Liêu thì rất nóng lòng, nhờ có Lý Tịnh nên mới biết Tiết Cương đang gặp nạn ở Đẳng Châu, vội vàng dẫn quân đi ngay. Khi đến núi Thiên Hùng, Trình Giảo Kim và các tiểu anh hùng gặp Tiết An cầm tín vật thì họp nhau kéo lên núi bàn việc giải cứu. Ngũ Hùng nóng nảy muốn kéo rốc quân tướng đánh thành Đẳng Châu ngay hôm ấy nhưng Trình Giảo Kim ngăn lại, nói:

– Thành Đẳng Châu hào rộng tường cao không dễ gì phá nổi, lại có quân mã của Lai Châu và Thanh Châu tiếp ứng thì chẳng làm gì được, có khi còn khiến Ứng Cử giết Tiết Cương cho mau nữa là đằng khác. Bây giờ phải dùng nội công ngoại kích mới xong: Ngũ Hùng giả làm hòa thượng; Uất Trì Cảnh giả làm người bán thuốc; La Xương giả làm thầy tướng số, ba người trà trộn vào thành, hễ nghe tiếng pháo nổ thì xông vào cướp ngục. Tần Hồng dẫn lâu la đánh cửa thành nam và đông; Vương Tông Lập đánh cửa thành bắc; Trình Nguyệt Hiệu đánh cửa thành tây, còn Tiết An làm hướng đạo.

Các tiểu anh hùng tuân lệnh, điểm quân kéo đi, chờ đến đêm thì nổi pháo hiệu cùng xông vào một lúc. Tiết Ứng Cử chưa kịp mặc giáp thì Ngũ Hùng và Uất Trì Cảnh đã áp lại bắt sống, sau đó phá ngục thả Tiết Cương ra. Tiết Cương đang sẵn tức giận, hợp cùng với Uất Trì Cảnh mở toát cửa thành cho ba đạo quân tiến vào giết sạch gia quyến của Ứng Cử rồi lấy hết lương thảo đem về núi Thiên Hùng.

Khi thấy Tiết Cương quỳ xuống tạ ơn, Trình Giảo Kim cười ngặt, nói:

– Cũng vì các người mà ta mất hết công danh chức tước, đâu còn là Lỗ Quốc công nữa. Bây giờ cần gì phải cảm ơn, cứ lo việc báo thù rửa hận là được rồi.

Tiết Cương liền sai giải Ứng Cử ra, chỉ mặt mắng lớn:

– Ta không ngờ người mặt người dạ thú như thế. Hôm nay ta phải xem lòng dạ người như thế nào mới được.

Nói xong, Tiết Cương lấy dao nhọn mổ bụng Ứng Cử mà làm tế vật. Quân sĩ Đổng Châu chạy về kinh thành, nửa đường thì gặp đạo quân của Võ Tam Tư. Nghe vậy tên gian thần cũng không dám liều lĩnh, vội quay về tâu cho Võ hậu biết xin thêm quân của Lai Châu và Thanh Châu mới đủ sức đánh phá Thiên Hùng. Võ hậu chuẩn tấu, sai cả Trương Quân Tả hợp binh, rầm rộ kéo đến vây phủ ngọn núi Thiên Hùng. Trình Giảo Kim nghe tin vẫn bình tĩnh như không, hội các tướng lại phân công việc:

– Ngũ Hùng và Hùng Kỳ chặn đánh quân Lai Châu.

– Tần Hồng và Uất Trì Cảnh đánh với quân mã của Thanh Châu.

Còn lại bao nhiêu tướng theo mình tiếp ứng. Các tiểu tướng quân vừa cứu được Tiết Cương nên rất hăng hái, hùng hổ kéo binh xuống núi. Quách Đại Trung thống lĩnh quân mã Lai Châu không sao cự nổi với hai tướng, kinh hoảng bỏ chạy trốn chết. Thanh Châu Tổng binh là Lôi Bằng cũng bị Tần Hồng và Uất Trì Cảnh đánh cho một trận tơi bời, chạy thẳng về Thanh Châu viết sớ cầu cứu.

Tuy thấy đại thắng nhưng Trình Giảo Kim không kiêu ngạo, bàn với các tướng:

– Thế nào bọn chúng cũng xin thêm quân đánh báo thù, vì thế Tiết Cương phải qua Phòng Châu đầu phục Lư Lăng vương, lấy danh nghĩa phục hưng nhà Đường thì mới gây thành thanh thế chống trả bọn chúng được.

Tiết Cương vâng lời, từ giã ra đi. Chẳng ngờ khi đi qua một ngọn núi bị bọn thảo khấu chăng dây bắt sống. Hai chủ trại núi này là Ngô Kỳ và Mã Toán có sức mạnh kinh người, quen biết rất nhiều trong giới giang hồ, vì thế cũng có nghe tên Tiết Cương. Khi lâu la dẫn giải về trại, hai vị Đại Vương hặc hỏi, biết đó là Hắc Tam gia lòng lầy Trường An thì vội bước xuống mở trời,

mở lời xin lỗi. Khi biết Tiết Cương đang trên đường đi đến Phòng Châu phò tá Lư Lăng vương thì Mã Toán và Ngô Kỳ cả mừng, xin theo để lập công danh. Tiết Cương cũng mừng, kết nghĩa đồng sinh đồng tử với hai chủ trại rồi ngày hôm sau khăn gói lên đường.

Khi ấy Lư Lăng vương vẫn có tâm muốn hưng phục nhà Đường nên sai Nguyên soái là Vương Kinh Châu hằng ngày dẫn quân đến giáo trường luyện tập. Vương Kinh Châu đặt một cái bia ở giữa giáo trường, truyền cho ai bắn trúng hồng tâm thì được thưởng, lại để một cây siêu đao nặng một trăm hai mươi cân, bất cứ ai cầm được thì ban thưởng. Ngoài ra còn có một lư hương bằng đồng nặng hơn hai trăm cân, hễ ai xách lên nổi thì được phong làm tướng.

Ba anh em đi qua giáo trường, thấy người nhộn nhịp mà chẳng ai bắn trúng hồng tâm thì ngứa ngáy cả chân tay, đồng chạy vào một lượt: Mã Toán giương cung bắn ba mũi tên đều trúng hồng tâm cả ba, Ngô Kỳ thì múa siêu đao như gió thổi, còn Tiết Cương giở lư hương đồng lên chạy quanh mấy vòng mới để xuống. Thấy vậy ai nấy đều hoan hô rầm lên, Vương Nguyên soái nghe tiếng liền bước ra khen ngợi rồi dẫn vào ra

mất Lư Lăng vương, tiến cử làm tướng quân. Khi hỏi đến họ tên, Tiết Cương cúi đầu nói:

– Nếu Đại vương bằng lòng ban cho Kim bài miễn tội chết thì tôi mới dám tỏ thật.

Lư Lăng vương rất ngạc nhiên nhưng cũng bằng lòng. Khi biết đó là Tiết Cương, Lư Lăng vương ứa nước mắt nói:

– Tổ phụ của khanh phối sường trái mặt mới giúp nhà Đường hoàn tất việc chinh Đông, chinh Tây. Trẫm nghĩ công lao ấy nên phong cho khanh là Trung Hiếu vương, Mã Toán và Ngô Kỳ làm Đô đốc. Bao giờ lập xong vương phủ sẽ đón Trình thiên tuế và các anh em về chung hưởng phú quý.

Tiết Cương nhân dịp ấy tâu xin đem quân về đánh chiếm Trường An nhưng Lư Lăng vương thở dài, nói:

– Con chẳng lẽ đánh mẹ? Vì thế trẫm định khi nào mẫu hậu qua đời thì mới phế bỏ nhà Đại Chu lập lại nhà Đường.

Tiết Cương biết không thể thuyết phục được ngay nên không nói nữa, cùng hai anh em bái tạ nhận chức.

Trong khi ấy ở triều đình, Võ hậu nhận được tấu báo Dương Châu Đô đốc Từ Kính Nghiệp và Nam Đường Tiêu Đại vương trọng dụng Lạc Tân vương rồi truyền hịch khắp nơi, mượn tiếng khuôn phò Lư Lăng vương để đánh phá thì rất kinh hãi, nói ngay:

— Bọn giặc ở Thiên Hùng không đáng kể, riêng Từ Kính Nghiệp là tay lợi hại thì phải trừ diệt ngay. Vì thế trăm phong cho Lý Tồn Dật làm Nguyên soái, Ngụy Nguyên Tông làm Tham mưu, Võ Huấn làm Hậu tập Cấn năm mươi muôn binh xuống Giang Nam mà tiêu trừ.

Các tướng tuân lệnh, điểm binh xong liền kéo ra khỏi Trường An. Khi ấy vào tiết Trung thu nên Lư Lăng vương cho tế lễ tổ tiên rất trọng hậu. Tiết Cương nhìn thấy thì tủi thân vô cùng, quyết định về Trường An tế Thiết Ngưu phần lần nữa. Lư Lăng vương không tiện ngăn cản nên sai cả Ngô Kỳ và Mã Toán theo Tiết Cương để đề phòng bất trắc.

Ba người đi qua các ải rất thông thả vì việc đại loạn cách đây đã ba năm, chẳng ai còn nhớ tới mặt mũi. Khi tới Trường An, Tiết Cương và

hai anh em vào một quán trọ cơm nước no say, chờ đến tối sẽ đi tế Thiết Ngưu phần.

Nhìn thấy năm mô chôn gần ba trăm người trong gia quyến, Tiết Cương không sao nhịn được đau thương nên cất tiếng khóc ngất. Bọn quân sĩ đi tuần nghe tiếng khóc thì liền cấp tốc phi báo cho Võ Tam Tư biết. Lần này Võ Tam Tư đã có kinh nghiệm, chỉ cho quân bao vây rồi đặt đại pháo bắn vào chứ không dám xông xáo như trước.

Tiết Cương tế lễ xong, cùng hai anh em ngồi bày rượu thịt ra ăn uống no say rồi mới tính đến việc phá vòng vây mà chạy.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

Nơi Sơn trại, Giảo Kim tụ nghĩa

Chốn Tây Dương, Tiết Cương mượn binh

Nhờ có sức mạnh kinh người, ba anh em đánh phá rất dữ dội khiến quân binh cả sợ, vệt hấn một đường để cho thoát ra. Ba anh em sợ Võ Tam Tư dùng đại pháo bắn theo nên cấp tốc vượt đường chạy về núi Đăng Vân là nơi trước kia của Ngô Kỳ và Mã Toán chiếm cứ. Khi ấy trên sơn trại chẳng còn bao nhiêu lâu la, bọn chúng mừng rỡ thưa:

– Từ khi hai trại chủ bỏ đi thì có hai tên Đại vương ở Cửu Luyện sơn đến cướp sạch tài vật cùng lương thảo, hiện giờ chẳng còn gì.

Ba anh em nghe vậy nổi giận xung thiên, tập hợp hết lâu la, ngay đêm ấy kéo đến Cửu Luyện sơn, gọi hai tên chủ trại ăn cướp ra đánh. Nguyên hai người này là Nam Kiến và Tưởng Thanh, được Lý Tịnh sai khiến đến Cửu Luyện

sơn lập trại nên thu dọn hết lương thảo về núi chờ đợi. Khi thấy ba anh em đến thì liền mở cửa đón vào, thuật lại đầu đuôi. Ba anh em thấy Cửu Luyện sơn rộng rãi, rất tiện việc chiêu binh mãi mã, luyện tập quân tướng thì mừng rỡ vô cùng, kết nghĩa với Nam Kiến và Tưởng Thanh, cùng nhau ăn uống vui vầy.

Ngày hôm sau, Tiết Cương nhờ Mã Toán và Ngô Kỳ đến Thiên Hùng sơn mời Trình Giảo Kim và các tiểu anh hùng về sơn trại tụ họp. Trình Giảo Kim thấy địa thế núi Cửu Luyện hiểm trở hơn hẳn Thiên Hùng, có đến mấy cửa ải, giáo trường đầy đủ thì mừng lắm, truyền lệnh dựng cờ tuyển binh. Không bao lâu nhân dân cùng các anh hùng tứ xứ nghe tiếng kéo nhau đến đầu quân vô số.

Trình Giảo Kim lại còn lo đến lương thảo nên sai Ngô Kỳ và Mã Toán đến Phòng Châu xin Lư Lăng vương cung cấp cho một số, nếu tiện thì khuyên Lư Lăng vương đổi hiệu thành Đường Trung tông như trước để có chính nghĩa hợp binh về đánh chiếm Trường An. Chẳng ngờ Lư Lăng vương rất kiên quyết, không chịu trái đạo bất hiếu nên chỉ bằng lòng cấp cho năm vạn thạch gạo chứ không xuất binh.

Nghe Mã Toán và Ngô Kỳ về báo, Trình Giảo Kim buồn bã than lớn:

– Nếu Lư Lãng vương không chịu hợp binh thì thanh thế của chúng ta không đánh nổi bọn gian thần, mà cũng chẳng có danh nghĩa gì hết thì làm sao mọi người tuân phục?

Trình Giảo Kim than xong ngồi chống tay suy nghĩ một hồi, chợt nhớ ra trước kia Tiết Nhơn Quý bắt sống được vua nước Tây Dương ở Nhạn Môn quan, không giết mà còn hậu đãi nên bây giờ đến đó mượn quân thì chắc chắn được. Vì thế Trình Giảo Kim lập tức sai Tiết Cương đi ngay. Tiết Cương tuân lệnh, cùng Mã Toán và Ngô Kỳ từ biệt các anh em rồi lên đường, nhắm hướng Nhạn Môn quan thẳng tiến.

Viên tướng trấn giữ Nhạn Môn quan là Châu Khôi, trước kia là thuộc hạ của Tiết Đình San nên biết mặt Tiết Cương, lén mở cửa cho ba người đi thông thả. Khi đến Tây Dương, Tiết Cương nghe nói nhà vua đã đến giáo trường xem công chúa tỉ thí kén chọn Phò mã thì cùng hai anh em đến đó xem sao. Khi ấy vua nước Tây Dương là Trương Thiên Bảo ngồi trên trướng còn Phi Châu công chúa cầm song kiếm giao đấu với

các anh hùng hào kiệt, rất lâu mà chưa có ai đánh bại được công chúa.

Ngô Kỳ và Mã Toán cũng ngựa ngáy nhảy ra giao đấu nhưng đều thất bại. Tiết Cương không nghĩ đến việc lấy vợ nhưng thấy vậy tức giận chạy vào cùng với Phi Châu công chúa giao chiến kịch liệt, không phân được thắng bại. Về sau Tiết Cương phải dùng sức đánh bay song kiếm của công chúa rồi mới thừa cơ bắt sống nổi. Trương Thiên Bảo thấy vậy cả mừng, truyền nổi trống kết thúc tử võ, hỏi han mới biết đó là Thông Thành Hồ Tiết Cương đi mượn quân, lập tức phong làm Phò mã, thành thân ngay đêm hôm ấy.

Ngày hôm sau Tiết Cương nhắc lại việc mượn quân thì Trương Thiên Bảo bằng lòng, sai Ngô Kỳ và Mã Toán về trước báo tin, còn Tiết Cương Phò mã thì ở lại kiểm điểm cho đủ số, sẽ kéo về sau. Trình Giảo Kim nghe báo lại thì cả mừng, lập tức cho người báo với Lư Lăng vương cho đúng lễ trước khi phát pháo xuất binh.

Khi ấy Ngụy Húc ở Trường An có ý muốn dời gia quyến về Phòng Châu nên đến từ già Từ Hiền. Ngụy Húc chợt thấy một đứa nhỏ chừng

mười ba tuổi rất giống Tiết Giao thì hỏi ngay đó là ai. Từ Hiền hoảng sợ đáp là cháu mình tên Từ Thanh nhưng biết không thể giữ được nữa, sau khi Ngụy Húc về rồi liền gọi Tiết Giao lại thuật hết đầu đuôi. Tiết Giao nghe xong khóc ngất một hồi, xin dưỡng phụ cho mình cúng tế Thiệt Ngưu phần trước khi đi tìm các anh em toan tính việc báo thù.

Đêm ấy Tiết Giao lén mở cửa Thiệt Ngưu phần vào khóc lạy, chẳng ngờ bọn quân canh nghe được vội vàng chạy đi báo Võ Tam Tư và Trương Quân Tả. Hai tên gian thần vội dẫn quân tới vây phủ khiến Tiết Giao chẳng còn đường nào chạy trốn. Tiết Giao túng thế quá, vừa toan tự tử để khỏi ô nhục thì chợt có một vị thần mặc áo nhật nguyệt hiện ra, nói Tiết Giao nhắm mắt lại rồi nổi gió đưa khỏi vòng vây.

Khi Tiết Giao mở mắt ra, thấy mình ở trong một hoa viên xinh đẹp thì rất ngạc nhiên, vào thẳng trong nhà hỏi han tạ lỗi. Hoa viên ấy vốn là của Ngân Bình công chúa, vợ của Tần Hoài Ngọc nên khi biết đó là con cháu của Tiết Nhơn Quý thì giúp đỡ ngay. Ngày hôm sau, Ngân Bình công chúa giả đi dâng hương ở ngoại thành, cho

Tiết Giao trà trộn vào đám a hoàn thoát khỏi hang hùm ổ rắn.

Tiết Giao từ trước tới giờ chưa ra khỏi phủ bao giờ nên dầm sương dãi nắng muôn vàn khổ cực thì chịu không xiết, chỉ muốn nhào đầu xuống chết cho rảnh nợ. May sao Lý Tịnh biết được, hiện ra khuyên nhủ, đưa về Hương Sơn làm đệ tử truyền dạy võ nghệ. Thấy Tiết Giao còn nhỏ tuổi, Lý Tịnh liền cho ăn một trái đào tiên, tự nhiên sức mạnh trở nên phi thường, đầu óc nhanh nhẹn hẳn ra nên chẳng bao lâu đã thành thuộc thập bát môn võ nghệ.

Lý Tịnh thấy thời cơ đã tới, gọi Tiết Giao vào nói:

— Ngươi hãy giả làm đạo đồng mà đến Phòng Châu tìm họ hàng, khi nào gặp mặt thì ta sẽ cho người mang võ khí cùng ngựa đến cho.

Tiết Giao tạ ơn sư phụ, lần mò tìm đường mà đi. Một hôm, Tiết Giao vào một gia trang xin cơm ăn, được một thiếu phụ xinh đẹp cho một ít gạo và vài đồng tiền. Tiết Giao cả mừng, vừa cầm gạo tiền ra khỏi gia trang thì chợt có một đứa bé tuổi cũng khoảng mười mấy chạy lại, quát hỏi:

– Đạo đồng kia! Người vừa vào nhà lấy cắp gạo tiền của mẫu thân ta phải không?

Tiết Giao cãi lại, lời qua tiếng lại khiến thiếu phụ nghe thấy chạy ra can ngăn, hỏi han mọi điều. Khi biết đó là Tiết Giao, thiếu phụ mừng rỡ nói:

– Tiết Cương với ta có họ hàng, còn đây là Tiết Quỳnh, em của người đó.

Tiết Quỳnh nghe vậy vội tội cùng Tiết Giao. Ngay khi ấy chợt có người đem thương mã tới, Tiết Giao biết là của sư phụ ban tặng thì nhận ngay, thuật lại cho hai mẹ con Loan Anh biết. Nghe xong Tiết Quỳnh liền khoe:

– Tôi cũng có võ khí rồi. Năm trước có người nhờ tôi bắt giùm con cọp, tôi vừa nắm lấy đuôi thì con cọp bỗng biến thành song chùy, trên cán đề sức nặng là một trăm cân. Sau đó có ông đạo nhân đến dạy tôi võ nghệ và cho một con thú mình ngựa đầu trâu rất quý.

Tiết Giao nghe vậy liền xin Loan Anh cho Tiết Quỳnh theo mình đến Phòng Châu tìm kiếm phụ thân. Được Loan Anh bằng lòng, hai anh em hớn hởi đi rất mau, chẳng bao lâu đã đến Phòng Châu, tình cờ gặp Ngô Kỳ, Mã Toán nên mới

biết Tiết Cương hiện đang làm Trung Hiếu vương ở đó.

Tiết Giao và Tiết Quỳnh định vào phủ, chẳng ngờ khi đi ngang qua ngự hoa viên thì Tiết Giao trúng nhằm trái cầu của công chúa, bị bọn a hoàn thể nữ chạy ra níu vào ra mất Lư Lăng vương. Khi biết thân phận của hai người, Lư Lăng vương cả mừng, phán:

– Tiết Giao là cháu của Trung Hiếu vương, được công chúa gieo cầu thì làm Phò mã, còn Tiết Quỳnh giữ chức Đô đốc. Nghe đồn Trung Hiếu vương làm Phò mã bên Tây Dương nên chưa về kịp, nay hai người ở đây dự lễ thành thân rồi đón phu nhân Trung Hiếu vương về sum họp.

Tiết Giao và Tiết Quỳnh đồng quỳ xuống tạ ơn. Đêm ấy Tiết Giao và công chúa kết duyên, động phòng hoa chúc vui vầy khôn xiết. Ba ngày sau Tiết Giao và Tiết Quỳnh mới rảnh rồi đi đón Loan Anh. Giữa đường vì không có quán xá nào nên hai tướng phải vào am đạo sĩ ngủ nhờ. Nơi đây có lâu la trên sơn trại dò xét khách đi đường rất kỹ, nghe Tiết Giao xưng tên họ thì liền chạy về báo cho Châu Lâm và Tiết Cường biết. Tiết Cường cả mừng, đón hai cháu về sơn trại, bàn

việc đón Loan Anh lên Cửu Luyện sơn rồi ba chú cháu sẽ lên đường qua Tây Dương tìm Tiết Cương, đến Nhạn Môn quan thì gặp rắc rối.

Khi ấy Tiết Cương cùng với Phi Châu công chúa đã điểm binh xong, rầm rộ kéo vào đất Trung Nguyên. Tướng trấn giữ ải này là Ngô Trung không chịu cho Tiết Cương kéo quân qua, đóng cửa thành kín mít mà cố thủ. Vì thế quân tướng của Tiết Cương không qua được mà ba chú cháu Tiết Cương cũng chẳng vượt xong. Tiết Quý thấy vậy nổi giận, xông tới đập cho một chùy vỡ nát cửa thành. Ngô Trung kéo quân ra đánh bắt cũng bị Tiết Quý ban cho một chùy vỡ óc, chết ngay tại trận.

Tiết Cương nhân dịp ấy cho quân tràn vào ải, khi gặp nhau mới nhận ra chú cháu, anh em, mừng rỡ vô cùng. Tiết Quý lạy phụ thân rồi cùng nhau kéo thẳng về Cửu Luyện sơn mở tiệc ăn mừng. Hôm sau, Tiết Cương sai Ngô Kỳ và Mã Toán đến Phòng Châu dâng biểu cho Lư Lăng vương. Nhà vua hết sức vui mừng, phong cho Tiết Cương làm Đại Nguyên soái, Trình Giảo Kim làm Quân sư. Từ đó thanh thế của Tiết Cương càng ngày càng hùng hậu, nhân dân và quan quân đều chán ghét Võ hậu, theo về rất đông.

Tin tức chẳng bao lâu về tới Trường An. Võ Tam Tư kinh hãi chạy vào hoàng cung tâu lại với Võ hậu cho xuất binh ngăn chặn. Võ hậu chuẩn tấu, phong cho Võ Tam Tư làm Đại Nguyên soái, Khương Thông làm Tiên phong, Mã Lập làm Hậu tập, điểm năm mươi muôn binh tiến đánh Cửu Luyện sơn.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

Tam Tư quyết đánh Cửu Luyện sơn

Lý Tịnh ban bảo vật phá phép

Khi đại quân tiến đến Cửu Luyện sơn, Võ Tam Tư liền sai Khương Thông đến chân núi khiêu chiến. Tiết Cương lập tức điểm quân xông ra bày trận. Thấy mặt Tiết Cương, Khương Thông nói ngay:

– Ta nghe danh ngươi ba lần tế Thiết Ngưu phân, ba lần đại náo thì thật là anh hùng. Nếu ngươi chịu quy thuận triều đình Đại Chu thì ta sẽ tâu xin xá tội vừa rồi, phong chức cho ngươi được vẻ vang dòng họ.

Tiết Cương mắng lại ngay:

– Tặc tử! Ta và ngươi đều là tôi thần nhà Đường, há cúi đầu chịu lòn quần một đứa đàn bà hay sao? Ngươi ăn lộc nhà Đường mà đem quân đi đánh nhà Đường thì còn để sống làm gì cho chât đất?

Mắng xong, Tiết Cương múa côn đập tới tức thì. Khương Thông dùng siêu đao đón đỡ rồi giao tranh với Tiết Cương kịch liệt. Hơn ba mươi hiệp không phân được thắng bại, thấy trời đã tối, hai tướng đều dừng tay lui quân về nghỉ ngơi. Ngày hôm sau Khương Thông dẫn quân tới chân núi bày trận Ngũ Hồ Bá Sơn, có năm cửa và năm tướng trấn giữ, cờ quạt cũng chia ra làm năm màu khác nhau.

Tiết Cương chưa hề phá trận bao giờ, vì thế sai Ngũ Hùng và Hùng Kỳ xông thẳng vào đánh, rồi cuộc bị năm tướng Đại Chu vây đánh dữ dội, đành phải bại trận chạy về. Khi ấy Tiết Quỳ và Tiết Giao giải lương về tới, thấy Khương Thông và các tướng Đại Chu đang đuổi theo Hùng Kỳ và Ngũ Hùng thì liền giục ngựa chạy lại ngăn chặn. Khương Thông thấy Tiết Quỳ còn nhỏ tuổi thì rất khinh thường, ngờ đâu khi đỡ đường chùy của Tiết Quỳ thì gần muốn gãy cả tay, kinh sợ bại tẩu.

Tiết Quỳ nhờ có con dì thú mình ngựa đầu trâu nên đuổi kịp, giơ chùy đập một nhát thật mạnh khiến Khương Thông cả người lẫn ngựa đều nát như tương. Quân Đại Chu thấy chủ tướng chết thảm thì tự động bỏ chạy tán loạn.

Thừa cơ hội ấy, các tướng Cửu Luyện xông lên một lượt, Tần Mộng đánh chết Hứa Kỳ, Uất Trì Cảnh đánh chết Thổ Siêu, còn những tướng khác đều bị La Xương, Trình Nguyệt Hiệu tiêu diệt hết. Võ Tam Tư thất kinh hồn vía, lui quân vào trại toan cố thủ nhưng Tiết Quý đang lúc hăng máu, xông thẳng đến phá nát luôn cánh cửa khiến Võ Tam Tư sợ quá, chạy thẳng về ải Lâm Đồng, đành phải viết sớ về triều xin cứu viện.

Võ hậu đọc sớ xong liền hỏi bá quan xem có kế sách gì không. Trương Quân Tả liền tâu:

– Hiện giờ trong triều vẫn còn nhiều tướng giỏi, nếu bệ hạ xuống chỉ sai Mã Thanh, Kim Ngô và Dư Vương thống lĩnh quân mã thì tất toàn thắng.

Võ hậu nghe vậy liền phong cho Mã Thanh làm Tả Nguyên soái, Dư Vương làm Hữu Nguyên soái, điểm hai muôn binh đến ải Lâm Đồng phụ giúp Võ Tam Tư một tay. Trình Glảo Kim nghe tin này thoáng lo lắng, nói với chư tướng:

- Mã Thanh và Dư Vương là hai danh tướng không thể xem thường được. Các tướng ra trận nhớ đề phòng cẩn thận.

Hai tướng Tây Liêu là Lý Đại Nguyên và Châu Thính chưa biết danh hai tướng, nghe vậy rất tức giận, xin Trình Giảo Kim cho ra trận trở tài. Chẳng ngờ Võ Tam Tư đã cho mai phục sẵn, cả hai tướng Tây Liêu đều bị loạn tên mà chết.

Tiết Cương thấy hai tướng của mình chết thảm thì đau xót vô cùng, bàn với Trình Giảo Kim tìm kế báo thù. Trình Giảo Kim liền nói:

– Hiện giờ quân địch ý thắng trận nên chắc sẽ không đề phòng cẩn mật, nếu dùng kế cướp trại thì thắng được ngay.

Tiết Cương nghe theo, đêm ấy sai Tần Hồng và Uất Trì Cảnh dẫn quân đánh vào bên tả, La Xương và Vương Tông Lập đánh vào bên hữu. Còn bao nhiêu theo mình đánh thẳng vào trại, tiếp ứng cho hai đạo khi cần.

Quả nhiên đêm ấy quân Đại Chu không hề có phòng bị, khi nghe tiếng pháo nổ vang mới hoảng sợ chạy đi tìm vũ khí. Mã Thanh vừa kịp lên ngựa thì từ đâu Uất Trì Cảnh xông vào như gió lốc, đập cho một thiết tiên vào ngực, nhào xuống ngựa chết tức. Tần Hồng nhân dịp ấy thúc quân tràn vào đánh phá tới bờ.

Phía bên hữu, La Xương tả xung hữu đột như chỗ không người. Dư Vương vừa chạy ra định đánh với La Xương thì Tiết Quý bất ngờ chạy đến ban cho một chùy biến thành đồng thịt vụn. Quân Đường đánh giết thẳng tay, đoạt được lương thảo, vũ khí không biết bao nhiêu mà kể, còn đuổi theo truy kích Võ Tam Tư hơn ba mươi dặm mới chịu quay trở về.

Võ Tam Tư không nghe quân địch reo hò nữa mới dám dừng lại, kiểm điểm tổn thất tám muôn quân, Mã Thanh, Dư Vương và các tướng chết hơn hai chục thì bay hồn mất vía, chạy thẳng về ải Lâm Đồng viết sớ cầu cứu. Võ hậu nhận được sớ thì ngửa mặt than dài, chẳng biết phải làm sao chống cự. Trương Quân Tả thấy vậy bước ra, cúi đầu tâu:

– Theo thiên ý của hạ thần thì Trung Tam vương vì sơ suất không đề phòng nên mới bại trận chứ không phải địch quân giỏi giang. Nay bệ hạ phong cho Triệu Nhân làm Tiên phong, Thành Quốc công Thượng Quan Nghĩa làm Đại tướng, Giao Nguyên làm Phó tướng, Thành Khôi và Tiền Thông làm Tả chi Hữu dục, Võ Thám hoa Bá Tùng Bành làm Hậu tập, Tề Quốc công

Mã Lương vận chuyển lương thảo thì lo gì không bắt giết được Tiết Cương?

Võ Hậu chuẩn tấu, xuống chiếu cho các tướng được tiến cử cứ theo đó mà thi hành. Khi ấy Tiết Cương đang định cho quân về Phòng Châu vận thêm lương thực thì nghe tin đại quân triều Chu kéo đến, vội vào báo cho Trình Giảo Kim biết, bàn bạc cách đối phó. Trình Giảo Kim nói ngay:

– Trong số các tướng ấy đều là tay tầm thường. Ta chỉ lo Triệu Nhân và Bá Tùng Bành mà thôi.

Tiết Cương nghe vậy cũng bớt lo lắng, chỉnh đốn quân mã chờ giao chiến. Ngày hôm sau thấy có Triệu Nhân, Thành Khôi và Tiền Thông đến khiêu chiến, bốn anh em Ngô Kỳ, Mã Toán, Nam Kiến và Tưởng Thanh đồng xin ra trận lập công. Tiết Cương biết Triệu Nhân rất lợi hại nên không bằng lòng, tuy nhiên bốn anh em năn nỉ quá thì đành phải ưng thuận. Trình Giảo Kim cũng hơi lo, vì thế sai luôn cả Tần Hồng và Uất Trì Cảnh ra lược trận.

Các tướng kéo quân ra bày trận, nhìn sang bên kia thì thấy Triệu Nhân mình cao chín

thước, râu đỏ mắt lồi, cầm thương Thái Dương hết sức uy dũng. Triệu Nhân liền mắng lớn:

– Mấy tên thảo khấu kia, thấy ta tới đây mà chưa chịu xuống ngựa đầu hàng hay sao?

Tướng Thanh nghe vậy nổi giận múa thương xông ra đánh. Được một lúc, thấy Tướng Thanh đuối tay, Nam Kiến liền thúc ngựa chạy lên tiếp trợ nhưng Triệu Nhân chẳng hề nao núng, múa thương Thái Dương càng lúc càng nhanh. Một lúc sau cây thương Thái Dương tỏa ra ánh hào quang chói lòa khiến hai tướng tối tăm mặt mũi, không nhìn thấy đường đón đỡ nên bị Triệu Nhân đâm chết cả hai.

Trước đó Ngô Kỳ và Mã Toán cũng xông ra tiếp trợ nhưng bị Tiền Thông và Thành Khôi chặn lại, giao đấu kịch liệt. Hai tướng vốn đánh cầm đồng nhưng khi thấy Nam Kiến và Tường Thanh chết thì thất kinh, sơ hở bị Tiền Thông và Thành Khôi lần lượt chém chết. Tần Hồng và Uất Trì Cảnh thấy vậy vội xông ra đánh với Triệu Nhân cho quân sĩ cướp xác mang về.

Uất Trì Cảnh trở thân lực quất trúng roi vào vai khiến Triệu Nhân hoảng sợ bỏ chạy.

Tiết Cương nghe tin bốn tướng chết một lúc thì liền nổi chiêng thu binh về kiểm điểm, hết sức thương xót cho bốn anh em kết nghĩa.

Triệu Nhân tuy bị trúng một roi nhưng nhờ có tiên dược nên chẳng hề hấn gì, vào báo công được Võ Tam Tư ban thưởng rất hậu. Ngày hôm sau Triệu Nhân lại đến khiêu chiến nhưng Tiết Cương sợ các tướng thiệt mạng vì cây thương Thái Dương nên không cho ai ra đối chiến.

Về phần Tiết Giao và Tiết Quỷ giải lương về gần tới Cửu Luyện sơn thì chợt thấy Lý Tịnh hiện ra, nói:

– Sở dĩ Triệu Nhân thắng được ngươi là vì có cây thương Thái Dương tỏa hào quang làm lóa mắt địch nhân. Nay ta ban cho ngươi một cây trâm Thái Dương để đối phó với hắn.

Lý Tịnh đưa bảo vật cho Tiết Giao xong liền hóa gió bay mất. Hai tướng về tới chân núi, thấy Triệu Nhân đang dương oai diệu võ, lớn tiếng mắng chửi thì nổi giận. Tiết Giao thúc ngựa xông đến mắng lại. Triệu Nhân thấy Tiết Giao còn nhỏ tuổi thì rất khinh thường, múa thương đánh luôn.

Hai tướng đánh được chừng hai mươi hiệp thì cây thương Thái Dương bắt đầu tỏa hào quang ra chói mắt, Tiết Giao liền lấy trâm Thái Dương cài lên tóc, bao nhiêu hào quang đều biến mất hết. Triệu Nhân thấy phép của mình bị phá thì nổi giận, xông đến đánh nhau với Tiết Giao. Thành Khôi và Tiền Thông thấy vậy thúc ngựa tiến lên toan trợ lực cho Triệu Nhân nhưng bị Tiết Quỳnh chặn lại.

Tiết Cương ở trên núi nghe quân sĩ báo tin thì liền dẫn các tướng chạy xuống trợ chiến. Khi ấy Tiết Quỳnh đã trở thân lực đập chết Tiền Thông và Thành Khôi, đang xông vào tiếp tay với Tiết Giao nên Tiết Cương thừa cơ hội vây đánh luôn để báo thù cho bốn anh em kết nghĩa. Triệu Nhân không sao chống nổi với ba hổ tướng, luống cuống chân tay nên rốt cuộc bị Tiết Giao đâm cho một thương, nhào xuống ngựa chết tốt.

Quân Đường thấy vậy hết sức phấn khởi, tràn vào trại quân Đại Chu đánh giết. Thấy bốn tướng giữ cửa thiệt mạng, Thượng Quan Nghĩa vội xông ra, vừa gặp lúc hai tiểu anh hùng Uất Trì Cảnh và Tần Hồng phóng ngựa tới nơi. Thượng Quan Nghĩa bị hai tiểu anh hùng vây đánh thì không sao đỡ gạt được hết, bị La Xương

thừa cơ từ phía sau đâm cho một thương chết tốt. Tiết Giao tiến thẳng vào trung quân tìm kiếm nhưng khi ấy Võ Tam Tư biết thân đã trốn chạy từ lâu. Trận này quân Đường chiếm được không biết bao nhiêu lương thảo.

Võ Tam Tư chạy trốn chết, đến khi không còn nghe tiếng quân đuổi theo thì mới dám dừng lại, may mà còn được hai tướng là Giao Nguyên và Bá Tùng Bành theo kịp. Võ Tam Tư còn than thở chưa biết làm sao thì chợt có một đạo nhân đến xin ra mắt. Võ Tam Tư cả mừng, mời vào hỏi han danh tính thì được đạo nhân cho biết:

– Bần đạo hiệu là Tịnh Sơn, tu hành ở động Vô Tâm núi Thanh Hư. Vừa rồi bần đạo biết đệ tử là Triệu Nhân bị Tiết Giao đâm chết nên quyết xuống báo thù.

Võ Tam Tư nghe vậy cả mừng, bày tiệc thiết đãi Tịnh Sơn rất trọng hậu. Ngày hôm sau, Võ Tam Tư cho quân trở lại Cửu Luyện sơn, cho Tịnh Sơn đến trước sơn trại khiêu chiến. Tiết Cương định xuất quân nhưng Trình Giảo Kim cản lại, sai các tiểu anh hùng theo Tần Hồng ra trận.

Tần Hồng thấy đạo nhân gầy ốm như con ma đói thì bật cười, xông vào đánh ngay. Tịnh Sơn vốn võ nghệ rất kém, thấy vậy liền lấy vòng Liên Hoàn ném ra. Tần Hồng bị trúng vào đầu, nhào xuống ngựa tức thì. Thấy Tịnh Sơn định xông lại đâm chết Tần Hồng, Uất Trì Cảnh vội thúc ngựa tiến ra ngăn cản, rốt cuộc cũng bị vòng Liên Hoàn đánh bất tỉnh.

Tiếp theo các tiểu anh hùng như Ngũ Hùng, La Xương, Hùng Kỳ lần lượt xông ra đều bị Tịnh Sơn dùng vòng Liên Hoàn đánh bất tỉnh bằng hết. Tiết Quỳnh nổi giận, tận lực đánh một chùy rất mạnh khiến Tịnh Sơn đón đỡ gần muốn gãy tay, vội vàng quay ngựa bỏ chạy. Tiết Quỳnh đuổi theo liền bị Tịnh Sơn dùng vòng Liên Hoàn ném ngược trở lại, cũng nhào xuống ngựa bất tỉnh. Tiết Giao cho quân mang các tướng về trại cứu chữa, còn Tịnh Sơn cũng sợ hãi lui về trại.

Thấy các tướng đều thoi thóp, chẳng thuốc thang nào cứu được, Tiết Cương bất đắc dĩ phải sai quân treo miễn chiến bài.

HỎI THỨ BỐN MƯỜI MỐT

*Từ Thanh xuống núi giúp nhà Đường
Bạch Ngọc tham dâm đành mất mạng*

Từ khi Vương Ngao lão tổ cứu Tiết Giao giả là Từ Thanh mang về núi dạy dỗ, thoáng mắt đã được mười sáu tuổi, các môn võ nghệ đều tinh thông. Hôm ấy Vương Ngao chợt gọi Từ Thanh lại nói:

— Cha mẹ của ngươi là Từ Hiền, hiện giờ đang ở Phòng Châu phò tá Lư Lăng vương. Nay ta cho ngươi một bình tiên đan xuống Cửu Luyện sơn cứu các tướng và một bảo bối là Tử Kim thước để phá vòng Liên Hoàn, sau này ngươi sẽ được sum họp với mẹ cha.

Từ Thanh bái tạ sư phụ, dâng vân xuống Cửu Luyện sơn ra mắt Tiết Cương, thuật lại việc phụ thân mang trao đổi cho Tiết Giao rồi lấy linh đan ra trị thương cho các tướng, chẳng mấy chốc tất cả đều tỉnh lại, khỏe mạnh như xưa.

Tiết Cương cả mừng, lập tức cho quân thảo bỏ miền chiến bài.

Tĩnh Sơn thấy miền chiến bài không còn, tức thì dẫn quân tới khiêu chiến. Từ Thanh liền kéo quân ra đối chiến, có các tướng theo sau hộ trận. Tĩnh Sơn quen thói cũ, chưa đánh được bao lâu thì lấy vòng Liên Hoàn ra ném luôn. Từ Thanh đã đề phòng sẵn, quăng Tử Kim thước lên đánh vỡ tan chiếc vòng khiến Tĩnh Sơn hết sức kinh hoảng, vội vàng dộn thổ chạy mất.

Thấy vậy Bá Tùng Bành lướt ngựa tiến ra đánh với Từ Thanh. Biết đây là tay lợi hại, Tần Hồng và Uất Trì Cảnh đồng xông ra trợ lực nhưng cũng chỉ đánh cầm đồng với Bá Tùng Bành mà thôi. Tiết Quỳnh thấy vậy không sao nhịn nổi, hét lớn một tiếng rồi thúc ngựa xông ra, tận lực nhắm Bá Tùng Bành đánh luôn hai chùy mạnh như búa thiên lôi. Bá Tùng Bành kinh hoảng, dùng hết sức đón đỡ.

Thừa cơ hội ấy Từ Thanh đâm trúng bụng Bá Tùng Bành một giáo khiến hấn nhào xuống ngựa chết tốt, bị Uất Trì Cảnh cắt lấy thủ cấp.

Võ Tam Tư nghe tin này hết sức buồn bực, một mình cưỡi ngựa dạo quanh thành cho khuây

khỏa. Bất ngờ Võ Tam Tư nhìn thấy một cô nương xinh đẹp như tiên nữ, đứng dưới ánh trăng nhìn mình cười thì mê mẩn cả tam hồn, tìm người hỏi thăm. Khi biết cô nương ấy cũng là con nhà tướng, võ nghệ tinh thông, pháp thuật cao cường thì Võ Tam Tư càng thêm say đắm, mang về trại phong làm Bạch Ngọc phu nhân, cùng nhau ân ái vui vầy.

Tuy nhiên Võ Tam Tư cũng không quên việc đánh phá Cửu Luyện sơn, một lúc sai người đi hai nơi triệu Hà Nam Tổng binh Phương Thiên Định và Hà Bắc Tổng binh Tang Sĩ Minh mang quân mã tới trợ lực cho mình. Bạch Ngọc phu nhân cũng luyện tập chung với các tướng.

Khi ấy Liên Hoa động tổ từ khi cứu Dư Vinh về núi, thấm thoát đã thành người anh hùng trưởng thành, liền gọi đến nói:

— Hiện giờ nhà Đường sắp trung hưng, người nên xuống Cửu Luyện sơn trợ giúp Tiết Cương mà lập công danh sự nghiệp.

Nói xong, Liên Hoa động tổ thuật hết mọi việc khiến Dư Vinh hết sức mong muốn gặp lại gia đình. Khi xuống núi, Dư Vinh chợt thấy có

một đạo nhân ngồi dựa gốc tùng, diện mạo buồn bã thì hỏi ngay:

— Chẳng hay tiên trưởng có việc gì mà chẳng vui như vậy?

Đạo nhân thở dài, cho biết mình là Tịnh Sơn rồi thuật lại việc đánh với Tiết Cương bị bại trận, nay đang toan tính đi cầu cứu các đạo hữu khác báo thù. Dư Vinh nghe xong, bất ngờ đâm cho Tịnh Sơn một giáo chết tốt, cắt lấy thủ cấp đến Cửu Luyện sơn làm lễ vật đầu quân.

Trình Giáo Kim thấy Dư Vinh thì mừng lắm, thuật lại việc Từ Hiền đem Từ Thanh tráo lấy Tiết Giao, sau đó Dư Hoàn lại lấy Dư Vinh tráo lấy Từ Thanh, thành ra một Tiết Giao mà thành ba. Tiết Giao, Từ Thanh, Dư Vinh nghe xong thì liền ứa nước mắt, cầm tay nhau xin kết làm anh em, đối đãi chẳng khác ruột thịt.

Khi ấy Võ Tam Tư đã hội quân Hà Nam, Hà Bắc xong, liền sai Bạch Ngọc phu nhân đến sơn trại khiêu chiến. Tiết Quỷ háng hái xin ra trận, có các tiểu anh hùng đi theo đông đủ. Tiết Quỷ thấy Bạch Ngọc phu nhân xinh đẹp tuyệt trần thì thúc ngựa chạy tới mở lời trêu chọc. Bạch Ngọc phu nhân bất ngờ há miệng phun một trái

châu ra, trúng nhằm trán khiến Tiết Quý nhào luôn xuống ngựa. Khi đánh xong, trái châu tự động bay về miệng của Bạch Ngọc phu nhân. Quân sĩ Đại Chu đã dự bị câu liêm sẵn sàng, vừa thấy Tiết Quý nhào xuống đất là móc lại, trói nghiêng mang về trại.

Tiết Cường, Vương Tông Lập, Trình Nguyệt Hiệu xông tới định cứu người đều bị Bạch Ngọc phu nhân nhả trái châu ra đánh bất tỉnh và bị bắt một lượt. Tiết Giao thất kinh, không dám giao tranh, vội cho quân lui về báo cho Tiết Cương biết. Vô Tam Tư thấy phu nhân ra trận đầu bất sống luôn bốn tướng thì mừng rỡ vô cùng, truyền giải hết về triều nghị tội.

Lúc ấy Tiết Hưng đem con của Tiết Mạnh là Tiết Đẩu mang về nuôi dưỡng, đến khi đã được mười chín tuổi vẫn còn ẩn trốn trong núi Định Quân không dám ra mặt. Thấy nghĩa tử đã khôn lớn, một hôm Tiết Hưng gọi Tiết Đẩu lại thuật lại mọi chuyện. Tiết Đẩu cảm xúc khóc ngất một hồi, xin nghĩa phụ cùng mình dẫn hết lâu la đến Cửu Luyện sơn hợp binh với thúc phụ là Tiết Cương để tính việc báo thù rửa hận.

Tiết Hưng bằng lòng, cha con đang dẫn binh đi thì gặp Khôi Đại Chấn hộ tống tù xa giải các tướng về triều. Tiết Hưng bất ngờ cho quân tiến đánh, trong chốc lát đã giết được Khôi Đại Chấn, còn Tiết Đẩu thì đánh tan bọn quân sĩ, mở tù xa thả các tướng ra. Hai bên hỏi thăm nhau mới biết đều là họ hàng, mừng rỡ bàn luận việc đánh ải Lâm Dương làm công trạng đầu quân.

Bị đánh quá bất ngờ, tướng giữ ải Lâm Dương là Trình Phi Hổ không sao chống đỡ nổi, bị Tiết Quý đập chết ngay tức thì. Sau khi chiếm ải xong, các tướng mới báo tin về Cửu Luyện sơn cho Tiết Cương biết. Võ Tam Tư nghe tin này thất kinh hồn vía, toan rút quân về Trường An cố thủ nhưng Bạch Ngọc phu nhân không chịu, cho là bắt giết được Tiết Cương thì chẳng còn lo lắng gì nữa. Bất đắc dĩ Võ Tam Tư phải bằng lòng để cho Bạch Ngọc phu nhân dẫn quân khiêu chiến.

Tiết Giao xin ra trận, có Tiết Cương và các tiểu anh hùng khác theo hộ vệ. Bạch Ngọc phu nhân thấy Tiết Giao mặt mày trắng trẻo dễ coi, tướng tá lại mạnh mẽ oai phong thì thích lắm, giao đấu một lúc liền trá bại bỏ chạy, không

dùng đến trái châu. Tiết Giao tức tối đuổi theo, khi thấy Bạch Ngọc phu nhân bỏ ngựa chạy vào một cái miếu hoang thì cũng bỏ ngựa đuổi theo. Bạch Ngọc phu nhân liền dùng phép mê hồn, dụ dỗ Tiết Giao ân ái với mình, dùng phép thu hút hết tinh khí thuần dương. Vì thế sau khi ăn nằm với Hồ ly tinh xong, Tiết Giao ngã vật ra chết ngay tại chỗ.

Khi Bạch Ngọc đi rồi, chợt có Lý Tịnh đằng vân bay qua, liền hạ xuống cho linh đan cứu sống rồi ghé tai Tiết Giao dặn dò kế sách. Tiết Giao uống linh đan xong, không những sống lại mà sức khỏe còn gấp trăm lần trước, khí huyết sung mãn vô cùng.

Trong khi ấy các tướng thấy Tiết Giao đuổi theo Bạch Ngọc thì thừa cơ thúc quân tràn sang trại quân Đại Chu đánh giết toại bời. Dư Vinh giết được Phương Thiên Định, Từ Thanh đâm chết Tang Sĩ Minh khiến cho quân tướng nhà Đại Chu chẳng còn hồn vía nào nữa, thi nhau chạy tán loạn. Còn đang chém giết sướng tay, Tiết Cương chợt thấy Bạch Ngọc phu nhân hớn hở chạy về thì liền nổi chiêng, rút binh về sơn trại. Võ Tam Tư đại bại trận ấy hết sức buồn bã

nhưng khi nghe Bạch Ngọc thuật lại việc giết Tiết Giao thì cũng nguôi ngoai một chút.

Ngày hôm sau, nghe tin Bạch Ngọc phu nhân đến khiêu chiến, Tiết Giao liền theo kế sách của Lý Tịnh, dẫn quân xông ra đối chiến. Bạch Ngọc phu nhân thấy Tiết Giao còn khỏe mạnh hơn hôm qua thì vô cùng kinh ngạc nhưng thêm muốn tinh khí nguyên dương nên chẳng suy nghĩ gì cả, trá bại y như hôm qua.

Chẳng ngờ hôm nay Tiết Giao ân ái mạnh bạo gấp mấy lần khiến Bạch Ngọc phu nhân mê hồn vía, khoan khoái đến nỗi đưa cả trái châu ra ngoài miệng. Tiết Giao bắt ngờ ngậm trái châu ấy nuốt ngay vào bụng rồi xô Bạch Ngọc phu nhân ra, chống tay đứng cười. Bạch Ngọc phu nhân thất kinh kêu lớn:

– Thôi rồi! Công phu tu luyện ngàn năm nay của ta mất cả rồi.

Than xong, Bạch Ngọc phu nhân gắng gượng lên ngựa về trại, vừa đi vừa khóc ngất. Võ Tam Tư thấy vậy chẳng hiểu tại sao, vội sai a hoàn trải nệm quạt chiếu cho phu nhân nghỉ ngơi, không hỏi đến việc giao tranh vừa rồi. Đến khi Võ Tam Tư đọc binh thư xong thì trời đã tối,

vào phòng ngủ với phu nhân thì Bạch Ngọc chẳng còn thấy đâu nữa, mà trên nệm chỉ là một con Hồ ly lông trắng muốt nằm thở dốc. Võ Tam Tư thất kinh, lấy gương chém Hồ ly làm hai khúc. Bọn a hoàn của Bạch Ngọc phu nhân thấy vậy liền hiện nguyên hình thành một lũ cáo chôn, kéo nhau chạy bằng hết.

Khi ấy Tiết Giao đã về tới sơn trại, thuật lại việc trừ diệt Hồ ly cho Tiết Cương biết. Tiết Cương cả mừng, lập tức định liệu việc hợp binh cùng Tiết Cường, Tiết Quỳ ở Lâm Dương để hai mặt tiến đánh, quyết bắt giết cho được Võ Tam Tư.

HỘI THỨ BỐN MƯỜI HAI

Tiết Cương tuân mệnh dựng cờ nghĩa

Đông Quan ba tướng trở tài năng

Võ Tam Tư thấy hai mặt đều có quân tiến đánh thì không dám chống trả, cùng các tướng bỏ trại chạy thẳng đến Thanh Châu, cố thủ thành trì và viết sớ về triều xin thêm viện binh.

Trong khi ấy Tiết Cương, Tiết Cường, Tiết Quỳ, Tiết Hưng, Tiết Đẩu, Tiết Giao trùng phùng với nhau, anh em chú cháu vui mừng khôn xiết. Tiết Cương thừa cơ hội ấy muốn tiến binh thẳng tới Trường An nhưng Trình Giảo Kim khuyên can, nói:

— Tuy chúng ta ngay tình nhưng vẫn là phản bội triều đình, vì thế phải sai người đến Phòng Châu xin Lư Lăng vương lên ngôi thì mới danh chính ngôn thuận.

Tiết Cương nghe theo, sai Tiết Giao về yết kiến Lư Lăng vương tâu rõ mọi việc. Lư Lăng vương bằng lòng nghe theo, phong cho Tiết Cương làm Trung Hiếu vương, dựng cờ Trung Hiếu để danh chính ngôn thuận, phong cho Tiết Hưng làm Tiên phong, Trình Giảo Kim làm Quân sư, Tiết Giao vận lương thảo. Tiết Cương nhận được chiếu thư thì cả mừng, để các tướng Tây Liêu trấn thủ ải, còn bao nhiêu đều kéo hết đến Trường An.

Khi đến ải Hồng Nê, tướng trấn thủ ải này là Mạc Thiên Tá vốn có sức mạnh ghê người, sử dụng một cây xà mâu dài hơn một trượng nên Tiết Cương chẳng dám khinh thường, sai Tiết Đẩu khiêu chiến lập công. Tiết Đẩu bao nhiêu năm nay oán thù chồng chất nên chẳng thềm hỏi han tên tuổi, xông tới đánh với Mạc Thiên Tá hết sức dữ dội. Mạc Thiên Tá bị khí thế ấy làm cho luống cuống cả tay chân, rốt cuộc bị Tiết Đẩu đâm chết. Quân Đường thừa thắng tràn vào cướp ải rất dễ dàng.

Tiết Cương và Trình Giảo Kim mừng rỡ cho quân nhập ải, khao thưởng luôn ba ngày mới tiến phát, đến trước ải Ninh Minh hạ trại. Tướng giữ ải này là Tôn Quốc Trinh hết sức sợ

hải, một mặt viết sớ về triều cầu cứu, một mặt gắng gượng ra đối chiến. Tiết Đẩu vừa thắng được một trận nên tinh thần hăng hái bội phần, cũng chẳng hỏi hạn danh tính gì cả, vừa thấy mặt địch nhân là múa thương đánh liền.

Tôn Quốc Trình không phải là danh tướng nên làm sao địch nổi với Tiết Đẩu, chỉ mấy hiệp đã tử thương, Tiết Đẩu thừa cơ chiếm luôn ải như lần trước. Trình Giảo Kim dẫn quân nhập thành, khoái chí cười ngất:

– Tiết Nguyên soái thì có Tiết Quý anh hùng vô địch, Tiết Dũng thì có Tiết Giao võ nghệ hơn người, Tiết Mạnh thì có Tiết Đẩu chẳng hổ mặt cha, quả là con nhà danh tướng có khác.

Tiết Hiếu là con của Tiết Cường nghe vậy rất tức tối, bước ra xin được đánh lấy ải Đồng Quan cho mọi người biết tài. Trình Giảo Kim nghe vậy không bằng lòng vì biết tướng trấn thủ ải này là Thanh Nguyên Kiệt, trước kia nổi tiếng là danh tướng vô địch, lại có ba người con là Thanh Long, Thanh Hổ và Thanh Bưu cũng cao cường không kém. Tiết Đẩu nghe Trình Giảo Kim nói vậy liền xin đi, thành ra cùng với Tiết

Hiếu tranh giành, không ai chịu nhường ai. Trình Giảo Kim thấy vậy nói lớn:

-- Thanh Nguyên Kiệt trước kia là bộ hạ nên ta biết tài cán của hắn ra sao. Nay Tiết Hưng phải làm Chính Tiên phong, Tiết Dấu làm Tả Tiên phong, Tiết Hiếu làm Hữu Tiên phong, đồng tâm hiệp lực mới diệt trừ được hắn.

Thấy Trình Giảo Kim xử trí rất thông minh, cả ba tướng đều xin tuân theo. Trình Giảo Kim chưa biết Thanh Nguyên Kiệt ngoài ba người con trai còn có một tiểu thư tên là Thanh Lan Anh, tuy mới mười sáu tuổi nhưng đã theo học Kim Dao thánh mẫu nhiều năm nên có bảo bối rất lợi hại. Tuy nhiên Thanh Nguyên Kiệt vẫn không vì đó mà tự phụ, khi nghe tin quân Đường kéo đến thì lập tức viết sớ về triều xin thêm viện binh.

Khi ấy Võ hậu mãi lo hoang dâm vô độ nên chẳng màng đến triều chính, vì thế Trương Quân Tả cũng giấu luôn các sớ biểu cầu cứu khiến Võ hậu lại càng không hay biết chút nào về tình hình nguy cấp ở ngoài. Sớ tấu của Nguyên Kiệt vì vậy chẳng đến tay Võ hậu.

Ngày hôm sau, thấy ba tướng họ Tiết đến khiêu chiến, Thanh Long liền xin phụ thân cho điểm binh kéo ra, cùng đánh với Tiết Đẩu và Tiết Hưng mà chẳng hề nao núng chút nào. Mãi đến khi Tiết Hiếu ngựa ngáy tay chân xông vào thì Thanh Long mới luống cuống cả tay chân, bị Tiết Đẩu đánh một thương vào lưng hộc cả máu tươi ra, bại tẩu chạy về thành.

Thanh Bưu và Thanh Hồ thấy đại ca bị thương thì nổi giận, xin được ra đánh báo thù. Tuy nhiên Thanh Nguyên Kiệt cứ lấy lý do này lý do khác mà gạt đi, đó là do đã ngẫm có ý muốn về nhà Đường vậy. Hôm sau hai anh em họ Thanh ra sức năn nỉ lần nữa, bất đắc dĩ Thanh Nguyên Kiệt phải bằng lòng. Khi thấy hai anh em đại bại chạy về, Thanh Nguyên Kiệt sầm mặt mà mắng:

– Các người chẳng theo lời ta nên mới đại bại làm nản lòng quân sĩ như vậy. Ta phải theo quân pháp trị tội mới được.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

Lan Anh ra trận kết duyên lành

Lư Đầu xuống núi phò thân mẫu

Thạnh Lan Anh thấy phụ thân định xử tội hai anh thì liền bước ra nói:

– Con được tiên gia ban cho một bảo bối rất lợi hại, vì thế xin phụ thân cho phép được ra đánh báo thù.

Nguyên Kiệt trong ý không muốn nhưng Thanh Hồ, Thanh Bưu hết lời nói vào, bắt đắc dĩ phải bằng lòng cho Lan Anh ra trận. Khi ấy Tiết Phi vừa giải lương về tới, thấy nữ tướng dẫn quân xông ra thì liền chặn đánh. Thanh Lan Anh thấy Tiết Phi vũ dũng hơn người thì biết sức mình không chống lại nổi, lấy cái vòng đeo ở cổ tay ra quăng lên trời, miệng niệm chú lâm lâm. Cái vòng tức thì biến ra to lớn, nhắm đầu Tiết Phi đè xuống, nặng đến ngàn cân. Khi đè Tiết Phi nát xương, cái vòng liền thu nhỏ lại như cũ,

bay về với chủ tướng. Tiết Quý thấy Tiết Phi chết thì nổi giận, phóng Ngưu Đầu mã chạy tới như gió, định giết ngay Lan Anh báo thù. Lan Anh cả sợ, vội lấy chiếc vòng ra quăng lên. May mà Tiết Quý nhanh chân nhảy xuống đất thoát chết, còn con Ngưu Đầu mã bị cái vòng dè nát như tương.

Các tướng nhà Đường thấy vậy đều le lưỡi lắc đầu, chẳng dám xin ra trận. Nhân trước kia Tiết Hiếu có tranh giành với mình, Tiết Đẩu liền nói:

– Trận này ta xin nhường cho hiền đệ đó.

Tiết Hiếu nhận lời ngay, điểm quân kéo ra. Thanh Lan Anh nhìn thấy Tiết Hiếu tuần tú oai phong thì sinh lòng cảm mến, lấy cái vòng ra quăng lên rồi mới mở lời xin được kết thân. Tiết Hiếu thấy cái vòng cứ quay quanh đầu mình hình như sắp dè xuống tới nơi thì hoảng quá, gật đầu ừ đại, hứa sẽ nhờ người mang lễ vật hỏi cưới. Khi ấy Lan Anh mới mỉm cười, tháo cái vòng và rút quân về thành.

Thấy Tiết Hiếu, Tiết Đẩu cười ngất, chúc mừng em được vợ đẹp khiến Tiết Hiếu hổ thẹn quá, cúi đầu vào thưa với Tiết Cương mọi việc.

Tiết Cương nghe xong nổi giận ùng ùng, đập bàn quát lớn:

– Nữ tặc giết thúc phụ của ngươi, không tính kế báo thù thì thôi, sao lại đi nhận lời kết hôn?

Mắng xong, Tiết Cương định sai quân chém đầu Tiết Hiếu làm gương. Trình Giảo Kim vội bước ra nói:

– Thanh Nguyên Kiệt chẳng phải là bè lũ của gian thần, nay lại trấn giữ ải này cùng với Thanh tiểu thư thì làm sao chúng ta vượt qua nổi mà đến Trường An? Nguyên soái có giết Tiết Hiếu thì chỉ mất lòng Tiết Cường chứ Tiết Phi đâu sống lại được? Có khi vì cái vòng ấy mà còn chết họ Tiết nữa là khác. Chi bằng nhân mối lương duyên này hợp binh với Thanh Nguyên Kiệt mà uy hiếp Trường An có phải hay hơn không?

Tiết Cương nghe vậy tỉnh ngộ, tạ lỗi với Trình Giảo Kim rồi sửa soạn lễ vật nhờ người mang vào thành mai mối. Trong khi ấy Lan Anh vừa mới vào thành thì Thanh Hồ và Thanh Bưu rút gươm ra định chém chết cho hả giận. Thanh Nguyên Kiệt liền ngăn lại, nói:

– Ta là tôi thân nhà Đường, rất căm gan vì Võ hậu dung dưỡng gian thần nhưng chưa có dịp nào ra tay, lẽ nào bây giờ lại giúp Đại Chu đánh lại nhà Đường? Theo ta thấy thì Tiết Hiếu là con nhà danh tướng xứng đôi vừa lứa với Lan Anh, mai sau sẽ nhiều giàu sang quý hiển. Vì thế hai người đừng nên vì chút danh giá mà cốt nhục tương tàn, làm hỏng đại sự.

Thanh Nguyên Kiệt vừa nói xong thì có quân vào báo Trình Thiên Trung một mình mang lễ vật đến ải. Biết Trình Thiên Trung thế tập chức ông cha làm Lỗ Quốc công, nay đã gần bảy mươi tuổi chứ không phải nhỏ nhút gì nên Thanh Nguyên Kiệt không dám vô lễ, mở cửa thành ra nghênh tiếp. Trình Thiên Trung ngồi uống mấy chén rượu rồi đem việc mai mối ra nói, Nguyên Kiệt bằng lòng ngay.

Khi về tới trại, nghe Tiết Cương hỏi có gặp khó khăn gì không thì Trình Thiên Trung cười ngất, nói:

– Tôi chưa kịp nói câu nào thì Nguyên Kiệt đã gật đầu rồi, còn khó khăn sao được?

Tiết Cương cả mừng, ngày hôm sau sửa soạn đủ lễ vật, sai người đưa Tiết Hiếu vào

thành kết hôn, sau đó hai bên giao hảo rất thân mật. Vì có việc vui nên Tiết Cương cho quân nghỉ ngơi ở Đông Quan gần nửa tháng mới tiến binh đến Lâm Đồng.

Tướng giữ ải Lâm Đồng là Trần Nguyên Đại thấy quân Đường tiến quá mau thì thất kinh hồn vía, gấp rút tấu biểu về triều. Lần này Trương Quân Tả không thể giấu được nữa, đành phải vào cung dâng biểu cho Võ hậu. Đọc xong sớ cấp báo, Võ hậu cả sợ, truyền hỏi xem có tướng nào dám xuất quân trừ diệt Tiết Cương hay không nhưng mấy lần như vậy chẳng ai trả lời. Võ hậu nổi giận lôi đình, mắng nhiếc bá quan hết lời. Võ Tam Tư vội bước ra tâu:

– Xin bệ hạ bớt giận. Chẳng qua là vì trong triều chẳng còn ai đủ tài đương đầu với Tiết Cương mà thôi, nay xin treo bảng cầu hiền thì may ra sẽ có nhân tài ra phò giúp Đại Chu.

Võ hậu nghe theo, truyền theo đó thi hành. Nguyên trước kia Võ hậu thông dâm với Tiết Phóng Tào sinh ra Lư Đầu thế tử thì sai thị nữ mang vất ở Kim Thủy, được Trương Tương tổ sư cứu về dạy dỗ, đến nay đã được mười tám tuổi. Trương Tương đánh quẻ biết Võ hậu đang lâm

nạn thì liền gọi Lư Đầu đến, ban cho một bảo bối tên là Phi Tòa, kể lại mọi chuyện trước kia. Khi ấy Lư Đầu mới biết mình là thế tử, từ biệt sư phụ xuống núi giết băng cầu hiền. Khi nghe Lư Đầu quỳ xuống bái kiến, Võ hậu giết mình hỏi ngay:

– Ngươi là ai mà dám gọi ta bằng mẫu hậu?

Lư Đầu theo lời sư phụ kể lại. Võ hậu nhớ lại chuyện ngày trước thì bằng lòng nhận Lư Đầu làm thế tử, phong làm Đại Nguyên soái cùng với Trương Xương Tông làm Quân sư kéo mười muôn quân đến ải Lâm Đồng trợ chiến. Trần Nguyên Đại hết sức mừng rỡ, đón tiếp Lư Đầu trọng hậu, bày tiệc ăn uống linh đình. Chẳng ngờ Lư Đầu rất giống tính phụ thân và mẫu thân, không những thích ăn chơi đàn điếm mà còn háo sắc đa dâm vô cùng.

Lư Đầu được Trần Nguyên Đại chiều chuộng thì chẳng nghĩ gì đến giao tranh, ngày nào cũng cùng với các phi tần hưởng thụ khoái lạc, ăn uống vui vầy cả đêm. Trương Xương Tông và Cao Lực Sĩ thấy vậy chán ngán vô cùng, lén trốn qua đầu hàng Tiết Cương. Khi ấy Tiết Cương chờ đợi đã quá lâu không thấy quân trong thành ra tiếp

chiến thì rất nóng ruột, được Trương Xương Tông về đầu thì liền hạ lệnh công phá thành trì. Lư Đầu đang vui chơi với mỹ nữ, nghe báo tin thì rất bức bối, gắng gượng nai nịt lên ngựa.

Vừa thấy mặt Tiết Cương, Lư Đầu chẳng thèm hỏi han gì cả, lập tức lấy Phi Tòa quăng ra liền. Phi Tòa biến thành một Hoàng Cân lực sĩ, trong chớp mắt đã trói Tiết Cương ném xuống trước cổng thành. Tiết Quý thấy phụ thân bị bắt liền xông lên định cứu, rốt cuộc cũng bị Hoàng Cân lực sĩ bắt luôn. Quân tướng nhà Đường thấy vậy cả kinh, thi nhau bỏ chạy về trại. Lư Đầu chẳng thèm đuổi theo cho mệt, mau mắn thu quân về thành hưởng lạc tiếp.

Trần Nguyên Đại thúc hối thì Lư Đầu cười nói:

– Cần gì phải vội, cứ vui chơi cho thỏa thích trước đã, bao giờ cần tới thì ta bắt hết bọn chúng trong một ngày rồi ban sư cũng chưa muộn.

Lư Đầu nói xong truyền quân bỏ cha con Tiết Cương vào tù xa, giải về kinh báo tin mừng. May sao Phàn Lê Huê đang vân bay qua, liền nổi một trận gió đưa cha con Tiết Cương về trước cửa dinh. Các tướng hết sức kinh nghi, vội vàng

ngênh đón Phàn Lê Huê và Nguyên soái vào trường.

Nhờ có Phàn Lê Huê hộ chiến nên ngày hôm sau khi Lư Đầu dùng Phi Tòa toan bắt bằng hết các tướng nhà Đường thì Phàn Lê Huê liên niệm chú, chỉ tay một cái, tức thì thấu Phi Tòa vào tay áo. Lư Đầu nổi giận, vừa thúc ngựa xông lên thì Phàn Lê Huê niệm chú làm phép định thân khiến hắn đứng như trời trồng giữa trận. Các tướng cả mừng, phóng ngựa tới chém bay đầu thế tử Đại Chu, thừa thế tràn vào ải giết luôn Trần Nguyên Đại.

Anh em Tiết Cương, Tiết Cường nhìn lại thì mẫu thân đã hóa gió bay mất từ bao giờ, đành phải quỳ xuống nhắm theo hướng đi, ứa nước mắt tạ ơn.

HỎI THỨ BỐN MƯƠI BỐN

Địch Nhân Kiệt dùng lời thuyết phục

Trình Giảo Kim vì cười hết số

Võ hậu nghe tin Lư Đầu mất mạng, ải Lâm Đồng bị chiếm thì kinh hoảng nhào xuống đất bất tỉnh. Khi tỉnh dậy, Võ hậu truyền hỏi kế sách thì Lâu Sư Đức bước ra tâu:

– Hạ thần xin tiến cử một người có tài thuyết khách, đó là Gián nghị Đại phu Địch Nhân Kiệt.

Võ hậu không còn cách nào khác, đành phải nghe theo, triệu Địch Nhân Kiệt vào triều hỏi han. Địch Nhân Kiệt liền tâu:

– Bệ hạ tuổi tác đã cao, hưởng lộc như thế cũng đủ rồi, xin nhường ngôi lại cho Lư Lăng vương là con của tiên đế, về mà hưởng an nhàn là hay hơn hết. Tuy nhiên nếu muốn tôi đi thuyết phục thành công thì phải hạ ngục Võ Tam Tư và anh em Trương Quân Tả thì mới xong.

Võ hậu ngồi suy nghĩ một lúc, biết chậm trễ một chút, anh em Tiết Cương vào được thành thì mình sẽ chết không đất mà chôn, vì thế đành phải gật đầu y tấu, truyền chỉ bắt giam Võ Tam Tư, Trương Quân Tả và Trương Quân Hữu. Địch Nhân Kiệt thấy vậy mới chịu đến trại quân Đường xin ra mắt Tiết Cương, vái một cái rồi nói trước:

– Tôi xin nói một lời ngay thẳng, chẳng biết Nguyên soái có dám nghe không?

Tiết Cương đáp:

– Nếu thuận đạo lý thì tôi đâu dám cãi, bằng không tôi chẳng dám nghe.

Địch Nhân Kiệt gật đầu, hỏi ngay tại sao lại dựng cờ Trung Hiếu vương. Khi nghe Tiết Cương đáp là để báo hiếu cha mẹ, tận trung với nước, Địch Nhân Kiệt cười, nói:

– Tôi xin được giải nghĩa cho Nguyên soái biết. Tổ phụ Nguyên soái có công lao nên tiên đế trọng dụng, phong đến tước vương, nhờ vậy Nguyên soái mới được thừa ấm làm Tổng binh Đẳng Châu chứ không phải nhờ tài năng. Như thế triều đình hậu đãi lắm rồi. Vậy mà tướng quân không bằng lòng, ra tay cướp pháp trường,

chém Tri phủ Tây An, Trương Quân Tả cố tình hãm hại nhưng thánh thượng chẳng chịu nghe theo mà còn ban cho chùy vàng thì là biệt đãi hơn người khác nhiều rồi. Tướng quân không nghĩ đến điều đó, lén đến Trường An xem đèn, giết nội thị mà tiên đế cũng bỏ qua thì càng nên nghĩ lại mới phải. Tướng quân đã không hối lỗi mà còn kết thân với thảo khấu làm cho tiên đế kinh sợ băng hà thì có tội hay có công?

Thấy Tiết Cương ngồi im không cãi lại được câu nào, Dịch Nhân Kiệt nói tiếp:

– Võ hậu bắt cha, anh và gia quyến tướng quân hạ ngục, đúng ra tướng quân chỉ cần ra mặt nhận lỗi thì đâu đến mức phải chết gần ba trăm nhân mạng, chẳng phải là bất hiếu bất mục hay sao? Nay dù có tiếng của Lư Lăng vương nhưng vẫn là phản nghịch bởi vì Lư Lăng vương chưa tức vị, lấy gì phong cho tướng quân làm Trung Hiếu vương? Nay tướng quân muốn chiếm Trường An, tôn phò tiểu chúa thì tôi không dám chống nhưng phải dùng cớ Đại Đường Nguyên soái mới có chính nghĩa làm cho người ta khâm phục.

Tiết Cương nghe vậy giật mình, bước xuống bái tạ, xin nghe theo lời dạy. Khi ấy Dịch Nhân

Kiệt mới yên lòng cho biết Võ hậu đã chịu nhường ngôi, tổng giam ba tên gian thần rồi. Tiết Cương nghe xong cả mừng, lập tức sai quân dẹp bỏ hết cờ Trung Hiếu vương, dựng cờ Đại Đường Nguyên soái rồi sai quân tướng cấp tốc đến Phòng Châu đón Lư Lăng vương về tiếp nhận ngai vàng. Địch Nhân Kiệt thấy việc đã xong, từ giả về Trường An báo cho bá quan biết mà tiếp giá.

Chẳng bao lâu Lư Lăng vương về đến Lâm Đồng, được Tiết Cương cùng các tiểu anh hùng phò vào Trường An, có bá quan và rất đông dân chúng đứng hai bên đường bày hương án nghênh đón. Lư Lăng vương lên ngôi xong lấy hiệu Đường Trung tông như cũ, tôn Võ Hậu làm Hoàng thái hậu; lập Vi hậu là chính cung; phong cho Địch Nhân Kiệt làm Thiếu bảo; Lâu Sư Đức làm Lại bộ Thượng thư; Từ Hiên làm Anh Quốc công; Ngụy Húc làm Thái bảo; Tiết Cương làm Trung Hiếu vương Đại Nguyên soái; Tiết Cương được thế tập chức của phụ thân làm Lương Liêu vương; Tiết Hiếu làm Hồng La Đô đốc; Tiết Giao làm Phò mã Đô úy; Tiết Đẩu làm Thanh Châu Tổng binh; Tiết Quý làm Vô Địch tướng quân; Ngũ Hùng làm Nam Dương hầu; Hùng Kỳ làm

Bình Tây hầu; còn lại các tiểu anh hùng đều được thế tập chức tước của phụ thân.

Riêng Trình Giảo Kim thấy tuổi tác đã già nhất định không làm quan, được Trung tông ban cho một trăm vạn lượng vinh quy về Sơn Đông dưỡng lão. Sau đó Trung tông còn ban lệnh đại xá khiến thiên hạ đều khen ngợi.

Sau khi phong thưởng xong, Tiết Cương quý khóc đau việc Từ Thanh và Dư Vinh thế mạng cho Tiết Giao và xin được giết ba tên gian thần báo thù cho toàn gia. Trung tông bằng lòng ngay, phán bảo:

— Trẫm giao ba tên ấy cho Trung Hiếu vương toàn quyền xử trị, khi nào tể Thiết Ngưu phân xong sẽ mang hài cốt tổ phụ về Sơn Tây mai táng. Từ Thanh và Dư Vinh có nghĩa đều được phong hầu.

Tiết Cương tạ ơn vua, cùng Trình Giảo Kim đến thiên lao bắt ba tên gian thần mang ra Thiết Ngưu phân. Trình Giảo Kim đứng ra làm chủ tể, xong xuôi lui ra cho Tiết Cương mổ bụng anh em Trương Quân Tả, lấy tim gan để lên bàn làm tế vật.

Tiết Cương định giết luôn Võ Tam Tư nhưng Trình Giảo Kim bước ra nói:

– Võ Tam Tư chỉ nghe theo lệnh mà thi hành, không phải cừu nhân thì đừng nên giết.

Tiết Cương nghe theo, truyền quân đánh Võ Tam Tư ba chục roi, mắng nhiếc thậm tệ chứ không giết. Để báo thù, Tiết Cương sai quân bắt hết gia quyến họ Trương gần ba trăm người hành hình, sau đó mới thỏa mãn tính đến việc phá Thiết Ngưu phần lấy hài cốt. Bọn quân sĩ tận lực không sao phá hay giở nổi tấm sắt trên mặt, may sao Phần Lê Huê biết việc bay đến niệm chú nổi một trận cuồng phong, sai âm binh giúp sức mới thành công được. Anh em họ Tiết nhìn xuống thấy đầu đầu cũng là xương trắng, chất chồng thành đống thì ngẩn ngơ chẳng biết làm sao.

Tiết Cương đành phải treo bảng cáo thị, hứa phong làm Tổng binh cho ai biết chính xác hài cốt của Lương Liêu vương, bằng không sẽ chém hết những quân sĩ và thợ thuyền tham dự vào việc xây dựng Thiết Ngưu phần trước kia. Cáo thị vừa dán lên thì có một viên lão tướng là Vương Lục xin vào ra mắt, nói:

– Trước kia tôi lên vào chỗ quân sĩ, để riêng từng cặp vợ chồng gần nhau, còn bao nhiêu rải hết chung quanh, vì thế có thể chỉ chính xác hai cốt của từng người một.

Tiết Cương cả mừng, vì Vương Lục không muốn làm Tổng binh nên thưởng cho ngàn lượng vàng thay vào. Nhờ vậy Tiết Cương lấy hai cốt toàn gia đâu đó chẳng bị lầm lẫn, mang về Sơn Tây an táng và thủ chế ba năm. Từ Thanh và Dư Vinh vì cha mẹ đã mất nên không nhận chức quan, đều xin lên núi tu hành. Riêng Trình Giảo Kim ngồi trong phủ tự nghĩ:

– “Ta kết bạn với ba mươi sáu người nay đều chết hết, đến nay đã được một trăm lẻ hai tuổi, thấy bao nhiêu là việc đổi dời, từ La Thông tảo bắc đến Tiết Nhơn Quý chinh đông rồi Tiết Đình San chinh tây, nay lại có Tiết Cương phục hưng nhà Đường thì vui biết mấy, phúc phận biết là chừng nào?”.

Nghĩ vậy nên Trình Giảo Kim vỗ tay cười ngất một hồi, bất ngờ bị nghẹn hơi nhào xuống chết thẳng cẳng. Đó chính là Tiểu sát, tức cười mà chết. Trình Thiết Ngưu thấy cha vì cười mà chết thì đau lòng vô cùng, than khóc không thôi,

cho rằng vừa được thái bình chưa hưởng chút phú quý nào đã vội bỏ con cháu mà đi.

Trình Thiết Ngưu khóc kể một hồi, chợt cũng bị ghen hơi, lăn xuống đất chết luôn. Đó chính là Khốc sát, tức vì khóc quá mà chết.

Trình Thiên Trung than khóc chẳng dứt, cố gượng viết biểu tâu vào triều. Trung tông cũng thương xót, truyền chỉ cho bá quan đến điều tể đầy đủ, được mang linh cữu về Sơn Đông mai táng.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

Lý Đán hưng binh đoạt ngai vàng

Tiết Cường giúp sức hò tân vương

Tiết Cường nhận chức Lương Liêu vương, đến Sơn Hậu trấn thủ cùng Cửu Hoàn công chúa sinh được tám trai hai gái, văn võ đều song toàn. Một hôm chợt có Lý Tịnh giáng trần, nói với Tiết Cường:

– Trung tông lên ngôi được gần năm năm, khí số đã hết, vì thế Trung thu này sẽ băng hà. Lý Đán là chân thiên tử nhưng hiện giờ còn ở Hán Dương, người phải dùng âm kế đưa về mới được.

Tiết Cường nghe theo, bàn với vợ rồi sửa soạn dâu đó sẵn sàng. Nguyên Lý Đán là con của chính cung vì thế Võ hậu rất úy kỵ, bày mưu đày ra Hán Dương, thế cô lực yếu nên chẳng dám xuất quân chống đối. Khi Trung tông bị phế ra Phòng Châu, Lý Đán lại toan tính việc xuất quân

nhưng biết không đủ sức nên đành chịu im tiếng. Đến khi Trung tông tức vị, Lý Đán rất mừng nhưng thấy Võ hậu còn sống thì vẫn ngấm ngấm chiêu binh mãi mã, quyết báo thù bằng được.

Một hôm Từ Hiếu Đức vào yết kiến Lý Đán, cho biết:

— Đêm qua tôi xem thiên văn thấy đế tinh lu mờ, còn tướng tinh của chúa công rực sáng hẳn lên, vì thế chắc chẳng bao lâu nữa sẽ lên ngôi thiên tử.

Từ Hiếu Đức vừa nói xong thì quân sĩ chạy vào báo tin Tiết Cường dẫn theo mười Đại tướng và năm trăm tinh binh đến xin được giúp sức. Khi nghe Tiết Cường thuật lại việc Lý Tịnh mách bảo, Lý Đán hết sức vui mừng, truyền dọn tiệc đãi đằng. Ngày hôm sau, Lý Đán cấp thêm cho Tiết Cường năm trăm quân tinh nhuệ nữa, chia làm mười toán, mỗi toán có một đại tướng cầm đầu lên vào Trường An mai phục.

Võ Tam Tư được Tiết Cương tha chết thì liền tư thông với Vi hậu tìm cách hãm hại Tiết Cương mà báo thù. Phàn Lê Huê đã đoán trước việc này, vì thế hạ sơn báo cho Tiết Cương biết,

đưa hết các gia tướng vào thành hợp sức với Tiết Cường mà trừ gian thần.

Trong khi ấy Võ Tam Tư còn tàn độc hơn, lên vào cung bàn với Vi hậu:

— Đêm nay quân tướng canh gác đều là người tâm phúc, vì thế người bỏ độc dược vào trong rượu mời Trung tông uống, phao tin là trúng gió mà chết. Khi nào ta chiếm được ngai vàng thì người chẳng mất chức Hoàng hậu đâu.

Vi hậu bằng lòng, đêm hôm ấy vào cung mời Trung tông lên lầu thưởng trăng uống rượu. Trung tông nhận lời, cùng Võ Tam Tư lên nguyệt lâu ngồi vào bàn ăn uống. Thế tử thấy hành vi của Vi hậu thì rất nghi ngờ, dẫn ba ngàn quân mai phục phía sau đề phòng bất trắc. Đến khi Thế tử nghe thấy tiếng Trung tông hét lên một tiếng thì liền dẫn quân xông vào, cùng quân tướng của Võ Tam Tư giao chiến.

Tiết Cường và các toán quân tướng chờ sẵn, nghe tiếng náo loạn trong cung thì liền ra hiệu cho tất cả tiến vào. Võ Tam Tư thấy vậy hết sức kinh hoảng, vội chạy xuống lầu tìm đường trốn thoát, bất ngờ khi ấy thế tử vừa chạy lên liền chém luôn một nhát, kết liễu đời thế tử. Tuy

nhiên tên gian thần chẳng sống được lâu, chạy đến vườn hoa phía sau thì gặp Tiết Cương, đành chịu bị bắt sống.

Tiết Cương rầm rộ kéo quân tướng vào Ngọ môn khiến Võ hậu bay hồn mất vía, luống cuống vấp ngã mà chết. Tiết Cương liền đi thẳng vào cung bắt luôn Vi Hậu. Đến khi trời sáng mọi việc đều xong xuôi, các tướng liền phò Lý Đán vào cung. Tiết Cương giao nộp Võ Tam Tư còn Tiết Cương giao nộp Vi hậu. Lý Đán liền hạch tội hai người bỏ độc được giết vua, truyền phân thân, đem thủ cấp bêu trước thành làm gương cho thiên hạ.

Sau đó Lý Đán được Từ Hiếu Đức và bá quan tôn lên ngai vàng, lấy hiệu là Đường Duệ tông. Nhà vua vẫn không sao nguôi được hận, truyền đem xác Võ hậu ra chặt đầu, báo thù cho mẹ. Bao nhiêu vây cánh, họ hàng của Võ hậu và Võ Tam Tư đều bị tru di, chẳng để sót người nào.

Khi lên ngôi rồi, Đường Duệ tông phong cho Phụng Kiều làm chính cung; Thân Quý phi làm thứ hậu; Từ Hiếu Đức làm Hộ quốc Quân sư, tước Võ Ninh vương; Tiết Cương làm Thái bảo; Tiết Cương làm Thượng tướng quân; Mã Châu làm

Đại Nguyên soái; Viên Thành và Lý Trì làm Trung Hưng bá; Cửu Hoàn công chúa làm Thái Quốc phu nhân; hai con là Tiết Kim Hoa, Tiết Ngân Hoa làm Trung Hưng nữ tướng; còn các con cháu nhà họ Tiết đều được phong hầu.

Phàn Lê Huê thấy con cháu đều vinh hiển thì mới yên tâm lên núi tu hành.

HẾT

MỤC LỤC

HỒI THỨ NHẤT.....	5
Lý Đạo Tông mưu hại anh hùng	
Tiết Nhơn Quý ngay tình vâng chiếu	
HỒI THỨ HAI.....	16
Tướng quân bị khốn nơi ngực thất	
Tiểu nhi lập kế đả gian thần	
HỒI THỨ BA.....	27
Uất Trì Cung ngăn vua chết uống	
Tiết Nhơn Quý phục chức điểm binh	
HỒI THỨ TƯ.....	41
Đường Thái tông ngự giá thân chinh	
Tiết Nhơn Quý lãnh nhận ấn soái	
HỒI THỨ NĂM.....	50
Nơi Giới Bài, ba tướng đoạt ải	
Chốn Tỏa Dương, vua tôi trùng kế	
HỒI THỨ SÁU.....	60
Tô Bảo Đồng trở oai giết tướng	
Tiết Nhơn Quý phá phép phi đao	

- HỒI THỨ BẢY** 71
 Nguyên soái trúng phi phiêu thọ nạn
 Cảnh đài chiếu rọi việc về sau
- HỒI THỨ TÁM** 85
 Tiết Nhơn Quý bệnh tình nguy cấp
 Trình Giảo Kim miệng lưỡi lừa người
- HỒI THỨ CHÍN** 96
 Tiết Đình San giết bằng cầu hiền
 Đẩu Tiên Đồng xuống núi chiêu phu
- HỒI THỨ MƯỜI SÁU** 108
 Đình San tuân lệnh kết duyên lành
 La Thông trọng thương còn giết địch
- HỒI THỨ MƯỜI MỘT** 119
 Tiết Đình San cả phá trùng vây
 Đường Thái tông mừng được tướng tài
- HỒI THỨ MƯỜI HAI** 129
 Đường thiên tử di giá hồi triều
 Lương Quốc sư giúp quân đánh phá
- HỒI THỨ MƯỜI BA** 143
 Tần Hán hạ sơn cứu sư huynh
 Đình San trở phép đuổi yêu đạo
- HỒI THỨ MƯỜI BỐN** 158
 Tô hoàng hậu vô tình mất mạng
 Hàn Giang quan nữ tướng trở tài

- HỒI THỨ MƯỜI LĂM** 169
Một roi đánh bại hai nữ tướng
Ba lần cầm bắt đấng trượng phu
- HỒI THỨ MƯỜI SÁU** 184
Lê Huê lỡ tay giết phụ thân
Đình San bị hãm trong trận dữ
- HỒI THỨ MƯỜI BẢY** 199
Tạ Ánh Đăng phá trận Liệt Diễm
Tiết Đình San bắn tháp Mộc Lôi
- HỒI THỨ MƯỜI TÁM** 211
Giảo Kim ba lần cầu nữ tướng
Đình San mấy lượt mắng hiền thê
- HỒI THỨ MƯỜI CHÍN** 221
Huyền Võ quan, tướng Đường thất trận
Chốn khuê phòng, huynh đệ tương lân
- HỒI THỨ HAI MƯƠI** 232
Đẹp lương duyên, Tần Hán được vợ
Nơi quan ải, Nhơn Quý giao tranh
- HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT** 244
Tiết Nhơn Quý măn số về trời
Đường Thái tông hết vận quy thiên
- HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI** 254
Đình San ba lần cầu nữ tướng
Lê Huê vâng chiếu chỉ xuất quân

- HỒI THỨ HAI MƯƠI BA 263**
 Phàn Lê Huê dâng đàn phong tướng
 Tiết Ứng Luân hạ sát Dương Phàm
- HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN 273**
 Tần Hán vâng lệnh mượn linh kỳ
 Ứng Luân vầy duyên cùng tiên nữ
- HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM 283**
 Lê Huê mượn linh phù phá phép
 Đại đế xuống hồng trần cứu tướng
- HỒI THỨ HAI MƯƠI BA 294**
 Tiết Ứng Luân phá trận mạng vong
 Nhị công chúa xuất trận chiêu phu
- HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY 301**
 Phàn Lê Huê phá trận Kim Quang
 Tiết Ứng Luân chiếm sông làm thần
- HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM 310**
 Nhất Hồ trộm kiếm vào chuồng sắt
 Tần Hán ra tay phá tiệc vui
- HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN 320**
 Nhị Lang, Thánh mẫu trở thần oai
 Phù Dung, Liên thị bày diệu kế
- HỒI THỨ BA MƯƠI 329**
 Hai tướng vi lệnh trộm Kim oanh
 Nguyên soái nhận chiến thư xem trận

- HÔI THỨ BA MƯƠI MỐT..... 337**
 Nhất Hồ lặn lội tìm mượn quạt
 Tần Hán vượt biển quyết mời người
- HÔI THỨ BA MƯƠI HAI..... 348**
 Lê Huê giữa trận sinh công tử
 Tần Hán mượn tay giết họ Hoa
- HÔI THỨ BA MƯƠI BA..... 360**
 Tô Bảo Đường trúng phép di sơn
 Lý Đạo Phù khích tướng chư tiên
- HÔI THỨ BA MƯƠI BỐN..... 373**
 Kim Giáo chủ lập trận chư tiên
 Nhị giáo cùng tranh đua cao thấp
- HÔI THỨ BA MƯƠI LĂM..... 385**
 Bại trận, Tây Liêu xin hàng phục
 Bất bình, Ngũ Hồ cứu tù nhân
- HÔI THỨ BA MƯƠI SÁU..... 397**
 Cứu Ứng Cử, Tiết Cương được thưởng
 Xem Hoa đăng, anh hùng đại náo
- HÔI THỨ BA MƯƠI BẢY..... 412**
 Cướp pháp trường, anh hùng gây họa lớn
 Giữ tiếng trung, họ Tiết chịu hành hình
- HÔI THỨ BA MƯƠI TÁM..... 428**
 Thanh Thành Hồ tế Thiết Ngưu phần
 Tiết Ứng Cử mặt người dạ thú

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN..... 442

Nơi Sơn trại, Giảo Kim tụ nghĩa
Chốn Tây Dương, Tiết Cương mượn binh

HỒI THỨ BỐN MƯƠI..... 452

Tam Tư quyết đánh Cửu Luyện sơn
Lý Tịnh ban bảo vật phá phép

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT..... 463

Từ Thanh xuống núi giúp nhà Đường
Bạch Ngọc tham dâm đành mất mạng

HỒI THỨ BỐN MƯƠI HAI..... 472

Tiết Cương tuân mệnh dựng cờ nghĩa
Đông Quan ba tướng trở tài năng

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA..... 477

Lan Anh ra trận kết duyên lành
Lư Đầu xuống núi phò thân mẫu

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BỐN..... 485

Địch Nhân Kiệt dùng lời thuyết phục
Trình Giảo Kim vì cười hết số

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM..... 493

Lý Đán hưng binh đoạt ngai vàng
Tiết Cương giúp sức phò tân vương

ĐẠI LÃN
biên soạn

Tiết Đình Sơn Chinh Tây



Phát hành tại : **NHÀ SÁCH THỦY TIÊN**
179 Sư Vạn Hạnh, P.3, Q.10, TP.HCM
Tel : 8.392.601

GIÁ TRỌN BỘ: 120.000Đ